Bí ẩn của Kinh Dịch — Phần 2

Tăng Sĩ Cường (曾仕强)

Kinh Dịch Tâm — Thư viện kinh điển Đông phương

Mục lục

. Bìa

. - Mục lục -

. Chương 19: Kinh Dịch và Cuộc sống

. Chương 20: Kinh Dịch là nguồn gốc của tất cả các môn học.

. Chương 21: Kinh Dịch là môn học “sinh sinh bất tức”

. Chương 22: Khám phá và phác họa quẻ mệnh của chính mình

. Chương 23: Vị hư, hào thực, chiếm lĩnh địa bàn

. Chương 24: Bản chất của Kinh Dịch nằm ở học thuyết Âm Dương

. Chương 25: Tác dụng liên kết của tượng số lý

. Chương 26: Tư duy Kinh Dịch trong văn hóa Trung Hoa

. Chương 27: Trí tuệ Kinh Dịch của dân tộc Trung Hoa

. Chương 28: Khôi phục diện mạo thật của Kinh Dịch

. Chương 29: Giải mã bí ẩn về bốc phệ trong Kinh Dịch

Chương 19: Kinh Dịch và Cuộc sống

Tên tôi là Tăng Sĩ Cường, khi tôi 39 tuổi, cơ thể tôi rất suy yếu, chẳng còn mạnh mẽ chút nào, luôn cảm thấy đầu nặng chân nhẹ, hai chân không còn sức lực. Tôi rất lo lắng, cảm thấy tuổi còn trẻ mà đã rơi vào tình trạng này, sau này phải làm sao? Vì vậy, tôi đã báo cáo tình hình của mình với cha tôi. Cha tôi nói: "Đã bảo con đọc Kinh Dịch từ lâu, sao con không đọc?" Tôi nói: "Đọc Kinh Dịch thì liên quan gì đến bệnh của con? Những gì con biết về Kinh Dịch chỉ là dùng để xem bói, xem phong thủy. Mà con học khoa học, hoàn toàn không tin vào những thứ đó, nên con không học." Cha tôi bảo tôi: "Đó là quan niệm sai lầm của người thường, chính quan niệm này đã làm hại Kinh Dịch. Kinh Dịch thực ra nói về đạo lý của những thay đổi trong tương lai. Người Trung Quốc chúng ta chịu ảnh hưởng của Kinh Dịch, coi trọng nguyên tắc 'vô tam bất thành lễ (không có ba thì không thành lễ)'. Chúng ta chia mọi thứ thành ba phần. Thời gian có quá khứ, hiện tại, tương lai. Một ngày có sáng, trưa, chiều. Con người cũng vậy, ngay cả Khổng Tử cũng nói có 'trung nhân dĩ thượng', 'trung nhân', 'trung nhân dĩ hạ'. Kinh Dịch dạy chúng ta rằng tương lai sẽ thay đổi, nên phải coi trọng tương lai của mình. Tuy nhiên, tương lai không chắc chắn, có thể thay đổi. Việc thay đổi nó có đạo lý nhất định, đây là điều chúng ta cần nắm bắt." Sau khi nghe xong, tôi thấy rất hay và quyết định tìm một cuốn Kinh Dịch để đọc.

Nhưng khi về nhà, dù đọc thế nào tôi cũng không hiểu. Trong số sách về Kinh Dịch, mười cuốn thì có bảy tám cuốn đều chỉ dạy cách xem bói, cách xem phong thủy, không phải thứ tôi cần.

Vì vậy tôi quay lại hỏi cha tôi: "Sách con không hiểu thì có ích gì?" Cha tôi nói: "Con nên đọc Dịch Truyện trước. Khi con hiểu được Dịch Truyện rồi, quay lại đọc Kinh Dịch, con sẽ thấy rất rõ ràng." Sau đó, tôi đã rất nghiêm túc đọc Dịch Truyện, và sau khi đọc xong, tôi phát hiện mình thực sự có nhiều cảm nhận, và thu hoạch lớn nhất của tôi là: Cuối cùng tôi đã hiểu được người Trung Quốc!

Nói thật lòng, lúc đó tôi cũng giống như giới trẻ bây giờ, rất ngưỡng mộ người nước ngoài. Nhưng từ khi đọc Kinh Dịch, quan niệm của tôi đã thay đổi. Thực ra, chúng ta cần phải rất cẩn thận khi dùng quan niệm hiện đại để nhìn nhận bộ Kinh Dịch cổ xưa. Nhiều điều mà chúng ta thường không hiểu, không nghe, đều có thể dần dần tìm thấy nguồn gốc trong đó.

Tôi phát hiện ra rằng, điều giỏi nhất của người Trung Quốc là có thể đồng thời nói hai câu rất mâu thuẫn nhau. Miệng nói "người cùng tâm này, tâm cùng lý này", nhưng trong lòng lại nghĩ "lòng người khác nhau, mỗi người một vẻ"; miệng nói "lễ nhường là trước", nhưng trong lòng lại nghĩ "việc nhân không nhường". Vậy cuối cùng là nên nhường hay không? Câu trả lời chỉ có một: Tự bạn xem xét mà làm! Vì vậy, tôi dần dần cảm nhận được rằng, những điều mà người nước ngoài rất ghét ở chúng ta, thực ra lại là những điều chúng ta giỏi nhất.

Tôi nghĩ, điều quý báu nhất mà Kinh Dịch mang lại cho chúng ta là bốn chữ, bốn chữ này cũng là điều quý giá nhất trong văn hóa Trung Hoa, gọi là "trì kinh đạt biến". "Kinh" là gì? Đó là những thứ không thể thay

đổi. Kinh Dịch dạy chúng ta: Trên đời nếu không có bất biến, sẽ không thể có biến; nếu không có biến, sẽ không thể có bất biến. Về căn bản, chúng là tương đối. Có thể thấy, Kinh Dịch là phép biện chứng cao minh nhất trên thế giới.

Tôi thường nói với những người xung quanh rằng, chính Kinh Dịch đã cứu tôi, nếu không, tôi đã không còn mạng sống.

Làm sao mà không còn mạng được? Tức đến chết thì còn mạng sao? Chỉ cần không hiểu người Trung Quốc, chắc chắn sẽ bị họ làm tức chết. Khi bạn đã hiểu họ rồi, sẽ thấy người Trung Quốc rất đáng yêu, và biết cách đối đáp với họ.

Dân tộc Trung Hoa là dân tộc của Kinh Dịch. Mỗi người chúng ta thực ra đều hiểu đạo lý của Kinh Dịch, chỉ là chưa hệ thống hóa, chưa rèn luyện mà thôi. Thực tế, những việc chúng ta làm hàng ngày, nhìn từ góc độ Kinh Dịch, đều phù hợp với đạo lý của nó! Vì vậy, khi tôi dần dần hệ thống hóa sáu mươi tư quẻ, tôi phát hiện mỗi quẻ đều là báu vật. Thực ra, trong Kinh Dịch không có quẻ tốt, cũng không có quẻ xấu. Quẻ chỉ nói cho bạn biết, đang ở vị trí nào, nhìn thấy hiện tượng gì, nên chú ý điều gì, chỉ có vậy thôi.

Càng lớn tuổi, tôi càng cảm thấy phản ứng ngay lập tức là việc rất nguy hiểm. Người thực sự hiểu Kinh Dịch sẽ nhận ra Kinh Dịch chỉ là công tắc mà thôi. Âm chính là mở, Dương chính là đóng. Mọi người có thể nghĩ như thế này, từ bây giờ khi gặp bất kỳ kích thích nào, bên ngoài có bất cứ thứ gì đến, trước tiên hãy ngậm miệng lại. Vấn đề của chúng ta hiện nay là khi bên ngoài kích thích, miệng lập tức lảm nhảm, đắc tội với một đống người, rồi về nhà lại hối hận. **Hãy hình thành thói quen, nghe điều gì trước tiên hãy ngậm miệng lại, ngậm miệng lại mới suy nghĩ kỹ, nghĩ kỹ rồi mới nói, nghĩ kỹ rồi mới làm**, tôi đảm bảo bạn sẽ không gặp rắc rối.

Vì vậy, tại sao ngay cả Khổng Tử cũng nói, ông đọc Kinh Dịch thì có thể không mắc sai lầm lớn. Bởi vì Kinh Dịch nói với bạn, nếu bạn làm thế này, tương lai sẽ như thế kia; nếu bạn làm thế kia, tương lai sẽ như thế này. Còn làm thế nào, bạn tự lựa chọn. Vậy sau khi bạn đã phán đoán, đã lựa chọn một cách lý tính, còn phạm sai lầm lớn nào nữa? Do đó, người trẻ tuổi, hãy dành thời gian đọc Kinh Dịch, những ngày sử dụng phía sau còn rất dài; người lớn tuổi, cũng hãy dành chút thời gian xem Kinh Dịch, mới biết cuộc đời này rốt cuộc đã sống như thế nào.

Chương 20: Kinh Dịch là nguồn gốc của tất cả các môn học.

> Tại sao Kinh Dịch lại lợi hại đến vậy?

Những người từng tiếp xúc với Kinh Dịch, hoặc hiểu biết ít nhiều về đạo lý Kinh Dịch, đều có một thắc mắc: Tại sao Kinh Dịch lại lợi hại đến vậy?

Trước tiên chúng ta phải biết rằng, người Trung Quốc hiện nay chịu ảnh hưởng rất nặng nề từ phương Tây. Người phương Tây làm học vấn là từng bước từng bước tiến lên, vì vậy cứ năm năm, mười năm, hai mươi năm họ lại lật đổ học vấn trước đó, gọi là đổi mới. Nhưng nếu dùng quan điểm này để nhìn Kinh Dịch thì hoàn toàn sai. Năm xưa Phục Hy đã thấu hiểu toàn bộ bí ẩn của vũ trụ nhân sinh rồi mới bắt đầu vạch một nét khai thiên. Vì vậy, dù sau này chúng ta tiến bộ đến đâu, cũng không bao giờ vượt qua được Kinh Dịch. Vấn đề lớn nhất của người hiện đại khi đọc Kinh Dịch là dùng khoa học để giải thích Kinh Dịch, dùng tôn giáo để giải thích Kinh Dịch, hoặc dùng những điều mình hiểu biết hiện tại để giải thích Kinh Dịch, đây là đảo lộn gốc ngọn. Kinh Dịch là nguồn gốc của tất cả học vấn. Vì vậy, nếu bạn không hiểu Kinh Dịch, đừng bàn về chư tử bách gia, nếu không chắc chắn sẽ không thông. Rời xa Kinh Dịch, chúng ta không thể hiểu được chân tướng của vũ trụ và nhân sinh.

Mọi người hãy thử nghĩ xem: có phải khoa học càng phát triển, con người càng vật chất hóa không? Đây là điều khoa học nói, không phải tôi nói. Chúng ta thường nghĩ rằng khoa học càng phát triển, kiến thức của con người càng phong phú. Thực tế chứng minh, không phải như vậy. Các nhà khoa học phương Tây mãi đến hai năm gần đây mới có một sự tỉnh ngộ, đó là khoa học không bao giờ có thể hiểu được chân tướng. Theo cách nói của họ, khoa học chỉ là một "đường tiệm cận", ngày càng tiến gần đến chân lý, nhưng không bao giờ có thể cho chúng ta biết chân lý. Khoa học rốt cuộc là một môn học hữu hạn, việc chúng ta quá tin tưởng vào khoa học thực sự là nỗi buồn của nhân loại.

Xin hỏi mọi người: Tôn giáo có phải là khoa học không? Nghệ thuật có phải là khoa học không? Văn học có phải là khoa học không? Lẽ nào những điều này không quan trọng sao? Con người thật ngu muội, chúng ta lại biến khoa học thành tôn giáo, thật đáng cười.

Hôm nay chúng ta đưa Kinh Dịch ra lần nữa, không phải để hùa theo trào lưu, mà là để cứu nhân loại. Tại sao? Bởi vì hướng phát triển khoa học kỹ thuật của nhân loại là sai lầm. Theo cách nói của phương Tây, khoa học kỹ thuật giống như Satan, cho con người một chút ngọt ngào, nhưng ngược lại sẽ lấy đi mạng sống của con người. Con người cuối cùng sẽ chết vì khoa học kỹ thuật, nhưng chúng ta lại không thể không dùng khoa học kỹ thuật. Con đường sống duy nhất là dùng đạo lý của Kinh Dịch để điều chỉnh hướng nghiên cứu khoa học, nếu không chúng ta và khoa học kỹ thuật sớm muộn gì cũng cùng diệt vong.

Nhân loại cần phải hiểu rõ đạo lý của Kinh Dịch, và dùng nó để định hướng tương lai của nhân loại. Tất cả những điều này đều phải dựa vào chính chúng ta để làm, không ai có thể giúp đỡ, cũng không ai có thể hại chúng ta, tất cả đều là tự làm tự chịu.

Tôi là người nói tiếng Mân Nam, tiếng Mân Nam thực ra nên gọi là tiếng Hà Lạc. Tiếng Hà Lạc là thứ tiếng được nói ở vùng Hoàng Hà và Lạc Dương thời kỳ đầu. Thực tế, trước triều đại nhà Nguyên, toàn Trung Quốc đều nói tiếng Hà Lạc.

Sau khi triều đại Nguyên được thành lập, người ta mới cấm mọi người nói tiếng Hà Lạc, bắt đầu yêu cầu nói tiếng quan thoại. Vì vậy, người Hà Lạc thời đó mới chạy từ phương Bắc xuống phương Nam.

Tiếng Hà Lạc chứa đựng trí tuệ cao nhất, chỉ là hiện nay chúng ta hầu như không biết nói, ngay cả khi biết nói cũng không hiểu ý nghĩa sâu xa trong đó. Quy luật của cuộc sống thực ra có thể nói rõ bằng một câu, nếu bạn không thể giải thích câu trả lời một cách đơn giản, thì bạn chưa thực sự hiểu. Nói theo tiếng Mân Nam hiện nay, tất cả đều do chính bạn gây ra, đừng đổ lỗi. Mọi thứ của bạn đều do chính bạn tạo ra, vì vậy Khổng Tử nói "bất oán thiên, bất vưu nhân" (không oán trời, không trách người), vì oán trời là sai, trách người cũng sai, nhưng cũng đừng trách mình. Mọi người cứ từ từ đọc tiếp sẽ biết, nếu không hiểu Kinh Dịch, cuộc đời này sống uổng.

Cuốn Kinh Dịch này, vì thoát khỏi ngọn lửa thời Tần, từ đó bị định nghĩa là học thuật bói toán, thật đáng tiếc. Đặc biệt là Chu Tử lại nói một câu rằng Kinh Dịch vốn là sách về thuật bói. Câu nói này càng khiến hậu nhân tin sâu sắc rằng Kinh Dịch là học thuật chiêm bốc. Nhưng tôi cho rằng không nhất thiết vậy. Mọi người hãy nghĩ xem, bảy tám nghìn năm trước, Phục Hy có thể tạo ra một bộ sách để chúng ta bói toán không? Không thể. Người đọc sách quá cố chấp, luôn cho rằng mình đã tìm ra câu trả lời, nhưng thực tế còn xa lắm. Cuốn Kinh Dịch này chúng ta không bao giờ vượt qua được nó, nó là thiên thư vô tự (sách trời không có chữ) của Trung Quốc, bởi vì khi nó xuất hiện thì chưa có chữ viết.

Mọi người nên hiểu rằng, kể từ khi con người có chữ viết, gần như là thoái hóa. Vì vậy, học thuật Trung Quốc từ sau thời Tần càng ngày càng tụt lùi. Có người sẽ nói, vậy chúng ta cũng không thể quay về thời trước.

Tiếng Mân Nam có một câu rất phù hợp để mô tả những điều này, gọi là "rối rắm không rõ". Chính vì rối rắm không rõ nên bạn mới tìm ra được một con đường.

Vì vậy, trước hết hiểu rõ đạo lý của Kinh Dịch, sau đó mới thực hiện bốc phệ sẽ có lợi cho mọi người. Nếu không hiểu đạo lý của Kinh Dịch, thì việc bốc phệ chắc chắn có hại cho bản thân. Tôi rất ít khi dùng từ "tuyệt đối", bởi vì trong Kinh Dịch không tồn tại cái tuyệt đối. Ở đây dùng từ "tuyệt đối" là để thể hiện sự chân thành của tôi, hy vọng mọi người trước khi chưa hiểu rõ đạo lý, hãy ít bói quẻ, nếu không sẽ rất nguy hiểm.

> Kinh Dịch tiết lộ mục tiêu tối thượng của đời người

Xin hỏi mọi người: Mục đích làm người là gì? Nếu bạn hỏi người trẻ, có người sẽ nói, làm người là để tìm kiếm niềm vui. Thật ngây thơ, tệ hại vô cùng. Có người sẽ nói, làm người nỗ lực phấn đấu là để kiếm tiền. Vậy thì đã trở thành nô lệ của tiền bạc rồi. Mọi người thử nghĩ xem, có phải vậy không, con người mỗi khi tạo ra một thứ gì đó, kết quả cuối cùng là trở thành nô lệ của chính thứ mình tạo ra. Vốn dĩ chúng ta không có tiền, sau khi tạo ra tiền tệ, con người trở thành nô lệ của tiền; vốn dĩ chúng ta không có điện thoại di động, sau khi có điện thoại, lại trở thành nô lệ của điện thoại. Tại sao nhiều người ra ngoài nhất định phải mang theo điện thoại? Vì không mang điện thoại thì không thể sống, như vậy chẳng phải đã trở thành nô lệ của điện thoại rồi sao?

Con người đã tạo ra một thứ gọi là golf, đó là thứ dành riêng cho người giàu thưởng thức. Vốn dĩ người giàu ra ngoài rất thoải mái, nhưng lại cứ phải vác theo một đống đồ đạc nặng nề đủ loại. Mỗi lần nhìn thấy điều này, tôi đều nghĩ đến một câu nói, gọi là "thừa thãi không cần thiết". Nhưng có mấy ai hiểu được điều này? Ở Trung Quốc đại lục, tôi công khai phản đối chơi golf, bởi vì những người này thực sự thiếu lương tâm.

Thứ nhất, golf là môn thể thao gây ô nhiễm nghiêm trọng nhất. Thứ hai, một số ít người chơi trên một mảnh đất lớn như vậy, lương tâm ở đâu? Điểm thứ ba quan trọng hơn, đời người ngắn ngủi, thời gian quý báu, đi chơi với quả bóng trắng nhỏ đó, chẳng phải là lãng phí thời gian và sinh mạng quý báu sao? Cuối cùng chắc chắn là tự làm tự chịu.

Mục đích thực sự của đời người là tìm kiếm sự an tâm, đó mới là đỉnh cao thực sự. (Hình 1-1) Nhưng nếu nói thẳng về sự an tâm, vẫn không ai hiểu được. Người Trung Quốc dùng bốn chữ đã nói rõ, gọi là “tìm kiếm cái chết tốt đẹp”. Từ bây giờ, chỉ cần gặp vấn đề, có thể nói ra bằng một câu, điều đó có nghĩa là bạn thực sự đã tìm thấy câu trả lời.



图1-1

An tâm

(Đỉnh cao)

Giữ chính hướng thiện

(Cao cấp)

Hướng tới điều tốt tránh điều xấu

(Thấp)

Hình 1-1

Mục đích của đời người là tìm kiếm cái chết tốt đẹp. Người Trung Quốc chửi người khó nghe nhất là "thằng này không được chết tốt". Chỉ cần không được chết tốt, dù có thành tựu gì cũng đều bị xóa sạch. Hiện nay, tỷ lệ người không được chết tốt ngày càng nhiều, mọi người có thể tìm hiểu kỹ. Cái chết tốt đẹp không phải là chết không bệnh tật. Con người ăn ngũ cốc sinh trăm bệnh, điều đó không liên quan đến bệnh tật. Chết tốt là gì? Chết đúng thời, chết đúng nơi, chết với tâm an lý đắc. Đây là điều rất không dễ dàng.

Đọc Kinh Dịch có thể nhìn ra nhiều tiểu nhân. Vì vậy, nếu bạn đọc Kinh Dịch mà cuối cùng trở thành tiểu nhân thì xong đời. Có lần vào dịp năm mới, tôi đến nhà một bậc trưởng bối để chúc Tết, thấy ông ấy lại đặt giường ngủ trong phòng khách. Vì người Trung Quốc ngủ ở phòng khách đồng nghĩa với sắp mất. Tôi ngượng ngùng hỏi con trai ông ấy: "Sao cậu lại để bố ngủ ở phòng khách?" Anh ta nói: "Không có cách nào khác, nhà chúng tôi mỗi năm đều mời thầy phong thủy đến xem, lần này thầy phong thủy vừa xem con giáp của bố, nói một đống chuyện, bảo năm nay phải ngủ ở phòng khách." Tôi nói: "Sao có thể như vậy được?" Anh ta nói: "Không có cách nào, chúng tôi đều không dám nói." Tôi nói: "Tôi sẽ nói." Vậy tôi đã nói như thế nào?

Trước tiên, tôi muốn nói rõ với mọi người một điều, những người nói thẳng, nói thật là tệ nhất. Hiện nay chúng ta đều tin tưởng những người nói thật, nói thẳng, nhưng thực ra đó là những người tệ nhất, hoàn toàn không hiểu Kinh Dịch. Tôi đã nói với vị trưởng bối này: "Việc ông chọn phòng khách để ở chắc chắn là có lý do." Khi nói chuyện với người Trung Quốc, nhất định phải nói họ có lý. Ông ấy nói: "Đúng vậy, tất

nhiên là có lý do." Tôi nói: "Nhưng, nếu năm sau thầy phong thủy nhìn và nói ông phải ngủ ở nhà vệ sinh, vậy ông có đi ngủ ở nhà vệ sinh không?" Ông ấy ngẩn người một lúc lâu, rồi nói: "Không muốn." Tôi nói: "Tại sao nhà vệ sinh không thể ngủ, mà phòng khách lại có thể ngủ?" Ông ấy lại ngẩn người một lúc. Sau đó tôi nói với ông ấy: "Từ xưa đến nay chúng ta đều ngủ ở phòng ngủ, ông có thể điều chỉnh phương vị trong phòng ngủ, nhưng không thể ngủ ở phòng khách." Tôi còn nói với ông ấy: "Nếu nhất định phải ngủ ở phòng khách, chân nhất định phải hướng vào trong, không được hướng ra ngoài."

Hiện nay, nhiều người xem phong thủy đều nói bừa, bạn nghe theo họ, làm sao không thất bại? Vấn đề lớn nhất của chúng ta ngày nay là nghe đồn đại, để những người hiểu biết nửa vời tung hoành giang hồ, mới khiến Kinh Dịch gần như bị hủy hoại.

Mục đích thực sự của cuộc đời là làm cho mình chết một cách thanh thản. Vậy thì, vấn đề xuất hiện, con người đều biết mình sẽ chết, nhưng không bao giờ biết mình sẽ chết khi nào. Khi bạn thanh thản, lại không chết; khi bạn lương tâm bất an, lại chết. Đó mới là điều thú vị nhất. Nếu có thể xử lý tốt những việc này, đó gọi là trí tuệ.

Nói đến đây, tôi muốn nhắc nhở đặc biệt với mọi người, người ngày nay học vấn không đủ cao, không đủ sâu, không đủ rộng, nên đã hại chết nhiều người.

Người Trung Quốc rất thú vị, chúng ta có nhiều chữ có cùng âm. Ví dụ như chữ "Shi". Bạn nói điều quan trọng nhất trong cuộc sống là thời gian, nhiều người cho rằng người Trung Quốc không có ý niệm về thời gian, thực ra đó là hoàn toàn không hiểu Kinh Dịch, Kinh Dịch chính là nói về thời mà thôi. Vì vậy, từ bây giờ, đừng nói với người khác "tôi không có thời gian", điều đó đồng nghĩa với việc bạn đang chuẩn bị chết. Bạn nên nói "thời gian của tôi không đủ dùng", trời sẽ cho bạn thêm vài năm. Nếu bạn nói "tôi không có thời gian", trời sẽ khiến điều đó thành hiện thực. Thời gian là để làm việc, hoàn thành công việc và ghi lại thành lịch sử. Trong lịch sử có những thứ rất đẹp đẽ, gọi là thơ ca. Và Khởi đầu (起頭) của mọi việc là quan trọng nhất, nhưng dù thế nào, cuối cùng cũng thành tử lộ (死路, con đường chết), nên gọi là tử (死). Nếu bạn có thời gian tìm ra những chữ đồng âm và liên kết chúng, bạn sẽ nhận được nhiều điều gợi mở.

Chữ "sư" 師 trong "giáo sư" và chữ "thi" trong "thi thể" 尸/屍 là đồng âm, nghĩa là giáo sư có thể hại chết rất nhiều người, thi thể khắp nơi. Những giáo sư như vậy sau khi chết mà không xuống địa ngục mới là lạ. Chữ "quan" trong "làm quan" và chữ "giam" đồng âm. Một người làm quan tốt thì giam người khác; làm quan không tốt thì bị người khác giam vào. Chữ "thương" 商 trong "thương nhân" và chữ "thương" (tổn hại) 傷 đồng âm. Một người chỉ cần kinh doanh, bất kể làm ngành nghề gì, ít nhiều đều có điểm làm tổn thương trời đất. Vì vậy nhiều người nói với tôi rằng họ kiếm lợi nhuận chính đáng, tôi đều cười họ, nhiều nhất là kiếm lợi nhuận hợp pháp, nhưng chưa chắc đã chính đáng. Nhiều người nghĩ rằng hợp pháp là được, nhưng hợp pháp có tác dụng gì? Tuy hợp pháp nhưng lương tâm không yên. Người hiện nay sống trong một thời

đại mà các chuẩn mực bị xáo trộn, đều tìm lý do để hợp lý hóa bản thân, nhưng thực ra chỉ là tự hại mình mà thôi.

Chúng ta hãy xem hình dưới đây (Hình 1-2), theo quan niệm hiện đại, đây gọi là kiểm soát chất lượng. Những gì nằm trong vòng tròn đều là điều tốt, còn lại đều là điều xấu. Như vậy mọi người mới biết rằng, trong cuộc sống có đến tám chín phần mười là không như ý, người tốt chưa chắc đã được báo đáp tốt. Nhiều người nói rằng người tốt nhất định có báo đáp tốt, vậy thì bạn cứ làm người tốt đi, sao còn phải đau đầu làm gì? Người tốt không nhất định có báo đáp tốt mới là sự thật, bởi vì thường khi bạn nghĩ là tốt, kết quả lại là xấu. Thực ra, phần lớn mọi người đều đang dùng tâm tốt làm việc xấu. Tâm là tốt, nhưng việc làm ra lại là xấu, vậy trách ai đây? Trong đó liên quan đến quá nhiều thứ.

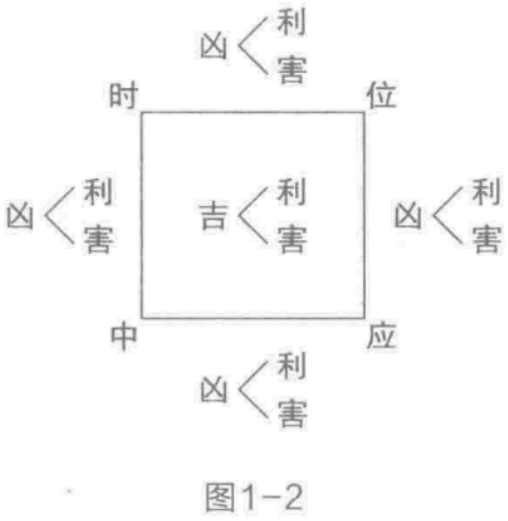


图1-2

Hình 1-2

Thời không giống nhau, cần phải có sự lựa chọn khác nhau. Khi thời đại bình thường, bạn nên ra ngoài phát huy; khi thời đại không bình thường, bạn nên lui về ẩn mình. Trong thời kỳ xấu, người kiếm được nhiều tiền chắc chắn là kẻ gian thương. Có những người cứ có chiến tranh là họ giàu lên; cứ có thảm họa là họ giàu lên. Vậy kết cục của những người này thế nào? Cũng chỉ là bốn chữ mà chúng ta thường nói, gọi là tự làm tự chịu.

> Học Kinh Dịch không chỉ để cầu may tránh rủi

Điều đầu tiên chúng ta cần nói là, học Kinh Dịch không chỉ để cầu may tránh rủi. Quá nhiều người khi nghe đến Kinh Dịch, liền nghĩ rằng đó là để cầu may tránh rủi. Nếu nghĩ như vậy, thì "xu cát tị hung" (cầu may tránh rủi) chính là mánh khóe trục lợi. Tiếng Mân Nam nói hay nhất: Có gì hay thì mau đến xem. Một người nếu nghe nói có gì hay, dù nửa đêm cũng phải đi, vậy giá trị của người đó ở đâu?

Tầng lớp “Cầu may tránh rủi”, tiếng Anh gọi là "low end", dịch là đẳng cấp thấp, tiếng Mân Nam gọi là "thấp kém", thực ra hoàn toàn là cùng một đạo lý.

Có thể thấy, tầng lớp cầu may tránh rủi là rất thấp. (Hình 1-1) Làm sao con người có thể cầu may tránh rủi? Những việc cần làm, dù có khó khăn lớn đến đâu, dù gây tổn hại lớn đến bản thân thế nào, cũng phải làm, đó mới là con người.

Cái mà chúng ta gọi là cao cấp ngày nay, thực ra chưa đủ cao, đây là điều tôi rất chân thành nhắc nhở mọi người. Hiện nay nhiều người tự nhận mình là "high end (cao cấp)", nhưng thực tế không hẳn vậy. Con người hiện đại chịu ảnh hưởng của một trường phái gọi là học thuyết khích lệ. Người phương Tây bảo chúng ta phải nói lời hay, điều này không đúng. Xã hội ngày nay rối loạn là vì mọi người đã quen nghe những lời hay, khi nghe lời thật thì nổi giận, từ đó hành xử bừa bãi.

Đọc Kinh Dịch, bạn sẽ dần nhận ra rằng hiện nay có quá nhiều điều chúng ta cho là đúng nhưng thực ra lại sai. Làm sao con người có thể nói lời hay? Ví dụ, khi chúng ta gọi tất cả phụ nữ là mỹ nữ, thì trên đời không còn mỹ nữ nữa. Làm sao bạn có thể tùy tiện gọi họ là mỹ nữ? Quá nhiều sai lầm, nếu không tự xét lại qua Kinh Dịch, sẽ không biết đó là sai. Những điều bạn cho là đúng, là hợp thời, thậm chí là giá trị phổ quát đương đại, thực ra đều là trò cười.

Con người cần giữ chính hướng thiện, chứ không phải lúc nào cũng cầu may tránh xui. Hiện nay toàn xã hội đều đầu cơ, chính vì chúng ta quá khuyến khích mọi người cầu may tránh xui. Cầu may tránh xui có một tiền đề, đó là phải giữ chính, phải hướng thiện.

Hiện nay nhiều người thường nói một câu rất sai lầm, gọi là "thiên nhiên phản công loài người", thực ra hoàn toàn không có chuyện đó. Tại sao thiên nhiên phải phản công? Nếu đọc Kinh Dịch, chúng ta sẽ biết rằng, tất cả trong thiên nhiên đều là thiện, không có ác.

Chỉ có con người mới có thiện ác, tự nhiên làm sao có thiện ác? Một con sói vồ lấy một con cừu, đó có phải là ác không? Cá lớn ăn cá bé, có gì là ác? Đó đều là hiện tượng tự nhiên.

Mọi người cần biết rằng, hiện nay khí hậu bất thường, nhiều việc xảy ra ngoài dự đoán của chúng ta, đó là Trái Đất đang nỗ lực vùng vẫy. Tại sao nó phải vất vả như vậy? Bởi vì con người làm bừa bãi. Trái Đất có khả năng tự phục hồi, con người vốn cũng có. Vậy tại sao khả năng tự phục hồi của con người không còn nữa? Bởi vì uống thuốc bừa bãi. Khi bạn có vấn đề gì, cơ thể sẽ tự nhiên điều chỉnh, nhưng một khi đã uống thuốc, khả năng tự điều chỉnh của cơ thể sẽ mất đi, và bạn sẽ phải uống thuốc cả đời.

Dần dần đọc xong Kinh Dịch, mọi người sẽ biết rằng, thực sự thiên hạ vốn không có chuyện gì, người tầm thường tự làm phiền mình. Hiện nay chúng ta đọc sách miệt mài, nghiên cứu miệt mài, thực ra đều đang hại

người.

"Thiện" giống với "thượng" ở trên dưới (ndlr : Thiện (善) và thượng (上) có thể được đem ra liên tưởng vì một chữ gợi điều tốt, chữ kia chỉ phía trên; nhìn Hán văn sẽ thấy rõ hơn lớp nghĩa này.). Thiện chính là không ngừng đi lên. Tại sao phải đi lên? Bởi vì chỉ cần địa khí không đi lên, nhân loại sẽ bị hủy diệt. Giữa trời đất chính là địa khí đi lên, sau đó biến thành mưa rơi xuống, tạo thành chu kỳ tuần hoàn, vạn vật mới có thể sống được. Đạo lý đơn giản như vậy. Vì thế tại sao gọi là Kinh Dịch, bởi vì nó vô cùng đơn giản. Mọi người đừng làm phức tạp hóa Kinh Dịch. Người làm học vấn hiện nay cứ muốn làm nó phức tạp hóa, khiến đầu óc choáng váng, cuối cùng vẫn là không ai hiểu.

Xu cát tị hung là phương tiện, không phải mục đích. Nếu một người coi Xu cát tị hung là mục đích, thì giá trị của người đó hoàn toàn không còn. Thực tế, cát không nhất định là tốt, nó có thể có lợi, cũng có thể có hại. Ví dụ, người tốt với bạn có thể chính là người hại bạn, còn người không tốt với bạn lại thường là ân nhân cứu mạng của bạn.

Tại sao? Bởi vì thông qua bề ngoài, bạn hoàn toàn không thể nhìn rõ.

> Kinh Dịch không phải để học bằng đầu óc

Hiện nay chúng ta đều đang nói bốn chữ, gọi là “kinh tế tri thức”. Kinh tế tri thức là gì? Nói không khách sáo, dùng kiến thức nửa vời để lừa người, đó gọi là “kinh tế tri thức”. Ví dụ, những hướng dẫn sử dụng sản phẩm viết ra đều là thứ không ai hiểu được. Nếu bạn hỏi, không thể viết để người ta hiểu được sao? Họ sẽ nói với bạn, nếu hiểu được thì mọi người sẽ không mua nữa. Thật sự rất tệ.

"Trung", nghĩa là trúng hay không trúng, hợp lý hay không hợp lý. Phải đọc là zhōng, không phải đọc là zhòng. Hãy nhớ, hợp lý là thay đổi, không phải cố định. Còn một điều nữa, phải xem phản ứng ra sao, hiệu ứng thế nào. Đây là hiệu ứng, không phải hiệu ích. Ngày nay động một tí là nói hiệu ích, làm sao bạn biết nó có ích? Phạm vi liên quan ở đây quá rộng. Sau khi đọc xong Kinh Dịch, chúng ta nên hiểu rằng, dù là kiểm soát chất lượng hay làm việc khác, đều nên tuân theo hai điểm sau.

Thứ nhất, thuận theo tự nhiên. Bởi vì con người là một phần của tự nhiên, không thể vi phạm quy luật tự nhiên mà tồn tại phát triển. Hiện nay những điều không tốt mà chúng ta phát hiện, hầu như đều là vi phạm quy luật tự nhiên. Ví dụ, núi có một đường mạch, con người mở một con đường ở giữa, tương đương với cắt đứt mạch núi, thế là lũ bùn đá đổ xuống, chẳng phải tự làm tự chịu sao? Ví dụ xây đập nước, tích trữ nước lại, cuối cùng một ngày nào đó sẽ bị vỡ và gây lũ lụt. Những điều này cơ bản đều là vi phạm tự nhiên, nhưng nhiều người lại cho rằng đang làm việc tốt, rất phi thường. Thực tế không phải như vậy.

Gần bốn trăm năm qua, Trung Quốc không phát triển khoa học. Khoa học hiện đại được phát triển từ phương Tây. Ở đây tôi muốn nhắc nhở mọi người, dân tộc Trung Hoa từng là dân tộc có khoa học phát triển nhất của nhân loại, nhưng trong lịch sử của chúng ta chưa từng xuất hiện hai chữ "khoa học".

Mọi người không ngại suy nghĩ xem tại sao lại như vậy.

Thứ hai, coi trọng nhân luân. Về điểm này, nhiều người tỏ ra rất hoài nghi. Kinh Dịch chính là đang nói về nhân nghĩa đạo đức. Nếu bạn đọc Kinh Dịch đến cuối mà không phát hiện ra Kinh Dịch đang nói về nhân nghĩa đạo đức, thì bạn hoàn toàn chưa hiểu được.

Chắc hẳn mỗi người đều không phủ nhận rằng con người là một phần của vũ trụ. Thu nhỏ lại một chút, con người là một phần của tự nhiên; thu nhỏ hơn nữa, con người là một loài động vật. Nhưng trong tất cả các loài động vật, chỉ có con người có khả năng sáng tạo, chỉ có con người có tính tự chủ. Chỉ có con người có thể ngẩng đầu quan sát thiên tượng, động vật không thể làm được.

Chúng ta thường nói "mắt chó khinh người" là vì nó không thể nhìn cao. Nhưng hiện nay, tầm nhìn của con người cũng dần dần không còn cao nữa. Vốn dĩ trời cho chúng ta khả năng ngẩng lên quan sát thiên tượng, nhưng giờ đây chúng ta chỉ cao đến mức ngẩng lên nhìn sắc mặt của cấp trên. Tất nhiên, tôi không phản đối việc bạn nhìn sắc mặt cấp trên, nhưng bạn phải đối chiếu sắc mặt của cấp trên với thiên tượng. Nếu sắc mặt của cấp trên phù hợp với thiên tượng, bạn hãy làm theo lời họ; nếu sắc mặt của cấp trên hoàn toàn trái ngược với thiên tượng, thì bạn nên làm gì? Thứ nhất, không thể làm; thứ hai, không thể nói ra, nếu không sẽ là con đường chết. Nói cách khác, miệng bạn phải nói "vâng, vâng, vâng", rồi không để ý đến họ. Có âm có dương, âm dương liền xuất hiện. Hiện nay nhiều người nói làm như vậy là khéo léo, đó là vì họ hoàn toàn không hiểu. Sự thật từ xưa đến nay vẫn vậy, những người không hiểu thường nói nhiều nhất, và nói to nhất.

Thành thật mà nói, trong học thuật Trung Quốc, tôi tôn sùng thời Tiên Tần hơn, sau Tiên Tần cơ bản là nhìn thế nào cũng không đúng. Đặc biệt là sau khi biến đạo thành lý, thì càng tệ hại hơn. Người Trung Quốc vốn nói về đạo, giờ đây lại trở thành nói về lý.

Lý luôn không thể nói rõ được, vì nó luôn thay đổi, không cố định. Mọi định lý đều nhắm vào tự nhiên, không nói về cuộc sống con người. Cuộc sống chỉ có công lý, không có định lý.

Về con người, Chu Vũ Vương đã nói một câu: Con người là linh của vạn vật. Ông đã nói ra cái "linh" này, mọi người cần suy ngẫm kỹ. Động vật chỉ có "năng", không có "linh". Nếu con người chỉ có "năng", thì cũng giống như động vật thôi. Điều khiến con người khác với động vật là có thể nâng "năng" lên cảnh giới "linh". Nói đến đây, tôi muốn nhắc nhở đặc biệt rằng, khi nghe Kinh Dịch, đừng dùng tâm để nghe, nếu không sẽ hỏng hết. Người hiện đại quá dùng tâm, nên mới rối tung lên. Không chỉ dùng tâm chưa đủ, còn dùng cả não, thật sự rất tệ. Chúng ta thường nói, óc càng dùng càng sáng, không dùng thì không được. Tiếng Mân

Nam có câu rất hay, gọi là "đừng phiền não". Đừng phiền não nghĩa là đừng làm phiền cái não này, tại sao phải làm phiền cái não? Làm phiền cái não có ích gì? Não chỉ có kiến thức, không có chút trí tuệ nào.

Như vậy lại quay về điều chúng ta nói ban đầu, người phương Tây dùng não, rồi dùng tâm, nên không bao giờ biết "linh" là gì. Phục Hy ngay từ đầu đã dùng linh, **vì dùng linh mới có thể thiên nhân hợp nhất (trời người hợp nhất)**. Trời không có tâm, cũng không có não, **con người chỉ có dùng linh mới có thể tương tác với trời, nên gọi là linh quang, linh hoạt, linh thông**. Bây giờ hoàn toàn không phải vậy, người trẻ ngày càng không linh quang, bạn nói thế nào họ cũng không hiểu. Vậy bạn phải làm sao? Tiếng Mân Nam có câu: bạn phải kiên nhẫn với họ. Có người nói người Trung Quốc thích nổi giận, tức chết đáng đời. Nổi giận có tác dụng gì? Bạn không thể nói thông với những người đó, nổi giận cũng vô ích. Vậy phải làm sao? Không sao cả, chỉ cần đến lúc, họ sẽ nhanh chóng thay đổi.

Nhiều người đã từng hỏi tôi, ở tuổi này mà vẫn đi khắp nơi giảng dạy, có phải là tôi mong muốn văn hóa Trung Hoa phục hưng không? Tôi nói không có chuyện đó, tôi chưa bao giờ có ý nghĩ ấy.

Khi Đạt Ma đến Trung Quốc, gặp Lương Vũ Đế, Lương Vũ Đế kể rằng mình đã xây bao nhiêu chùa, làm được những gì, nói rất nhiều. Đạt Ma chỉ nói một câu: "Hoàn toàn không có công đức." Lương Vũ Đế rất tức giận, đã làm nhiều việc như vậy sao lại không có công đức, vậy thì thờ Phật để làm gì? Đạt Ma nói rằng, người không thường nghĩ đến việc mình muốn thành Phật mới thực sự hiểu Phật pháp. Lương Vũ Đế vung tay áo, bỏ đi. Lương Vũ Đế suốt ngày chỉ nghĩ đến việc thành Phật, cho rằng mình làm thế này thế kia có thể thành Phật, nhưng thực tế là không thể. Điểm này mọi người dần dần cảm nhận từ Kinh Dịch, khi bạn có thể nói ra được cái linh đó, bạn sẽ biết khi nào có thể tâm tưởng sự thành, khi nào là không thể. Người Trung Quốc thường nói hai câu cùng lúc, một câu gọi là "tâm tưởng sự thành" (muốn gì được nấy), câu kia gọi là "sự dữ nguyện vi" (việc đời trái ý). Những điều này, mọi người hãy dần dần lĩnh hội.

Con người có sức sáng tạo, có tính tự chủ, nhưng khi người phương Tây phát triển sức sáng tạo và tính tự chủ, họ không nói đến đạo đức. Họ cho rằng có lợi thì làm, cho rằng phát triển khoa học có lợi thì cứ phát triển, cuối cùng mới đưa thế giới thành như hiện nay.

Tôi xin nói một điều, người Anh đã phát triển một trăm năm, gọi là công nghiệp hóa, đến nay vẫn còn tai họa vô cùng. Nhân loại cần công nghiệp, nhưng tuyệt đối không thể công nghiệp hóa. Người Mỹ đã phát triển một trăm năm, gọi là thương mại hóa. Nhân loại cần thương mại, nhưng tuyệt đối không thể thương mại hóa. Thương mại hóa rất nhanh sẽ nuốt chửng tất cả văn hóa. Ví dụ như đá bóng, chúng ta xem rất nghiêm túc, rất hăng hái, cuối cùng phát hiện ra họ đang đá bóng giả, bạn có tức chết không? Sau khi thương mại hóa, cái gì là thật, cái gì là giả, chúng ta hoàn toàn không biết.

Nhưng sức phá hoại đó rất lớn, khủng hoảng tài chính chính là do thương mại hóa gây ra.

Kinh Dịch dạy chúng ta rằng, tất cả mọi thứ chỉ có thể được chuyển hóa bằng "văn", gọi là văn hóa. Nông nghiệp hóa không đúng, thương mại hóa không đúng, công nghiệp hóa cũng không đúng, chỉ có văn hóa là đúng. Văn hóa là gì? Chính là đạo đức nhân luân. Ở đây, tôi cũng muốn nghiêm túc nhắc nhở mọi người rằng, người Trung Quốc không có quan hệ giữa người với người. Nhiều người luôn nói về quan hệ giữa người với người, tôi thấy rất buồn cười. Chỉ khi con người ở vị trí bình đẳng với nhau mới có quan hệ giữa người với người. Người Trung Quốc, ai bình đẳng với bạn? Người phương Tây nói, con người sinh ra đã bình đẳng. Người Trung Quốc nói, con người vừa sinh ra đã không bình đẳng. Điều nào đúng, chúng ta phải tự suy nghĩ cho rõ. Người phương Tây tin rằng con người sinh ra đã bình đẳng, nên khi gặp trẻ em, họ rất ngây thơ hỏi tên. Mỗi lần tôi thấy người nước ngoài hỏi tên trẻ em, tôi thấy rất buồn cười, cảm thấy người này không có trí tuệ gì cả. Người Trung Quốc khi thấy trẻ em, không nói hai lời, trước tiên hỏi bố cháu là ai. Đây mới là trí tuệ. So với đứa trẻ, người cha quan trọng hơn, vì chỉ cần cha khác nhau, số phận cả đời sẽ hoàn toàn khác.

Cháu gái của Quốc phụ từng gặp tai nạn xe, tất nhiên là rất không may. Tất cả mọi người đều không biết nguyên nhân ở đâu. Thực ra chỉ vì cô ấy đã nói một câu: "Tôi không thể sống dưới hào quang của Quốc phụ". Vì vậy ngày hôm đó khi hào quang của Quốc phụ xuất hiện, cô ấy đã gặp tai nạn xe. Đọc Kinh Dịch bạn sẽ hiểu rõ, không ai có thể nói xấu cha mẹ mình. Nói thật, nếu không có Quốc phụ, liệu hôm nay chúng ta có thể sống như thế này không? Có thể nói, tất cả chúng ta đều sống dưới hào quang của Quốc phụ. Câu nói đó của cô ấy chính là xúc phạm tổ tiên của mình, ông ấy không trừng phạt bạn mới là lạ.

Nói như vậy có phải là mê tín không? Người hiểu biết đều biết đây không phải mê tín, mà là nhân quả. Nhân quả không phải mê tín, nó là hiện tượng vật lý, chẳng liên quan gì đến mê tín cả. Tất nhiên, người không hiểu sẽ cho rằng đó là mê tín, đây hoàn toàn là vấn đề của con người, không phải vấn đề của nó.

Tôi đã dành bốn mươi năm để phát hiện rằng những đạo lý mà Kinh Dịch nói đều đúng, chỉ là chúng ta đã làm sai, hiểu sai, thực hành sai. Chúng ta không hiểu rõ, trách ai được? Chỉ có thể trách chính mình. Vì vậy, từ bây giờ mọi người nhất định phải nhớ bốn chữ, gọi là "tự làm tự chịu", như vậy cuộc đời của bạn có thể sẽ khác đi. Trách nhiệm của con người là phải tán dương sự hóa dục của trời đất, giúp đỡ tự nhiên, làm cho nó ngày càng tốt đẹp hơn. Chúng ta làm cho trái đất ngày càng vất vả, ngày càng giãy giụa, đây là điều chúng ta cần phải kiểm điểm.

Hiện nay, chúng ta nên biết thế nào là cát, thế nào là hung. Làm theo thiên lý, theo lương tâm mà có được điều gì đó thì gọi là cát. Không theo thiên lý, không theo lương tâm, dù có được gì cũng là hung. Nêu một ví dụ mọi người sẽ hiểu rõ, khi có người đột ngột đưa bạn từ vị trí thấp lên cao ba bậc, đó là cát hay hung? Đại hung, đó chính là chuẩn bị bắt bạn đi giam giữ, bạn còn vui mừng gì nữa? Khi bạn đột nhiên có được một khoản tài sản lớn, đó là cát hay hung? Đại hung, làm sao có thể là cát được? Người hiện đại xem cát hung như lợi hại, điều này hoàn toàn sai lầm. Trong cơn bão tài chính, người làm ăn càng lớn, thua lỗ càng

nhiều. May mắn là lần đó làm ăn không kiếm được tiền, nên khi bão tài chính đến thì thua lỗ ít hơn một chút. Những lời này, người ngoài cuộc không hiểu được. Bạn không làm gì cả, tự nhiên sẽ không có chuyện gì.

Tất cả đều là biến động, nếu không thì sao gọi là Kinh Dịch được?

Những điều như cầu gì được nấy, đoán đâu trúng đó, tất cả đều là lừa gạt. Kinh Dịch dạy chúng ta rằng, mọi sự việc đều có điều kiện, có sự phối hợp. Không nói đến sự phối hợp, không nói đến điều kiện, ở đâu cũng là hại người. Chúng ta bây giờ phải nhớ, từng giây từng phút tự hỏi mình có thuận theo thiên lý không, có theo lương tâm không, thêm một câu nữa, có đặt công tâm không. Bởi vì hiện nay nhiều người tư tâm quá nặng, công tâm hoàn toàn không thấy. Chúng ta phải nghĩ cho mọi người, đừng luôn nghĩ cho bản thân.

> Học tốt Kinh Dịch như có trời giúp

Cuộc đời là để cầu được chết tốt. Mọi người nhìn hình dưới đây (hình 1-3) sẽ rõ. Thực ra, mỗi người chúng ta đều thiếu một góc, người phương Tây gọi đây là sự khác biệt cá nhân. Mỗi người đều có góc thiếu, không có góc thiếu tức là người hoàn hảo, biểu thị con người đã hoàn thành và phải trở về, vậy thì gấp gáp làm gì? Làm người chính là vì có góc thiếu, đời này mới có cái để tu sửa. Thiếu chỗ nào, thì phải sửa chỗ đó. Nếu bạn thiếu góc này, nhưng lại đi sửa góc kia, vốn tròn lại sửa thành thiếu, thiếu càng nhiều, khi trở về càng thảm.



图1-3

Hình 1-3

Những lời như thế này, tôi vừa nói bạn đã hoàn toàn hiểu. Tại sao? Bởi vì tôi đang nói những điều trong lòng bạn, không phải đọc sách rồi nói cho bạn biết điều gì. Và tôi cũng dần dần phát hiện, những điều này đều ở trong lòng chúng ta, gọi là “trong lòng có một thước đo”. Điều tuyệt vời nhất của người Trung Quốc là trong lòng có một thước đo, tôi đang nói về thước đo trong lòng bạn. Tu là để được an, không phải tạo ra bất an. Hiện nay chúng ta hàng ngày đang tạo ra bất an, vậy thì tu gì nữa? Có một lần, tôi đến chỗ của một người tu đạo, sàn nhà ở đó được lau rất sạch, tôi trực tiếp mang giày đi vào.

Từ xa anh ta đã nhìn thấy tôi và nói: "Xin hãy cởi giày ra." Tôi nói: "Vậy anh tu sửa cái gì? Anh nên cảm ơn tôi, vì khi tôi giẫm cho nó không sạch, anh mới có việc để lau. Nếu không ai đến, anh còn cơ hội tu sửa nữa

không?" Anh ta không dám nói lấy một câu.

Trong xã hội nếu không có người xấu, làm sao biết bạn là người tốt? Nếu không có ai trộm tiền của bạn, làm sao bạn biết tiền của mình có thể bị trộm? Có thể thấy, tất cả chúng ta đều đang tạo ra sự bất an. Kinh tế tri thức chính là làm cho bạn bất an. Ví dụ, bạn đi mua thuốc, mua về đọc hướng dẫn, câu đầu tiên là phải dùng dưới sự chỉ dẫn của bác sĩ. Thế thì phiền phức rồi, đã mua về rồi, bạn có nên uống không? Câu thứ hai, sau khi uống có thể có những phản ứng gì, có thể đau ở đây, đau ở kia, thậm chí tử vong. Vậy bạn còn dám uống không? Tại sao lại như vậy? Đó chính là đang đẩy trách nhiệm. **Hiện nay tất cả mọi việc đều nhằm đẩy trách nhiệm**. Câu cuối cùng là tôi đâu phải thần thánh. Đã biết sớm mình không phải thần thánh, thì đừng tỏ ra thần thánh như vậy là được. Đó chính là vấn đề của chúng ta hiện nay. Nói chung khi bàn về xã hội hiện đại, mọi người đều bàn về những vấn đề không bao giờ có thể giải quyết được. Tại sao? Vì không nắm được gốc rễ.

Thận trọng lúc bắt đầu đã rất khó, kết thúc tốt đẹp còn khó hơn. Thận trọng lúc bắt đầu không nhất định đảm bảo sẽ kết thúc tốt đẹp, bởi vì có quá nhiều biến số. Vì vậy chúng ta phải liên tục tự xem xét, bởi tự xem xét một lần hoàn toàn không đủ. Khi những biến số khác nhau xuất hiện, chúng ta phải ứng phó với nó. Ứng phó xong cái này, cái khác lại đến, có thể thấy trong khi liên tục tự xem xét, còn phải liên tục nâng cao. (Hình 1-4) Nâng cao cái gì? Nâng cao khả năng ứng biến của bản thân. Người bây giờ chính là thiếu kinh nghiệm, bám chặt vào lối mòn cũ, bởi vì họ chỉ có mấy thứ đó, bạn bảo họ làm sao đây?



图1-4

Thận → Tự xem xét → Thiện

Thủy → Nâng cao → Chung

Hình 1-4

Hiện nay nhiều người thích đoán vận mệnh theo năm, tốt không? Một câu nói đã nói rõ: đoán vận mệnh theo năm giống như đếm bánh bao, nói với bạn còn 3756 cái bánh bao, bạn bắt đầu đếm từ từ.

Tôi có một người bạn, năm nay đã bảy mươi mấy tuổi, mấy ngày trước gặp tôi và nói: "Chà, cứ nghĩ đến là không ngủ được." Tôi hỏi: "Chuyện gì vậy?" Anh ấy nói: "Hồi nhỏ tôi được xem Tử Vi, nói tôi có thọ 76 tuổi, lúc đó vui mừng vô cùng. Bây giờ nhìn lại, chỉ còn một năm nữa thôi." Mọi người xem, đây không phải là tự chuốc lấy phiền não sao? Con người sớm muộn gì cũng sẽ chết, dù sống thọ đến đâu cũng có ngày đó đến, đó là sự thật. Niềm vui của cuộc sống chính là ở chỗ, không bao giờ biết mình sẽ chết khi nào. Nếu một

người biết mình sẽ chết khi nào, thậm chí chết như thế nào, thì sống còn có ý nghĩa gì nữa? Tôi từng đi lính, chúng tôi đi lính có thời hạn, lúc đó bắt đầu vẽ bánh bao. Một cái bánh bao, rồi một cái bánh bao nữa, tính ra còn 72 cái bánh bao, ăn hết là kết thúc. Cuộc sống như vậy có bao nhiêu niềm vui?

Cuộc sống có tính đàn hồi. Ví dụ như bệnh của một người đột nhiên khỏi, ngay cả bác sĩ cũng thấy không thể tin được, tình huống như vậy tất nhiên là có, và không phải là hiếm. Tôi xin nói trước một câu: Con người làm việc, vạn phần gian khổ; trời làm việc, nhẹ nhàng vui vẻ. Bạn muốn trở thành top (đỉnh) trong ngành này, phải cố gắng đến chết, vẫn chưa chắc thành công. Còn trời thì rất dễ dàng, trời muốn bạn trở thành số một, chỉ cần thu hồi mấy người giỏi hơn bạn, bạn sẽ là No.1 (hạng nhất). **Vì vậy bạn phải biết, khi bạn trở thành No.1 (hạng nhất) là do trời đang giúp đỡ. Như vậy mọi người đã rõ, tại sao người Trung Quốc vừa mở miệng đã nói cảm ơn trời đất**, bởi vì nếu trời không giúp thì sẽ tệ lắm.

Ví dụ nữa, khi Gia Cát Lượng vừa xuống núi, trời đã thu hồi Chu Du trước, rồi thu hồi Quách Gia, ông mới có thể phát huy tài năng. Nếu không, Quách Gia không chết, Chu Du không chết, Gia Cát Lượng hàng ngày đập bàn chửi người, bó tay không biết làm sao, thì có cách gì đâu? Không có trời giúp đỡ, không thể thành công được.

Nhưng trời không phải là người chủ tể của con người. Chúng ta có thể nhận thức được điều này, phải cảm ơn Phục Hy đầu tiên.

Người phương Tây lấy thần làm gốc, vì họ không có Phục Hy; người Trung Quốc lấy con người làm gốc, vì chúng ta có Phục Hy. Trung Quốc không có tôn giáo, những ai nói Trung Quốc có tôn giáo thực ra đều là người ngoài cuộc, đều đang dùng quan điểm phương Tây để nhìn Trung Quốc. Phục Hy nói với chúng ta, **tất cả đều do trời làm chủ, trời chính là tự nhiên**. Lão Tử nói "đạo pháp tự nhiên" (đạo theo tự nhiên), nhiều người giải thích rằng, đạo học tập, bắt chước tự nhiên, thực ra không phải vậy. Nếu đạo còn phải bắt chước tự nhiên, điều đó có nghĩa đạo và tự nhiên là tách biệt. "Đạo pháp tự nhiên" ý nghĩa thực sự là, đạo chính là tự nhiên. Tự nhiên là gì? Chính là đạo. Đạo là gì? Chính là thần. Những điều này trong Kinh Dịch được nói rất rõ ràng.

Người hiện đại đều nói về quản lý, vậy xin hỏi: Quản lý là gì? Cái gọi là quản lý, thực ra chính là phối hợp. "Nhờ anh phối hợp một chút", đây mới là cách nói của người Trung Quốc. "Cảm ơn sự hợp tác của anh", càng nghe càng tức, tại sao tôi phải hợp tác với anh? Đó đều là cách nói của người nước ngoài. Phân tích như vậy chúng ta sẽ biết, trong xã hội Trung Quốc, người biết nói tiếng Trung Quốc sẽ gặp nhiều may mắn; người chỉ biết nói tiếng nước ngoài, sẽ càng ngày càng xui xẻo. Đáng tiếc là giới trẻ bây giờ đều không biết nói tiếng Trung Quốc, ví dụ bạn bảo họ làm một việc gì đó, họ sẽ trả lời bạn "xin đợi một chút". Người Trung Quốc nghe thấy "xin đợi một chút" sẽ tức chết: đợi, đợi đến khi nào? Đặc biệt là người Mân Nam, có một câu nói rất sinh động: “đợi lâu sẽ chết”, bạn biết không? Làm sao có thể đợi? Đợi lâu thì chết rồi, phải đợi

đến khi nào? Vì vậy, mỗi lần chúng ta nghe thấy "Wait a moment (xin đợi một chút)" "Just a minute (xin đợi một phút)", thực ra đều là sốt ruột.

Người biết nói tiếng Trung nói thế nào? Họ sẽ nói "mã thượng lai" (đến ngay). Đã đến ngay rồi, bạn còn giận gì nữa? Có người có thể nói, "đến ngay" mà sao tôi phải đợi lâu thế? Bởi vì con “ngựa” (mã) này hơi già, chạy chậm thôi mà! Vậy bạn còn gì để nói nữa? Mọi người hãy từ từ cảm nhận sự khác biệt trong đó.

Chương 21: Kinh Dịch là môn học “sinh sinh bất tức”

> Kinh Dịch là môn học sinh sinh bất tức (sinh sôi không ngừng)

Người phương Tây nghiên cứu học thuật, đến cuối cùng tạo ra một sự "phân chia", phân chia mọi thứ, phân đến cuối cùng thành manh mún rời rạc. Điều đáng thương nhất của người hiện đại là dù thế nào cũng không thể tổng hợp lại được. Ví dụ, bạn bị bệnh, đi đăng ký khám, sau khi đợi rất lâu, vào đến nơi bác sĩ nói, đăng ký nhầm rồi, bạn nên đăng ký khoa khác. Bạn đến khoa khác, bác sĩ vẫn nói đăng ký nhầm, không phải khoa này, phải đăng ký khoa kia. Đến cuối cùng khi đăng ký đúng khoa rồi, bác sĩ lại nói, bạn đến quá muộn rồi, không kịp nữa.

Nói thật, một người bị bệnh, nếu biết mình cần đăng ký khoa nào, thì mới là chuyện lạ. Trước đây chúng ta không có những vấn đề này, bạn đi khám Đông y, bác sĩ châm cho một mũi kim, nói hỏa khí lớn, thế là xong. Vậy, khám Đông y và khám Tây y cuối cùng có gì khác nhau? Một câu đã nói rõ: bạn đi khám Tây y, cuối cùng là chết một cách rõ ràng, bởi vì giấy chứng tử Tây y cấp cho bạn, ghi rất rõ bạn chết vì cái gì; bạn đi khám Đông y, cuối cùng là sống một cách mơ hồ.

Bạn hỏi tại sao về y học Trung Quốc, họ sẽ nói không biết, miễn là bạn sống khỏe là được, cần gì phải biết tại sao? Mọi thứ vốn luôn biến đổi muôn hình vạn trạng, không có hai người nào hoàn toàn giống nhau. Vì vậy tại sao y học phương Tây khi kê đơn chỉ cho lượng thuốc hai ngày, chính là để uống thử xem, có chết không, nếu không chết thì chúng ta tiếp tục nghiên cứu.

Thực ra, mọi người dần dần sẽ phát hiện, cả thế giới đang quay về với Kinh Dịch. Ví dụ như hiện nay ở phương Tây, khi trẻ bị sốt, người ta không trực tiếp đến gặp bác sĩ chuyên khoa, mà trước tiên tự đo nhiệt độ xem cao bao nhiêu. Nếu không cao, họ tự xử lý hoặc nghe theo lời khuyên của bác sĩ gia đình, chứ không trực tiếp tiếp xúc với bác sĩ chuyên khoa, nếu không giả sử tìm sai thì sao. Thông qua bác sĩ gia đình, nếu họ có thể xử lý được thì xử lý, không xử lý được mới giới thiệu bác sĩ chuyên khoa cho phụ huynh. Đây là một tiến bộ rất lớn.

Nói ra rất đáng tiếc, những người phản đối y học Trung Quốc nhiều nhất trên thế giới chính là người Trung Quốc. Điều này rất thú vị. Tại sao? Chính vì trong gần trăm năm qua, người đọc sách không hiểu Kinh Dịch, và còn lý sự nói người khác không hiểu. Thật là nực cười.

Người Trung Quốc đọc Kinh Dịch, học vấn đọc ra được, dùng một chữ để nói, gọi là "sinh", chữ "sinh" trong "sinh sinh bất tức". Người Trung Quốc nói thái cực sinh lưỡng nghi, lưỡng nghi sinh tứ tượng, nó không phải là phân chia. Người phương Tây sẽ nói thái cực “phân” thành âm dương lưỡng nghi, lưỡng nghi phân thành tứ tượng, họ nhất định phải phân chia. Sự khác biệt ở đâu? Phân chia, cuối cùng cha mẹ đều không còn, sinh thành, cuối cùng cha mẹ được nâng cấp thành ông bà, đây là cảnh giới hoàn toàn khác nhau.

“Sinh sinh bất tức” mới là điều chúng ta mong cầu, và mới có thể kinh doanh lâu dài. Nếu chúng ta không thể đạt được “sinh sinh bất tức”, sẽ biến thành học vấn phương Tây, gọi là discontinuity (không liên tục), thời đại không liên tục.

Mỗi khi tôi thấy khái niệm về sự không liên tục (discontinuity) của phương Tây, tôi cảm thấy rất kỳ lạ. Tại sao lại có sự không liên tục? Hàng nghìn năm qua, người Trung Quốc vẫn sống, làm sao có thể bị gián đoạn? Người phương Tây mới là những người bị gián đoạn, bởi vì cứ vài năm họ lại lật đổ kiến thức trước đó.

Bây giờ chúng ta đã phát triển đến thời đại điện tử, tôi xin hỏi mọi người: Điện là gì? Không ai có thể giải thích rõ ràng. Điện có phải là vật chất không? Dường như có, nhưng cũng dường như không. Điện có tốc độ không? Dường như có, nhưng cũng dường như không. Bởi vì khi bạn bật ở đây, nó đã đến đó rồi, giống như khi bạn vừa bấm điện thoại xong, bên kia đã đổ chuông, đây không phải là điều kỳ diệu sao? Không biết. Không biết thì cứ là không biết. Những gì trời muốn cho bạn biết, bạn sẽ biết; những gì trời không muốn cho bạn biết, dù bạn nghiên cứu thế nào cũng không tìm ra được. **Thực tế, con người không có sáng tạo phát minh gì cả, chỉ là khi trời muốn mở ra cho nhân loại, con người mới biết được. Đó gọi là linh cảm, tức là linh hồn bạn cảm nhận được nó**. Nếu không có linh cảm, dù bạn nghĩ thế nào cũng vô ích.

> Trinh hạ khởi nguyên (chính bền, dưới khởi đầu mới) mới có thể sinh sinh bất tức

Sinh sinh bất tức, dùng bốn chữ trong Kinh Dịch để nói, gọi là “nguyên hanh lợi trinh” (hình 2-1).

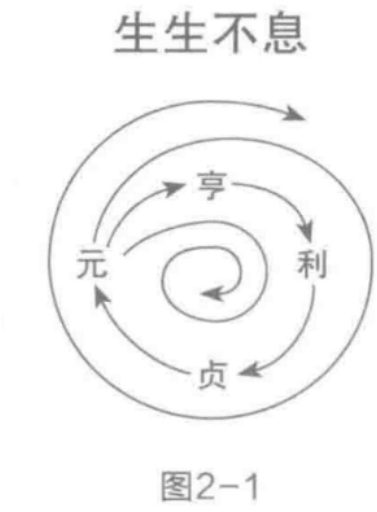


图2-1

“Nguyên” là bắt đầu, bất cứ việc gì cũng có một sự khởi đầu. Vậy tại sao sự khởi đầu lại “hanh thông”? Người Trung Quốc đều biết phải cẩn trọng lúc ban đầu, nên trước khi bắt đầu đều chuẩn bị đầy đủ lâu dài,

rất thận trọng. Chính vì ban đầu làm rất tốt, nền tảng đặt rất vững chắc, nên vừa bắt đầu đã rất hanh thông. Kết quả của sự hanh thông chắc chắn sẽ đạt được lợi ích. Vấn đề xuất hiện ở đây.

Mọi người có nhận ra không, chúng ta người Trung Quốc khi hợp tác làm ăn, trước khi kiếm được tiền đều là thời kỳ trăng mật, một khi kiếm được tiền, bắt đầu nảy sinh ý kiến, bắt đầu muốn chia tay, bởi vì lợi không hòa.

Lợi thường không hòa, vậy thế nào gọi là hòa? Đó chính là trinh.

Trinh trước đây gọi là trinh tiết, hiện nay không ai dám nói về trinh tiết, dường như nói về trinh tiết là thuộc về xã hội nông nghiệp, là lỗi thời, tôi thấy điều đó rất kỳ lạ. Thực ra, chỉ cần nam nữ đôi bên đều giữ trinh tiết, thì trinh tiết chẳng có gì là không tốt. "Trinh tiết" là phẩm hạnh đúng đắn, dù làm người hay làm việc đều nên có phẩm hạnh đúng đắn. Nếu lợi ích một người đạt được là chính đáng, và là điều mọi người có thể cùng chia sẻ, thì vòng tròn của họ sẽ ngày càng lớn, ngược lại tự nhiên sẽ ngày càng nhỏ. Vì vậy có người, con đường của họ càng đi càng rộng mở; có người, con đường của họ càng đi càng hẹp nhỏ.

Tôi muốn khuyên các bạn trẻ hiện nay, nếu tuổi còn trẻ mà không tìm được ông chủ, thì cả đời này chỉ còn cách tự mình ra làm ông chủ nhỏ, không còn cách nào khác. Nhiều người cũng vậy, không tìm được ông chủ, đành phải tự mình ra làm, điều đó rất vất vả.

Nhiều người nói, người Trung Quốc thích làm ông chủ, không hẳn vậy. Tôi đã hỏi nhiều ông chủ, có phải họ thích làm ông chủ không. Câu trả lời của họ đều giống nhau: nếu có thể tìm được một ông chủ tốt, dưới gốc cây lớn dễ trú bóng, ở đó làm việc nhẹ nhàng là tốt rồi, sao phải tự mình ra ngoài mạo hiểm? Chỉ là không gặp được ông chủ tốt, nên bất đắc dĩ phải vất vả như vậy. Có thể thấy, nhiều người nói người Trung Quốc thích làm người đứng đầu, không thích phối hợp với người khác, thực ra hoàn toàn không có chuyện đó.

Có thể sinh sinh bất tức hay không, phụ thuộc vào việc bạn đi ngược hay đi xuôi. Trước mặt chúng ta luôn có hai con đường, một con đường khiến đường đi của chúng ta càng đi càng rộng, một con đường khiến đường đi của chúng ta càng đi càng hẹp. Đây là điều mỗi người phải tự lựa chọn. Quan trọng nhất là trinh nguyên. Một người nếu có thể làm được trinh và còn có nguyên bắt đầu, thì thật là tuyệt vời.

Ví như bốn mùa xuân hạ thu đông, mỗi năm lặp lại một lần, tuần hoàn không ngừng. Nó có một điểm khởi đầu, gọi là "nhất nguyên phục thủy (một khởi đầu trở lại), vạn tượng canh tân".

Theo lý mà nói, Tết không phải là Tết Nguyên đán như hiện nay, Tết Nguyên đán hiện nay không phù hợp với thời tiết. Trước đây người Trung Quốc đón Tết vào ngày Đông chí, Đông chí chính là "nhất dương lai phục" (một dương trở lại). Mọi người có nhận ra không, tất cả các ngày lễ của Trung Quốc đều không trùng

khớp với lịch Tây, lịch dương, chỉ có Đông chí là thống nhất. Mỗi năm ngày 21 hoặc 22 tháng 12 là Đông chí, chưa từng thay đổi năm nào, rất kỳ lạ phải không?

Mọi người thực sự nên dành thời gian tìm hiểu về văn hóa Trung Quốc, ví dụ như thế nào là "tiết". Thực ra "tiết" tương đương với "kiếp". Vượt qua được gọi là lễ hội, không vượt qua được gọi là kiếp nạn. Như vậy chúng ta mới thực sự hiểu, tại sao phải ăn mừng trong các dịp lễ, đó chính là chúc mừng bạn đã vượt qua một kiếp nạn. Vì vậy khi nói "chúc mừng", nghĩa là bạn vẫn chưa chết.

Vậy tại sao phải đón Tết Trung thu? Điều này liên quan đến mặt trăng. Ai cũng biết, mặt trăng ảnh hưởng đến nước, sự tròn khuyết của nó sẽ tác động đến thủy triều lên xuống. Cơ thể con người có 70% là nước, khi mặt trăng tròn, cũng sẽ gây ra sự bất ổn về cảm xúc. Vì vậy mỗi khi trăng tròn, động vật đều không được yên tĩnh, con người cũng thích làm chuyện xấu. Người xưa rất thông thái, họ thiết kế vào thời điểm mặt trăng tròn nhất, lực hấp dẫn mạnh nhất trong năm, bảo chúng ta ăn bánh Trung thu, đoàn tụ gia đình, mọi người vui vẻ, ý là để bớt làm chuyện xấu. Nói thật, trong những ngày lễ như vậy, vợ chồng cũng không nên ân ái, quá nguy hiểm, vì ngày đó cảm xúc không ổn định. Rất tiếc, chúng ta không truyền lại những điều này, khiến mọi thứ hiện nay trở nên lộn xộn.

Trước đây, người Trung Quốc đón lễ rất đơn giản, mùng một tháng giêng, mùng ba tháng ba, mùng năm tháng năm, mùng bảy tháng bảy, mùng chín tháng chín, người dân luôn nhớ, không bao giờ quên.

Hiện nay không phải, lúc thế này, lúc thế kia, làm mọi thứ trở nên hỗn loạn. Có người sẽ hỏi: Tại sao đều là số lẻ? Bởi vì số lẻ thuộc dương. Nếu đổi thành tháng hai, tháng tư, thì hoàn toàn thuộc âm rồi. Mùng một tháng giêng là Tết Nguyên đán, mùng ba tháng ba là Tết Thanh minh, mùng năm tháng năm là Tết Đoan ngọ, mùng bảy tháng bảy là Thất tịch, mùng chín tháng chín là Tết người già. Có người có thể hỏi, tại sao không có mùng một tháng mười một? Bởi vì lúc đó sắp Tết rồi, phải chuẩn bị thật tốt, hơn nữa thời tiết lạnh như vậy, ra ngoài làm gì? Đây là đạo lý rất rõ ràng.

Cái chết của con người là gì? Chính là lần cuối cùng linh hồn rời khỏi thể xác. Tại sao ở đây tôi dùng từ "lần cuối cùng"? Bởi vì linh hồn con người thường hay đi ra ngoài, gọi là "xuất thần". Ví dụ có người ngồi đó ngẩn ngơ, bạn đi qua đi lại trước mặt họ mà họ không biết, đó gọi là xuất thần. Vì vậy, đừng bao giờ nói rằng bạn luôn chú ý lắng nghe, đó là chuyện đùa. Một người, khoảng mười lăm phút một lần, thần của họ sẽ chạy ra ngoài một lần, có khi về nhà, có khi chạy đến Mỹ, miễn là có thể chạy về là được. Nhưng có một lần không thể chạy về, đó là khi linh hồn bạn vĩnh viễn rời khỏi bạn, đồng thời cũng cho thấy cuộc đời này của bạn đã kết thúc.

Tất nhiên, nhiều người vẫn đang truy vấn, con người rốt cuộc có linh hồn hay không. Tôi đã gặp người như vậy, lý lẽ đầy mình nói với tôi: "Tôi không tin có linh hồn." Tôi nói: "Được, tôi chấp nhận ý kiến của bạn, nhưng hy vọng bạn nói lại câu này theo cách tôi nói, tôi sẽ khâm phục bạn." Anh ta hỏi: "Nói gì?" Tôi nói:

"Bạn hãy nói - tôi là một người không có linh hồn." Kết quả là anh ta không nói nữa. Có thể thấy, con người chắc chắn có linh hồn, làm sao có thể không có linh hồn được?

Con người đừng bao giờ quá xa lạ với linh hồn, người hiện đại chính ra quá xa lạ với linh hồn, chỉ biết dùng tâm, dùng não, không biết dùng linh.

Não là đại diện của cơ thể, tâm là sự dao động của ý chí bạn, tất cả vấn đề đều xuất phát từ đây. Tôi rất có tâm, thế là xong; tôi rất dùng não, cũng xong, vì hoàn toàn không sáng suốt.

Làm người cần nhìn thoáng, nhưng tuyệt đối không thể nhìn thấu. Đôi khi điểm mấu chốt chỉ nằm ở một chữ, nhưng thường sai một ly đi một dặm. Nhìn thấu thì còn ý nghĩa gì nữa? Con người ai cũng phải chết, dù bạn có thành tựu vĩ đại đến đâu, có bao nhiêu của cải. Vậy thì thà không làm gì cả. Nhìn thoáng thì khác, con người cuối cùng đều phải chết, nên không cần quá tính toán lợi hại được mất, hãy vui vẻ hoàn thành việc mình nên làm, còn kết quả ra sao, đừng quá bận tâm.

Tôi có thể nói, không ai trong chúng ta là thiên tài, tại sao vậy? Vì thiên tài chỉ sống được ba mươi chín tuổi. Thiên tài là gì? Là người không tìm thấy thầy, cũng không cần thầy, mới gọi là thiên tài. Mọi người còn cần thầy, thì là thiên tài gì? Thiên tài là mọi thứ đã chuẩn bị sẵn, họ đến là bắt đầu phát huy, phát huy vài năm, gần như đã phát huy hết, rồi ra đi. Ví dụ như Vương Bật, người nghiên cứu Kinh Dịch thành tựu nhất trong lịch sử, đã sớm ra đi; Nhan Hồi, học trò giỏi nhất của Khổng Tử, cũng sớm ra đi. Chúng ta sống quá ba mươi chín tuổi, chứng tỏ chúng ta dựa vào nỗ lực của bản thân, chứ không phải thiên tài. Hiện nay nhiều người thích nói con mình là thần đồng, vậy những bậc cha mẹ này nghĩ gì? Lẽ nào họ mong con mình chỉ sống đến ba mươi chín tuổi? Những lời như vậy ít nói thì tốt hơn.

Chết tốt là gì? Một câu nói rõ: chúng ta đến với đời thì khóc, nhất định phải cười mà về. Nếu khóc khi đến rồi lại khóc khi đi, thì thật phiền phức, thể hiện cả đời trôi qua vô ích, ăn không biết bao nhiêu lương thực. Vui vẻ trở về, không vướng bận, mới có ý nghĩa.

> Sự tu dưỡng trong đời người nằm ở việc tích cực làm điều thiện

Con người sống để làm gì? Đây lại là một câu hỏi rất quan trọng. Kinh Dịch chưa từng nói về quyền lợi, nghĩa vụ. Hiện nay đầu chúng ta đầy những khái niệm quyền lợi, nghĩa vụ, đều là do chịu ảnh hưởng từ tư tưởng phương Tây. Kinh Dịch dạy chúng ta rằng, chỉ có trách nhiệm, không có quyền lợi, nghĩa vụ. Chỉ cần bạn có quyền lợi, nghĩa vụ, thì sẽ không bao giờ được vui vẻ. Khổng Tử nói "quân quân thần thần", tuyệt đối không phải nói vua phải thế nào, bề tôi phải thế nào, mà là nói vua phải có trách nhiệm của vua, bề tôi phải có trách nhiệm của bề tôi. "Phụ phụ tử tử", cũng là nói cha phải làm tròn trách nhiệm làm cha, con phải làm tròn trách nhiệm làm con. Con người sống, chính là để tu thân, để hoàn thành trách nhiệm của mình.

Vậy, tại sao con người phải tu dưỡng? Chính là để khi cuối cùng ra đi, có thể không lo lắng, không sợ hãi.

Làm người trong đời, chúng ta phải trân trọng cơ hội để tu dưỡng tốt, bởi vì chỉ có con người mới có sức sáng tạo, mới có tính tự chủ. Hiện nay chúng ta suốt ngày nói về phẩm giá, xin hỏi mọi người: Phẩm giá là gì? Bạn có thể tự quyết định, mới gọi là phẩm giá, nếu không thì phẩm giá là gì? Có tiền là có phẩm giá sao? Không hẳn vậy. Làm quan là có phẩm giá sao? Không hẳn vậy. Có thể tự lựa chọn, có thể nắm giữ tương lai của mình, tâm đầu ý hợp, mới gọi là có phẩm giá. Tiếng Mân Nam gọi là "hoan hỉ cam nguyện". Như vậy, còn có gì hối hận và không vui nữa? Người Trung Quốc chỉ cần tự mình vui vẻ tự nguyện, không quan tâm bạn bảo họ làm gì, họ đều không tính toán chút nào. Nhưng, một khi nói đến quyền lợi, nghĩa vụ, hai người sẽ cãi nhau, đây không phải là tự mình tìm phiền phức sao?

Đã muốn tu dưỡng tốt, thì nên làm thế nào? Câu trả lời chính là tích cực làm điều thiện.

Nhưng ở đây tôi muốn nhấn mạnh thêm một điều: chỉ biết thôi thì không đủ. Những đạo lý này, nhiều người đều hiểu, thậm chí có thể giảng giải cho người khác nghe, nhưng không bao giờ thực hành. Đạo lý ai cũng biết, nhưng không ai làm được. Hiện nay toàn xã hội đều như vậy. Những người nói hay ho đến đâu cũng không làm được gì cả. Người xưa tại sao **nói nghe lời nói của họ, còn phải quan sát hành động của họ**, chính là đạo lý này. Nói nhiều cũng vô ích, có thể làm được hay không mới là điều quan trọng. Tuy nhiên, ngay cả khi có người làm được, họ thường làm sai.

Chúng ta đến chùa lễ bái có hiệu quả không? Chưa chắc. Kinh Thánh nói với chúng ta, người giàu muốn lên thiên đàng khó như con lạc đà chui qua lỗ kim. Kinh Dịch cho chúng ta biết, người giàu đi lễ bái thường không có hiệu quả. Tại sao lại không hiệu quả? Rất đơn giản. Người không có tiền đi lễ, đều rất thành kính, cũng không dám nói mình mang theo thứ gì, chỉ thành tâm lễ bái, ngược lại có thể nhận được sự che chở của thần linh. Bạn dám nói không? Nếu bạn nói tôi sáng sớm đã mua chuối, đặc biệt đem đến cúng bái ngài. Thần linh nhìn thấy, tổng cộng chỉ có ba quả chuối, còn làm phiền nhiều như vậy, họ sẽ không thèm để ý đến bạn. Bạn không nhắc đến chuối, họ cũng không quan tâm bạn mang theo thứ gì. Người giàu thì khác, người giàu vừa bước vào, liền nói: "Thần linh, ngài thấy chưa, cả con heo cả con cừu dâng lên ngài, người khác làm được như vậy không? Ngài nhất định phải đặc biệt phù hộ tôi." Thế là hỏng hết, vì thần phật đều bị bạn làm tức giận mà bỏ đi. Những điều như thế này, khi chúng ta hiểu rõ rồi, sẽ biết làm thế nào mới thực sự đại cát đại lợi.

Làm việc thiện có nhiều điều kiện, điều đầu tiên chính là điều mà Đạt Ma đã nói với Lương Vũ Đế năm xưa, trong lòng không cầu bất cứ điều gì. Quẻ đầu tiên của hạ kinh trong Kinh Dịch là quẻ Hàm (hình 2-2), nói về tình cảm, nhưng lại dùng chữ "hàm" chứ không phải "cảm", ý nói nhất định phải bỏ cái tâm đi, “vô tâm chi cảm” (cảm xúc thuần khiết)” mới hiệu quả nhất, nếu không thì hữu tâm sẽ không cảm động được ai.



图2-2

Quẻ Hàm

Hình 2-2

Vì vậy, sếp tuyệt đối không thể nói với nhân viên rằng: "Tôi đối xử tốt với anh như vậy, vậy mà anh lại đối xử với tôi như thế". Việc bạn đối xử tốt với họ là chuyện của bạn, họ đối xử với bạn thế nào là chuyện của họ. Hai điều này không thể gắn kết với nhau, nếu không sẽ cho thấy bạn có ý đồ. Tại sao tôi đối xử tốt với bạn? Vì tôi hy vọng bạn đối xử tốt với tôi. Sự tốt đẹp như vậy là giả tạo, không chân thành. Tôi đối xử tốt với bạn, còn bạn sẽ làm gì, đó là việc của bạn, không liên quan đến tôi. Chỉ khi đó đối phương mới cảm thấy bạn thực sự tốt với họ.

Trước đây chúng ta đã nói, người hiện đại có nhiều quan niệm sai lầm, ví dụ như làm việc tốt nhất định có báo đáp tốt, không hẳn vậy; làm việc xấu nhất định có báo ứng xấu, cũng không hẳn vậy. Nhiều người nói người này xấu xa như vậy mà vẫn sống tự tại, trời cũng không trừng phạt họ. Tại sao? Thực ra rất đơn giản, trời rất công chính, và công chính chính là không công bằng.

Mọi người nhất định phải hiểu rõ, công chính và công bằng là hai việc khác nhau. Công chính nghĩa là gì? Người xấu là xấu, nhưng chưa đến mức tội ác tràn đầy, trời tiếp tục để họ xấu, xấu hơn nữa, rồi mới thu hồi. Vì vậy, chúng ta thấy thực tế là nhiều quan tham ô lại còn được thăng chức. Tất nhiên phải để họ thăng chức, nếu không sẽ không bắt được họ. Thăng một cấp chưa đủ, còn phải thăng nữa, thăng nữa, thăng đến một cấp độ nhất định, rồi một lúc nào đó sẽ bị bắt. Đây mới gọi là công chính. Làm sai một chút đã bị bắt, thì đó là công chính gì?

Tại sao người tốt không có báo đáp tốt? Vì bản thân chưa làm đủ tốt. Tại sao người xấu không bị bắt? Vì họ chưa đủ xấu. Nói như vậy, chúng ta sẽ hiểu ra và bình tâm. Trời nhất định là công chính, trên đời không có chuyện công bằng, điều chúng ta theo đuổi là sự bất công hợp lý, công chính chính là sự bất công hợp lý.

> Con người dù nỗ lực đến đâu cũng không thoát khỏi hệ thống của Kinh Dịch

Toàn bộ Kinh Dịch chính là một hệ thống như vậy, đơn giản nhưng bao hàm tất cả. Con người dù nỗ lực đến đâu cũng không thoát khỏi hệ thống của Kinh Dịch. Tôi xem nó như một cái cây (Hình 2-3).

Nhiều sách đặt Thái Cực ở trên rồi đi xuống dưới, điều đó không đúng. Địa khí từ dưới đi lên, như vậy mới hướng lên trên, mới phát triển, mới ra hoa kết trái.

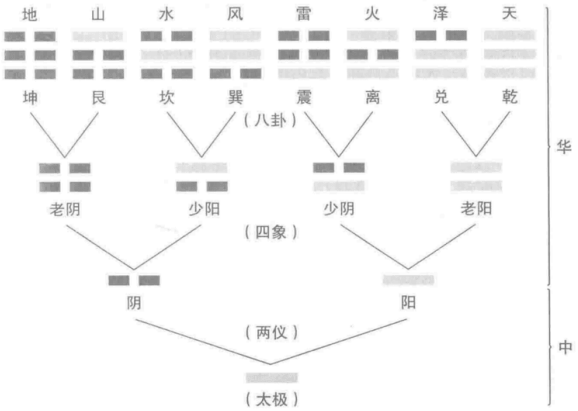


图2-3

Hình 2-3

Thế nào gọi là Trung Hoa? Nhiều người suốt ngày nói về Trung Hoa nhưng thực sự không biết Trung Hoa là gì. Chúng ta nhìn hình trên (Hình 2-3), phần dưới là Thái Cực gọi là "Trung", tất cả những phần trên đều gọi là "Hoa". Thái Cực gọi là "Tông", vạn biến không rời gốc, bởi vì Thái Cực là gốc rễ của tất cả mọi thứ. Mọi người có nhận ra không, học thuật phương Tây luôn tìm kiếm thứ căn bản nhất của vũ trụ là gì, cho đến nay vẫn chưa tìm ra, bởi vì họ không dám nói ra Thái Cực.

Có người sẽ hỏi, Thái Cực có phải do Phục Hy nói ra không? Tôi có thể nói rất rõ ràng, tất cả những vấn đề liên quan đến người Trung Quốc chỉ có một câu trả lời, ba chữ, gọi là "rất khó nói", đây là điều mãi mãi không thể nói rõ, bởi vì thời đại của Phục Hy chưa có chữ viết, làm sao ông ấy viết được Thái Cực? Nhưng rõ ràng ông đã biểu thị Thái Cực cho chúng ta. Cách gọi Thái Cực là do Khổng Tử nói ra.

Tại sao Khổng Tử dùng chữ "Thái"? Mọi người nhìn chữ "Thái" 太 này, nó được tạo thành từ hai phần, một phần là "Đại", phần chấm bên dưới gọi là "Tiểu". Thái Cực là sự kết hợp của hai chữ, đã là cực đại lại là cực tiểu, đều gọi là Thái Cực. "Kỳ đại vô ngoại", lớn đến mức không có bên ngoài, đủ lớn chưa? "Kỳ tiểu vô nội",

nhỏ đến mức không có bên trong, đủ nhỏ chưa? Vì điều này rất khó nói, nên dùng một chấm để đại diện cho cái nhỏ, lớn và nhỏ hợp lại gọi là "Thái".

Ví dụ, chúng ta gọi vợ là "thái thái" (太太), đó là vì khi cần lớn thì bà ấy lớn hơn tất cả, khi cần nhỏ thì bà ấy nhỏ hơn tất cả, nếu không thì tại sao gọi là "thái thái"? Có thể thấy, làm "thái thái" là biết khi nào cần lớn thì lớn, khi nào cần nhỏ thì nhỏ, đó mới là người vợ tốt. Bây giờ không phải vậy, khi không cần bạn lớn thì bạn lại lớn nhất, khi cần bạn nhỏ thì bạn lại không nhỏ, thế là rối loạn.

Ví dụ nữa, trong lịch sử, tất cả những gì có chữ "thái" đều như vậy. Thái giám có lớn không? Không biết. Hoàng đế tin tưởng ông ta, ông ta lớn hơn tất cả; hoàng đế không tin ông ta, ông ta nhỏ hơn tất cả. Thái thượng hoàng có lớn không? Rất khó nói. Hoàng đế không tôn trọng ông ta, Thái thượng hoàng chỉ như hư vị; hoàng đế tôn trọng ông ta, Thái thượng hoàng sẽ rất quyền lực. Vì vậy, sau này đừng tùy tiện gọi người khác là thái lão sư, thái lão sư có nghĩa là nếu không ai để ý đến ông ta, ông ta chẳng là gì cả. Về những điều này, mọi người nên suy ngẫm kỹ, bất cứ thứ gì khi đến mức "thái" đều là quá mức.

Có thể thấy, đạo của đại học cũng nên gọi là đạo của thái học, không nên gọi là đạo của đại học. Người Nhật học theo chúng ta nhưng cuối cùng lại học không đúng, họ tự gọi mình là Đại Hòa dân tộc, thực ra nên gọi là Thái Hòa dân tộc. Đại Hòa dân tộc có nghĩa là lớn và nhỏ không hòa hợp, như vậy chẳng phải rất thiệt thòi sao?

Một hình ảnh như thế này (hình 2-4), ảnh hưởng đến chúng ta quá lớn. Thế giới cuối cùng là một hay là nhiều, cuối cùng là thuyết nhất nguyên hay đa nguyên, người phương Tây đã tranh luận hơn hai nghìn năm, đến nay vẫn chưa có kết quả. Người Trung Quốc nói, một chính là hai, hai chính là một; một chính là nhiều, nhiều chính là một. Kinh Dịch của người Trung Quốc nói về số, mà số là sống động, có sự sống, sinh sinh bất tức. Người nước ngoài biến nó thành toán học thì nó đã cố định, cứng nhắc, không linh hoạt và không thể biến thông.



图2-4

Ví dụ, khi bạn hỏi một người nước ngoài xem có bao nhiêu người đến đằng kia, họ sẽ đếm và nói với bạn là năm người. Nhưng nếu bạn hỏi một người Trung Quốc cùng câu hỏi đó, họ sẽ nhìn qua loa và nói bảy tám người. Đây mới là người Trung Quốc chuẩn mực, chúng ta luôn để lại dư địa cho mình. Tại sao vậy? Bởi vì nếu đột nhiên có thêm hai người xuất hiện thì sao? Con người là sinh vật sống, hiện tại thấy năm người, lát nữa có thể thành tám người, hoặc có thể hai người bỏ đi chỉ còn ba. Chỉ cần là con số, đều có sự sống và có thể thay đổi. Vì vậy sách tướng số nói rằng, những người nhìn rõ từng con cá trong bể cá đều là người đoản mệnh. Trong bể có bao nhiêu con cá, liên quan gì đến bạn, bạn đâu thể mang chúng về nhà. **Cố gắng nhìn kỹ, lãng phí bao nhiêu năng lượng, cuối cùng chắc chắn sẽ chết sớm**. Nhìn qua một chút thôi, nhìn kỹ làm gì? Nghe qua một chút thôi, nghe rõ làm gì? Những lời này đều rất có lý.

Thái Cực sinh Lưỡng Nghi, vậy chúng ta rốt cuộc là nhất nguyên hay đa nguyên? Người phương Tây nói, âm là âm, dương là dương. Người Trung Quốc nói, cô âm bất trưởng, cô dương bất sinh. Trong Thái Cực đã có âm và dương, bởi vì âm dương không thể tách rời. Muốn biết một người có hiểu Kinh Dịch không, chỉ cần hỏi họ âm dương là hai hay là một. Nếu họ nói là hai, bạn biết ngay họ hoàn toàn không hiểu, thì đừng nói chuyện với họ nữa, cũng chẳng có gì để nói, ngay cả âm dương cũng trở thành hai, thì thế giới này còn hy vọng gì.

Người Trung Quốc chúng tôi theo thuyết nhất đa nguyên, gọi là nhất chi đa nguyên. Thái Cực chứa đựng Lưỡng Nghi, có thể sinh ra Lưỡng Nghi (âm, dương), nhưng thu về vẫn là Thái Cực, có thể phóng có thể thu, có thể thu có thể phóng. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến chúng ta.

Ví dụ. Nếu một nhân viên luôn chạy ra ngoài, ông chủ sẽ rất tức giận: Cả ngày ở bên ngoài, ai sẽ làm việc ở công ty? Nhưng nếu nhân viên ở lì trong công ty cả ngày, ông chủ cũng sẽ càng nhìn càng bực: Cả ngày ở trong nhà, ai sẽ lo việc bên ngoài? Người Trung Quốc rất giỏi, luôn đứng trên ngưỡng cửa, đung đưa qua lại. Khi ông chủ hỏi tại sao anh ra ngoài, anh ta sẽ nói không, tôi vừa mới vào. Nếu ông chủ hỏi tại sao anh vào, anh ta sẽ nói không, tôi đang định ra ngoài. Người Trung Quốc thường đung đưa qua lại như vậy, có người cho rằng đó là để tiêu khiển thời gian, nhưng thực ra không phải. Đây mới là người Trung Quốc tiêu chuẩn, tôi ở đây, ra ngoài là ra ngoài; vào trong là vào trong. Nhất nhi nhị, nhị nhi nhất, rất rõ ràng. Hãy nhớ, tất cả mọi việc đều là nhất nhi nhị, nhị nhi nhất.

Vì vậy, người phương Tây phân công rất rõ ràng, người Trung Quốc phân công không bao giờ rõ ràng, bởi vì chỉ cần phân công rõ ràng, công việc sẽ không thể làm tốt. Bảng phân công trách nhiệm của người phương Tây chắc chắn là một hai ba bốn năm sáu bảy, rõ ràng, và viết xong là xong, phía sau không còn gì nữa. Người Trung Quốc sau khi viết xong, sẽ thêm điều cuối cùng: Khác. Mọi người có thể tự kiểm chứng, công ty nào dám không có mục "Khác"? Bạn thử bỏ mục "Khác" đi xem, những tình huống đột xuất sẽ làm bạn rối tung lên.

Chúng ta là những người hiểu rõ nhất về tự nhiên, chỉ có không rõ ràng mới có thể làm tốt công việc. Việc này hai người các bạn phân công, nhưng nếu làm không tốt, cả hai đều có trách nhiệm, không ai được đùn đẩy. Chỉ cần một người làm sai, người kia làm đúng cũng vô ích. Như vậy mọi người mới biết, người Trung Quốc là đúng cũng mắng, sai cũng mắng, không thể chỉ mắng người sai. Hiện nay chúng ta học theo phương Tây, chỉ mắng người sai, thế là xong.

Câu hỏi mà người nước ngoài thường hỏi tôi là làm thế nào để hiểu người Trung Quốc. Tôi nói bạn cần hiểu người Trung Quốc, nếu hiểu được câu này, bạn sẽ hiểu được người Trung Quốc. Câu nào? "Đúng là vô dụng". Người nước ngoài nghe xong đến cái áo khoác cũng ném xuống đất: Đúng mà cũng vô dụng sao? Nếu đúng mà vô dụng, lẽ nào phải sai? Câu trả lời của tôi rất đơn giản: Sai, tuyệt đối không thể; Đúng, thực sự vô dụng.

Đúng thì có tác dụng gì? Câu này chúng ta nghe từ nhỏ đến lớn, sao lại quên đi? Bạn chỉ biết mình đúng mà thôi, mọi người cũng biết bạn đúng, nhưng có tác dụng gì đâu? Nói gì đến phân biệt đúng sai, đang lừa ai vậy? Thực tế, không ai tuyệt đối đúng, cũng không ai tuyệt đối sai. Bạn phần nào đó đúng, cũng phần nào đó không đúng, như vậy mọi người mới bình tâm được. Học phương Tây đến cùng là rất không may, bởi vì trong xã hội Trung Quốc không có cái đúng tuyệt đối, cũng không có cái sai tuyệt đối, tất cả đều biến động.

Một người quá có khí phách, người ta sẽ nói bạn độc đoán chuyên quyền; một người quá dễ thương lượng, người ta sẽ nói bạn do dự không quyết đoán. Bạn không can thiệp, họ nói bạn rảnh rỗi làm gì; bạn vừa can thiệp, họ liền hỏi tại sao bạn làm vậy. Mọi người cần từ từ cảm nhận những điều này. Xã hội Trung Quốc không giống phương Tây, chúng ta không phải là xã hội "chân lý càng tranh luận càng sáng tỏ". Người Trung Quốc rất đơn giản, không nói thì còn tốt, càng nói càng rối, nói đến cuối cùng mọi người đều mơ hồ.

Chúng ta chưa bao giờ như phương Tây, tranh luận giữa chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm suốt hai nghìn năm. Trung Quốc chỉ có một, gọi là chủ nghĩa duy đạo. Chủ nghĩa duy đạo, tức là tất cả đều là Đạo đang biến hóa. Như vậy chúng ta mới biết, tại sao người Trung Quốc khi hỏi việc người khác, đều hỏi trước bạn có biết không, nếu bạn không biết, thì chẳng có gì để nói.

Thái Cực và Lưỡng Nghi là không thể tách rời, gọi là “nhất phân vi nhị (một chia thành hai), nhị hợp vi nhất” (hai hợp thành một)“.

Khi bạn bước một chân ra, bạn vẫn phải có thể thu nó về, nếu không thì không biết sẽ đi đến đâu. Vì vậy, người Trung Quốc thường chỉ di chuyển một chân, một chân đứng yên, không bao giờ di chuyển cả hai chân cùng lúc. Và thường là dương trước âm sau, không phải âm trước dương sau, điều này đều có lý do. Thực ra khi mọi người dần hiểu về đạo Kiền Khôn, sẽ biết rằng hiện nay Kiền Khôn hoàn toàn rối loạn, không ai hạnh phúc, không ai vui vẻ.

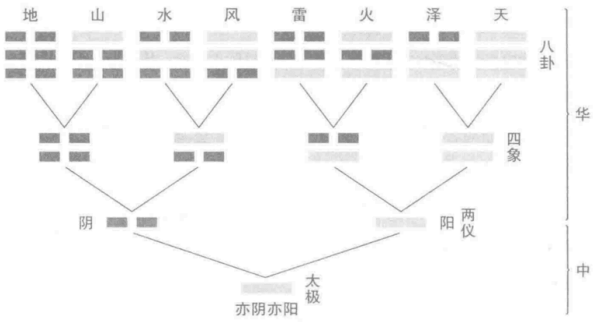


图2-5

Địa Sơn Thủy Phong Lôi Hỏa Trạch Thiên

[Hình 2-5]

Âm dương phân chia, biến thành tứ tượng. Bên phải là dương, bên trái là âm, ở giữa có dương có âm. Nếu không phải như vậy thì đã vẽ sai, thực ra thường bị vẽ sai. Nói cách khác, hễ phân chia ra mà có âm có dương thì đúng, không thể toàn là dương, cũng không thể toàn là âm.

Nhìn vào hình trên (Hình 2-5) phần trên cùng là tám thuần quái, những quái nào âm ít thì gọi là quái âm, không gọi là quái dương; những quái nào dương ít thì gọi là quái dương, không gọi là quái âm. quái dương nhiều âm, quái âm nhiều dương. Người phương Tây là thiểu số phục tùng đa số, người Trung Quốc tuyệt đối không thể thiểu số phục tùng đa số. Hiện nay miệng chúng ta đều nói thiểu số phục tùng đa số, nhưng thực tế trong lòng đều không chấp nhận. Tôi hy vọng mọi người hiểu rằng, quan điểm của người Trung Quốc là đúng, từ bây giờ chúng ta phải nói rõ điều này, nếu không hậu quả thực sự rất nghiêm trọng.

Tại sao người phương Tây cho rằng thiểu số phải phục tùng đa số? Bởi vì học vấn của họ là mò mẫm ra, một lý thuyết được đưa ra, đa số hưởng ứng, thì có nghĩa lý thuyết đó là đúng.

Đây là điều vô cùng đáng sợ. Tại sao? Rất đơn giản, vì chỉ có số ít người thông minh, còn đa số đều mơ hồ, không rõ ràng. **Nếu bắt số ít người thông minh phải tuân theo đa số người mơ hồ, thì xã hội này còn ra thể thống gì nữa**? Tiếng Mân Nam có câu hay: một người có trí tuệ còn hơn hàng trăm kẻ vô dụng. Khi hàng trăm người đều vô dụng, chỉ có một người có trí tuệ, thì ai đáng được nghe theo? Câu trả lời rất rõ ràng. Đó là lý do tại sao người Trung Quốc xưa dạy phải kính trọng lời của thánh hiền. Ngày nay không còn như vậy, mọi người đều hăng hái với những lý thuyết mới lạ, sự vật mới lạ, cứ như thể cái mới là cái tốt. Chúng ta vẫn giữ câu nói đó, tự làm tự chịu. Thực ra, người nước ngoài cũng không phục, họ cho rằng chúng ta chỉ có Khổng Tử, chỉ có Phục Hy, ngoài ra không có ai khác. Mọi người hãy nhớ, dù có qua một vạn năm nữa cũng không có ai có thể vượt qua Khổng Tử, Phục Hy, bởi vì hệ thống của họ đã giải thích rõ tất cả mọi việc.

Thế nào là "dương trung hữu âm, âm trung hữu dương"? Lấy một ví dụ. Mọi người hãy nhìn ngón tay của mình, ngón cái chỉ có một, còn lại có bốn ngón tay, một là số lẻ gọi là dương, bốn là số chẵn gọi là âm. Nơi

người ta ở, số cột phải là dương, tức là một cột, ba cột, năm cột, dùng số chẵn thì không tốt. Nút áo đường thường cũng là dương, có thể là một, ba, năm, bảy, nhưng không thể là bốn, sáu. Bốn, sáu là số dùng cho áo liệm, đây đều là những điều rất rõ ràng. Nếu bạn mua một chiếc áo có tám nút và vẫn mặc nó, chẳng phải là đang nguyền rủa chính mình sao? Số chẵn đại diện cho âm, số lẻ đại diện cho dương. Một dương có thể chống lại bốn âm, giống như khi bạn lái xe máy, nếu mất ngón cái, dù vẫn còn bốn ngón tay khác, nhưng cũng rất khó lái.

“Dương trung hữu âm, âm trung hữu dương”, âm dương là không thể tách rời. Vậy làm thế nào để phân biệt âm dương? Tôi xin đưa ra một tiêu chuẩn: những gì có tính hoạt động mạnh hơn gọi là dương, những gì có tính hoạt động yếu hơn gọi là âm. Ví dụ, lòng bàn tay là dương, mu bàn tay là âm. Khi chúng ta làm việc, chúng ta thường dùng lòng bàn tay để đối diện với công việc, nên lòng bàn tay là dương, còn mu bàn tay là âm. Tương tự, khi đánh, nên đánh vào lòng bàn tay, không nên đánh vào mu bàn tay. Đánh vào lòng bàn tay là yêu thương, đánh vào mu bàn tay là làm tổn thương. Bởi vì đánh vào mu bàn tay đau hơn, trong khi lòng bàn tay có thể co giãn.

Tôi hỏi mọi người, khi bạn đánh con mình, bạn muốn tay nó co lại hay không co lại? Nếu bạn đánh con mình mà nó cứ để cho bạn đánh, điều đó chứng tỏ bạn thật tệ, đã nuôi dạy một đứa trẻ ngốc nghếch. Khi bị đánh mà biết co tay lại mới là đứa trẻ thông minh. Vì vậy, trên đời làm gì có kết luận cố định nào?

Thực ra, Kinh Dịch phát triển đến Bát quái là hết. Mọi người đừng nói có sáu mươi tư quẻ, đó là cách nói của người ngoài cuộc, bởi vì sáu mươi tư quẻ chính là Bát quái, nó chỉ là sự ứng dụng của Bát quái chồng lên nhau mà thôi. Vì vậy, sau này đừng nói sáu mươi tư quẻ, mà hãy nói Bát quái, đơn giản rõ ràng, và tất cả đều là quẻ ba hào, không có quẻ bốn hào. Chúng ta sau này sẽ từ từ nói đến lý do tại sao người Trung Quốc có câu "vô tam bất thành lễ" (không có ba thì không thành lễ), những điều này đều có lý do. Mọi việc, một hai ba là đã gần đủ rồi, làm thêm đều là thừa. Một hai ba làm không tốt thì bốn năm sáu cũng vô dụng.

Mọi người đừng xem thường con số của người Trung Quốc. Nhiều người nói con số của người Trung Quốc là nói bừa, làm sao có thể nói bừa được? Ba sáu chín đều có ý nghĩa riêng của nó. Ví dụ như mọi người đều nói về bảy mươi hai liệt sĩ Hoàng Hoa Cương, tôi không tin là vừa đúng có bảy mươi hai liệt sĩ. Dù nhiều hơn cũng là bảy mươi hai, ít hơn cũng là một trăm lẻ tám, đó mới là người Trung Quốc.

Số là thứ sống động, nên dùng cái gì phù hợp thì dùng cái đó.

Hai chữ "thỏa đáng" trong Kinh Dịch rất quan trọng, không phải là đúng hay sai, đúng sai không quan trọng, thỏa đáng mới là quan trọng nhất. Nếu không thỏa đáng, dù đúng cũng vô dụng; nếu thỏa đáng, sai cũng tốt. Điều này hoàn toàn khác với tư duy của người phương Tây.

Chúng ta hãy sắp xếp lại, hệ thống của Kinh Dịch bắt đầu từ hai ký hiệu - âm và dương, sau đó phát triển lên trên, và khi phát triển đến bát quái thì đã đủ dùng rồi, không cần phải tiếp tục nữa. Thực ra, tôi có thể nói với mọi người rằng, với tính cách của người Trung Quốc, khi ban đầu có hai ký hiệu này, chắc chắn họ đã vẽ tứ hào quái, ngũ hào quái, lục hào quái liên tục, vẽ mãi cho đến khi biết là không có tác dụng. "Vô tam bất thành lễ", mọi thứ đều dừng lại ở quẻ 3 hào, không tiếp tục nữa.

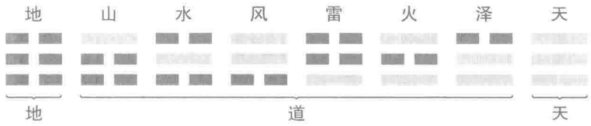


图2-6

Địa Sơn Thủy Phong Lôi Hỏa Trạch Thiên

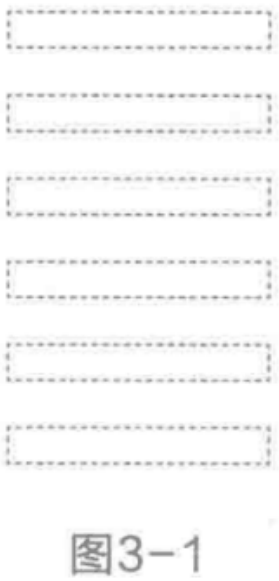
Hình 2-6

Mọi người nhìn hình trên (hình 2-6), quái bên phải gọi là Thiên, quái bên trái gọi là Địa, sáu quái ở giữa gọi là Đạo, sự biến hóa của nó quá kỳ diệu nên gọi là Thần. Quan niệm về thần của người Trung Quốc hoàn toàn khác với quan niệm về thần của người phương Tây. Hiện nay nhiều người dùng tôn giáo phương Tây để giải thích Kinh Dịch của Trung Quốc, điều đó hoàn toàn sai. **Đọc Kinh Dịch là để thoát khỏi tôn giáo. Niềm tin cao nhất của người Trung Quốc là đạo đức**, những thứ khác đều không phải. Tôi không bài xích bất kỳ tôn giáo nào, nhưng mọi người cần biết rằng, tôn giáo chỉ là ngón tay chỉ đạo đức, và nhiều người cuối cùng thường chỉ nhìn thấy ngón tay mà không nhìn thấy đạo đức mà ngón tay đang chỉ đến.

Chương 22: Khám phá và phác họa quẻ mệnh của chính mình

> Việc lớn xem trời, việc nhỏ xem người.

Mọi người hãy xem hình dưới đây (hình 3-1), trên đó có sáu ô trống, tại sao? Bởi vì mỗi quẻ đều có sáu hào, biểu thị sáu giai đoạn của cuộc đời, và đi từ dưới lên trên, gọi là phấn đấu vươn lên. Những ô trống này đã được định sẵn, đòi hỏi chúng ta tự vẽ quẻ này. Cái gọi là cuộc đời, chính là vẽ thật tốt quẻ của đời mình, rồi sau đó ra đi.



Hình 3-1

Thành thật mà nói, hầu như không ai có khả năng vẽ hai quẻ, điều đó thực sự quá khó. Có người một quẻ cũng chưa vẽ xong đã phải đi sớm. Thực ra, không chỉ Nho gia, mà Đạo gia cũng giải thích đạo lý của Kinh Dịch. Lão Tử của Đạo gia có câu "đạo sinh nhất, nhất sinh nhị, nhị sinh tam", nhiều người nghi ngờ, vì "nhị sinh tam" không phù hợp với toán học, mọi người đều cho rằng phải là "nhị sinh tứ" mới đúng. Nhưng, mọi người xem hình dưới đây (hình 3-2), sẽ thấy nhất sinh nhị, nhị sinh tam, chính là như vậy. Nói cách khác, vẽ đến quẻ ba hào thì dừng lại.

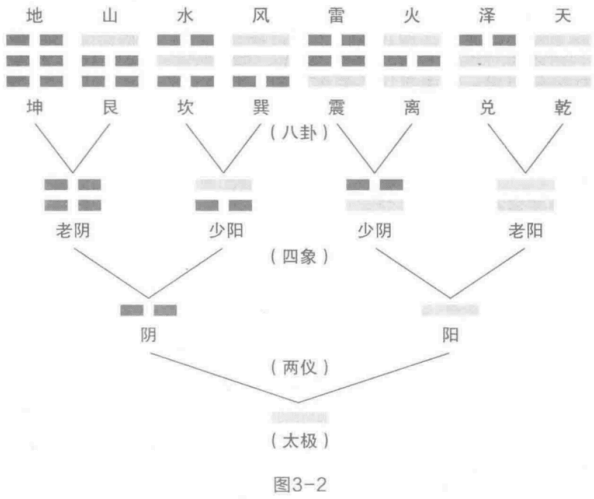


图3-2

Làm bất cứ việc gì, hãy nhớ kỹ bốn chữ - “thích khả nhi chỉ” (biết dừng lại đúng lúc), nếu không sẽ uổng công vô ích. Thích hợp thì nên dừng, cái "dừng" này chính là quẻ Cấn. Quẻ Cấn dạy chúng ta khi nào nên kết thúc, đừng cứ tiếp tục đi lên, nếu thấy không tốt mà không dừng lại, cuối cùng hối hận cũng không kịp.

Mỗi người trong cuộc đời này vẽ quẻ gì là do ai quyết định? Điều này liên quan đến một quan niệm rất phổ biến, chúng ta hãy bàn về nó. Khổng Tử đọc Kinh Dịch đến cuối cùng, chỉ đọc ra bốn chữ: **“thời dã, mệnh dã” (thời vậy, mệnh vậy)”** (Thời vậy, mệnh vậy). Nhưng nhiều người thực sự không biết “thời” là gì, “mệnh” là gì.

"Nhất mệnh, nhị vận, tam phong thủy, tứ tích âm đức, ngũ độc thư" (Thứ nhất sinh mệnh, thứ hai là vận khí, thứ ba là phong thủy, thứ tư là tích công đức, thứ năm là đọc sách thánh hiền), quá nhiều người biết, nhưng không biết giải thích. Hãy nhớ kỹ, học vấn của người Trung Quốc là sống động, tuyệt đối không phải là chết cứng. Vì vậy, nhìn theo cách này được, nhìn theo cách kia cũng được, nhìn thế nào cũng được, nó không có hướng cố định.

Trước hết, mệnh là gì? Một chữ "khẩu", một chữ "lệnh", hợp lại thành "mệnh". (Hình 3-3)

口+令=命

图3-3

Khẩu + Lệnh = Mệnh

Hình 3-3

Cuộc đời con người phải nghe theo mệnh, tất cả chúng ta đều đi theo mệnh, nhưng trên đời không có thuyết định mệnh. Hiện nay có một số người rất kỳ lạ, nói những điều rất kỳ lạ, gọi là thuyết định mệnh. Làm gì có thuyết định mệnh? Bạn có thể không làm gì cả, không ăn cũng không uống sao? Vậy làm sao sống? Có thể thấy, hoàn toàn không có thuyết định mệnh. Nhưng mệnh là định sẵn, gọi là tất cả đều có định số. Những quan niệm như vậy, chỉ cần mọi người hiểu rõ, sẽ hoàn toàn biết mình nên đi như thế nào. Điều quan trọng nhất là, mệnh lệnh này do ai ban ra. Người phương Tây nói là Chúa đang quản lý, người Trung Quốc nói chính chúng ta đang ra lệnh cho mình. Trung Quốc lấy con người làm gốc, trời lớn đất lớn con người cũng lớn, nên chúng ta tự ra lệnh cho chính mình.

Tại sao chúng ta phải hiếu kính cha mẹ? Bởi vì cha mẹ là do chúng ta tự chọn, không phải cha mẹ mơ hồ sinh con ra. Ngày nay, nghiên cứu về DNA đã chứng minh, **chúng ta lập kế hoạch cho cả đời, sau đó mới chọn cha mẹ, đi vào tử cung của mẹ**, rồi sau đó sắp xếp cuộc đời mình theo kế hoạch đã định trước.

Chính chúng ta là người làm chủ, không phải trời làm chủ. Vậy tại sao chúng ta phải cảm ơn trời? Bởi vì trời cho chúng ta cơ hội và nguồn lực. Nếu trời không phối hợp, kế hoạch cuộc đời của chúng ta sẽ không thể hoàn thành được.

Mệnh là cố định, không thể thay đổi, điều chúng ta có thể thay đổi chỉ là vận mà thôi. Nói thẳng ra, nếu bạn thực sự có mệnh tốt, thì chẳng cần làm gì cả, vấn đề là không ai dám đảm bảo mệnh của bạn thực sự tốt. Tôi chỉ có thể nói với mọi người, khi đứa trẻ đầu thai vào gia đình bạn, nó muốn làm người Trung Quốc, nhưng kết quả là bạn dạy nó tiếng Anh từ nhỏ, rồi khi nó lớn lên lại gửi nó ra nước ngoài. Vậy nó sẽ nghĩ thế nào? Cuối cùng nó chắc chắn sẽ bất hiếu, điều này phải trách bạn, không thể trách nó.

Tôi quen một cặp vợ chồng già, cả hai đều có học vấn cao và rất có giáo dục, ông đã bảy tám mươi tuổi, trong lòng ông nghĩ gì? Chỉ một câu thôi, điều hối tiếc lớn nhất trong đời ông là đã gửi con cái ra nước ngoài. Cặp vợ chồng già ở Đài Loan, Trung Quốc, con cái ở Mỹ phát đạt, nhưng hoàn toàn không về thăm cha mẹ, chỉ gọi điện nói "Bố mẹ, hãy giữ gìn sức khỏe, tạm biệt", chẳng phải tất cả đều do chính mình gây ra sao?

Tôi nói lại một lần nữa, tôi không phản đối bất cứ điều gì, bởi vì tất cả đều là tự làm tự chịu. Chỉ là mọi người cần hiểu rằng, chúng ta đều không phải là đoán trước sự việc, mà là đoán sau sự việc, đó mới là điều phiền phức. Ví dụ chúng ta thường nói một câu "giá như biết trước", biết trước chính là không biết gì cả, mới nói biết trước. Đến khi sự việc đã xảy ra, mới nói biết trước, thì có ích gì?

Trong lòng mỗi người đều có một đài phát thanh, gọi là đài phát thanh lương tâm, nó hoạt động 24 giờ quanh năm không nghỉ, nhưng không ai nghe.

Nó không ngừng kêu gọi chúng ta đừng làm như vậy, nhưng chúng ta hoàn toàn phớt lờ. Đó chính là tình trạng của con người hiện nay. Có người sẽ nói, điều đó có liên quan gì đâu? Tưởng chừng không liên quan, nhưng mọi người nhất định phải hiểu rằng, nếu một người từ lúc sinh ra đến lúc chết đều không giác ngộ, thì chính lúc sắp chết sẽ rất thảm khốc. Khi con người hấp hối, cơ thể sẽ dần dần ngừng hoạt động, nhưng ý thức vẫn tiếp tục chuyển động. Kitô giáo gọi điều này là "phán xét cuối cùng". Chúng ta gọi nó là "tua ngược", tức là phát lại một lần tất cả những việc bạn đã làm trong đời, lúc đó thật sự rất đáng sợ. Khi người ta hấp hối, sắc mặt sẽ thay đổi liên tục, đó chính là bằng chứng. Khi bạn bảy tuổi đánh một bạn học, đến lúc này, người bạn học đó sẽ xuất hiện, với cùng một cách thức, cùng một vị trí, cùng một lực đạo, và đánh lại bạn một cái.

Cái gì cần trả cho người ta nhất định phải trả, cái gì nên cho bạn cũng sẽ không thiệt thòi bạn. Bạn đã làm một đống việc xấu, có thể cầu thần lạy Phật để lấy công chuộc tội không? Không có chuyện đó. Đến lúc tua ngược cuối đời, bạn mới biết, nhưng lúc đó đã quá muộn rồi. Bởi vì những gì đặt trước mặt bạn không phải do bạn tự lựa chọn, đó gọi là nhân quả. Nhân quả là khoa học, chỉ là hai chữ này bị tôn giáo lấy đi sử dụng, dùng đến cuối cùng biến thành mê tín, điều đó mới tệ.

Chúng ta phải hiểu rằng, bạn là chủ nhân của chính mình, nhưng bản thân bạn rốt cuộc là ai? Chính là linh hồn của bạn. Linh hồn mới là chủ nhân của bạn, thân thể chỉ là vật chứa, công cụ. Chúng ta lấy ví dụ, mọi người sẽ hiểu rõ. Máy tính, phần vỏ cứng tương đương với thân thể bạn, máy tính hỏng rồi, nhiều lắm là đổi một cái khác. Hệ thống phần mềm đó, tương đương với tâm của bạn.

Sinh ra làm người, chính bạn là người làm chủ, không phải người khác làm chủ, bạn phải chịu trách nhiệm hoàn toàn cho chính mình, đó mới gọi là văn hóa Trung Hoa.

Trong Kinh Dịch có một câu rất quan trọng, gọi là "tự thiên hựu chi (tự trời giúp cho), cát vô bất lợi". Chữ "tự" này không nên giải thích là "đến từ", mà là chỉ chính bạn. Trời không bao giờ phù hộ bất kỳ ai, nếu không, khi Trời vừa ra tay, lập tức sẽ có người phản đối, vì phù hộ bạn chính là xâm phạm quyền lợi của người khác. Vì vậy, Lão Tử nói "thiên địa bất nhân", trời cần mưa thì mưa, cần hạn hán thì hạn hán, không quan tâm bạn vui hay không vui, cần hay không cần. Trời buộc phải như vậy vì sự vận hành của cả trái đất. Người Trung Quốc nói cảm ơn trời đất là cảm ơn trời đã cho chúng ta cơ hội, nhưng chính chúng ta phải nỗ lực. Thượng đế sẽ không phù hộ bạn, nhưng nếu bạn tự nỗ lực trước, thượng đế sẽ giúp bạn, đó gọi là như có thần giúp, giống như có thần đang giúp đỡ vậy, nhưng thực tế chủ yếu vẫn là ở chính bạn.

Khi thực sự hiểu văn hóa Trung Hoa, bạn sẽ biết rằng, tất cả mọi thứ đều phải do chính bạn chịu trách nhiệm hoàn toàn. Nhiều người nói người Trung Quốc phụ thuộc vào người khác, xin hỏi phụ thuộc vào ai? Cha mẹ tự nuôi sống bản thân còn khó, làm sao nuôi bạn được? Chính phủ tự lo không xuể, càng không thể nuôi bạn. Nhưng tôi nói với mọi người, nếu chính phủ thực sự chăm sóc người dân rất tốt, tỷ lệ tự tử của người dân sẽ tăng ngay lập tức. Đây là điều rất kỳ lạ. Ví dụ như một số quốc gia Bắc Âu, phúc lợi rất tốt,

chăm sóc bạn từ khi sinh ra đến khi chết, nhưng tỷ lệ tự tử lại cao nhất, vì cuộc sống con người không còn ý nghĩa. Nếu con người sống mà không phải chịu khổ, thì sống để làm gì? **Con người sinh ra trong đời, chính là để chịu rèn luyện, chính là để chịu khổ**. Nếu không có những điều này, thà chết đi còn hơn.

Các bạn có để ý không, tại sao nhiều ca sĩ lại tự tử khi sự nghiệp đạt đến đỉnh cao? Bởi vì họ sẽ lựa chọn, nếu không tự tử thì những ngày sau đó sẽ rất khó khăn. Nhảy lầu khi tiếng vỗ tay còn vang dội nhất, mọi người vẫn vỗ tay, tiếc thương, tưởng nhớ, chết đúng thời; nếu không nỡ, đợi đến khi không còn tiếng vỗ tay nữa, lúc đó nhảy lầu sẽ rất thảm thương. Tôi không khuyến khích mọi người nhảy lầu, và người Trung Quốc vốn phản đối việc tự tử.

"Thời dã, mệnh dã." Nếu số mệnh của bạn thực sự tốt, thì không cần lo lắng gì cả, cứ nằm đó chờ là được. Vấn đề là không ai có thể đảm bảo số mệnh của mình thực sự tốt. Ngay cả khi thầy bói đã xem qua, giả sử xem sai thì sao? Bạn nói ông ấy tài giỏi, nhưng có thể đúng lúc xem cho bạn thì lại tính sai. **Vì không thể đảm bảo về mệnh, nên chỉ có thể dùng vận để bù đắp**. Thành thật mà nói, nếu mệnh không tốt, dù vận thế nào cũng vô dụng, nhưng mệnh dù tốt, đôi khi vận cũng không tốt. Vận là gì? Chính là vận khí. Con người sống chỉ là một hơi thở mà thôi, và khí này cũng do chính bạn vận hành. Vận tốt thì gọi là vận khí tốt; vận không tốt thì gọi là vận khí không tốt. Vậy chỉ có thể trách bản thân mình, ai bảo bạn không biết vận hành tốt?

Dân tộc Trung Hoa chúng ta là dân tộc không chịu thua. Xin hỏi mọi người: thừa nhận thua tốt hay không thừa nhận thua tốt? Người phương Tây chấp nhận thua, người Trung Quốc tuyệt đối không thể chấp nhận thua. Đội bóng đá phương Tây thắng thì vui mừng khôn xiết; thua thì cả đội cạo trọc đầu. Đội bóng đá Trung Quốc luôn nói một câu: Lần sau bạn sẽ biết. Họ không bao giờ nói về quá khứ, cũng không nói về hiện tại, mà nói về tương lai. Chúng tôi không bao giờ chịu thua. Chưa bao giờ có người mẹ nào nói với con trai mình: "Con trai, con xem ông nội con không được, bố con cũng chẳng có tiền đồ, mẹ thấy con cũng thôi đi."

Tôi chưa từng nghe những lời như vậy, tôi chỉ nghe: "Ông nội con bị hại bởi gian thần, nếu không ông đã thành công lớn. Cha con đã tin nhầm người, nếu không đã có nhiều thành tựu. Vì vậy con phải cố gắng, chắc chắn sẽ không sai lầm." Bạn thấy đấy, người Trung Quốc giỏi nhất là đổ lỗi cho người khác. Bản tính dân tộc chúng ta là không bao giờ chịu thua. Mọi người hãy từ từ suy nghĩ, những điều này cuối cùng là đúng hay sai.

Có người nói, người Trung Quốc rất thực dụng. Thực ra, lý do có thể giải thích trong một câu: nếu người Trung Quốc không thực dụng, bạn có cố gắng phấn đấu như vậy không? Bạn phấn đấu như vậy chính là vì họ cố tình tạo ra môi trường thực dụng đó. Khi người còn thì tình còn, người đi rồi thì lạnh nhạt. Người Trung Quốc rất trọng tình cảm, nhưng khi nói lật mặt là lật mặt ngay, điều này đã tạo nên bản tính dân tộc của chúng ta. Đây là điều mà Kinh Dịch đã cho chúng ta, mọi người nên tìm hiểu kỹ.

Vận may vận rủi, dù bạn vận dụng thế nào cũng sẽ có sai sót, bởi vì tính toán của con người tính không bằng trời tính. **Tính toán của trời là mệnh, tính toán của người là vận**. Dù bạn có giỏi tính toán đến đâu, cả đời cũng khó tránh khỏi vài lần tính sai, nên phải dùng phong thủy để bù đắp.

Một ngày nọ, có người mời Chu Tử xem phong thủy, ông đã rất nghiêm túc xem một địa điểm phong thủy tốt. Sau đó có người nói với Chu Tử: "Ôi, anh hỏng rồi, người đó là kẻ xấu. Sao anh lại chọn một nơi phong thủy tốt như vậy cho một kẻ xấu?" Chu Tử nói: "Đúng vậy, tôi là người hoặc nhận lời hoặc từ chối. Không nhận thì không liên quan đến tôi, đã nhận rồi thì phải xem nghiêm túc. Nhưng tôi không hại ai cả, vì người đó có phát đạt được hay không là chuyện của họ." Nói rất đúng, người ta nhờ bạn xem phong thủy, bạn có thể từ chối, nhưng một khi đã nhận lời thì phải xem cho tốt. Tuy nhiên, cùng một phong thủy có phát đạt được hay không là việc của chủ nhân, đây gọi là phúc địa phúc nhân cư.

Bạn nói phong thủy ở đây tốt, nhưng khi chuyển vào lại gặp toàn vận xui, vậy thì trách ai đây? Chỉ có thể trách chính mình thôi.

Ví dụ như xổ số, có người tính toán và có thể đoán ra được cả những con số trúng giải đặc biệt. Bạn mua theo những con số đó, vui mừng khôn xiết, nghĩ rằng chắc chắn sẽ trúng giải đặc biệt. Nhưng kết quả khi công bố lại không phải vậy. Bạn đi tìm người đó để lý luận, nói rằng tôi tin tưởng anh, nhưng kết quả lại không trúng. Người đó sẽ nói sao? Sao lại không trúng, rõ ràng là tấm vé đó trúng, nhưng số mệnh bạn không nên trúng, nên khi bạn mua nó thì nó đã thay đổi. Đây cũng là một lý lẽ. Chuyện của người Trung Quốc cuối cùng có thể dùng bốn chữ để giải thích, gọi là "chết không đối chứng".

Nhiều thứ đều là chết không đối chứng, bao gồm cả tích đức. Một người tự cảm thấy mình rõ ràng đang tích đức, nhưng cuối cùng lại là gây nghiệt. Nói thật, việc bạn cho người khác tiền, rốt cuộc đúng hay sai, thực sự không biết được. Ví dụ người châu Phi rất nghèo, nhưng nghèo vẫn có thể cố gắng sống tiếp. Kết quả là chúng ta đến giúp đỡ họ làm việc, cho họ quá nhiều thứ, họ có thể trở nên lười hơn, cuối cùng lại càng nghèo hơn. Nếu chúng ta không giúp họ, họ chỉ là nghèo thôi; chúng ta giúp họ, ngược lại làm cho họ trở nên nghèo hơn. Những trường hợp như vậy quá nhiều.

Cuối cùng, chỉ có đọc sách là thật, những thứ khác đều là chết không đối chứng. Nhưng người đọc sách bây giờ hoàn toàn vô dụng, người Trung Quốc nói, đọc sách là để hiểu lý. Chỉ cần đọc sách đúng cách, tìm ra đạo lý, mọi thứ đều theo đạo lý mà đi, thì chắc chắn không có vấn đề gì. Hơn nữa, một người chỉ cần mọi việc đều theo đạo lý mà đi, thì "nhất mệnh nhị vận tam phong thủy tứ tích đức" đều không cần quan tâm. Vấn đề là chúng ta mãi mãi không thể biết rõ mình có đang đi theo đạo lý hay không, nên phải dùng tích đức để bù đắp, rồi lại không biết rõ có phải đang tích đức hay không, nên dùng cái này để bù, dùng cái kia để bù.



图3-4

Thời dã, mệnh dã

Hình 3-4

Mọi người nhìn hình trên (hình 3-4), một người từ trên xuống dưới, tin vào “nhất mệnh nhị vận tam phong thủy tứ tích đức ngũ độc thư”, gọi là “thiên định thắng nhân”. Từ dưới lên trên, tin vào “ngũ độc thư tứ tích đức tam phong thủy nhị vận nhất mệnh”, gọi là “nhân định thắng thiên”. Khổng Tử dạy chúng ta, "tận nhân sự, thính thiên mệnh" (làm hết sức người, nghe theo mệnh trời). Những điều này đều gọi là thời, có lúc dựa vào vận may, có lúc dựa vào phong thủy, có lúc dựa vào tích đức, có lúc dựa vào hiểu đạo lý, nhưng dù hiểu đạo lý cũng phải linh hoạt điều chỉnh hợp lý. Thời thay đổi, đạo lý cũng thay đổi, nếu bạn không linh hoạt, không sáng suốt thì không được, đó gọi là chưa đọc thấu sách. Nhưng có một điều chúng ta đều rất rõ, việc lớn do trời quyết định, chỉ có việc nhỏ mới do người quyết định.

Ví dụ như bầu cử. Chúng ta thường nghĩ bầu cử là do người bỏ phiếu quyết định, tôi không nghĩ vậy. Ai được bầu là do trời quyết định, bởi vì Kinh Dịch dạy chúng ta, đại vị do thiên định. Nếu bạn quan sát kỹ, sẽ thấy trời càng ngày càng rõ ràng cho chúng ta biết, người được bầu là do trời định, không phải do bạn định. Bởi vì chuyện lật ngược tình thế chỉ trong một đêm, gần đây càng ngày càng nhiều. Rõ ràng là người này, tại sao đột nhiên lại không phải, cuối cùng chỉ có trời biết. Bà cụ không biết chữ đi bỏ phiếu, hỏi con trai mình phải bỏ phiếu cho ai, con trai bảo bỏ số ba. Bà cứ lẩm nhẩm số ba, số ba, rồi nhận phiếu bầu, nhưng lại quên mất là số mấy, chọn đại một cái rồi bỏ vào. Lá phiếu này chính là do trời định. Người kia vốn định đi bỏ phiếu, nhưng lại mải đánh mạt chược nên quên mất, không đi bỏ phiếu. Những điều này cộng lại, bạn sẽ hiểu, đại vị là do trời định, không phải do người định.

> Việc nhỏ chúng ta có thể tự quyết định, nhưng việc lớn thực ra đều do trời định

Trời là gì? Trời chính là tự nhiên, không liên quan đến thần phật. Tất cả thần phật ở Trung Quốc đều do con người tạo ra, không phải họ tồn tại để quản lý chúng ta. Ví dụ, Quan Công là người, Mã Tổ là người, Huyền Thiên Thượng Đế là người, Khương Thái Công là người. Những người chúng ta thờ đều là con người. Nhiều người theo đạo Cơ đốc nói rằng chúng ta đang thờ thần tượng. Thực ra, người Trung Quốc chưa bao giờ

thờ thần tượng, chúng ta chỉ thờ ba loại: thứ nhất, thờ thiên địa; thứ hai, thờ tổ tiên; thứ ba, thờ thánh hiền. Ngoài ra không thờ gì nữa. Chúng ta chưa bao giờ tôn thờ anh hùng, mọi người thử nghĩ xem, có nhà nào thờ Tần Thủy Hoàng không? Có ai thờ Hán Vũ Đế không? Không có. Đôi khi chúng ta đi thờ Trịnh Thành Công, chỉ vì ông ấy không thành công. Nếu ông ấy thành công, chúng ta cũng sẽ không thờ ông ấy. Ông ấy đã quá tốt rồi, tôi còn thờ ông ấy làm gì? Đây là tính dân tộc của chúng ta, rất thú vị. Tại sao lại như vậy? Mọi người có thể tìm thấy tất cả câu trả lời trong Kinh Dịch.

Có người động một tí là nói người Trung Quốc tôn thờ anh hùng, điều này không thể nào. Tôn thờ anh hùng thì tệ lắm. Chúng ta tôn thờ thánh hiền, không phải anh hùng. Chúng ta thờ thiên địa vì không quên cội nguồn. Thờ tổ tiên vì cha mẹ là do chúng ta tự chọn, phải xứng đáng với chính mình. Vậy thờ thánh hiền là đạo lý gì? Gần đây có nhiều chương trình đang chỉ trích những người thời xưa, coi họ như trò cười, tôi thấy đây là việc rất nguy hiểm. Tôi vừa nói, người Trung Quốc không chịu thua, không chịu thua thì phải làm sao? Phải có vài tấm gương, nhưng tấm gương rất khó thiết lập. Chúng ta chỉ có Khổng Tử, Mạnh Tử, Lão Tử vài người, ngoài ra không còn ai. Những tấm gương đã khó khăn lắm mới dựng lên, nếu lập tức đánh đổ họ, thì người Trung Quốc sẽ hết đường, không biết nên học theo ai nữa.

Người Trung Quốc không có đấng chủ tể, không có thần chủ, chúng ta chỉ có điển phạm. Nếu bây giờ muốn đánh đổ những điển phạm này, thì con cháu chúng ta sẽ làm thế nào? Nhiều thứ hiện nay đã bắt đầu rối loạn, đây là điềm báo không tốt.

Hãy nhớ rằng, từ bây giờ, chúng ta phải dùng Kinh Dịch để giải thích tất cả hiện tượng, không nên dùng những thứ hiện đại để quay lại giải thích Kinh Dịch, nếu không sẽ không giải thích được, bởi vì hiện nay có quá nhiều điều sai lầm.

> Làm hết sức người rồi nghe theo mệnh trời

Nếu bạn đã làm hết sức mình, thì đừng lo lắng về kết quả. Hiện nay chúng ta chịu ảnh hưởng của phương Tây, mọi việc đều là thuyết kết quả, bói toán cũng là thuyết kết quả. Thực ra, quá trình mới quan trọng hơn.

Cuộc đời là để tận hưởng quá trình, không phải để xem kết quả. Kết quả của mọi người đều giống nhau, sáu thước dài, ba thước cao, ba thước rộng, chỉ là một cỗ quan tài mà thôi. Có gì đáng xem đâu? Vì vậy mọi người hãy nhớ, trời cho bạn có tiền, là dùng tiền để thử thách bạn sống thế nào khi có tiền; trời khiến bạn không có tiền, cũng là thử thách bạn sống thế nào khi không có tiền. Công việc kinh doanh của bạn rất tốt, là trời đang thử thách bạn làm gì khi kinh doanh tốt; công việc kinh doanh của bạn rất tệ, cũng chỉ là trời đang thử thách bạn làm gì khi kinh doanh không tốt. Một người có quan niệm như vậy, thì đúng đắn rồi. Mỗi thứ đều gọi là thiên khảo (sự thử thách của trời). Có người nói đây không phải là điều tôn giáo đang

nói sao? Đúng vậy. Nếu bạn nhìn bằng con mắt mê tín, thì rất tệ; nếu nhìn từ góc độ của đạo, thì vốn dĩ là như vậy.

Mọi người đều biết, hầu như tất cả những người có tiến bộ, thời thơ ấu đều có hoàn cảnh gia đình không tốt. Hiện nay những người thành công, thường nói về thời trẻ của mình nghèo khó như thế nào, hầu như đều như vậy. Nếu khi bạn còn nhỏ, bố bạn đã rất giàu có, đến khi bạn lớn lên và có thành tựu, mọi người sẽ nói, hóa ra bạn thành công nhờ vào bố bạn. Thế là bạn đã xong. Sự việc xảy ra ắt có nguyên nhân, đã đến bước này rồi, bước tiếp theo sẽ như thế nào, là điều không thể tránh khỏi. Tất nhiên bạn có thể thay đổi, nhưng khả năng thay đổi rất hạn chế.

Bây giờ tôi tóm tắt thành ba câu: mệnh có thể thay đổi, nhưng rất khó, chỉ có thể thay đổi một cách rất hạn chế. Vận may là thăng trầm, không ai có thể mãi mãi sở hữu vận may. Đó chính là cuộc đời. Một bên là dương, bên kia là âm, luân phiên xuất hiện, cuộc đời giống như đang đạp trên chiếc trống tròn (hình 3-5), lúc thì âm, lúc thì dương, đạp đến đây là quẻ Ký Tế, tiến thêm một bước là Vị Tế, lùi một bước cũng là Vị Tế. Trong Vị Tế có Ký Tế, trong Ký Tế có Vị Tế.

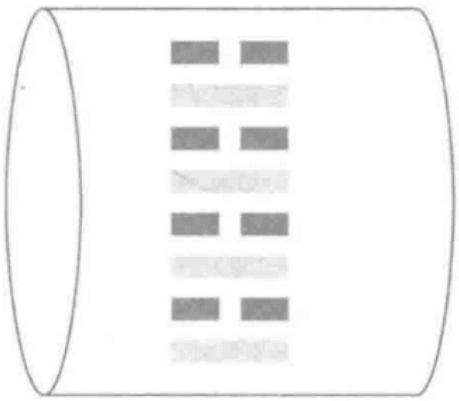


图3-5

Hình 3-5

Có người bước nhỏ, có người bước lớn, rốt cuộc ai có cục diện lớn hơn? (hình 3-6) Rất khó nói. Có người kiếp trước đã làm tốt mọi thứ, chỉ thiếu một bài học, họ đến đây bước qua bước lại là hoàn thành. Có người không nhất thiết như vậy, vì cần phải học lại quá nhiều, thứ gì cũng phải bổ túc, bận rộn vô cùng. Vì vậy, người càng có thành tựu trong kiếp này, chính là người trước đây nợ quá nhiều, nếu không thì bận rộn làm gì? Người khác nợ ít, sống nhàn nhã là được rồi.



图3-6

Hình 3-6

Khi tôi làm Giám đốc Giáo vụ của Đại học Mở, có một ngày giữa trưa, mặt trời đứng bóng, chúng tôi vài người định đi ăn trưa, có một người lao công đang quét dọn, quét đến mồ hôi nhễ nhại. Đồng nghiệp của tôi nói: "Giám đốc Giáo vụ, anh xem, một người lao công tốt biết bao." Tôi nói: "Giữa trưa, mồ hôi như mưa mà quét dọn, anh còn bảo anh ta tốt? Anh ta chắc chắn không phải đang quét dọn cho Đại học Mở đâu, anh cứ yên tâm." Nếu anh ta quét dọn cho Đại học Mở, một giờ rưỡi đã nghỉ rồi. Anh ta rất rõ ràng, anh ta đang quét dọn cho chính mình, bởi vì anh ta đã học qua tất cả các bài học khác, chỉ còn thiếu một bài quét dọn chưa đạt, và lần này anh ta chăm chỉ quét, là sẽ hoàn thành viên mãn và trở về.

Tất cả những người bận rộn đều thiếu sót quá nhiều, nếu không thì sống nhẹ nhàng thoải mái là tốt rồi, cần gì tự tìm phiền phức. Có người nói phải hình thành thói quen bận rộn mới tốt, thì kiếp sau vẫn sẽ tiếp tục bận rộn. Muốn bận rộn đến kiếp nào, mọi người tự suy nghĩ.

Trong các tỉnh thành ở Trung Quốc, người Thượng Hải có nhịp sống nhanh đến mức không thể tưởng tượng được, nhưng người Tứ Xuyên thì thảnh thơi, cả ngày chỉ đánh mạt chược. Nhưng cả ngày đánh mạt chược cũng không tiêu ít tiền, cũng không nói là tiền không đủ dùng. Có người hút thuốc, chúng ta nói nếu không hút thuốc, tiền tiết kiệm được, không biết tốt biết bao nhiêu. Thực tế, hút thuốc tốn tiền, không hút cũng tốn tiền, và chưa chắc đã tiết kiệm được bao nhiêu. Mọi người có thấy lạ không? **Thực ra, đời này con người nên có bao nhiêu tiền thì sẽ có bấy nhiêu tiền.** Bạn nghĩ cũng là từng đó tiền, không nghĩ vẫn là từng đó tiền; **bạn làm cũng là từng đó, không làm vẫn sẽ tự nhiên đến. Chỉ là chúng ta không dám thử, và còn đang nghi ngờ**, một khi nghi ngờ là xong. Ví dụ chúng ta đi cầu thần linh, xin họ phù hộ, cuối cùng trong lòng vẫn còn một câu: không thể nào. Đây là tự phủ định bản thân, thế là xong. Kẻ thù lớn nhất của con người là chính mình, không phải người khác.

Cuộc đời, cái nhỏ này không tính là sức mạnh, cục diện, cái lớn kia cũng không tính là đại cục diện (hình 3-6), nhưng cả hai đều giống nhau, tiến lên một bước đều là thất bại. Chỉ khi điểm đó rất đúng mới có thể thành công. Có thể thấy, thành công là ngẫu nhiên, thất bại là tất yếu. Nhưng cha mẹ ngày nay lại cứ ép con cái mình phải thành công, phải thành công, thế thì chỉ khiến cả đời tồi tệ.

Ví dụ, gần đây có nhiều người không dám tổ chức tiệc cuối năm nữa. Tôi đã nói công khai, chỉ cần bạn tổ chức tiệc cuối năm, vấn đề sẽ đến. "Thiên đạo kỵ mãn, nhân đạo kỵ toàn" (đạo trời ghét sự đầy tràn, còn đạo người cũng không nên cầu sự viên mãn tuyệt đối). Trời chỉ làm một việc: tiền của bạn quá nhiều, cho bạn tiêu một ít; bạn không có tiền, cho bạn bù đắp một ít.

Những việc Trời làm chính là lấy từ nơi có nhiều cho nơi có ít. Giống như biển cả chẳng bao giờ làm gì cả, nhưng nước từ khắp nơi đều chảy về đó. Nếu mọi người hiểu được đạo lý này, sẽ biết rằng con người đều đang bận rộn một cách vô ích.

Có người hỏi tôi có phải đang bận rộn vô ích không, tôi đã nói rất rõ rồi, tôi không quan tâm văn hóa Trung Hoa có phục hưng hay không, bởi vì dù tôi không làm, nó cũng sẽ phục hưng; nếu nó không thể phục hưng, dù tôi có làm đến kiệt sức cũng không thể phục hưng được. Đó mới là sự thật. Tôi chỉ làm những việc tôi nên làm, ngoài ra hoàn toàn không có ý nghĩ gì khác, cũng không nên có ý nghĩ gì khác. Mỗi người chỉ làm những việc mình nên làm, đó gọi là thiên mệnh.

Vậy làm sao biết thiên mệnh của mình là gì? **Thiên mệnh chính là khi bạn làm một việc gì đó, làm đến mức không thể dừng lại, làm đến mức không có tiền cũng phải làm, làm đến mức dù có vất vả đến đâu cũng phải làm, đó chính là thiên mệnh của bạn**. Nếu vẫn còn hỏi kiếm được bao nhiêu tiền, vẫn còn hỏi kết quả ra sao, thì đó không phải là thiên mệnh của bạn, đó là bạn đang kiếm tiền, đang mưu sinh. Nói đơn giản, **làm việc mà không tính toán thiệt hơn chính là thiên mệnh**, nếu vẫn còn tính toán, thì không phải là thiên mệnh.

Mỗi người đến thế gian này, muốn làm gì là do chính mình lựa chọn. Khổng Tử đã chọn rất rõ ràng, và lý tưởng của ông rất tốt, nhưng không ai hiểu ông. Ông rất muốn làm việc, và cam đoan rằng nếu cho ông ba năm thì có thể trị quốc rất tốt, nhưng không có cơ hội. Đó là sự lựa chọn của ông. Khổng Tử may mắn hay không may? Đương nhiên là rất may mắn. Nếu lý tưởng của Khổng Tử khi đó được mọi người hoan nghênh, mời ông đi làm quan, ông đã trở thành Chu Công thứ hai, mà không phải là Khổng Tử nữa.

Khổng Tử luôn nói mình mơ thấy Chu Công, chính là đang ngụ ý, nếu ông giống như Chu Công có được cơ hội, ông sẽ thành công rực rỡ. Tuy nhiên, nếu vậy, ngoài hai chữ Chu Công, những thứ khác sẽ không còn lại gì cả.

Khổng Tử không có cơ hội nào cả, ông chỉ có thể dạy học thật tốt, rồi tìm vài học trò ghi lại lời của mình, truyền lại đời sau, trở thành thầy của muôn đời, thánh nhân của dân tộc Trung Hoa, đương nhiên là điều may mắn lớn.

Hãy nhớ rằng, con người sống chỉ có không gian hữu hạn, sau khi chết mới là không gian vô hạn. Mọi người tự lựa chọn, là đòi hỏi không gian này, hay cầu mong không gian sau này. Người Trung Quốc nói, đừng

tranh một thời, hãy tranh ngàn thu. Thời gian sống là có hạn, nên đừng tiêu hao hết năng lượng vào việc sống, sau khi chết mới là vô hạn, và không gian vô hạn quan trọng hơn.

Nói đến đây, tôi nhắc mọi người một điều, đàn ông sợ số chín, vì đa phần đến chín là xong đời. Vì vậy, nếu cha mẹ bạn sáu mươi chín tuổi, hãy tổ chức luôn thọ bảy mươi cho họ, người Trung Quốc không đợi đến bảy mươi mới làm. Đàn ông sợ chín, khó qua được chín. Cha sáu mươi chín tuổi, nhanh chóng tổ chức thọ bảy mươi cho ông, chính là để trong tâm trí ông không có số chín, đây mới là người hiểu đạo lý. Qua bảy mươi, lại là một chu kỳ tiếp theo, nếu không thì rất khó.

> Làm người, điều quan trọng nhất là định vị

Kinh Dịch, một mặt nói về thời, mặt khác nói về mệnh. Còn một điều rất quan trọng, nói về vị, tức là mỗi người nhất định phải có vị trí của mình. Cái vị này rất quan trọng.

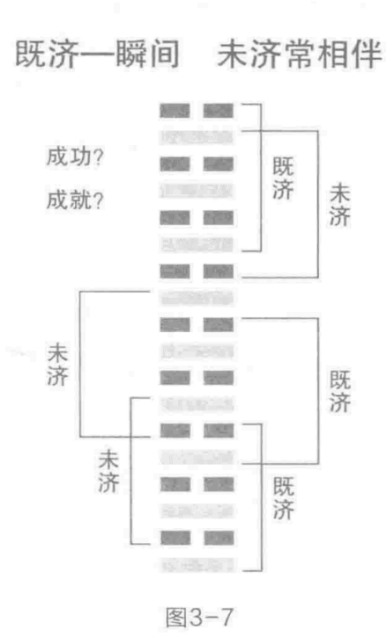


图3-7

Hình 3-7

Mọi người nhìn hình trên (hình 3-7), dương âm dương âm dương âm gọi là Ký Tế, âm dương âm dương âm dương gọi là Vị Tế. Ký Tế là thành công, biến đổi một cái, là chưa thành công, lại một biến đổi nữa lại thành công. Thành công, không thành công, thành công, không thành công, cứ thế tiếp diễn. Nhưng, Ký Tế chỉ là khoảnh khắc. Nhiều người tranh cử thắng lợi, chỉ vui một đêm, ngày hôm sau đã không vui nữa, vì đối mặt với nhiều vấn đề. Ai dám vui lâu? Khi bạn mở tiệc mừng công, đã đắc tội với nhiều người rồi. Vì nhiều người nhìn bạn thấy khó chịu, sự khó chịu này là điều rất phiền phức.

Ký tế, Vị tế, Ký tế chỉ là một khoảnh khắc, Vị tế thì luôn đồng hành. Vì vậy chúng ta phải nói với con cái rằng, cuộc đời là cuộc đua dài hạn, không phải chạy nước rút. Các bậc phụ huynh hiện nay đều có quan niệm chạy nước rút, không muốn con mình thua ngay từ vạch xuất phát. Câu nói tiếp theo nghe rất khó chịu, đó là kết quả là tất cả đều chết trên đường đua.

Điều quan trọng nhất khi làm người là định vị. Điều quan trọng nhất khi kinh doanh là định vị thị trường, định vị thị trường vô cùng quan trọng. Vị không hoàn toàn là không gian, nó có nhiều cách giải thích, lập trường của bạn cũng là vị của bạn, mỗi người có phần của mình, tức là mỗi người có vị của mình. Thực ra, có một vị đã được sắp đặt sẵn cho bạn, đó là vị trí bài vị thần chủ ở nhà. Khi bài vị thần chủ đó được sắp xếp tốt, bạn không cần phải lo lắng. Chưa từng có ai trên thế giới như người Trung Quốc, sau khi chết, bài vị thần chủ vừa được lập là trở thành thần. Điều này cũng ngược lại nhắc nhở chúng ta, chỉ cần bạn còn sống thì không phải là thần. Nếu một người khi còn sống tự xưng mình là thần, bạn chỉ cần hỏi họ có cần ăn cơm không là được. Nếu còn cần ăn cơm, điều đó chứng tỏ họ hoàn toàn không phải là thần. Đây là điều rất dễ hiểu.

Thời vị của lục hào khác nhau, mỗi một hào vị đều là hư, có thể đặt vào một hào âm, cũng có thể đặt vào một hào dương, tùy bạn chọn, dù sao cũng không phải âm thì là dương. (Hình 3-8) Thực ra, khi mọi người ra khỏi cửa, rẽ trái hay rẽ phải, đó là bắt đầu lựa chọn. Vận may là gì? Chính là liên tục lựa chọn, chọn đúng gọi là vận may tốt, chọn sai gọi là vận may kém. Những gì đặt trước mặt chúng ta, hiếm khi chỉ có một con đường thẳng, thường là phải lựa chọn trái phải. Vì vậy, khi bạn muốn tìm một mục tiêu, điều quan trọng nhất là không được chọn sai trái phải.



图3-8

Hình 3-8

Xin hỏi mọi người, nam giới giỏi chọn hướng hơn hay nữ giới giỏi chọn hướng hơn? Ở đây tôi muốn nhắc mọi người một điều, nam và nữ không thể bình đẳng, việc cổ vũ nam nữ bình đẳng hoàn toàn là trò cười, là lời nói dối. Tự nhiên vốn không có thứ gọi là bình đẳng, hoa mai và hoa anh đào có bình đẳng không? Cây thông và cây bách có bình đẳng không? Không thể bình đẳng được. Trên thế giới không có hai cây giống hệt nhau, cũng không có hai thứ được tạo ra giống hệt nhau. Nam nữ có sự khác biệt mới là thật, đây không phải vấn đề bình đẳng hay không bình đẳng, cũng hoàn toàn không liên quan đến bình đẳng hay không bình đẳng. Bạn nói nam nữ bình đẳng, được thôi, tôi chỉ nói với bạn một câu, vậy bạn hãy để đàn ông sinh một đứa con xem. Sinh không được, bạn có tư cách gì để nói về nam nữ bình đẳng.

Mỹ là quốc gia có khoa học rất phát triển, họ từng làm một thí nghiệm thôi miên tập thể với 750 người. Trong trạng thái bị thôi miên, các nhà nghiên cứu trước tiên hỏi những người bị thôi miên là lần đầu tiên làm người, hay đã làm người nhiều lần, hầu hết mọi người đều nói rằng họ đã làm người nhiều lần, không phải lần đầu tiên làm người. Tôi cũng tin rằng mọi người đều đã làm người nhiều lần, bởi vì làm người Trung Quốc là khó nhất, phần lớn đều đã làm người nhiều lần, đã trở nên lão luyện, mới đến thử làm người Trung Quốc, xem thực sự khó đến mức nào.

Các nhà nghiên cứu tiếp tục hỏi, nếu bạn đã làm người nhiều lần, xin hỏi lần này bạn muốn làm nam giới, ai là người quyết định. Người đó nói là tôi tự chọn. Nhà nghiên cứu cảm thấy rất kỳ lạ, liền hỏi một cô gái tại sao lại chọn làm nữ giới. Cô ấy nói, làm nam giới cả đời chỉ có hai cơ hội, một lần dựa vào bố, bố không đáng tin cậy, dựa vào vợ, vợ không đáng tin cậy, thế là xong. Làm nữ giới có ba cơ hội, lần đầu dựa vào bố, không đáng tin cậy, tìm một người chồng, vẫn không đáng tin cậy, thì sinh một đứa con trai, dựa vào nó.

Rất có lý, phụ nữ có nhiều cơ hội hơn đàn ông, vì vậy đàn ông đều là những người được nhận vào nguyện vọng thứ hai, đây chính là sự biến đổi của âm dương.

Trước đây Trung Quốc cũng là xã hội mẫu hệ, cho đến nay một số nơi vẫn là xã hội mẫu hệ. Tại sao sau này lại trở thành xã hội phụ hệ? Đây là một công lao lớn của Phục Hy. **Nếu trong gia đình phụ nữ làm chủ, đàn ông sẽ trở thành vô dụng, bởi vì họ không có trách nhiệm**, con cái cũng không phải do họ sinh ra, vậy họ quản lý những việc này để làm gì? Xã hội mẫu hệ là như vậy, vì con cái do mẹ sinh ra, mẹ và con có duyên phận thiên bẩm, nên cô ấy phải chăm sóc con. Đàn ông phải đi làm việc, đàn ông nghĩ, con cái là do bạn sinh ra, tôi còn phải kiếm tiền cho bạn, thà bỏ chạy còn hơn. Hiện nay nhiều nơi vẫn như vậy, khi vợ chưa sinh con, anh ta sống cùng cô ấy, nhưng một khi sinh con, anh ta bỏ chạy, biến mất. Bởi vì anh ta sẽ nghĩ tại sao một mình phải nuôi hai người, thà bỏ đi còn hơn. Đây là vấn đề mà xã hội mẫu hệ mang lại.

Xã hội phụ hệ rất đơn giản, đàn ông không nghĩ đến việc bỏ chạy, phụ nữ đặt một chiếc mũ cao lên đầu họ, gọi là chủ gia đình, không có tiền nhận, còn phải làm trâu làm ngựa, chỉ để làm chủ gia đình. Bây giờ ngay cả chủ gia đình cũng không cho họ làm, tất nhiên họ sẽ bỏ chạy. Tôi thấy đạo lý này vô cùng đơn giản. Khi

chúng ta nói đến sự kết hợp của Càn Khôn, mọi người sẽ cảm nhận được, thực ra trong Kinh Dịch đã nói đến tất cả.

Mọi người có thể thấy, sáu vị trí này bạn có thể tùy ý lựa chọn, có thể chọn hào dương, cũng có thể chọn hào âm, nhưng khi sáu hào kết hợp lại, sẽ hoàn toàn khác nhau, chỉ cần một trong số đó có sự lựa chọn khác, kết quả sẽ khác. Một hào thay đổi, cả quẻ đều thay đổi, gọi là "khiên nhất phát nhi động toàn thân" (kéo một sợi tóc làm động cả cơ thể).

Để hiểu Kinh Dịch, trước tiên hãy hiểu điều này, bạn sẽ nhanh chóng nhập môn.

Có thời, có vị, trong đó chính là con số. Tất cả đều có định số, nghĩa là cuối cùng không phải là cửu thì là lục, không có gì khác. Cửu là dương, lục là âm.



图3-9

Sáu hào có thời vị khác nhau

Hình 3-9

Nhìn vào hình trên (hình 3-9), sơ, nhị, tam, tứ, ngũ, mạt nói về thời, có sơ thì phải có mạt. Thượng, ngũ, tứ, tam, nhị, hạ nói về vị, có thượng thì phải có hạ. Các bạn có thấy không, giữa "sơ" và "hạ" chọn một, đã chọn "sơ", tại sao? Giữa "mạt" và "thượng" chọn một, đã chọn "thượng", tại sao? Điều này rất quan trọng. Bất kỳ sự việc nào khi mới bắt đầu, thời gian quan trọng hơn, vị trí lại không quan trọng bằng. Lúc đó thực sự chẳng có vị trí nào để nói. Ví dụ khi đứa trẻ vừa sinh ra, điều đầu tiên chúng ta hỏi là sinh vào lúc nào, bởi vì lúc này, thời rất quan trọng, vị không quan trọng, tại sao? Chỉ là một đứa trẻ sơ sinh, làm sao bạn biết được tương lai nó sẽ thế nào?

Nhân tiện nói với các bạn, chúng ta đều biết, khi trẻ vừa sinh ra không biết nói, vậy tại sao không để chúng sinh ra đã biết nói? Như vậy tốt biết bao, sau này còn khỏi phải học. Thực ra nếu trẻ sinh ra đã biết nói, khả năng sống sót không cao, vì kế hoạch của chúng đã rõ ràng, vừa sinh ra đã nói "Bố ơi, bố đừng vui mừng, kiếp này con đến để báo thù bố đấy", lập tức sẽ bị bóp chết.

Lý do trẻ chọn bạn làm cha mẹ, không ngoài hai lựa chọn: một là báo thù, hai là báo ân. Vô cớ tìm đến bạn, đó là chuyện đùa. Nếu bạn nợ nó nhiều, nó suy nghĩ rồi hiểu ra, cách báo thù tốt nhất là làm con của bạn, khống chế bạn mọi lúc, mà bạn còn phải nuôi nấng nó khôn lớn, như vậy mối thù lớn mới được báo.

Sau khi nghe xong, mọi người đều muốn biết liệu con cái mình đến để báo thù hay báo ân. Tất nhiên, khi đọc Kinh Dịch, bạn sẽ hiểu rằng điều đó không thể nhìn thấy được. Tại sao? Vì họ có thể dùng phương thức báo ân để báo thù, hoặc dùng phương thức báo thù để báo ân, luôn thay đổi và biến hóa vô cùng.

Ví dụ, có những đứa trẻ sinh ra rất dễ thương, rất đẹp, rất xinh xắn. Chúng được cha mẹ yêu thương hết mực, vậy chúng đến để báo ân hay báo thù? Không biết. Đến năm 13 tuổi, chúng chạy ra ngoài và bị xe cán chết, lúc đó bạn mới biết, hóa ra chúng đến để báo thù. Nếu đứa trẻ không đẹp, học không giỏi, lại không nghe lời, rồi bị cán chết lúc 13 tuổi, thì còn đỡ hơn. Đằng này nó lại chiếm trọn tình yêu của bạn, nhận được mọi kỳ vọng của bạn, rồi chết đi, đại thù được báo. Đây chính là dùng phương thức báo ân để báo thù.

Còn một kiểu khác là dùng phương thức báo thù để báo ân. Ví dụ, trong số các con đều ngoan ngoãn, chỉ có một đứa từ nhỏ đã nghịch ngợm, học hành không tốt, tìm việc không được, lại không nghe lời, gần như làm bạn tức chết. Nhưng đến một ngày bạn già đi, bị bệnh, tất cả những đứa con có năng lực, học giỏi đều ở nước ngoài, cuối cùng chỉ có đứa con này ở bên cạnh chăm sóc bạn, lúc đó bạn mới biết hóa ra nó đến để báo ân.

Con người nếu không trải qua những điều này, sẽ không bao giờ hiểu rõ mình đang làm gì, đó chính là chỗ tinh diệu của Kinh Dịch. **Nếu chưa đến hào cuối cùng, không thể biết đó là quẻ gì**. Tất nhiên, người am hiểu có thể đoán đúng tám chín phần, nhưng nếu không vẽ từng bước một quẻ hoàn chỉnh, người thường rất khó nhận ra. Chúng ta hãy làm rõ những điều này trước, sau này khi mở Kinh Dịch sẽ nắm rõ trong lòng, nếu không sẽ không bao giờ hiểu được.

Khi một đứa trẻ chào đời, thời điểm là quan trọng nhất, cần ghi lại ngay, thậm chí giới tính là trai hay gái cũng không quan trọng. Nếu bạn là người chồng, vợ bạn vừa sinh, câu đầu tiên bạn có dám hỏi là con trai hay con gái không? Những người chồng mà khi con vừa chào đời đã vội hỏi là trai hay gái, cuộc đời này đã xong, đó là trọng nam khinh nữ. Con trai thế nào, con gái thế nào, cần gì phải tự làm khó mình. Trong lòng muốn biết là trai hay gái, không nên hỏi thì đừng hỏi. Tự nhiên sẽ có người nói cho bạn biết, vội gì? Lúc này nên nhanh chóng hỏi sinh lúc mấy giờ mấy phút, đó mới là người biết cách làm người. Nói thật, đọc hiểu Kinh Dịch, cuộc sống của bạn sẽ rất vui vẻ, không để lại nhược điểm, cũng không bị người khác cười chê.

Khi một người qua đời, bạn có vội xem đồng hồ để biết mấy giờ mấy phút họ mất không? Có lẽ đa số mọi người đều không làm vậy. Khi người ta sinh ra, thời quan trọng hơn. Khi chết đi, vị mới quan trọng hơn. Nếu người mất là người có đóng góp lớn cho xã hội, chúng ta đều nói họ tuyệt vời, cùng nhau tưởng nhớ. Nếu người mất là một kẻ lưu manh, cảm nhận của mọi người sẽ khác.

Ví dụ nữa, khi công ty khai trương, chắc chắn sẽ chọn một thời điểm tốt. Nhưng khi công ty phá sản, không ai chọn thời điểm tốt để tuyên bố phá sản, như vậy chẳng phải là trò cười sao? Phá sản thì cứ phá sản, nhanh chóng kiểm tra xem công ty còn bao nhiêu tiền mới quan trọng hơn. Có thể thấy, lúc bắt đầu, thời quan trọng hơn; đến cuối cùng, vị quan trọng hơn.

Cuộc đời cho chúng ta chừng ấy thời gian, làm sao để phấn đấu, đi đến vị trí đáng có, là bài học mà mỗi người phải làm. Nhưng trong đó có một bản chất, đó là liệu có sử dụng thời gian này để làm việc tốt hay việc xấu, là cống hiến hay chỉ nhận vào mà không cho ra, trong đó sẽ có nhiều biến đổi.

Sau này chúng tôi sẽ giải thích rõ ràng cho mọi người.

> Thời, vị, số quyết định cuộc đời bạn

Sử dụng hai ký hiệu để đại diện cho ba thứ, đó là điểm tinh túy nhất của Kinh Dịch. Sau này khi bạn thấy "sơ cửu" (hào sơ dương) trong Kinh Dịch, bạn nên biết nó chỉ hào đầu tiên của một quẻ. "Sơ" đại diện cho hào bắt đầu, "cửu" đại diện cho hào đó là hào dương. Nói cách khác, nếu hào đầu tiên của một quẻ là hào dương, thì gọi là "sơ cửu"; nếu hào đầu tiên là hào âm, thì gọi là "sơ lục" (hào sơ âm). Dương được đại diện bằng cửu, âm được đại diện bằng lục, tóm lại hoặc là "sơ cửu" hoặc là "sơ lục". Tương tự, nếu hào cuối cùng của một quẻ là dương, thì gọi là "thượng cửu" (hào thượng dương); nếu hào cuối cùng là âm, thì gọi là "thượng lục".



图3-10



图3-11

Quẻ Ký Tế : tất cả đều đắc chính.

Quẻ Vị Tế : Tất cả đều bất đắc chính.

Chúng ta hãy xem quẻ Ký Tế (Hình 3-10). Tại sao gọi là Ký Tế? Vì mỗi hào của nó đều đắc chính. Cái gọi là đắc chính, tức là hào một, ba, năm là dương, hào hai, bốn, sáu là âm. Quẻ mà mỗi hào đều đắc chính gọi là quẻ Ký Tế. Như vậy mọi người đã hiểu, như quẻ Càn (Hình 3-11) không hẳn là rất đắc chính. Trong Kinh Dịch, khi thấy quẻ Càn chúng ta đều cảm thấy nó rất phi thường, nhưng thực ra có gì phi thường đâu, ba hào đắc chính, nhưng cũng có ba hào không đắc chính. Chỉ cần hào dương ở vị âm, hoặc hào âm ở vị dương, đều là không đắc chính. Những điều này đều có mối quan hệ nhất định, chúng ta cần hiểu rõ.

Trong quản lý, chúng ta có thể thấy rất rõ. Nếu nhân viên cơ sở của một công ty rất tích cực, rất phấn chấn, tính tự chủ rất mạnh, thì người quản đốc nhà máy không cần quá cứng rắn, nếu không sẽ xung đột, mọi người sẽ khó chung sống. Vì vậy, ông chủ cần chọn người khá mềm mỏng làm quản đốc. Nếu nhân viên cấp dưới không nhiệt tình, làm việc qua loa, thì quản đốc nhà máy phải là người cứng rắn mới được. Có thể thấy, việc nhà máy có giống chiến trường hay không phụ thuộc vào tình hình của bạn.

Tuy nhiên, nếu nhân viên cấp dưới mạnh mẽ mà quản đốc lại mềm yếu, sớm muộn cũng sẽ đi xuống. Vì vậy, trưởng phòng ở trên quản đốc nhất định phải là người cứng rắn. Trưởng phòng xuống hiện trường mắng một trận, sau đó giám đốc bên trên sẽ đến nói với mọi người đừng chấp nhất, anh ta vừa bị tôi mắng nên mới trút giận lên các bạn, thực ra anh ấy là người tốt, đừng hiểu lầm. Một người đóng vai mặt đen, một người đóng vai mặt trắng. Rồi tầng lớp trung gian là như vậy, tổng giám đốc sẽ tìm một người khá cứng rắn, còn chủ tịch hội đồng quản trị thì tìm một người khá mềm mỏng.

Toàn bộ học vấn của Kinh Dịch nằm trên đường Thái Cực đó. Bạn không thể đem lời của ông chủ nói trực tiếp với nhân viên, cũng không thể đem lời nhân viên nói với bạn mà nói trực tiếp với ông chủ, như vậy là không làm tròn trách nhiệm. Con người phải biết linh hoạt, chuyển đổi một chút là mọi chuyện đều ổn.

Người Trung Quốc giỏi nhất là cái đầu biết uốn nắn linh hoạt. Vì vậy, những gì bạn đang học thực ra đều đang hại bạn, thẳng thắn trực tiếp đều không đúng, làm người điều không thể nhất là nói thẳng, nói thật. Nói một cách triệt để, nói thẳng nói thật chính là coi thường người khác. Nếu không, bạn sẽ không dám nói thẳng. Toàn bộ Kinh Dịch đều nói về âm dương, âm dương chính là số, số chính là âm dương, và âm dương là biến động, nên số không cố định.

Còn có một yếu tố thời, sự biến đổi của nó cũng rất quan trọng. Thực ra, ăn món gì vào lúc nào đều có sự cầu kỳ. Thực phẩm phải ăn đúng thời, đúng chỗ, đạo lý là gì? Trước hết phải biết, chúng ta ăn thực vật chỉ là ăn cái khí mà thôi.

Tôi hy vọng mọi người hãy suy nghĩ xem tại sao thực vật lại có mùi. Bởi vì thực vật không phải là động vật, động vật có thể chạy đi chạy lại, còn thực vật chỉ có thể ở một chỗ, hoàn toàn không có cách nào di chuyển, nên thực vật cần phải tỏa ra mùi hương đặc biệt để thu hút ong bướm, từ đó có cách để sinh sôi nảy nở, tiếp nối không ngừng.

Ví dụ, trước đây khi chúng ta gọt mía, ruồi, ong đều bay đến, điều đó mới chứng tỏ mía an toàn. Bây giờ khi chúng ta gọt mía, không có ruồi cũng chẳng có ong, bạn sẽ biết mía này không thể ăn được vì có quá nhiều thuốc trừ sâu. Ong và ruồi còn không dám ăn mà con người vẫn ăn, thật là kỳ lạ. Tuy nhiên, chúng ta lại cho rằng không có ruồi mới là tốt, thực ra điều này hoàn toàn sai. Không có ruồi, ong cũng sẽ là một nguyên nhân chính dẫn đến sự hủy diệt của loài người. Lý do rất đơn giản, không có ong, cây trồng của bạn chắc chắn sẽ thất bại. Vì vậy, để xem cây trồng có tốt hay không, chỉ cần xem có ong hay không là được. Số lượng ong giảm mạnh cho thấy cây trồng của bạn đang có vấn đề nghiêm trọng.

Vị, chính là mệnh. Từ bây giờ, mọi người hãy nhớ rằng, Kinh Dịch dạy chúng ta về vị, số, thời, ba yếu tố này quyết định cả cuộc đời bạn. Một người sinh ra đúng thời điểm, cuộc sống sẽ khác hẳn. Nhiều bậc cha mẹ thích con sinh vào năm Rồng, nhưng thực ra người sinh năm Rồng rất vất vả, vì năm đó có nhiều người sinh, thi cử, ghi danh, việc làm đều khó khăn hơn. Như vậy chẳng phải rất xui xẻo sao? Vì thế, nhiều người thích hùa theo trào lưu này, tôi thấy rất kỳ lạ.

Mọi việc đều phải cân nhắc kỹ lưỡng, nhưng quan trọng nhất vẫn là tu thân. **Muốn thay đổi mọi thứ bên ngoài, cách duy nhất là tu thân**. Như chúng ta đã nói trước đây, mệnh có thể thay đổi được, nhưng phạm vi thay đổi rất hạn chế, và phải tự mình thay đổi, người khác không thể thay thế.

Phàm là có người nói với bạn rằng họ có thể thay đổi số mệnh cho bạn, đều là lừa đảo, tuyệt đối đừng mắc bẫy.

Vậy làm thế nào để thay đổi? Bắt đầu từ tâm. **Tâm thay đổi, tướng sẽ thay đổi; tướng thay đổi, mệnh sẽ thay đổi.** Tất cả những gì con người có đều hiện lên khuôn mặt, nhưng dù bạn có soi gương, cũng không hiểu vấn đề nằm ở đâu. **Sau này khi soi gương đừng chỉ xem mình đẹp hay không, tóc có đẹp không, mà hãy xem đường thẳng đối xứng giữa khuôn mặt có thẳng không.** Khi thấy mũi bị lệch, bạn sẽ biết tâm cũng lệch. Bởi vì tâm lệch thì mũi sẽ lệch trước. Nếu mọi người không tin có thể tự soi gương xem, có thể ngay cả khi bạn thè lưỡi ra cũng bị lệch. Lưỡi người ta khi thè ra, không lệch bên này thì lệch bên kia, rất khó để thè thẳng, đừng nghĩ rằng điều đó dễ dàng.

Con người, đi đường chính đạo là quan trọng nhất, nhưng đi đường chính đạo rất vất vả. Tuy nhiên, không vất vả thì làm sao biết đó là chính đạo? Nhiều người nói với tôi làm quân tử rất ấm ức, tôi nói đương nhiên rồi, trời thấy bạn ấm ức mới biết bạn là quân tử, nếu một chút ấm ức cũng không chịu nổi, thì đó chỉ là tiểu nhân mà thôi. Cũng là quanh co, một loại là đầu cơ trục lợi, loại kia là tùy cơ ứng biến. Làm người chỉ có thể tùy cơ ứng biến, tuyệt đối không thể đầu cơ trục lợi, nhưng trớ trêu thay, tùy cơ ứng biến và đầu cơ trục lợi trông giống hệt nhau, thực sự rất khó phân biệt. Vì vậy mọi người đều có nhận thức như vậy, những gì tôi làm gọi là tùy cơ ứng biến, còn những gì người khác làm đều là đầu cơ trục lợi. Ví dụ, nếu người nhà bạn bị kết án, bạn chắc chắn sẽ nói tư pháp không công bằng, nhưng nếu hàng xóm của bạn bị kết án, bạn lại nói

rất công bằng, đáng lẽ phải như vậy từ lâu rồi. Tất nhiên, mọi người đừng nghĩ điều này là không tốt, không có gì là tốt hay không tốt.

Tôi muốn nhắc nhở mọi người một điều, rất đáng tiếc là hiện nay những gì chúng ta cho là đúng thì lại sai; những gì chúng ta cho là sai thì lại đúng. Tất nhiên, điều này cũng không sao, nhưng giờ đã đến lúc chúng ta phải đưa nó trở lại đúng hướng. Gần 400 năm qua, phương Tây dẫn dắt thế giới và đã làm nó trở nên như thế này, công nghiệp hóa đã phá hủy môi trường, thương mại hóa đã phá hủy xã hội. Nếu cứ tiếp tục đi theo con đường này, nhân loại sẽ bị hủy diệt, vì vậy chúng ta cần thay đổi toàn bộ các giá trị phổ quát. Có lẽ mọi người sẽ nghĩ rằng điều này rất khó, nhưng thực ra khi thời điểm đã đến, tình hình thuận lợi, thì sẽ rất dễ dàng. Thay đổi thiên hạ chỉ cần một hai người mà thôi, không khó đâu, mọi người hãy có niềm tin.

Hào đầu tiên là hào "sơ", hào thứ sáu là hào "thượng", tại sao vậy? Bởi vì khi mới bắt đầu thì thời gian quan trọng hơn, đến cuối cùng thì vị trí quan trọng hơn. Giống như một đứa trẻ khi mới sinh ra, đương nhiên giờ sinh quan trọng hơn. Sau khi sinh ra thì giới tính lại quan trọng hơn: vì nam nữ có khác biệt. Một người đàn ông được thăng chức trưởng phòng và một người phụ nữ được thăng chức trưởng phòng không hề giống nhau. Vì vậy, nếu trong một công ty xuất hiện một nữ quản lý, mọi người sẽ nói công ty này có hy vọng, bởi vì nó có độ lượng để cho phụ nữ nổi bật.

Thế kỷ 21 sẽ lại là thế kỷ của phụ nữ, bởi vì thời thế luôn thay đổi, vì vậy đàn ông đừng vui mừng quá sớm. Hiện nay, chúng ta có thể thấy rõ ràng rằng trong trường học, thành tích của nữ sinh thường tốt hơn nam sinh. Trong xã hội, số lượng nữ quản lý tăng lên đáng kể, và thậm chí nhiều nhà lãnh đạo quốc gia cũng là phụ nữ. Có thể thấy, nếu đàn ông không cố gắng hơn, hậu quả thật đáng lo ngại. Thực ra, khi tôi dạy học ở Đại học Giao thông, nhiều nữ sinh đã nói với tôi: "Nhờ thầy khuyến khích các nam sinh, nếu không sau này chúng em sẽ không tìm được đối tượng."

Nói đến đây, chúng ta sẽ hiểu rằng, thời không ngừng biến đổi, khi thời thay đổi, vị trí của bạn cũng phải thay đổi theo, bởi vì vị trí đến từ thời. Sau đó, bạn nên thay đổi theo hướng nào, chính là điều chỉnh con số của bạn, hào âm cần biến thành hào dương, hào dương cần biến thành hào âm, bất kể cái nào thay đổi, toàn bộ quẻ đều thay đổi.

Chương 23: Vị hư, hào thực, chiếm lĩnh địa bàn

> Vị hư, hào thực, chiếm lĩnh địa bàn

Vị trí là hư, chỉ có vị trí không thôi thì vô dụng. Hào mới là thực, âm chính là âm, dương chính là dương. Có thể thấy, dù có chỗ trống chờ đợi, nhưng phải chiếm được địa bàn mới tính, nếu không chỉ có vị trí đó, nhìn thấy được nhưng không ăn được, cũng bằng không.

Cái gọi là làm người, chính là một hoạt động chiếm lĩnh địa bàn. Bạn chiếm được địa bàn nào, thì phải thực thực tại tại vun đắp cho nó. Ví dụ vợ chồng cùng về nhà, là người chồng đi mở cửa hay người vợ đi mở cửa? Nếu người vợ đi mở cửa, thì hơi kỳ lạ, giả sử có kẻ trộm hoặc cướp ẩn nấp bên trong thì sao? Nói rõ hơn, nửa đêm, có người gõ cửa, ai sẽ ra mở cửa? Làm chồng, có để vợ đi không? Ngay cả khi vợ nói cô ấy sẽ đi, làm chồng cũng nên nói, em đừng đi, để anh! Đây mới là khí phách của người đàn ông đích thực.

Đó chính là sự khác biệt giữa nam và nữ. Vì vậy, khi vào cửa, nhất định là người đàn ông cầm chìa khóa để mở, sau đó mở cửa và nói: "Không có vấn đề gì, rất an toàn, em có thể vào".

Tuy nhiên, nói đến đây, tôi muốn hỏi mọi người, tại sao phụ nữ sống lâu hơn, còn đàn ông sống ngắn hơn? Sau khi nghe xong, có lẽ mọi người sẽ thay đổi cuộc sống của mình. Đó là vì người thường xuyên làm việc nhà có tuổi thọ dài hơn, bởi làm việc nhà có thể giải tỏa áp lực. Hãy nghĩ xem, khi làm việc nhà bạn có dám nóng tính không? Không dám, nếu không bát đĩa sẽ bị bạn rửa vỡ hết. Phải từ từ, từ từ thôi, tâm trạng của bạn cũng sẽ dịu đi theo.

Thực ra người Trung Quốc, đặc biệt là người Mân Nam chúng tôi, là những người biết sống nhất. Ví dụ, quẩy (dầu chiên) là thứ chúng tôi đã phát minh từ rất lâu. Phát minh như thế nào? Khi bạn ở bên ngoài không hòa hợp với sếp, bị ức chế, về nhà vừa cán bột vừa nói "lão sếp chết tiệt, lão sếp chết tiệt", rồi đem chiên nó lên, xem có thơm không, thơm, nuốt hết vào bụng, mọi bực tức đều tiêu tan. Hiện nay, phong tục này vẫn còn được giữ ở Hà Nam, họ đổi tên gọi thành "dầu chiên quỷ", thật sự rất tuyệt vời.

Chúng ta cần biết rằng, cách nam nữ ứng xử với nhau phải xem quẻ Kiền Khôn. Trời không bao giờ không làm việc, đất không bao giờ than phiền. Tại sao mặt trăng không thể ở được, còn trái đất có thể ở được? Đó là vì trái đất có bầu trời đó, còn mặt trăng thì không. Chỉ cần không có bầu trời đó, đất sẽ không thể mọc lên bất cứ thứ gì. Đạo vợ chồng ở với nhau, hãy suy ngẫm kỹ quẻ Kiền Khôn, lập tức sẽ thông suốt.

Mỗi người đều có cơ hội, nhưng không ai nắm chắc được. Vị trí đã được chuẩn bị sẵn cho bạn, còn muốn sắp xếp thế nào, hoàn toàn tùy thuộc vào bạn, chỉ là cuối cùng bạn phải tự chịu hậu quả mà thôi. Vì vậy, khi sắp xếp, mỗi người đều phải cẩn thận. Cuộc đời cũng có thể ví như hai ly rượu, một ly đắng, một ly ngọt.

Bạn sẽ uống như thế nào? Có người nói, tôi thích nhất là uống rượu ngọt, ghét nhất là uống rượu đắng. Rồi nửa đầu cuộc đời uống hết rượu ngọt ừng ực, nửa sau cuộc đời càng ngày càng vất vả.

Những ví dụ như vậy quá nhiều. Nhiều người từ nhỏ đã nhận được sự yêu thương của cha mẹ, gia đình sống rất tốt, nhưng khi 16 tuổi, cha mất trước, 18 tuổi, mẹ lại ra đi, từ đó cô đơn lẻ loi. Bởi vì họ chỉ còn lại đầy ly rượu đắng, không thể không uống mãi cho đến chết. Tuy nhiên, có người uống rượu đắng trước, cuối cùng chỉ còn ngọt. Cũng có người nói phải chịu khổ, nhưng chỉ uống nửa ngụm rượu đắng, rồi vội vàng đi uống ngọt, thực ra như vậy sẽ không bao giờ biết là gì. Hãy nhớ kỹ, tự sắp xếp tương lai của mình, bởi vì đó đều là những điều chúng ta có thể làm chủ. Cuối cùng là muốn chịu khổ hay muốn hưởng thụ, tự mình quyết định.

Sau khi đọc Kinh Dịch, mọi người sẽ hiểu, cho dù mình có phúc đó, cũng phải để lại, chứ không phải hưởng thụ tất cả. Nếu không, hưởng thụ quá mức, kiếp sau sẽ phải trả liên tục, càng không đáng. Vậy những việc này cuối cùng là đúng hay sai, là thật hay giả? Đừng bình phẩm, bạn nghĩ thế nào thì nó là thế đó. Chữ mà Khổng Tử dùng là tốt nhất, gọi là "như". Ông nói, "tế thần như thần tại", giống như thật sự có, cũng giống như thật sự không có, rốt cuộc là có hay không, do chính bạn quyết định. Bạn cho rằng là như vậy thì là như vậy, bạn cho rằng không có chuyện đó thì là không có, điều này không liên quan đến người khác, đều do chính bạn lựa chọn.

Kinh Dịch nói với chúng ta, tin tưởng đến mức vừa phải là tốt rồi, nếu còn tin tiếp, sẽ biến thành mê tín. Đối với bất cứ việc gì, mê tín đến mức vừa phải, sẽ không mê, sẽ không bị lừa, đó gọi là thích khả nhi chỉ (biết dừng lại đúng lúc).

Người Trung Quốc chúng ta đối với mọi việc đều từ từ thử nghiệm, từ từ tìm hiểu, từng bước đào sâu, chứ không vội tin ngay lập tức.

Thực tế, sinh tử do trời quyết định, không phải do con người quyết định, nhưng những điều khác đều do con người quyết định. Vì vậy, khoa học kỹ thuật không nên can thiệp vào sinh tử của con người, nhưng khoa học kỹ thuật hiện đại đã bắt đầu can thiệp rồi. Trong tương lai không xa, mọi người sẽ nhận ra rằng cải tạo gen là trò cười lớn nhất của nhân loại. Hiện nay chúng ta làm ra nhiều thứ mà không dám ăn, một quả dưa hấu to khổng lồ, bạn dám ăn không? Hãy nhớ, tất cả những gì không tự nhiên đều phải đặc biệt cẩn thận. Mọi thứ sẽ phát triển thành hình dạng nào đều có lý do của nó. Tôi thường nói với nhiều người rằng, **kiếp này bạn trở thành hình dạng đó là để phối hợp với những việc bạn cần làm, bài học bạn cần tu luyện. Nếu bạn đi phẫu thuật thẩm mỹ gì đó, cuối cùng sẽ không biết kiếp này mình phải làm gì, và trời nhìn thấy bạn cũng không nhớ ra nữa, vậy chẳng phải là uổng công sao?** Những việc như thế, thực ra đều không cần thiết. Con người dù trông như thế nào, đều phải từ từ chấp nhận bản thân, và còn phải để người khác chấp nhận, bạn đã hoàn thành nhiệm vụ của kiếp này rồi. Nếu bạn đến chùa để xem, sẽ thấy năm trăm vị La Hán, người này trông kỳ lạ hơn người kia, điều đó đang nói với thế gian rằng, thành Phật

không có khuôn mặt cố định, bất kỳ hình dạng nào cũng có thể thành Phật. Có thể thấy, trời sẽ cho mỗi người nhiều cơ hội, vấn đề là chúng ta tự mình nắm bắt thế nào, điều này mới quan trọng hơn.

> Nhân sinh vô thường, quẻ do mình tạo

Cuộc đời là gì? Dựa vào thực lực, nắm bắt cơ hội, chiếm lĩnh địa bàn, ba điểm này là đủ rồi. Quan trọng nhất là bồi dưỡng thực lực của bản thân, thực lực không phải là học vấn, học vấn là vô dụng, thực lực mới hữu dụng. Một người có thực lực còn cần có cái nhìn sắc bén, cùng một cơ hội, người khác không nhìn thấy, mà bạn sẽ nhìn thấy.

Hãy nhớ kỹ, khi cơ hội đã quá rõ ràng, ai cũng nhìn thấy được, thì đó không còn là cơ hội nữa, nó đã không còn giá trị. Khi cơ hội mới chỉ có dấu hiệu, mọi người chưa nhìn ra nhưng bạn đã thấy được, điều đó chứng tỏ bạn có khả năng tiên tri, đây là điều phi thường. Giống như xem cổ phiếu, nếu đến lúc kết thúc bạn mới biết cổ phiếu nào tăng, cổ phiếu nào giảm, thì hoàn toàn vô dụng. Nếu từ sớm bạn đã biết hai cổ phiếu này chắc chắn tăng, thì hôm nay bạn đã kiếm được tiền. Vấn đề là bạn nghĩ nó tăng, nó lại giảm; bạn nghĩ nó giảm, nó lại tăng, cứ như nó cố tình đi ngược lại bạn.

Quẻ là do con người tạo ra, cuộc đời là xem bạn tạo ra quẻ của mình như thế nào. Quẻ tạo ra rồi còn biến đổi, gọi là biến quẻ. Người Trung Quốc thường nói, bạn lại biến quẻ rồi, chính là ý này. Quẻ được tạo ra gọi là bản quẻ, quẻ biến đổi gọi là hóa, nên gọi là tạo hóa. Tạo ra rồi còn hóa, vì vậy chúng ta mới nói con người phải xem tạo hóa của mình.

Ví dụ như việc kiểm tra sức khỏe trước hôn nhân hiện nay, tôi không biết có tác dụng không. Hai người yêu nhau chín muồi muốn kết hôn, sau đó đi kiểm tra sức khỏe. Giả sử phát hiện người đàn ông bị ung thư, người phụ nữ sẽ làm thế nào? Nếu nói chúng ta chia tay từ đây, vậy tình yêu đó là gì? Nếu nói dù vậy vẫn nhất định lấy anh ấy, thì đi kiểm tra làm gì? Mọi người tự suy nghĩ.

Ví dụ khác như xét nghiệm ADN để xác định quan hệ cha con hiện nay, bạn có muốn kiểm tra không? Tôi nói cho mọi người biết, nhiều kết quả cho thấy đó không phải con ruột của mình, và tỷ lệ này khá cao. Đây không phải là tự tìm phiền phức sao? Người Trung Quốc thường nói "Ký lai chi, tắc an chi" (đã đến rồi thì hãy an phận), đã đến rồi, cũng mang họ của bạn, thì thôi vậy, đừng nghĩ nhiều nữa. Nhưng, đứa trẻ sinh ra, không giống bố cũng không giống mẹ, đem về cũng không giống ông bà, nhưng lại giống người hàng xóm, phải làm sao? Là người chồng, bạn bắt đầu lựa chọn, đi kiểm tra ADN. Sau khi kiểm tra, chứng minh đó là con của chính bạn. Nhưng vết rạn nứt giữa vợ chồng sẽ tồn tại mãi mãi. Vợ sẽ nghĩ rằng, anh còn không tin em điều này, thì còn gì để nói nữa? Sự thiếu tin tưởng này không thể bù đắp được trong cả cuộc đời. Nhưng nếu không đi kiểm tra, chồng cứ nghi ngờ suốt ngày, cũng rất khổ sở. Đây đều là những vấn đề

của cuộc sống, thực ra điều quan trọng nhất là bạn phải điều chỉnh tâm thái của mình. Cuộc sống, tất cả đều là vấn đề tâm thái.

Khi học Kinh Dịch, chúng ta phải nhớ rằng, khi đi sai đường, đừng oán trời trách người. Khi đi sai và phải quay lại sau một vòng lớn, mọi người sẽ xem bạn có than phiền, có chửi bới không. Thực ra, nếu không có sự lựa chọn sai lầm, chúng ta sẽ không bao giờ biết con đường đó như thế nào. Hơn nữa, đi sai thì có sao đâu, quay lại là được, cần gì phải vội vàng năm phút đó? Con người cần có độ lượng này. Tốt có mặt tốt, xấu cũng có mặt xấu, đối với chúng ta đều là những kinh nghiệm quý giá.

Tôi hiểu rõ nhất rằng ân sinh ra hại, và hại sinh ra ân. Đặc biệt khi người ta đến tuổi năm mươi mới phát hiện, những người trước đây tưởng là luôn tìm rắc rối cho mình, lại chính là người tốt nhất với mình; còn những người miệng luôn nói nhớ bạn, đối xử tốt với bạn mọi thứ, thực ra phần lớn đều đang hại bạn. Người trong gia đình cũng vậy.

Nếu người cha luôn muốn làm bạn với con cái, người cha đó đang hại con mình. Hại gì? Hại nó cả đời không có cha, chỉ có một người bạn lớn tuổi. Vì vậy hiện nay nhiều người nói tôi muốn làm bạn của con tôi, tôi đều nói con bạn thật đáng thương, vì nó không còn cha nữa. Có thêm một người bạn lớn tuổi thì có tác dụng gì? Hơn nữa bạn bè là có thể thay đổi, một ngày nào đó con trai nói, tôi không muốn bạn này nữa, tôi muốn đổi một người trẻ hơn, thì chẳng phải tệ lắm sao? Cha là cha, không phải là bạn.

Những luận điệu cho rằng bố mẹ nên làm bạn với con cái đều là theo mốt và hiểu biết nửa vời. Bạn nghĩ điều đó rất thời thượng, nhưng thực ra lại đang hại mình, hại con. Bất cứ điều gì chưa trải qua sự kiểm nghiệm của thời gian, tốt nhất chúng ta đừng tin.

Một tiệm mì bò mới mở, tôi có lẽ sẽ không đến ăn. Tôi muốn xem sau một năm nó còn tồn tại không, nếu còn tôi sẽ đến ăn. Nếu chưa đầy ba tháng đã đóng cửa, tham gia làm gì? Bất cứ thứ gì chưa qua kiểm nghiệm của thời gian, mọi người đều phải cẩn thận, đợi đến khi đã qua kiểm nghiệm, chúng ta mới thử, rồi từ từ tăng mức độ tin tưởng, như vậy mới không bị tổn thương. Những điều này đều là đạo lý mà Kinh Dịch dạy chúng ta.

Ở đây còn có một quan niệm rất quan trọng, đó là số, tức là xác suất. Mọi thứ đều là sự biến đổi đơn giản của âm dương, nhưng tại sao lại biến hóa vô cùng? Bởi vì xác suất khác nhau. Ví dụ bạn sinh sớm hơn một năm, vừa đúng lúc năm đó thi đại học rất dễ, sau khi tốt nghiệp tìm việc cũng dễ. Nếu bạn sinh muộn một năm, toàn xã hội suy thoái, bạn gửi một trăm lá thư xin việc cũng có thể không có hồi âm. Chênh lệch một năm, hoàn toàn khác nhau. Có người nói đây là mê tín, thực ra không phải mê tín, mà là vấn đề thực tế. Sớm một năm cơ hội rất nhiều, muộn một năm thì không được. Vào sai ngành rất tệ, nhưng bạn có bao nhiêu năng lực để lựa chọn? Đây gọi là xác suất, cũng gọi là số. Có thể thấy, con người không hoàn toàn có thể tự quyết định.

Chúng ta đã nói qua, đời người vẽ một quẻ là xong, nhưng phải nhớ kỹ, quẻ là do chính mình tạo ra, hoàn toàn do chính mình quyết định. Đừng hiếu cao xa vời, nhưng cũng đừng tự bỏ rơi mình. Một người muốn hiểu bản thân sẽ vô cùng khó khăn, vì vậy mới phải thận trọng cẩn thận.

Nho gia gọi đó là "thận độc", người thường giải thích là khi một mình phải đặc biệt thận trọng, nhưng thực ra không phải vậy. Chẳng lẽ khi đông người thì có thể không thận trọng? “Thận độc” là nói mỗi người đi con đường riêng của mình, mỗi người đều có đặc điểm riêng, đừng học theo người khác, không thể học và cũng học không được.

Tiếng Anh gọi là "be yourself", hãy là chính mình. Cuộc đời là để làm chính mình, không phải để học người khác. Chúng ta học Khổng Tử, chỉ học tư tưởng của ông, không phải học cách chịu đựng khổ nạn, điều đó không cần thiết phải học. Chúng ta lấy người khác làm tham khảo để tu dưỡng bản thân. Mọi người có nhận ra không, đối với người Trung Quốc, bất cứ điều gì cũng chỉ để tham khảo, đặc biệt là luật giao thông. Luật giao thông phương Tây rất nghiêm ngặt, còn ở Trung Quốc chỉ để tham khảo mà thôi. Tốt hay không? Câu trả lời vẫn rất khó.

Khi tôi dạy học ở Giao Thông Đại học, hiệu trưởng là chuyên gia máy tính nổi tiếng quốc tế được mời từ Canada về, vì lúc đó trường muốn phát triển ngành máy tính nên đặc biệt mời ông về. Để đãi ngộ ông, trường mời ông ở Đài Bắc, rồi dùng xe đưa đón ông đến Tân Trúc để giảng dạy. Tài xế vừa lái xe, ông liền nói: "Anh lái xe như vậy quá nguy hiểm, tôi không dám ngồi xe của anh." Sau đó ông tự lái, kết quả tài xế lại nói với ông: "Hiệu trưởng, ông lái xe như vậy quá nguy hiểm, ông không muốn sống nữa à?" Bởi vì ông còn lái liều lĩnh hơn cả tài xế. Hiệu trưởng trả lời sao? Ông nói: "Không lái như vậy thì không bao giờ đến được Tân Trúc." Đây chính là vấn đề thực tế. Ở nước ngoài, bạn có thể giữ khoảng cách an toàn khi lái xe, nhưng ở Trung Quốc làm sao giữ được? Chỉ cần bạn mở ra một chút, người khác sẽ chen vào, bạn lại mở ra một chút, lại có người chen vào, vậy bạn lái xe thế nào? Người nước ngoài lái xe rất đơn giản, họ chỉ cần bật đèn xi-nhan, bạn sẽ biết họ muốn rẽ hướng nào, bạn chỉ cần giảm tốc độ để họ đi qua là được. Nhiều người nước ngoài nói với tôi rằng ở Trung Quốc hoàn toàn khác, chỉ cần bạn bật đèn xi-nhan, xe phía sau sẽ bấm còi inh ỏi. Khi bạn hỏi họ "Chẳng lẽ anh không biết tôi muốn rẽ trái sao?", họ đáp: "Làm sao tôi không biết, tôi đã thấy đèn xi-nhan của anh rồi, nhưng tại sao anh phải rẽ vào đây? Anh đi đường của anh, tôi đi đường của tôi, rẽ vào làm gì?" Người nước ngoài khi muốn rẽ, họ đều giữ khoảng cách an toàn, nhường cho người khác rẽ trước; người Trung Quốc thấy bạn muốn rẽ thì áp sát rất gần, như thể hỏi bạn "Với kỹ thuật này mà dám ra đường à?". Đều như vậy cả.

Khi tôi mới học lái xe cũng gặp tình huống như vậy, một chiếc xe tải lớn đỗ ở đó, vì tôi là người học Kinh Dịch, nên tôi xuống xe và nói: "Làm ơn, tôi mới lấy bằng lái hôm qua thôi, anh kỹ thuật tốt, giúp tôi lái qua đoạn này đi." Anh ta ngoan ngoãn xuống xe giúp tôi, rồi còn dặn tôi phải cẩn thận hơn, tôi đáp "vâng vâng

vâng". Bạn phải biết dĩ độc công độc, giận dữ với họ thì có ích gì? Họ thích khoe khoang, bạn cứ để họ khoe, đây đều là đạo lý của Kinh Dịch.

Những việc này trông có vẻ lộn xộn, nhưng thực ra mọi thứ của người Trung Quốc có thể tóm gọn trong bốn chữ: loạn trung hữu tự. Người nước ngoài đều nói giao thông của chúng ta rất hỗn loạn, nhưng thực ra chúng ta không hề lộn xộn, bởi vì người bị xe cán chết đều là người nước ngoài, người Trung Quốc rất ít khi bị cán chết, điều này rất thú vị.

Từ bây giờ, mọi người hãy điều chỉnh tiêu chuẩn của mình, đừng nghĩ rằng những gì bạn đang có hiện nay đều đúng, bởi vì thời đại này thay đổi rất nhanh. Mọi người có thể tưởng tượng Mỹ sẽ suy thoái đến mức này không? Rất khó. Gần đây Mỹ cũng liên tục tự kiểm điểm tại sao họ lại trở nên như vậy, kết quả kiểm điểm của họ mọi người cũng có thể tham khảo.

Thứ nhất, chính là truyền hình đã khiến họ trở nên như vậy. Tôi cảm thấy người Mỹ rất nghiêm túc, nhưng khi truyền hình xâm nhập vào gia đình, toàn bộ giáo dục gia đình đã bị phá hủy. Nếu bạn không xem truyền hình, bạn sẽ cảm thấy xã hội rất tốt; nhưng khi xem truyền hình, bạn sẽ thấy sao mà hỗn loạn quá. Thực ra chỉ là truyền hình hỗn loạn, thực tế có gì hỗn loạn đâu?

Thứ hai, giáo dục tình yêu thương là điều rất đáng sợ. Họ hiện đã bắt đầu điều chỉnh, nếu chúng ta vẫn tiếp tục đi theo con đường cũ, sẽ rất thiệt thòi.

> Thích tài, thích dụng, thích vị, thích nhân (Phù hợp tài năng, phù hợp công dụng, phù hợp vị trí, phù hợp con người)

Kinh Dịch với quẻ sáu hào, thực chất là ba hào chồng lên nhau, nó dạy chúng ta phải “thích tài thích dụng, thích vị thích nhân” (phù hợp tài năng, phù hợp công dụng, phù hợp vị trí, phù hợp con người)”. Hãy nhớ kỹ, khi bạn ở vị trí khác nhau, bạn phải bắt đầu điều chỉnh bản thân, nếu không sẽ rất thiệt thòi.

Xin hỏi, khi bạn làm tổng giám đốc, thấy văn bản của cấp dưới có lỗi chính tả, bạn có nên sửa không? Câu trả lời là, tuyệt đối không nên sửa. Nếu bạn sửa, trước hết, cấp dưới của bạn sẽ mất mặt; thứ hai, người dưới biết rằng dù sao tổng giám đốc cũng sẽ xem kỹ, nên họ sẽ làm qua loa. Như vậy bạn sẽ làm việc đến chết. Vì thế, những tổng giám đốc chết ở tuổi 49 thường là những người hay sửa lỗi chính tả trong văn bản, đó là tự chuốc lấy phiền phức. Nhưng nếu là trưởng phòng, bạn buộc phải sửa, nếu không cấp trên sẽ mắng bạn.

Khi làm tổng giám đốc, xem văn bản, chỗ cấp dưới viết "của" (的), bạn sửa thành "chi" (之), họ tưởng bạn thích "chi" nên viết "chi", rồi bạn lại sửa thành "của". Tại sao vậy? Vì bạn sửa để cho họ thấy. Nếu không sửa gì cả, họ sẽ nghĩ bạn không xem kỹ, không có trách nhiệm. Sửa "của" thành "chi" không có gì quan trọng, còn những phần khác đều tốt, bạn còn sửa gì nữa? Vì vậy có những trưởng phòng thường than phiền với

tôi: "Tổng giám đốc chúng tôi cố tình gây khó dễ, sửa 'của' thành 'chi', tôi tưởng ông ấy thích 'chi' nên viết 'chi', kết quả ông ấy lại sửa thành 'của'." Tôi nói đó là nể mặt bạn, thể hiện rằng bạn viết rất tốt, không cần phải sửa. Mỗi tầng lớp có cách làm khác nhau, chúng ta phải đứng ở vị trí của họ để hiểu, không nên dùng góc nhìn của mình để phê phán họ.

Sáu hào trong Kinh Dịch có thể đại diện cho sáu giai đoạn của cuộc đời (Hình 4-1), nó cho chúng ta biết "Sơ nan tri" (mới đầu khó biết). Nghĩa là khi mọi việc mới bắt đầu, không thể đoán trước được kết quả sẽ như thế nào, vì vậy đừng coi thường người trẻ. Một người trẻ sau này sẽ phát triển ra sao, thực sự không biết được. Bạn thấy họ hiện tại chẳng có gì, nhưng mười năm sau có thể trở thành cấp trên trực tiếp của bạn, lúc đó bạn sẽ khổ. Rồi đủ loại hối tiếc, giá mà lúc đó mời họ uống thêm vài ly cà phê.



图4-1

- Thượng dị tri (về sau dễ biết) ■ ■ t

Tôn Ngũ đa công ■ ■ bộ

Đồng Tứ đa cụ ■ ■ bộ

Yếu Tam đa hung ■ ■ tạp

Thân Nhị đa dự ■ ■ đỗ

— Sơ nan tri ■■ ■ nhị

Hình 4-1

Nhưng khi một người đã bảy tám mươi tuổi, mọi thứ đã rõ ràng. Chức vị của một người càng cao, mọi việc của họ đều rất minh bạch, mọi người đều hiểu rõ. Đây gọi là "Thượng dị tri". Chúng ta không quá để ý đến một người trẻ, cũng không nhìn thấu được những thay đổi tương lai của họ, nhưng khi vị trí của một người dần cao lên, tất cả mọi người nhìn họ đều rất rõ ràng. Một quan chức vì muốn con trai kết hôn được thể diện, kết quả làm đến mức ngay cả chức vị của mình cũng không giữ được, đó là vì không hiểu "Thượng dị tri". Người khác làm gì là việc của họ, bạn thì không thể làm. Bởi vì bạn quá nổi bật, vừa động đậy người khác đã biết. Có thể thấy, chức vị càng cao, danh tiếng càng lớn, càng không thể hành động tùy tiện, nếu không thiên hạ đều biết, điều đó sẽ rất phiền phức.

"Nhị đa dự, Ngũ đa công", cho chúng ta biết đạo lý gì? Nếu làm đến tổng giám đốc, bạn sẽ nghe đủ lời hay, nhưng đừng tin một câu nào, vì hầu hết đều là giả.

Nếu bạn cho rằng đó là sự thật, bạn sẽ bị hại chết. "Ngũ đa công", tất cả công lao đều sẽ được gán cho bạn. Người Trung Quốc không tự đi giành công, tất cả những người dưới cấp quản lý đều biết rằng, tranh công với quản lý thì tuyệt đối không thể thắng. Vì vậy mọi người mới hiểu, khi người Trung Quốc họp báo cáo, đều nói rằng việc này là nhờ sự chỉ đạo sáng suốt của tổng giám đốc, thực ra ông ta hoàn toàn không biết, nhưng bạn phải nói rằng ông ta biết. Bạn gán công lao cho ông ta thì không sao; bạn muốn tranh công, ông ta sẽ lập tức cướp mất, bạn không bao giờ tranh được với ông ta.

"Nhị đa dự", mọi người đừng nghĩ đó là thật. Xin hỏi mọi người: Nếu bạn là tổng giám đốc, bạn có khen ngợi quản lý không? Bạn có dám khen ngợi họ không? Không dám. Vì vậy, quản lý rất khó được nghe tổng giám đốc công khai khen ngợi mình. Nếu bạn làm tổng giám đốc mà đi khen ngợi quản lý, dù chỉ một hai lần, bạn sẽ gặp rắc rối. Sau này khi họp hội đồng quản trị, mọi người sẽ nghĩ rằng bạn làm tổng giám đốc không tốt, đã vậy quản lý kia lại có tiếng tốt, nên thăng chức cho họ là xong, lúc đó bạn có hối hận cũng không kịp. Vì vậy, dù quản lý có tốt đến đâu, tổng giám đốc cũng sẽ không nói họ tốt. Khi cấp dưới làm tốt, bạn sẽ nói họ rất tốt, nhưng vẫn còn một chút không được, tất nhiên cũng không cần nói cụ thể là gì. Ý là bạn đừng nghĩ đến việc dùng họ để thay thế tôi.

"Tam đa hung, Tứ đa cụ", làm cấp trung gian khó nhất. Bạn nói, sếp sẽ bảo không nói tôi cũng biết; bạn không nói, sếp lại bảo bạn không nói thì làm sao tôi biết được. Cứ như vậy từ sáng đến tối làm khó bạn, bạn có thể làm gì? Vì vậy, làm cán bộ phải biết an phận. An phận nghĩa là đã ở vị trí này thì phải chịu khổ nạn này, chịu đựng cho đến một ngày được thăng lên, lúc đó mới thực sự vui vẻ.

Nếu ở vị trí này không trải qua gian khổ, thì việc thăng lên sẽ nguy hiểm, vì bạn không biết cách vận hành. Tiến lên từng bước một, và cần thêm một câu nữa: đến đâu hay đến đó, đừng cố gắng quá sức. Nếu một người làm đến chức trưởng phòng nhà máy, mọi người đối xử tốt với họ, cấp trên cũng đối xử tốt, sống cả đời ở vị trí này cũng chẳng có gì không tốt, tại sao nhất định phải cố gắng leo lên? Khi bạn làm trưởng phòng nhà máy, đến giờ là tan làm, nhưng một khi thăng lên, người khác đã tan làm mà bạn vẫn không thể như vậy, bạn mới biết ai vất vả hơn. Vị trí của bạn hiện tại là thoải mái nhất, về nhà còn có thể xem tivi, không phải lúc nào cũng chú ý đến điện thoại, không phải bật máy cả năm. Còn khi thăng lên thì sao? Xem tivi mà đầu óc vẫn nghĩ chuyện khác, làm sao tập trung xem được? Nhưng nói vậy, có phải chúng ta nên ở mãi vị trí này không? Cũng không hẳn, nên lên thì đừng từ chối, có khó khăn thì không cần cố gắng quá. "Thích khả nhi chỉ" - chữ "khả" đó rất khó, mỗi người phải tự cân nhắc. Làm người không quá tích cực cũng không quá tiêu cực, đó gọi là bình thường tâm (tâm bình thường). Làm được bao nhiêu thì tính bấy nhiêu, nhưng nhất định phải không hổ thẹn với lương tâm. Mọi việc trên đời, bạn thấy nó tốt thì nó là tốt, bạn thấy nó xấu thì nó là xấu, tất cả đều do tâm thái của bạn quyết định.

> Tâm hữu âm dương, trì chính tại kỷ

(Trong tâm đã sẵn có âm dương, nhưng việc giữ cho nó chậm rãi, ngay chính hay không đều phụ thuộc vào chính mình)

Con người nên so sánh với chính mình, đừng so sánh với người khác. Chỉ cần mỗi ngày bản thân có tiến bộ là tốt rồi, so sánh với người khác gọi là người so với người tức chết người, không có kết quả tốt đẹp. Chúng ta đã nói qua, "thận độc" nghĩa là bạn phải làm chính mình, không cần học theo bất kỳ ai, không cần thiết. Ví dụ như anh trai và em trai thường không phục nhau, điều đầu tiên em trai than phiền là tại sao luôn phải mặc quần áo cũ của anh.

Tôi xin hỏi mọi người, nếu gia đình bạn có tiền, liệu bạn có đem quần áo cũ của anh trai đi tặng người khác, trong khi mua toàn đồ mới cho em trai không? Như vậy em trai cũng không vui, nói rằng: "Quần áo anh mặc rồi em còn chưa được mặc thử, chiếc em thích nhất thì anh lại đem đi tặng người khác."

Người Trung Quốc thật mâu thuẫn, sếp giao việc cho bạn làm, bạn tức giận: "Sao cứ tìm tôi gây khó dễ?" Sếp giao việc cho người khác làm, bạn cũng tức: "Tại sao không giao cho tôi? Nghĩ tôi không làm được à?" Chúng ta luôn như vậy. Trong lòng mỗi người đều có âm có dương, luôn dao động không ngừng. Vợ đối xử tốt với bạn, bạn nghĩ: "Sao lại tốt với tôi thế này, có thể để tôi thoải mái một chút không?" Vợ không quan tâm bạn, bạn lại cảm thấy khó chịu. Con cái cũng vậy, nếu cha học vấn tốt, chúng sẽ nghĩ mình thật khổ, cả đời không theo kịp cha, giá như đã không chọn ông ấy. Nếu cha học vấn kém, chúng lại than thở: "Tôi thật không may, không có người cha có khả năng giúp đỡ tôi." Hãy nhớ rằng, có tốt ắt có xấu, âm dương luôn tồn tại đồng thời.

Cuộc đời không thể hoàn hảo. Hoàng đế Càn Long tự nhận mình là "thập toàn lão nhân", ông có làm được không? Không. Sau khi ông mất, mộ bị đào trộm, thi thể không còn nguyên vẹn. Thực tế, Càn Long lúc lâm chung cũng không vui vẻ gì. Hãy nhớ, đời người không nên đòi hỏi sự hoàn hảo. Nhưng nếu nhất định đòi hỏi hoàn hảo, thì phải thêm hai chữ: "ủy khuất" (cam chịu). Chịu ủy khuất mới mong cầu hoàn hảo. Nếu một người không chịu nổi ủy khuất, thì đừng đòi hỏi hoàn hảo, như vậy mới đạt được sự cân bằng. Không thể nào điều tốt đều ở phía bạn, điều xấu đều ở phía người khác. Phong thủy luân phiên, khi đến lượt người khác, bạn nên thấy nhẹ nhõm, vì có thể thở một hơi, để khi phong thủy quay lại phía bạn, bạn mới đủ sức gánh vác nó.

Có người nói, tôi không thể bỏ lỡ bất kỳ cơ hội nào, nhưng thực sự điều đó không cần thiết. Tôi xin nhắc lại, khi bạn cảm thấy mình thật không may mắn, có lẽ sau mười năm, bạn sẽ nhận ra rằng điều đó đang cứu mạng bạn. Nếu có được sự tỉnh ngộ này, bạn đã thông suốt rồi.

Khi đọc Kinh Dịch, còn có hai từ ngữ khiến mọi người cảm thấy bối rối, đó là "dụng cửu" và "dụng lục" (ndlr: hai hào đặc biệt chỉ có ở quẻ Kiền Khôn). Tại sao lại "dụng cửu", "dụng lục"? Bởi vì cửu đại diện cho thái dương, lục đại diện cho thái âm, thiếu âm và thiếu dương không biến đổi, còn thái âm và thái dương có thể

biến đổi bất cứ lúc nào. Có thể thấy, khi "dụng cửu", "dụng lục", điều đó báo cho chúng ta biết rằng dương có thể biến thành âm, âm có thể biến thành dương, và sự biến đổi đó diễn ra trong chớp mắt. Trời có mây gió khôn lường, người có họa phúc sớm chiều, đây là quy luật bất biến, không ai thoát khỏi. Một người tốt nhất nên xác định vị trí của mình trước, rồi mới quyết định "dụng cửu" hay "dụng lục". Nói cách khác, một người nên làm lãnh đạo hay được lãnh đạo, phải tự mình lựa chọn. Điều đáng sợ nhất là không thể ra lệnh cũng không tuân lệnh, bạn không phục tùng người khác, nhưng bản thân lại không thể quyết định, đây là điều nguy hiểm nhất. Vì vậy, nếu bạn muốn làm ông chủ thì hãy làm ông chủ cho tốt, đừng đùn đẩy trách nhiệm; nếu bạn không làm ông chủ thì đừng làm ông chủ, hãy phối hợp tốt với người khác là được.

Tôi kể một câu chuyện để mọi người tham khảo. Trong số những công ty đầu tiên của Đài Loan sang Anh phát triển, có một công ty tên là Đại Đồng. Công ty Đại Đồng cử nhiều cán bộ sang Anh, và sau đó những cán bộ này đều tự mình trở thành ông chủ. Khi tôi đến Anh, những người từ công ty Đại Đồng ra làm ông chủ này đã mời tôi ăn cơm. Tôi hỏi: "Tại sao các bạn thích làm ông chủ đến vậy? Người nào ra đi cũng trở thành ông chủ." Họ đáp: "Chúng tôi đâu có thích làm ông chủ, mà là bất đắc dĩ thôi." Tôi hỏi: "Vậy bây giờ các anh cảm thấy thế nào?" Họ đáp: "Nói ra thì thật xấu hổ, chúng tôi mấy người ra làm ông chủ, chính là vì thấy ông chủ cũ của mình cái này không đúng, cái kia không đúng, nên quyết tâm phải làm một ông chủ khác với ông ta, kết quả là khi làm ông chủ rồi lại giống hệt ông ta."

Tôi nghĩ điều này mọi người thực sự nên suy nghĩ. Khi bạn chưa phải là ông chủ, nên không như vậy; nhưng hễ làm ông chủ, thì không thể không như vậy. Bởi vì ông chủ có trách nhiệm của ông chủ, không thể đến lúc không trả được lương là bỏ chạy. Làm ông chủ, chắc chắn có nhiều việc mà nhân viên không cần gánh vác, nhưng ông chủ phải gánh vác tất cả, kết quả là đành phải như vậy.

Tôi tiếp tục hỏi: "Vậy bây giờ anh có hối hận không?" Anh ta nói: "Thực ra cũng không, trước đây không hiểu ông chủ, bây giờ cuối cùng đã hiểu rồi." Tôi hỏi: "Vậy có muốn thay đổi không?" Anh ta đáp: "Thay đổi thế nào? Chỉ có thể tiếp tục như vậy thôi." Tôi hỏi: "Vậy nếu gặp lại ông chủ cũ thì sao?" Anh ta nói: "Tôi sẽ cúi đầu thật sâu, nói rằng may mắn là ngày xưa ông chủ đã dạy tôi nhiều như vậy." Tư tưởng người Trung Quốc chúng ta là như thế, cứ thay đổi mãi.

Mong mọi người hiểu rõ một điều, chỉ có cha hiểu con, con không bao giờ hiểu cha. "Tri tử mạc nhược phụ", không có "tri phụ mạc nhược tử". Cha tôi hơn tôi hai mươi tuổi, dù tôi có cố gắng thế nào, ông vẫn luôn hơn tôi hai mươi tuổi. Ký ức đó là cố định, hai mươi năm kinh nghiệm ông hơn tôi, tôi hoàn toàn không có. Đôi khi nghĩ lại, tôi cũng rất buồn, vì khi cha tôi về già, tôi luôn cảm thấy ông đã thay đổi. Bây giờ tôi mới biết, con người đến tuổi đó tự nhiên sẽ thay đổi, ở những giai đoạn tuổi tác khác nhau, tự nhiên sẽ có nhiều điểm khác biệt.

Lúc đó tôi còn trẻ, luôn cảm thấy tại sao phải như vậy. Bây giờ mới biết, ngay cả tôi cũng như vậy.

Người càng già càng cảm thấy gia đình hòa thuận là quan trọng nhất, không cần bàn đúng sai, cũng chẳng có gì là đúng sai, vì gia đình không phải là nơi để nói lý. Người trẻ thì muốn nói lý, hoàn toàn khác với suy nghĩ của người già. Người đến tuổi nào thì có suy nghĩ của tuổi đó. Nếu bạn chưa đến tuổi đó, đừng phê bình hay bình luận về người lớn tuổi. Về điều này, tôi có trải nghiệm sâu sắc.

Con trai cả đời không hiểu cha, đến khi hiểu được thì sẽ rất xấu hổ, rất đau lòng. Khi cha tôi qua đời, chính tôi là người tắm rửa, thay quần áo cho ông, lúc đó tôi rất hối hận, tại sao không sớm vài năm đã tắm cho cha, mà đến cuối cùng mới làm. Thật đáng tiếc. Nếu mọi người có cơ hội, hãy rửa chân cho cha mẹ mình, cảm giác của bạn sẽ khác, bạn sẽ thấy làm người còn rất có giá trị, cuối cùng đã được rửa chân cho cha mẹ khi họ còn sống, đây là kinh nghiệm vô cùng quý giá. Đừng đợi đến lần cuối cùng, khi đã rửa rồi thì không còn nữa.

Nhưng việc thay quần áo cho người đã mất không dễ dàng, vì khi người ta đến lúc đó, cơ thể bắt đầu cứng lại. Lúc đó tôi vô tình nói, "Cha ơi, con muốn mặc quần áo cho cha, tay cha mềm một chút nhé", thế là tay ông mềm ra, và tôi mặc được vào. Mọi người có cơ hội có thể thử. Thực ra, khi người ta qua đời, đầu óc vẫn rất tỉnh táo, đó là lý do tại sao chúng ta nói nếu cả đời bạn không tỉnh ngộ, đến cuối cùng sẽ rất đau khổ. Vì vậy, tay chân còn cử động được, hãy điều chỉnh quan niệm của mình thật tốt, đừng đợi đến khi toàn thân cứng đờ rồi mới muốn điều chỉnh, lúc đó thực sự rất khó.

Nói đến đây, chúng ta dần dần có một khái niệm rằng Kinh Dịch bao hàm tất cả học vấn từ xưa đến nay và tương lai. Và chỉ có Kinh Dịch mới có thể dùng một câu để khái quát tất cả học vấn. Bất kể Đông Tây, bất kể hiện tại, bất kể tương lai, bất kể môn học nào, một câu đã nói rõ tất cả, đó là "nhất âm nhất dương chi vị đạo" (một âm một dương gọi là đạo). Vì vậy, tiếp theo chúng ta sẽ nói về ý nghĩa của "nhất âm nhất dương chi vị đạo".

Chương 24: Bản chất của Kinh Dịch nằm ở học thuyết Âm Dương

> Tất cả sự biến hóa không rời âm dương

Nếu muốn dùng một câu để khái quát tất cả học vấn của nhân loại từ xưa đến nay, Đông Tây, quá khứ, hiện tại, tương lai, điều này đối với người phương Tây gần như là không thể. Nhưng Kinh Dịch đưa ra một câu có thể bao hàm tất cả học vấn, câu đó chính là "nhất âm nhất dương chi vị đạo" (một âm một dương gọi là đạo).

Thế nào là "nhất âm nhất dương chi vị đạo"? Trước hết nó cho chúng ta biết vũ trụ chỉ có một nguồn gốc tổng thể. Nếu vũ trụ có hai nguồn gốc, chắc chắn sẽ bị phân chia, vì vậy nó bắt đầu từ "nhất". Như vậy mọi người mới biết tại sao "nhất" lại quan trọng đến thế. Trong "nhất" đã chứa đựng "nhị", nếu không thì nó không thể biến thành "nhị". Lý do "nhất" có thể biến thành "nhị" là vì trong "nhất" vốn đã có "nhị".

Ví dụ như cơ thể con người, bạn là nam nhưng cũng có hoóc-môn nữ; bạn là nữ, tương tự cũng có hoóc-môn nam. Vì vậy không có chuyện đàn ông 100%. Nếu bạn nói mình là đàn ông 100%, cẩn thận tối đến sẽ biến thành phụ nữ, bởi vì vật cực tất phản (vật đến cực điểm tất quay ngược lại).

Khi thời tiết lạnh nhất, bên dưới lòng đất đã bắt đầu nóng. Nếu tất cả những thứ lạnh đều chạy lên mặt đất, còn những thứ nóng đều chạy xuống lòng đất, thực ra rất nguy hiểm, vì núi lửa sẽ phun trào. Có thể thấy, mọi sự việc đều có thể suy luận, bởi vì chúng đều có quy luật tự nhiên nhất định.

Mọi thứ bắt đầu từ một, nhưng trong cái một này đã chứa đựng hai, nên gọi là Thái Cực. Trong Thái Cực có âm cũng có dương, nên khi nó phân chia, sẽ thành dương và âm. (Hình 5-1)

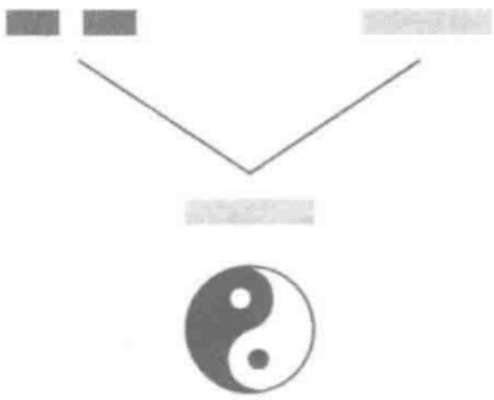


图5-1

Mọi sự việc đều là một phân thành hai, sau đó hai phải có thể hợp thành một. Nếu hai không thể hợp thành một, thì sẽ bị phân rã.

Giả sử đàn ông thuần túy chỉ có hoóc-môn nam, phụ nữ thuần túy chỉ có hoóc-môn nữ, thì sau này loài người sẽ trở thành hai thái cực, một bên hoàn toàn là nam tính, một bên hoàn toàn là nữ tính. Thực ra nhìn vào cuộc sống rất dễ hiểu, con trai thường giống mẹ, con gái thường giống bố, quy luật tự nhiên kéo nam nữ lại với nhau như vậy, để nam không ngày càng dương cương, nữ không ngày càng âm nhu.

Đàn ông rất cứng rắn, nhưng bên trong cũng có mặt mềm mại, nên đàn ông tưởng như nóng tính, thực ra lòng dạ khá mềm yếu. Phụ nữ rất mềm mại, nhưng cũng có câu "thiên hạ độc nhất phụ nhân tâm". Phụ nữ không độc thì thôi, một khi độc lên thì ai cũng bó tay. Trời cho phụ nữ sức mạnh vô song, đó là khi họ bị bức bách, sức mạnh cuối cùng bộc phát ra, ngay cả đàn ông cũng không cản nổi.

Không độc không phải đàn ông, độc nhất là lòng đàn bà, hai câu này chính là "một âm một dương chi vị đạo".

Mọi người hiểu được hình dưới đây (hình 5-2), sẽ hiểu rõ tất cả sự biến hóa. Thái cực phân ra âm và dương, âm chắc chắn sẽ tương tác với dương, dương cũng chắc chắn sẽ tương tác với âm, sau đó biến thành tứ tượng. Vì vậy gọi là “Thái cực sinh lưỡng nghi, lưỡng nghi sinh tứ tượng”. Mọi người có thể thấy, một chia làm hai, chắc chắn có dương có âm, không thể âm dương tách rời. Trong âm sẽ có phần dương, trong dương sẽ có phần âm, cứ theo cách này tiếp tục biến hóa, bát quái sẽ hoàn thành. Đây hoàn toàn là sự sắp xếp kết hợp về mặt toán học, bát quái là 2 mũ 3, tứ tượng là 2 bình phương.

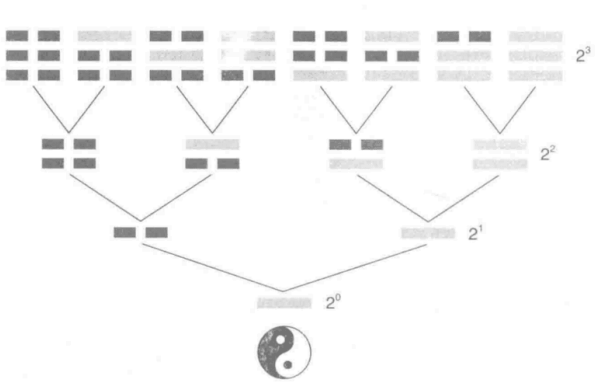


图5-2

Trước hết chúng ta phải hiểu rõ nguồn gốc của nó, mọi người có phát hiện không, tất cả mọi biến đổi đều bắt đầu từ đường ngang, đạo lý này là gì? Mọi người hãy tưởng tượng, con người thời xa xưa nhất, khi đó chưa có chữ viết, chỉ có âm thanh, và chưa chắc đã thành câu, vậy câu nói đầu tiên họ nói là gì? Câu nói đầu tiên này, chính là "bạn ở đâu". Tại sao con người lại quan tâm đến "bạn ở đâu" như vậy? Bởi vì khi con người đứng thẳng lên, họ biết cỏ dại còn cao hơn mình, con người không thể làm việc một mình, nhất định phải

hợp lực mới có thể chiến thắng thú dữ, tồn tại được. Nhưng cỏ dại còn cao hơn người, bạn không thấy tôi, tôi thấy bạn, nên câu nói đầu tiên chắc chắn là hỏi "bạn ở đâu", sau đó đối phương trả lời "tôi ở đây". Vì vậy mới có một nét mở trời, phân dương phân âm. "Bạn ở đâu?" "Tôi ở dương gian, chưa chết." "Bạn ở đâu?" "Tôi quy âm rồi, đã đi rồi." Đây chính là phân âm phân dương.

Chúng ta có thể xem người phương Tây vẽ tứ tượng như thế nào. Họ cũng vẽ tứ tượng, không phải không vẽ.

Mọi người hãy nhìn hình dưới đây (hình 5-3). Tôi ở trên đường ngang, bạn ở dưới đường ngang, sau đó vẽ thêm một đường nữa thì biến thành tứ tượng. Điều này mọi người đã rõ, góc phải trên gọi là bình phương của a, góc trái dưới gọi là bình phương của b, góc trái trên gọi là ab, góc phải dưới cũng gọi là ab, vì vậy $(a+b)^2 = a^2 + 2ab + b^2$. Có thể thấy, Kinh Dịch chính là toán học.

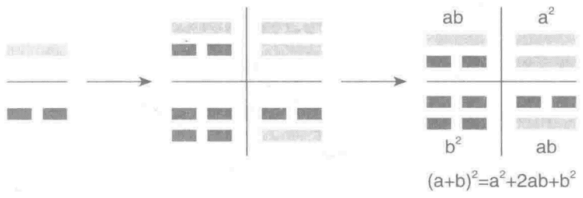


图5−3

Hình 5-3

Chỉ là người phương Tây sau khi biến nó thành dạng này, thì nó hoàn toàn ổn định, không còn thay đổi nữa. Có một câu nói rằng, những thứ quá ổn định sẽ không tạo ra sự thay đổi. Nếu không có thay đổi, sẽ không thể tiến bộ, vì vậy toán học phương Tây phát triển đến đây, dần dần trở thành thứ rất cố định, không còn sống động nữa. Nhưng Kinh Dịch thì không, nó liên tục phát triển, bởi vì toàn bộ đều là sự biến đổi của khí, khí từ dưới đi lên. Hãy nhớ, nếu khí từ trên đi xuống, con người có lẽ cũng không thể sống. Chúng ta có thể sống là vì địa khí đi lên, khi lên cao trở nên lạnh hơn, nó biến thành sương mù, rồi biến thành nước, nước lại rơi xuống, tạo thành mưa, nhờ đó chúng ta mới có nước để sử dụng. Đây là một chu trình giữa trời và đất, là quy luật tự nhiên. Bất kỳ sự phát triển khoa học nào, nếu vi phạm quy luật tuần hoàn tự nhiên, trong tương lai chắc chắn sẽ là thảm họa lớn, nhưng hiện nay chúng ta đã làm quá nhiều điều khiến nó không thể tuần hoàn. Hậu quả do con người vi phạm đạo lý của Kinh Dịch, có thể nói gọn trong bốn chữ: di hại tử tôn (để lại tai họa cho con cháu).

> Dương không rời âm, âm không rời dương

Sự biến đổi của âm dương rất ổn định, vì vậy chúng ta lại phát triển đến ba, để làm cho nó không ổn định. Câu nói tôi sắp nói dưới đây rất quan trọng: âm dương cần cân bằng, nhưng âm dương không thể cân bằng hoàn toàn.

Mọi người cần dần dần chấp nhận điều này. Nếu bạn chỉ chấp nhận "chắc chắn", thì xong rồi, bởi vì mọi thứ trên đời một khi đã được định sẵn thì sẽ không thay đổi nữa, không thay đổi thì không thể sinh sinh bất tức (sinh sôi không ngừng). Ví dụ, cơ thể con người mỗi ngày đều thay đổi, vì vậy khi một người dương quá thịnh, cần phải tiết bớt; khi dương quá hư, cần phải bổ sung. Hơn nữa, mỗi người không thể ăn những thứ cố định. Người phương Tây coi mỗi người như một người trung bình, gọi là average (trung bình), nên khi cho bệnh nhân uống thuốc, liều lượng cho mỗi người đều giống nhau. Điều này không đúng. Tôi đặc biệt thiếu vitamin B, nên tôi cần bổ sung vitamin B; còn bạn đã đủ vitamin B rồi, nếu bạn tiếp tục bổ sung thì sẽ gây rắc rối. Người phương Tây đều dùng liều lượng cố định, mỗi ngày một viên, đây là điều rất phiền phức.

Tại sao thầy thuốc Đông y khi bắt mạch kê đơn, lại cho người này nhiều một chút, người kia ít một chút, mỗi người đều khác nhau, đó là vì nhu cầu trong cơ thể của mỗi người không giống nhau. Trên đời không có hai người hoàn toàn giống nhau, không có hai công ty giống hệt nhau, cũng không thể học theo ai, mà phải tự mình điều chỉnh, tự mình nắm bắt. "Nắm bắt" chính là ý nghĩa của chữ "tiết". **Mỗi người đều phải tiết chế, đừng nói người khác có, mình nhất định phải có, không cần thiết. Bởi vì cái họ cần, bạn không nhất định phải cần; cái bạn cần, họ cũng không nhất định phải cần, không nên xem mỗi người đều giống hệt nhau.** Điểm tồi tệ của giáo dục hiện nay là biến mọi người thành giống hệt nhau, điều này không đúng.

Tứ tượng có thể đại diện cho quá trình của một ngày, từ sáng đến trưa đến chiều rồi đến tối. Buổi sáng là thiếu dương, sáng sớm, mặt trời đã mọc, nhưng mặt đất vẫn còn lạnh, bởi vì hơi lạnh của tối hôm qua vẫn còn tồn tại, mặc dù mặt trời đã mọc nhưng nhiệt độ của nó chưa đến được mặt đất, vì vậy buổi sáng cần mặc thêm áo.

Buổi trưa chính là thái dương, lúc đó trên dưới đều nóng, tất nhiên phải cởi bỏ quần áo. Buổi chiều là thiếu âm, đất vẫn còn nóng, nhưng phía trên đã lạnh. Nửa đêm chính là thái âm, đó là thời điểm lạnh nhất trong ngày. Về những điều trên, mọi người có thể kiểm chứng bất cứ lúc nào, xuân hạ thu đông, tuy có dài có ngắn, nhưng thứ tự của chúng là nhất định.

Tứ tượng biến đổi tiếp, sẽ thành Bát quái. Thực ra Bát quái rất dễ nhớ. Trời là ba gạch, nếu bạn bảo những đứa trẻ không biết vẽ hãy vẽ bầu trời, chúng rất tự nhiên sẽ vẽ như vậy, trời vốn không đứt đoạn, cả thế giới chỉ có một bầu trời, nên chỉ có trời bao gồm đất, không có đất bao gồm trời. Người xưa nói thiên viên địa phương, thực ra là có lý. Hiện nay chúng ta cứ phải giải thích thế này thế kia, thực ra không cần thiết, bởi vì vốn dĩ là thiên viên địa phương. Ví dụ, chúng ta đều nói "bạn là người vùng nào", chưa bao giờ nói "bạn là người vùng tròn nào". Trời bao gồm đất, mọi người ra đồng cỏ nhìn sẽ thấy rất rõ.

Đất là ba gạch đứt đoạn. Tại sao phải ba cái? Bởi vì đất là từng lớp từng lớp, trời cũng từng lớp từng lớp, mọi thứ đều từng lớp từng lớp, không phải chỉ có một lớp. Trong Bát quái, thiên địa là cha mẹ, còn lại đều là con cái do thiên địa sinh ra. Vì vậy Kinh Dịch cho chúng ta biết, đơn vị nhỏ nhất của xã hội loài người là gia đình, không phải cá nhân, bởi vì nó vốn được tính toán theo một gia đình.

Kinh Dịch chính là một gia đình, có cha mẹ, có con cái. Như vậy mọi người mới biết, tại sao chúng ta đều gọi là thiên phụ. Thực ra cần nhớ rằng, khi bạn gọi thiên phụ, đã bao gồm cả địa mẫu trong đó. Mọi người khi đi tảo mộ, có thấy đều có một "hậu thổ" không, sau này khi bạn thấy "hậu thổ", sẽ biết có "hoàng thiên".

Vì trên mặt đất có thể đặt đồ vật, nên bạn có thể khắc chữ Hậu Thổ trên một tấm bia đá, nhưng trên trời không có chỗ để treo Hoàng Thiên. Có thể thấy, đôi khi chúng ta dùng đất để bao gồm cả trời, đôi khi dùng trời để bao gồm cả đất, đó chính là một âm một dương, không thể tách rời.

Người Trung Quốc khi nói đến nam thì bao gồm cả nữ trong đó, nói đến nữ cũng bao gồm cả nam trong đó. Chúng ta không giống như phương Tây, khi nói "he (anh ấy)" lập tức có người phản đối, đòi phải có "she (cô ấy)", vì vậy họ phải nói "he or she (anh ấy hoặc cô ấy)", làm mọi thứ trở nên rất phức tạp. Nhiều người đọc sách không thông, ngược lại cho rằng người Trung Quốc trọng nam khinh nữ. Thực ra khi người Trung Quốc nói đến nam, chắc chắn bao gồm cả nữ; khi nói đến nữ, chắc chắn bao gồm cả nam, vì vậy khi nói "tiên sinh" không nhất thiết chỉ giới hạn ở nam giới, đối với phụ nữ cũng có thể gọi là "tiên sinh". Nhưng khi nói đến phụ nữ, chúng ta thường không bao gồm cả đàn ông, đó là vì sau này dần dần có khái niệm phân biệt. Thực tế, tất cả mọi thứ trên đời đều là hợp nhất, nhưng con người cứ muốn phân chia, phân đến cuối cùng thành manh mún, khiến đầu óc chúng ta rối bời.

Người Mân Nam có câu nói rằng chữ "hợp" khó viết. Chữ hợp rất đơn giản, chỉ có vài nét bút mà thôi, nhưng lại khó viết. Bởi vì mỗi người một tấm lòng, mỗi người một ý nghĩ, rất khó hợp nhất. Nếu con người không hợp, sẽ dẫn đến nội chiến. Cái gọi là điều hòa cơ thể, chính là yêu cầu âm dương của bạn phải điều hòa, cái nhiều phải giảm bớt, cái ít phải tăng thêm, vì vậy phải thường xuyên điều chỉnh chứ không phải điều chỉnh một lần là xong, bởi vì nó luôn thay đổi.

Trong tám quẻ, tổng cộng có bốn quẻ đều lấy thiên làm chủ. (Hình 5-4) Dưới trời có động, là ☴, cũng chính là phong (gió). Tại sao? Bởi vì trước đây không có nhà cao tầng, cao nhất là cây cối, dưới trời có động chính là cây cối đang động.

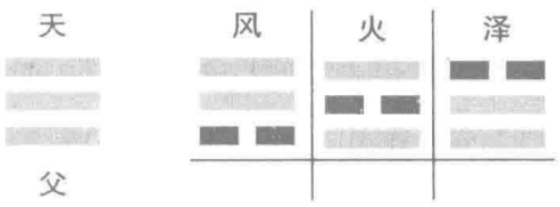


图5-4

Thiên | Phong | Hỏa | Trạch

Hình 5-4

Cây cối lay động, bạn biết gió đã đến. Gió đến, thì phải thêm áo. Mọi người nhất định phải hiểu, điều quan trọng nhất của con người là chăm sóc tốt bản thân. Thực ra, "Tâm Kinh" trong Phật giáo, chính là tự mình lo cho mình, chăm sóc tốt bản thân, mới gọi là tự mình lo cho mình. Nghe có vẻ như câu đùa, nhưng thực sự không có gì đáng cười, bản thân còn không lo được, thì lo được cho Phật tổ sao?

Dưới trời động là gió, vậy giữa trời động là gì? Là Ly ☲, cũng chính là lửa. Lửa vừa cháy lên thì động ở trên trời, điều này hơi khó hiểu, mọi người có thể tưởng tượng một chút. Đọc Kinh Dịch nhất định phải phát huy trí tưởng tượng, trí tưởng tượng chính là tượng, tượng chính là tưởng tượng.

Trên trời động là gì? Là ☱ Đoài, cũng chính là trạch. Trạch là ao hồ. Bạn đến bên ao hồ nhìn, sẽ thấy nước ở trên trời, bởi vì đó là ảnh phản chiếu. Chỉ có thứ này là nước ở trên trời, con người có thể nhìn thấy được, còn lại không thể thấy được thứ gì ở trên trời. Người ta đến bên trạch, nhìn thấy tất cả mọi thứ trên trời đều phản chiếu trên đó, tâm trạng rất vui vẻ, nên đặt tên nó là Đoài.

Đất cũng vậy, dưới đất động, giữa đất động, trên đất động. (Hình 5-5) Dưới đất động, chính là lôi ☳. Sấm vừa đánh, cả mặt đất đều rung chuyển. Giữa đất động, chính là thủy ☵. Hai bờ sẽ nứt ra, nước chảy xuyên qua giữa, không bao giờ ngừng. Trên đất động, chính là sơn ☶. Núi là một trong tám loại này có sự chuyển động nhỏ nhất, đôi khi đất còn chuyển động nhanh hơn núi, nhưng núi lại liên tục chuyển động.

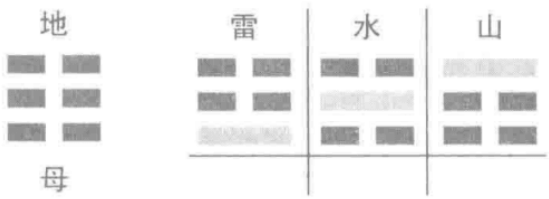


图5-5

Địa | Lôi | Thủy | Sơn

Hình 5-5

Ngọn núi cao nhất ở Đài Loan Trung Quốc đang liên tục di chuyển về phía nam, gọi là núi di chuyển.

Đến một ngày khi toàn bộ núi non biến mất, chúng ta sẽ gặp rắc rối. Bởi vì không có gì cản gió, khi gió đến, tất cả sẽ bị quét sạch. Núi là thứ điều hòa khí hậu tốt nhất, mọi người đừng nghĩ rằng nó không tốt. Nếu trái đất toàn là đồng bằng, rất nhanh sẽ biến thành sa mạc, vì không thể cản được mây, mưa, sương mù và gió.

Thiên, địa, phong, lôi, thủy, hỏa, sơn, trạch là tám yếu tố cơ bản có ảnh hưởng mật thiết nhất đến con người, và những biến đổi giữa chúng có thể bao hàm vạn tượng, giải thích tất cả những điều chúng ta có thể nghĩ đến, nhìn thấy được. Nếu thiên chỉ đại diện cho trời, sẽ không có sự biến đổi, nên sau này nó được

biến thành quẻ Kiền. Thực ra, toàn bộ văn hóa Trung Hoa chỉ là hai câu mà thôi, gọi là "thiên hành kiện" (trời vận hành mạnh mẽ)", "địa thế khôn" (đất có thế khôn hậu).

Trời dựa vào điều gì? Dựa vào "tự cường bất tức" (tự cường không ngừng)". Trời chưa bao giờ chán nản, chưa bao giờ nói mệt mỏi, nghỉ ngơi một chút. Vì vậy, làm một người đàn ông, phải có trách nhiệm, chỉ cần sống một ngày, phải gánh vác trách nhiệm của mình, không thể trốn tránh. "Địa thế khôn", đất là hậu đức tải vật (đức dày chở vật), nó chịu đựng tất cả mọi thứ. Bạn chôn thứ độc hại nhất xuống đất, nó không phản kháng; bạn vứt những thứ không cần lên mặt đất, nó không màng. Đức tính này của đất chính là một người mẹ vĩ đại, nên chúng ta mới nói, đất là mẹ của chúng ta, chưa bao giờ nói trời là mẹ của chúng ta. Kiền, Khôn là cánh cửa lớn của Kinh Dịch, hai quẻ này là quan trọng nhất, sau khi chúng ta hiểu rõ chúng, những phần sau sẽ rất dễ hiểu.

Gió chính là quẻ Tốn. Tại sao gọi là Tốn? Bởi vì trong tất cả mọi thứ, chỉ có gió là vô khổng bất nhập. Lửa còn có thể chặn, nước cũng có thể chặn, nhưng chỉ cần có bất kỳ kẽ hở nào, gió đều thổi vào được. Bạn mặc nhiều áo, nó vẫn thổi vào từ các kẽ hở, nên mùa đông, người ta phải mặc quần áo ôm sát để giữ ấm.

Hơn nữa, gió lùa qua nhà rất mạnh. Nếu đến một ngôi nhà mà có thể nhìn từ trước ra sau, thì người sống ở đó sẽ thường xuyên bị cảm lạnh, vì gió thổi vào từ phía trước, thổi thẳng ra phía sau mà không có gì cản lại, con người sẽ không chịu nổi. Vì vậy, nhà của người Trung Quốc đều có những thiết kế để chặn gió lại, khiến nó đi theo đường vòng chứ không phải đường thẳng. Đó là lý do tại sao chúng ta cho rằng phong thủy không tốt khi ngôi nhà đối diện thẳng với đường.

Phong thủy rất khoa học, nói cách khác, phải dùng khoa học để giải thích phong thủy mới là người trong nghề. Nếu bạn chỉ nói mà không biết tại sao, thì thật tệ. Ví dụ, khi bạn đến chùa, sẽ thấy cửa chính ở giữa không mở. Có người nói đó là cửa chỉ dành cho hoàng đế đi, thực ra đó là nói bậy. Tại sao cửa chính của chùa không mở? Mọi người hãy nghĩ xem, chùa của người Trung Quốc thường được xây ở những nơi hẻo lánh, những nơi dễ có cướp, trộm. Nhà sư rất khó đối phó với họ, nên cửa chính của chùa luôn đóng, cửa bên mở, và phía trước còn có một cây cầu, để khi thấy có người đến, có thể nhanh chóng đóng cửa bên, nếu còn phải đi đóng cửa chính thì sẽ không kịp.

Mỗi truyền thuyết của chúng ta đều có lý do chính đáng, tóm lại chỉ có ba điểm: thuận tiện, an toàn và hiệu quả. Thực ra quản lý hiện nay cũng đang nói về ba điểm này, nhưng chưa nắm được trọng tâm. Nếu mọi người suy nghĩ theo hướng này, sẽ hiểu được thế nào là phong thủy, nếu không thì chỉ là nghe đồn đại, làm cho mình thêm mơ hồ.

Lửa gọi là Ly. Tại sao gọi là Ly? Lửa cần có thứ để đốt mới có thể tiếp tục lan rộng, không có gì để đốt, tự nhiên nó sẽ tắt.

Vì vậy, khi chúng ta chữa cháy, phần lớn sẽ cách ly, nghĩa là khi ngôi nhà đã bắt lửa, việc cứu chữa không còn tác dụng, tốt hơn hết là dọn sạch xung quanh, đừng để lửa lan sang nơi khác. Khi lửa đã thiêu rụi ngôi nhà, tự nhiên nó sẽ tắt.

Đầm chính là quẻ Đoài. Hiện nay dùng để mô tả một người có tâm trạng vui vẻ, gọi là Đoài. Khi nào bạn cảm thấy vui vẻ nhất? Chính là khi cầm tấm séc đi đổi thành tiền mặt, khi đã đổi được, vui mừng vô cùng, nên gọi là Đoài.

Sấm chính là quẻ Chấn, khi sấm đến, cả đất lớn, bao gồm vạn vật đều rung chuyển.

Nước gọi là quẻ Khảm, đây là điều rất học thuật, Khảm có nghĩa là nguy hiểm. Mọi người đừng xem thường nước, bản chất của nước là khó nắm bắt nhất. Quẻ Khảm trên dưới là hào âm, ở giữa là hào dương, nó là tượng của sự hòa hợp nam nữ. Khi nam nữ hòa hợp, có thể có con cháu, nhưng lại rất mạo hiểm, nên chúng ta gọi là "khảm khổ" (trắc trở, khổ sở (坎坷)), vì sau đó có cả đống chuyện.

Núi là quẻ Cấn, Cấn có nghĩa là dừng lại, làm bất cứ việc gì cũng phải biết dừng đúng lúc, vì vậy quẻ Cấn là quẻ tốt nhất về tu hành. Chỉ cần mọi người hiểu quẻ này, có lẽ những việc khác đều có thể hóa giải.

Vậy, xin hỏi mọi người, Phong, Hỏa, Trạch là con trai, hay Lôi, Thủy, Sơn là con trai? Từ "nhất âm nhất dương chi vị đạo", chúng ta nên hiểu rõ, dưới Phụ là con gái, dưới Mẫu là con trai. (Hình 5-6).

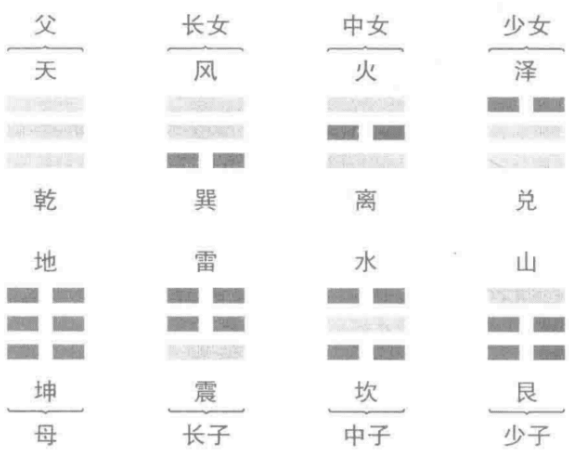


图5-6

Lôi là trưởng nam, nên trước đây ai tên là Chấn, chắc chắn là trưởng nam, nếu không phải trưởng nam thì sao có thể gọi là Chấn? Bây giờ không còn như vậy nữa, con trai út cũng gọi là Chấn, đó là làm bừa. Lôi là trưởng nam, Thủy là thứ nam, Sơn là con trai út; Phong là trưởng nữ, Hỏa là thứ nữ, Trạch là con gái út. Ba quẻ trên đều là con gái, ba quẻ dưới đều là con trai, như vậy tạo thành gia đình tám người, trở thành một gia đình Kinh Dịch.

Thực ra, phần lớn y học Trung Hoa đều được phát triển từ đây, dương nhất định không thể tách rời âm, âm cũng nhất định không thể tách rời dương.

> Mọi sự vật đều có hai mặt đối lập

Nếu muốn tìm hiểu các học thuyết của chư tử bách gia, nhất định phải lấy Kinh Dịch làm nền tảng. Ví dụ như Lão Tử đạo gia, chú ý một điều, tôi không nói họ là đạo giáo, ở Trung Quốc chỉ có thành một nhà tư tưởng, chứ không có cái gọi là giáo. Lão Tử nói một câu: "Đạo khả, đạo phi, thường đạo; danh khả, danh phi, thường danh." Mọi người sẽ nói không phải chấm câu như vậy, thông thường là "Đạo khả đạo, phi thường đạo; danh khả danh, phi thường danh". Bạn võ đoán như vậy, làm sao biết đó là ý của Lão Tử? Thời đó không có dấu chấm câu, người đời sau bắt đầu ngắt câu lung tung, gây hại vô cùng. Sau khi học Kinh Dịch, chúng ta đổi thành "Đạo khả, đạo phi, thường đạo", điều này phù hợp hơn với "nhất âm nhất dương chi vị đạo", chỉ cần có người nói được, lập tức có người nói không được, vì lập trường khác nhau, đây là đạo lý thông thường. Người xưa nói chuyện đều rất rõ ràng, chỉ là người hiện đại không biết cách giải thích mà thôi.

"Danh khả, danh phi, thường danh", có người nói cái tên này hay, lập tức có người nói cái tên này không hay. "Thường danh" nghĩa là gì? Chính là người ta thường gọi tên bạn, thì đó mới là tên của bạn. Trẻ con bây giờ, thường do cha mẹ đặt tên. Thực ra, làm cha mẹ, không có quyền đặt tên. Người Trung Quốc chỉ có ông bà đặt tên cho cháu, không có chuyện cha đặt tên cho con, càng không có chuyện tự mình đặt tên cho mình.

Nếu bạn muốn đặt tên cho người khác, hãy đợi đến khi làm ông nội rồi hãy nói, vì vậy khi con trai sinh con, cần hỏi ý kiến cha mình đặt tên gì thì tốt hơn.

Vậy, nếu ông nội đặt cho cháu một cái tên rất hay, liệu có tác dụng không?

Không có tác dụng. Ví dụ, "Kinh Quốc" rất hay, bạn nói tôi họ "Tưởng", nên gọi cháu là "Tưởng Kinh Quốc". Nhưng tất cả bạn học không gọi cậu ấy là "Tưởng Kinh Quốc", mà gọi là A Quốc, A Quốc, cuối cùng biến thành A Cẩu, A Cẩu. Tại sao người ta thường gọi bạn thế này, thế kia? Vì mọi người nhìn thấy bạn, biết đó mới là cái tên bạn nên được gọi, cả cách thức của bạn đã hiện ra. Đặt tên phải đặt sao cho phù hợp mới là tên thật, đặt không phù hợp thì không phải là tên, đó chỉ là để đăng ký hộ khẩu mà thôi. Như vậy mọi người đều biết, bạn nên được gọi tên gì thì sẽ là tên đó, không thể tránh được.

Tư tưởng trung tâm của Nho gia đại diện bởi Khổng Tử chỉ là câu này: "Vô khả, vô bất khả (không gì có thể, không gì không thể)." Chúng ta thường nghĩ Khổng Tử bảo chúng ta phải thế này, thế kia, nhưng thực tế hoàn toàn không phải vậy. Khổng Tử cho rằng thế nào cũng được, tùy cơ ứng biến, mỗi người tự xem xét

mà làm. Mọi người chắc chắn sẽ nghi ngờ, "Vô khả, vô bất khả", vậy phải làm sao? Đó chính là điều Kinh Dịch nói: "Bất khả vi điển yếu, duy biến sở thích."

Mọi người đều biết bốn chữ, gọi là “thích giả sinh tồn” (thích nghi mới sinh tồn)”. Xin hỏi thích là gì? Có phải là thích ứng không? Nếu bạn nói thích ứng, thì đó là đầu cơ trục lợi. Hiện nay chính vì thích ứng nên mới tệ hại đến thế. Tại sao? Vì có một thế hệ quá tùy tiện, nói không sao cả, thời thế đã thành như vậy, không còn cách nào, thế là xong, sau này chết đi thì giải thích với tổ tiên thế nào?

"Vô khả, vô bất khả", bên dưới còn có bốn chữ nữa, gọi là "Trạch thiện cố chấp".

Trước khi hiểu rõ, có thể hành động; nhưng khi đã hiểu rất rõ rằng điều đó phù hợp với bạn, thì không thể thay đổi nữa. Đó chính là "kinh", kinh có nghĩa là thường hằng, không bao giờ thay đổi, dù thời thế biến đổi thế nào, không thể thay đổi là không thể thay đổi. Đó mới gọi là truyền thừa. Hiện nay không phải vậy, thầy không dạy được trò, chính quyền không quản được dân, cha mẹ không dám quản con cái, còn truyền thừa gì nữa? Chúng ta hiện nay hoàn toàn không đi theo đạo lý của Kinh Dịch, hậu quả thực sự sẽ rất tệ hại.

Mặc gia nói thế nào? "Phi nhân nhi dịch chi." Nếu một người không giống hình dáng con người, thì phải tìm cách biến họ thành hình dáng con người. Con người phải ra dáng, nếu không sẽ là phi nhân. Sau khi biết điều này, nhìn lại xã hội hiện nay, những người càng tự cho mình ăn mặc thời trang thì càng không giống hình dáng con người.

Âm trong dương, dương trong âm, cô âm bất sinh, cô dương bất trưởng, nghĩa là dương và âm luôn không thể tách rời. Vì vậy người phương Tây luôn tranh luận về duy tâm, duy vật suốt nghìn năm, về cơ bản là không đúng, vì tâm và vật không thể tách rời. Mọi việc đều có hai mặt chính phản, bạn đứng ở mặt này, người kia đứng ở mặt kia, kết quả nhìn thấy là khác nhau, giống như bạn nhìn thấy mặt sau của một người, còn người kia nhìn thấy mặt trước. Quá và không đủ đều không hợp lý, quá là quá cứng, không đủ là quá yếu.

"Phân cửu tất hợp, hợp cửu tất phân" (chia lâu tất hợp, hợp lâu tất chia), chúng ta thường nói một câu, phân công là để hợp tác. Thực ra phân công không phải là điều tốt, phân đến cuối cùng mọi người đều không muốn làm, vì quá đơn điệu, không có thay đổi, chẳng có chút hứng thú nào. Tôi không tin rằng công nhân làm cùng một công việc mỗi ngày sẽ có hứng thú. Nói theo cách hiện đại, phân công là một tội ác. Phân công là để hợp tác, nếu không hợp tác được, thì phân công đó hoàn toàn vô nghĩa.

Đến đây, mọi người nên biết rằng, tất cả những điều này được gọi là sự biến đổi của con số, mọi thứ đều có định số. Khi chưa định thì gọi là biến số, khi đã định thì gọi là định số. Tôi xin nói trước câu này, nỗ lực của đời người không gì khác hơn là để hiểu định số của đời mình là gì. Bạn nỗ lực cả đời, đến cuối cùng mới

biết rằng kiếp này mình đến để làm tổng giám đốc, đó chính là định số của bạn. Bạn nỗ lực cả đời, đến cuối cùng mới biết rằng kiếp này mình đến để lái taxi, đó cũng là định số của bạn.

Tất cả quản trị đều là một cấp độ như vậy, từ "vị định chi thiên" đến "ký định chi cục". Khi mới đến, người ta hỏi bạn muốn làm gì, bạn sẽ nói thử làm xem sao, đó là "vị định chi thiên". Không ngờ rằng, cuối cùng lại làm nên một cục diện, đó là "ký định chi cục". Thực ra nhiều người khi khởi nghiệp đều không nắm chắc, chỉ là thử làm xem sao, vô tình lại tạo nên thành công, đó mới là sự thật.

Nếu bạn hỏi những người thành công có phải từ nhỏ đã lập chí hay không, họ sẽ nói với bạn rằng, trong số bạn học cùng lớp với tôi, những ai từ nhỏ đã lập chí thì không ai thành đạt cả. Bởi vì "nhất âm nhất dương chi vị đạo", bạn càng muốn, càng không đạt được; không muốn, ngược lại tất cả đều đến. **Ngày nay chúng ta đều làm sai, ai cũng muốn thành công, ai cũng muốn đứng nhất. Thực tế, bạn mãi mãi không đạt được vị trí số một**. Bạn quá không hiểu trời, khi bạn sinh ra, trời đã biết bạn thiếu điều gì, càng muốn có được, càng cả đời không đạt được. Tất cả đều là "vị định chi thiên", nhưng cuối cùng sẽ tìm thấy "ký định chi cục". "Ký định chi cục" là kết quả, "vị định chi thiên" là khởi đầu. Một người trẻ là "vị định chi thiên"; một người già là "ký định chi cục". Vì vậy, "sơ nan tri, thượng dị tri" (mới đầu khó biết, về sau dễ biết), chính là đạo lý này.

Số là thứ sống động, luôn biến đổi, khi chưa hoàn thành gọi là biến số, khi đã xác định thì gọi là định số. **Con người nỗ lực cả đời chỉ để tìm ra định số cuối cùng của đời mình là gì**. Gần đây tôi nghe quá nhiều câu nói như vậy, những người lớn tuổi đều nói với tôi rằng, sai lầm lớn nhất trong đời họ là gửi con cái ra nước ngoài. Sau đó họ thêm một lời chú thích, đó là bất hiếu và bất thuận, đơn giản vậy thôi. Nhưng đó cũng không phải là điều họ mong muốn, mà là do hoàn cảnh thời đó tạo nên. Chúng ta thường nói thế sự mạnh hơn con người, nhưng người thực sự tài giỏi là người đi ngược lại thế sự. Vì vậy phải đi ngược số, không nhất thiết phải thuận theo. Nói cách khác, phải thuận theo trời, nhưng ngược với số, mới gọi là "nhất âm nhất dương chi vị đạo".

Chương 25: Tác dụng liên kết của tượng số lý

> Số bắt đầu từ một và kết thúc ở mười

Tôi rất ngưỡng mộ Tư Mã Thiên, sau khi đọc xong Kinh Dịch, ông đã dùng một câu nói để giải thích rõ về số trong Kinh Dịch: số bắt đầu từ một, kết thúc ở mười. Số bắt đầu từ một, không phải từ không. **Một người muốn "thập toàn thập mỹ" (mười phân vẹn mười)", không phải là vấn đề khó hay không khó, mà là không cần thiết, bởi vì bạn không bao giờ làm được điều đó.** Ví dụ như Càn Long, tự xưng mình là thập toàn lão nhân.

Có đầy đủ không? Không. Sau khi chết, thi thể bị kẻ trộm mộ làm cho tan tành. Có thể thấy khi sống còn đầy đủ, sau khi chết chắc chắn không còn nguyên vẹn.

Sự việc không quá ba lần, nhân loại sẽ xảy ra ba cuộc chiến tranh thế giới, bởi vì có một thì có hai, có hai thì có ba. Vậy lần thứ ba xảy ra khi nào? Thực ra, Thế chiến thứ ba đã bắt đầu rồi. Tôi nói lại một lần nữa, khi mọi người đều nhìn thấy thì đã không còn tác dụng nữa. Khi người khác chưa nhìn thấy mà bạn đã nhìn thấy, lúc đó mới có tác dụng. Đó gọi là "cơ hội sớm", không phải "cơ hội". "Cơ hội sớm" là thứ rất nhỏ, nên gọi là "cơ hội sớm". "Cơ hội" là khi cái mầm đã mọc lên, mọi người đều nhìn thấy, thì không còn tác dụng nữa. Khi mọi người đều thấy giá nhà tăng, bạn mới đi mua, thì mãi mãi không theo kịp. Ngôi nhà này rất rẻ, mua đi, kết quả là phát tài lớn. Mọi người nghĩ xem có phải vậy không? Một người phải nhìn thấy điều mà người khác chưa nhìn thấy, chứ không phải nhìn thấy điều mà mọi người đều thấy. Hiện nay là mọi người đều thấy, tôi mới tin, thì đã muộn rồi.

Thế chiến thứ ba hiện đang diễn ra. Thứ nhất, nó không phải là cuộc chiến vũ lực như trước đây. Bởi vì vũ khí hạt nhân quá lợi hại, không ai dám động đến. Chiến tranh trước đây, nhiều lắm chết vài nghìn người, thậm chí vài vạn người, bây giờ nếu vũ khí hạt nhân một khi phát động, cả thế giới sẽ tiêu tan. Có thể thấy, khi trời cho chúng ta làm ra vũ khí cực kỳ lợi hại, điều đó có nghĩa là không ai dám động đến, chỉ dùng để đe dọa mà thôi.

Thứ hai, chiến tranh ngoại giao không còn hiệu quả. Từ khi Lý Hồng Chương đi ký Hiệp ước Mã Quan, trở về bị chửi đến chết. Bây giờ ai dám đi ký, thà tự sát còn hơn. Những thứ chúng ta đã trải qua trước đây, bây giờ không có thứ gì còn hiệu quả. Sau chiến tranh ngoại giao là chiến tranh tiền tệ, chiến tranh kinh tế, những thứ đó đều là chuyện nhỏ, hiện nay cuộc chiến cuối cùng của nhân loại, gọi là chiến tranh văn hóa.

Mọi người nhìn từ góc độ này sẽ thấy rằng, hiện tại cuộc chiến đã diễn ra rất khốc liệt, và kết quả của cuộc chiến là nhân loại vẫn còn hy vọng tồn tại, đó là điều tốt. Nếu cứ đánh, đánh, đánh, cuối cùng nhân loại không còn hy vọng sống sót, thì thà không đánh còn hơn.

Người Trung Quốc nói chuyện thường theo tam đoạn luận (luận ba đoạn). Chúng ta vẽ quẻ cũng chỉ vẽ đến ba hào là dừng, chia thời gian thành quá khứ, hiện tại, tương lai. Điều này rất quan trọng. Khổng Tử nói, “Trung nhân dĩ thượng, khả dĩ ngữ thượng dã; trung nhân dĩ hạ, bất khả dĩ ngữ thượng dã.”. Ông nói với người dưới trung bình, có thể giảng đạo lý sâu sắc hơn một chút. Với người trung bình, có thể giảng cao hơn một chút, vì lấy mức cao làm chuẩn mới đạt được mức trung. Nhưng, xin mọi người nhớ rằng, nếu người đó không hiểu đạo lý, thì đừng giảng đạo lý cho họ, giảng cũng vô ích.

Vì vậy, câu "tri chi vi tri chi, bất tri vi bất tri" của Khổng Tử không phải như cách giải thích thông thường: biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. Thực ra, "tri chi vi tri chi, bất tri vi bất tri" chính là nhất âm nhất dương chi vị đạo (một âm một dương gọi là đạo). Dù tôi biết, nhưng tôi cảm thấy bạn không nên biết, tôi sẽ nói tôi không biết. Nếu tôi biết, và thấy bạn cũng nên biết, tôi sẽ nói cho bạn. Vì thế người Trung Quốc thường biết mà nói không biết, vì nói với bạn cũng vô ích. Người này nên biết, nếu bạn không nói cho họ, sẽ mất đi một người bạn; người kia không nên biết, nếu bạn nói cho họ, sẽ hại chết một người.

"Tam niên vô cải ư phụ chi đạo, khả vị hiếu hĩ." Sau khi cha mất, làm con, trong ba năm không nên thay đổi cách làm của cha, nhưng sau ba năm, có thể thay đổi. Ở đây Khổng Tử dùng ba năm, không nói cả đời không được thay đổi, đạo lý là gì? Nếu cha vừa qua đời, bạn đã thể hiện hoàn toàn quan điểm của mình, người khác sẽ nghi ngờ bạn, khi cha còn sống, bạn chỉ vì muốn thừa kế tài sản nên giả vờ thuận theo cha, những biểu hiện lúc đó của bạn đều không thật.

Bạn có chính sách mới cho người mới là đúng, nhưng cần phải trải qua một thời gian tìm hiểu và thích nghi, sau đó mới có thể cải thiện. Đây cũng là “tam đoạn luận”. Trước đây tôi không biết, vì tôi không ở vị trí đó, không bàn chuyện chính sự, bây giờ ngồi ở đây mới hiểu, những điều trước đây tưởng là không tốt, hóa ra đều tốt cả. Những chuyện như vậy quá nhiều. Sau đó bàn bạc và trao đổi với các quan lại cũ, mọi người cũng sẽ ủng hộ bạn, bạn mới có thể mạnh dạn thay đổi. Có thể thấy, nhiều việc không phải là vấn đề nên hay không nên. Người hiện đại đều nghĩ theo kiểu nên hoặc không nên, điều này đã tạo ra sự phân cực.

Khổng Tử trong "Hệ Từ Truyện" đã viết câu: "Thiên hạ chi động, trinh phu nhất giả dã." Thiên hạ dù chuyển động thế nào, cuối cùng đều phải trở về điểm ban đầu, đó gọi là "nhất". Cả thế giới hiện nay đều đang nói câu này, gọi là "Back to basic (trở về căn bản)". Nhân loại cần nhanh chóng trở về điểm ban đầu, vì càng đi càng lệch lạc.

Vậy, thế nào là trở về điểm ban đầu? Ví dụ bạn và vợ ra ngoài, bị lạc nhau ở nơi xa lạ, phải làm sao? Chồng tìm không thấy vợ, vợ tìm không thấy chồng, cách tốt nhất là đứng yên tại chỗ, nếu bạn đi khắp nơi tìm người kia, người kia cũng đi khắp nơi tìm bạn, thì sẽ không bao giờ gặp được nhau. Hai người bị lạc nhau ở đâu, hãy quay lại nơi đó, đó chính là trở về điểm ban đầu.

Khổng Tử nói "Ngô đạo nhất dĩ quán chi", nên sau này xuất hiện "Nhất Quán Đạo", vốn là điều rất tốt, nhưng lại bị chính họ làm hỏng. Hãy nhớ câu này, ban đầu mọi việc đều rất tốt, đều bị chính mình làm hỏng. Vì nó không phải là tôn giáo, nhưng hiện nay lại biến nó thành tôn giáo, tự nhiên là hỏng. Nhất Quán Đạo là để thống nhất tất cả các giáo, nó không phải là phân chia mà là hợp nhất, ngũ giáo hợp nhất, vì vậy trong đó thờ đủ thứ.

Nhưng tại sao Nhất Quán Đạo lại trở thành tôn giáo? Lý do thực sự rất đơn giản, chỉ là ba chữ, gọi là “thị trường hóa”. Biết bao người ban đầu có lý tưởng tốt đẹp, cuối cùng đều cảm thấy không thực hiện được, mới bắt đầu đi theo con đường thị trường. Một khi đã đi theo con đường thị trường, thì xong rồi.

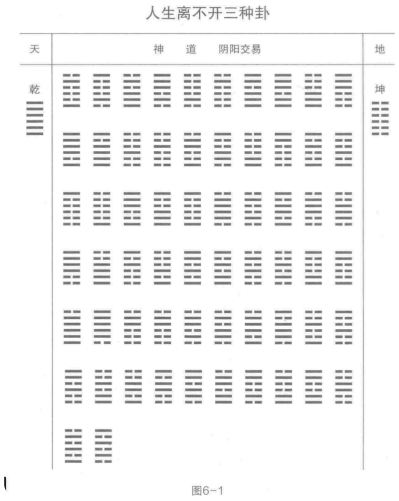
Tôi nghiên cứu về quản lý. Tôi có thể nói rõ với mọi người rằng, trò cười lớn nhất của nhân loại thế kỷ 20 chính là thị trường hóa. Thị trường hóa đã phá hỏng tất cả. Ví dụ như ca hát, chỉ cần hát hay là được, nhưng không, nhất định phải ăn mặc kỳ quái, nhảy nhót, lắc lư. Thực tế, chính vì hát không hay nên mới phải nhảy nhót, phải cởi đồ để thu hút sự chú ý. Đó chính là thị trường hóa.

Ví dụ như Kinh Dịch, điều mọi người thích nghe nhất là phong thủy, bói toán. Nhiều người để chiều lòng đại chúng, đã giảng về phong thủy, bói toán, trong khi bản thân chỉ hiểu nửa vời, từ đó dẫn người khác vào con đường sai lệch. Hiện nay, khoa học càng phát triển, con người càng mê tín. Kinh Dịch vốn đã bao hàm những điều này, hiểu được đạo lý thì tự nhiên sẽ hiểu phong thủy. Ít nhất khi hiểu đạo lý, bạn sẽ không hại người.

Chúng ta chỉ có một Trái Đất, hiện nay dù Đông hay Tây, đều đang nói về chuyện "một". Người phương Tây nói hơi khác chúng ta, họ gọi là "One world, or none". Nghĩa là gì? Khi Đông Tây diễn đạt cùng một ý, thường thì tiếng Trung ngắn gọn, tiếng Anh dài dòng, chỉ có câu này ngược lại, tiếng Anh ngắn gọn, tiếng Trung dài dòng. Câu này có nghĩa là, nếu thế giới không thể thống nhất, nhân loại sẽ bị hủy diệt. Khái niệm "làng toàn cầu" xuất phát từ đây. Nếu nhân loại cứ chia rẽ mãi, cuối cùng sẽ chẳng còn gì. Nhưng hiện nay vẫn đang chia rẽ, đây là biển của tôi, kia là biển của bạn, nếu nước từ Bắc Băng Dương tràn về, bạn còn biết biển của ai là của ai nữa không? Tương lai còn có thể phân chia được không?

Thực ra, 8 x 8 = 64 quẻ chỉ có ba loại, một loại gọi là thuần quái dương, loại kia gọi là thuần quái âm, loại cuối là có âm có dương, chỉ có từng đó biến hóa.

Trời là Kiền, đất là Khôn, phần ở giữa này gọi là thần. (Hình 6-1)



Tại sao lại thần diệu như vậy? Chính là vì âm và dương hòa quyện vào nhau, biến hóa vô cùng. Đạo cũng chỉ điều này, âm dương giao dịch gọi là đạo. Nếu một nam giới và một nữ giới, bạn không quan tâm tôi, tôi không quan tâm bạn, thì tất cả những biến hóa này đều không có. Cô âm không sinh, cô dương không trưởng, một nam giới, một nữ giới, nói theo cách hiện đại, hai người không có "điện", thì không có chuyện gì để diễn; nhưng một khi có "điện", không thì điện nam giới, hoặc điện nữ giới. Mọi người hãy từ từ lĩnh hội, biến hóa của lục thập tứ quái đều ở đây.

> Cuộc đời không thể tách rời ba loại quẻ

Thần được nói trong Kinh Dịch hoàn toàn khác với thần mà người ta thường nói hiện nay. Thần trong Kinh Dịch là rất kỳ diệu, rất thần bí, rất thần tốc. Vũ trụ nhân sinh tất cả đều nằm trong bức hình này, cuộc đời không thể tách rời ba loại quẻ này. Chúng ta sau này sẽ từ từ nói đến. Bạn vẽ ra quẻ nào, thì đang ở trong hoàn cảnh đó, người phương Tây gọi là situation (hoàn cảnh), người Trung Quốc gọi là quẻ. Cả thế giới đều đang nói về Kinh Dịch, chỉ là chưa có hệ thống hóa.

Bây giờ, mọi người dần dần cần hiểu về số, bởi vì tất cả đều bắt đầu từ số. Một hai ba bốn năm sáu bảy tám chín mười, một hai ba bốn năm gọi là số sinh, sáu bảy tám chín mười gọi là số thành. Tại sao gọi là số sinh? Bởi vì chúng sinh ra những thứ phía sau.

Một chính là Thái cực, tất cả đều bắt đầu từ một, nó nhỏ nhất, cũng là lớn nhất.

Hai chính là âm dương. Thật lòng mà nói, âm của chữ "hai" nghe có chút cảm giác "ác", bởi vì chỉ cần có âm có dương, thì có “ác”. Tại sao chúng ta từ xã hội mẫu hệ chuyển sang xã hội phụ hệ? Tại sao chúng ta có quan niệm tài sản tư hữu? Chính là vì đàn ông làm chủ, họ không thể tách rời tài sản tư hữu.

Phụ nữ không vậy, ngay cả bây giờ vẫn thế. Ở một số xã hội mẫu hệ tại Quý Châu, Vân Nam, chúng ta vẫn có thể thấy điều này. Cả gia đình sống cùng nhau, phụ nữ không có chồng, nhưng người phụ nữ có thể sinh con với người đàn ông mà cô ấy thích, tuy nhiên sau khi sinh, đứa trẻ thuộc về gia đình mẹ, chỉ biết mẹ mà không biết cha, và đứa trẻ lớn lên cùng với cậu của mình. Trong xã hội mẫu hệ, không có tài sản riêng, phụ nữ phải chăm sóc nhiều đứa trẻ nên không thể có tài sản riêng. Khi đàn ông làm chủ, thì bắt đầu có: "Đây là vợ tôi, người khác không được động vào cô ấy". Đây không phải là vấn đề tốt xấu, mà là hiện tượng tự nhiên. Mọi người nên suy nghĩ kỹ về sự thay đổi này của loài người, nó có lý do của nó, nếu không thay đổi theo lẽ tự nhiên, thì đó là sai lầm.

Ba đại diện cho sự biến đổi, tham tham sai sai, xen kẽ qua lại, gọi là tam. Tam tam đắc cửu, nên quẻ Càn dùng cửu; tam nhị đắc lục, nên quẻ Khôn dùng lục. Về lý do tại sao, chúng ta sẽ nói sau, vì đây là điều rất quan trọng.

Bốn là tứ tượng, bốn mùa, bốn phương. Làm người phải chăm sóc cả bốn mặt, nếu không sẽ là quan điểm phiến diện, một chiều, cuối cùng sẽ trở thành ếch ngồi đáy giếng.

Năm là gì? Nắm bắt gọi là ngũ. Khi chúng ta đưa tay ra, năm ngón tay có thể nắm bắt toàn diện, nên gọi là ngũ, vì vậy gọi là đội ngũ, không có gọi là đội lục, đội thất, đội bát. Bạn phải nắm bắt tốt đội ngũ của mình, những gì không nắm bắt được thì không gọi là đội ngũ.

Lục thất bát cửu đại diện cho toàn bộ sự biến đổi của quẻ. Lục là thái âm, thất là thiếu dương, bát là thiếu âm, cửu là thái dương. Xin hỏi mọi người, tại sao 6 lớn hơn 8, 9 lại lớn hơn 7? Bởi vì 7 và 9 đều là dương, dương là hướng ngoại phát tán, càng lớn càng dương, trong khi âm là co lại, càng co lại càng âm.

Vì vậy, khi cả hai là số dương, thì chín lớn hơn bảy; khi cả hai là số âm, thì sáu lớn hơn tám. Như vậy mới trở thành "bảy lên tám xuống", thực ra "bảy lên tám xuống" là nói về sự biến hóa của âm dương. Mười là toàn vẹn, là tổng số. Một năm một ngày, rồi lại bắt đầu từ một hai ba bốn năm biến xuống.

Số trong Kinh Dịch rất quan trọng, câu nói mà người Trung Quốc thường dùng nhất là "trong lòng tôi có số". Trong lòng có số, nhưng không nói ra. Người hiện đại chủ trương cái gì cũng phải nói ra, thật là tệ. Bạn đem số trong lòng nói hết ra, thì còn vở kịch nào để diễn nữa? Tại sao việc rất khó làm? Chính vì vừa mới bắt đầu bàn bạc, mọi người đã biết hết. Bạn phải đợi khi đã quyết định rồi mới công bố, bởi vì quá trình bàn bạc không tránh khỏi tranh cãi, có ý kiến khác nhau, nếu bạn vội vàng bày tỏ quan điểm, thì ai còn dám nói nữa? Bất kỳ câu nói nào cũng đều sai, vì nó có âm thì không có dương, có dương thì không có âm. Đó gọi là đoạn chương thủ nghĩa. Nhiều sự việc xảy ra gần đây đều là đoạn chương thủ nghĩa, đương sự nói tôi không nói như vậy, người bên cạnh nói rõ ràng anh nói thế, cứ cãi nhau mãi, cuối cùng tất cả đều hỏng. Chúng ta có những thứ tốt đẹp như vậy, mọi người đều không xem, ngược lại đi làm những thứ lung tung, thật là càng làm càng rối.

> Tác dụng liên kết của tượng số lý

Kinh Dịch là gì? Chính là từ số mà suy lý, nhưng phải kết hợp với hình tượng. Số là cái không nhìn thấy được, phải dùng tượng để hiển thị, nên gọi là hiện tượng, tức là hiện ra cái tượng đó.

Người Trung Quốc rất thích xem tượng, vì điều dễ xem nhất chính là tượng. Trời có thiên tượng, đất có địa tượng, xem địa lý chính là xem địa tượng. Người có nhân tướng, và tướng của con người thường thay đổi, nếu bạn nói "tướng của tôi không thay đổi", thì điều đó chứng tỏ bạn không tiến bộ.

Tướng mạo chuyển theo tâm, tâm thay đổi thì tướng mạo cũng thay đổi. Nói cách khác, chúng ta cần tìm cách thay đổi tướng mạo của mình. Đừng chỉ nghe người khác nói, bạn nhìn vào chỉ tay của mình là biết, đường sự nghiệp như thế này không được, phải tìm cách làm cho nó phát triển thêm, khi nó phát triển, bạn sẽ tìm được cơ hội; nếu không tìm cách thay đổi, dừng lại ở đó, bạn sẽ thất bại. Tất cả đều do chính bạn quyết định, người khác không thể phù hộ cho bạn được.

Số lẻ, số chẵn, kết hợp với tướng cương nhu. Nghĩa là, số lẻ đều là cương, một ba năm bảy, nghe như có lực đẩy; hai bốn sáu tám, giống như co lại, mọi người hãy từ từ cảm nhận. Đằng sau số và tượng có một lý, nói theo cách hiện đại, tượng chính là hiện tượng, số chính là dữ liệu. Hiện nay chúng ta rất tin vào dữ liệu, nhưng tôi khuyên mọi người, tốt nhất đừng tin vào dữ liệu. Bởi vì bạn tin vào dữ liệu, người ta sẽ dùng dữ liệu để lừa bạn; bạn tin vào hiện tượng, người ta sẽ tạo ra hiện tượng giả để lừa bạn. Trên đời này người giỏi nhất chính là người Trung Quốc, bạn tin vào cái gì, họ sẽ dùng cái đó để lừa bạn. Ví dụ, hiện nay chúng ta rất tin tưởng đồ Nhật Bản, rõ ràng là sản xuất ở Đài Loan Trung Quốc, nhưng tất cả nhãn hiệu đều là tiếng Nhật, bạn tin là xong.

Vì vậy, khi chúng ta thấy hiện tượng, phải nhanh chóng xem xét dữ liệu; thấy dữ liệu, phải nhanh chóng xem xét hiện tượng. Một âm một dương phải kết hợp với nhau, mới có thể nói ra đạo lý phía sau. Đây gọi là tác dụng liên hoàn của tượng số lý, toàn bộ Kinh Dịch đều nói về những điều này. Ví dụ, bạn thấy một người, cảm thấy tướng mạo của anh ta rất kỳ lạ, bạn hãy xem thử anh ta đã làm những gì trước đây. Hóa ra trong nhà anh ta có một đứa con khiến anh ta trở nên như vậy. Đôi khi, chúng ta thấy một người có vẻ rất tu dưỡng, nhưng tính tình rất xấu, đạo lý gì vậy? Tôi cũng từng trải qua chuyện như vậy, sau đó đến nhà anh ta mới biết, con anh ta đã hơn ba mươi tuổi mà vẫn ngồi trong nôi, tôi đã rất thông cảm.

Ngay cả khi người đó có chửi bới, mọi người đều nên thông cảm cho họ, bởi vì đặt mình vào vị trí của họ, nếu nhà bạn có một đứa con như vậy, dù bạn có tính tình tốt đến đâu, bạn cũng sẽ chửi bới.

Tôi từng gặp một người mẹ ở công viên Đại An tại Đài Loan, thực sự khiến tôi rất khâm phục. Bà có một đứa con, có lẽ đã vài chục tuổi, người mẹ này bất kể nắng, mưa, gió, đều dắt cô con gái vài chục tuổi của mình

đi dạo. Mỗi lần tôi gặp bà, bà nhìn thấy tôi, cũng không cảm thấy có gì đáng xấu hổ. Bà đối xử với tất cả mọi người đều như vậy, chỉ cần bạn nói chuyện với bà, bà sẽ nói chuyện với bạn; bạn không nói chuyện với bà, bà cũng không nói chuyện với bạn. Một người gặp ai cũng nói chuyện, người khác sẽ rất khó chịu; gặp ai cũng không nói, người khác cũng khó chịu, đây chính là "nhất âm nhất dương chi vị đạo". Tôi rất khâm phục bà, nên nói rằng bà thật tuyệt vời, bà nói không có gì, chỉ là "bình thường tâm" (tâm bình thường)". Đây mới gọi là "bình thường tâm". Có người sẽ cảm thấy rất xấu hổ, tự hỏi sao mình lại sinh ra đứa con như vậy, nhưng bà không hề than phiền. Nếu bà than phiền, người khác sẽ nói chắc bà đã làm điều gì xấu, nên mới sinh ra đứa con như vậy.

Tính cách người Trung Quốc là như vậy, nếu bạn nói Đông, họ sẽ nói Tây với bạn; bạn nói Tây, họ sẽ nói Đông với bạn. Mọi người nắm bắt điều này, không sai, khi âm đến, phải dùng dương để đối phó; khi dương đến, phải dùng âm để đối phó, nguyên lý thái cực là như vậy. Bạn cứng, họ càng cứng; bạn mềm, họ sẽ mềm. Đây gọi là có thể co có thể giãn, người Trung Quốc có thể co, có thể duỗi, có tính đàn hồi lớn nhất. Mái nhà này thấp như vậy, tôi sẽ cúi xuống, không ai lại cứng đầu xông vào. Có câu "người đứng dưới mái hiên, không thể không cúi đầu". Nếu không, cứ muốn đi vào, người xui xẻo chắc chắn là chính bạn.

"Vô khả, vô bất khả" (không gì có thể, không gì không thể), đạo lý rất đơn giản, hợp lý là được, câu nói này đáng để mỗi người chúng ta suy ngẫm sâu sắc.

Những điều mà tổ tiên chúng ta để lại không có tốt xấu, sử dụng hợp lý thì nó rất tốt; sử dụng không hợp lý thì nó rất tệ. Vì vậy, đừng cứ phê phán tổ tiên cái này đúng cái kia sai, thực ra đó đều là vấn đề của chính chúng ta. Vấn đề lớn nhất của chúng ta hiện nay là không phân biệt được giữa sự uyển chuyển và sự xu nịnh. Vốn dĩ phải đi lòng vòng khúc khuỷu thì mới đi được thông suốt. **Thiên hạ nói đường thẳng giữa hai điểm là ngắn nhất, nhưng phải thêm một câu rằng, đó là con đường mà bạn không bao giờ đi đến được.** Người phương Tây nói đường thẳng giữa hai điểm là ngắn nhất, điều này đã hại chết biết bao nhiêu người, bởi vì nếu bạn cứ đi thẳng mãi, sẽ không thể đến đích, đó gọi là xông thẳng, tuyệt đối vô hiệu.

Ví dụ, lý do vợ chồng ngày nay hay đòi ly hôn là vì hai bên cứng đối cứng, không ai nhường ai. Thực ra, không có cặp vợ chồng nào không cãi nhau, một âm một dương đương nhiên phải cãi nhau. Nhưng chỉ có một cách để đảm bảo không ly hôn, đó là khi vợ nói to thì chồng nói nhỏ, sau đó cô ấy sẽ nhỏ tiếng hơn một chút, bạn lại càng nhỏ hơn, đến khi cô ấy nói rất nhỏ, bạn mới to tiếng mắng lại. Và khi bạn nói to, cô ấy sẽ nói nhỏ, cứ như vậy một âm một dương, một dương một âm, mới có thể sống với nhau cả đời, đây là đạo lý rất đơn giản.

Tại sao Kinh Dịch được gọi là dễ hiểu? Bởi vì khi bạn thực sự hiểu đạo lý, nó quá đơn giản. Nhưng người hiện đại không tin vào những điều đơn giản, đều muốn tìm những thứ khó khăn, điểm này rất tệ. Thực ra có gì khó đâu? Tất cả mọi việc giữa trời đất đều là một âm một dương, giống như bập bênh vậy, lên lên xuống

xuống. Ví dụ như bầu cử cũng vậy, lần này nghiêng về bên kia, lần sau lại nghiêng về bên này, cứ nghiêng qua nghiêng lại, rất đơn giản.

Không việc gì không hợp lý, đó gọi là trung dung. Chúng ta bị hại bởi những người đọc sách thời xưa, nói cái gì mà "không lệch gọi là trung, không nghiêng gọi là dung", cuối cùng cũng không biết “trung dung” là gì.

“Trung Dung” chính là hợp lý. Tiếng Mân Nam có câu: "Điều này không có lý". Người Trung Quốc không bao giờ nói điều này hợp pháp hay không hợp pháp, cũng không nói điều này vô tình. Một người không có tình người thì xong rồi, người khác còn nói gì về tình cảm với bạn nữa? Vì vậy chúng ta đã hiểu sai nghiêm trọng về người Trung Quốc, tưởng rằng người Trung Quốc là người trọng tình, nhưng thực ra người Trung Quốc thường xuyên trở mặt vô tình, và nói trở mặt là trở mặt ngay. Chúng ta hoàn toàn không hiểu, rồi cứ thế hiểu sai từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Nếu bạn nói với người Trung Quốc rằng, điều này không hợp pháp. Họ sẽ trả lời, tôi biết là không hợp pháp, cần gì bạn phải nói? Bạn tưởng bạn hợp pháp, tôi chỉ là không nói ra thôi. Nói cho cùng, không có ai là hoàn toàn hợp pháp, bởi vì luật pháp có thể giải thích theo cách này, cũng có thể giải thích theo cách khác, giải thích thế nào cũng được. Nếu luật định quá cứng nhắc, căn bản không thể thực thi được, nhưng chỉ cần có tính linh hoạt, thì cũng xong. Cảnh sát nếu bắt người nhà chúng ta, chắc chắn là không hợp pháp; nếu bắt người hàng xóm, chắc chắn là hợp pháp, người Trung Quốc chỉ có tiêu chuẩn như vậy thôi.

Người Mỹ luôn không hiểu tại sao người Trung Quốc lại như vậy, vừa bị cảnh sát bắt liền nói xui xẻo. Người nước ngoài hỏi tôi, điều này có liên quan gì đến xui xẻo? Tôi nói, người đi trước không bị bắt, người đi sau cũng không bị bắt, chỉ có anh ta bị bắt, đương nhiên là xui xẻo. Sự thật đúng là như vậy, khi người đi trước đến, cảnh sát vừa xuống xe, chưa chuẩn bị xong. Người đi sau, cảnh sát đã mệt vì bắt bạn rồi, nên để anh ta chạy. Đây thực sự là xui xẻo, tuyệt đối xui xẻo.

Mọi người cần tìm hiểu từ “Kinh Dịch”, bởi vì Kinh Dịch đã nói thấu đáo tất cả bản chất con người. Hãy nhớ, đừng nói với người Trung Quốc về sự công bằng, nếu không đối phương sẽ tức giận. Đâu có công bằng? Không thể công bằng được. Công chính mà không công bằng mới là sự thật.

Kinh Dịch chỉ nói về công chính, không bao giờ nói về công bằng. Mọi người đọc quẻ Thái sẽ biết, tất cả sự bằng phẳng đều là không bằng phẳng. Ngay cả mặt nước tĩnh lặng cũng không có giây phút nào là bằng phẳng, một làn sóng chưa lặng, làn sóng khác lại nổi lên, đó mới gọi là nước sống.

> Tư duy một-hai-ba của Kinh Dịch

Thực tế, Kinh Dịch được cấu thành từ một-hai-ba, vì vậy mọi việc của người Trung Quốc, một-hai-ba là giải quyết xong. Tất cả mọi việc đều là một-hai-ba là xong, đơn giản rõ ràng.

Trong Thái cực có âm có dương. (Hình 6-2)



图6-2

Thực ra người lái xe thường có kinh nghiệm này, khi sương mù dày đặc, không thấy rõ năm ngón tay, lúc đó gọi là Vô cực, tức là hỗn độn, không biết trời ở đâu, cũng không biết đất ở đâu. Khi sương mù tan bớt, bạn sẽ thấy đất trước hay thấy trời trước? Tất nhiên là thấy đất trước. Thấy đất thì biết đâu là trời. Trời đất phân chia, đó là âm dương, rồi không ngừng biến đổi.

Xin hỏi mọi người, tại sao trong dương có âm, trong âm có dương? Âm trong dương mới là âm thực sự, dương trong âm mới là dương thực sự. Giải thích theo cách hiện đại, đó là trong một nhóm người tốt có một người xấu, nhiệm vụ của người xấu này là biến tất cả người tốt thành người xấu, nếu không thì coi như chưa hoàn thành trách nhiệm. Tương tự, ở đây có một người tốt, nhất định phải ở giữa những người xấu mới thể hiện được anh ta là người tốt, nhiệm vụ của anh ta là dần dần cảm hóa những người xấu thành người tốt. Trên đời có người tốt thì nhất định có người xấu, không thể chỉ có người tốt, hoặc chỉ có người xấu. Còn một câu nghiêm trọng hơn, chỉ cần có một người cực kỳ tốt xuất hiện, điều đó có nghĩa là một người cực kỳ xấu cũng sắp xuất hiện, nếu không sẽ mất cân bằng. Có thể thấy, nếu bạn tự nhận mình là người tốt nhất, thì người xấu nhất chính là do bạn dẫn ra, nếu không thì sao họ lại xấu đến thế? Vì vậy, bạn hoàn toàn không có công lao gì.

Thái Cực sinh Lưỡng Nghi, Lưỡng Nghi có một cái nhìn thấy được và một cái không nhìn thấy được. Nhìn bề ngoài có vẻ như một âm một dương, nhưng thực tế trong dương có âm, trong âm có dương. Nếu là thuần túy thì sẽ không phân chia. Cứ như vậy sinh ra, tạo thành Bát Quái. (Hình 6-3)

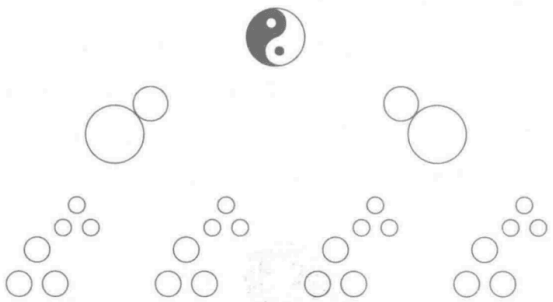


图6-3

Trong Bát Quái, có bốn quẻ dương, bốn quẻ âm. (Hình 6-4)

Lôi, Thủy, Sơn là từ Địa biến hóa ra, Phong, Hỏa, Trạch là từ Thiên biến hóa ra. Trong dương có âm, trong âm có dương, luôn luôn đan xen như vậy. Khoa học hiện đại cũng chứng minh, DNA là đan xen chứ không phải tách biệt hai bên. Hai nhân ba được sáu, nên sáu là thái âm, thái âm mới biến. Ba nhân ba được chín, nên chín là thái dương. Tám nhân tám là sáu mươi tư, toàn bộ Kinh Dịch đều được sinh ra như vậy. Thêm một cái không được, bớt một cái cũng không được, đó là một sự tiến hóa rất nghiêm ngặt, rất đẹp, rất đơn giản và rất có hệ thống. Rất tiếc, các nhà khoa học phương Tây cho đến nay vẫn chưa hoàn toàn hiểu được hệ thống này, nên vẫn cứ mải mê tìm kiếm.

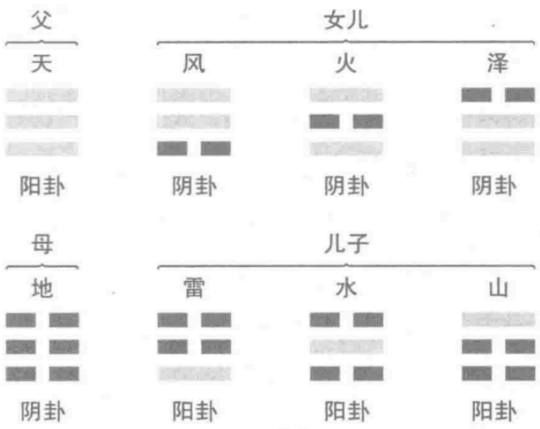


图6-4

Cha - Con gái : Thiên - Phong - Hỏa - Trạch

Quẻ dương - Quẻ âm - Quẻ âm - Quẻ âm

Mẹ - Con trai : Địa - Lôi - Thủy - Sơn

Quẻ âm - Quẻ dương - Quẻ dương - Quẻ dương

(Hình 6-4)

Hai chữ Thái Cực là do Khổng Tử đề xuất lần đầu tiên, sau khi ông đọc thông Kinh Dịch, ông đã đề xuất rằng tất cả mọi thứ đều lấy Thái Cực làm yếu tố cơ bản nhất. Phương Tây cho đến nay vẫn nói về nguyên tử, điện

tử, hạt nhân... nhưng không ai dám nói ra Thái Cực. Kinh Dịch cho chúng ta một bộ tư duy. Người Trung Quốc khác với người Nhật, khác với người Mỹ, chính là vì tư duy khác nhau.

Người phương Tây theo chủ nghĩa cá nhân, vì từ nhỏ họ đã nói với con cái rằng, khi đến 18 tuổi phải rời khỏi nhà, dù là đi học đại học, dù ở cùng một nơi với bố mẹ, cũng không được ở chung với bố mẹ, nếu không sẽ rất mất mặt. Nhưng người Trung Quốc khác, như ba đứa con của tôi, khi chúng sắp vào đại học, tôi đều nói với chúng rằng, có thể ở cùng bố mẹ nhiều nhất chỉ còn bốn năm nữa, vì sau khi tốt nghiệp đại học, sẽ càng ngày càng xa bố mẹ, nên dù thế nào đi nữa, cứ thi vào trường đại học gần nhà là tốt rồi.

Lúc đó tôi đang dạy học ở Giao Thông Đại học, hai đứa con lớn của tôi, một đứa học ở Giao Thông Đại học, một đứa học ở Thanh Hoa, đều không đi học xa nhà. Nhưng tôi theo nguyên tắc trong phân có hợp, trong hợp có phân. Vì tôi sẽ sắp xếp cho chúng ở trong trường, bảo chúng học đại học tại địa phương, không phải là hạn chế không cho chúng ở nội trú, vẫn cho ở nội trú, nhưng có thể về nhà bất cứ lúc nào. Chúng rất hiểu điều này, vì sau khi tốt nghiệp đại học, nếu học cao học vẫn có thể ở địa phương, xác suất này rất thấp.

Bây giờ tôi nói về hai chữ, hy vọng mọi người hiểu, tất cả mọi thứ trong cuộc sống đều do hai chữ này quyết định, gọi là xác suất, tiếng Anh là random. Việc nào có xác suất cao hơn, việc nào có xác suất thấp hơn, là cao hay thấp, không phải là có hay không.

Ở Đài Loan, người ta hiếm khi nói có hay không, mà thường nói thêm bớt. Thêm bớt là ba, có là một, không là hai. "Bạn có sai không?" "Tôi biết đâu?" Họ nhất định sẽ nói "tôi biết đâu" trước, không nói "tôi có", cũng không nói "tôi không". Vì nói có hay không, đều sẽ bị mắng. Mọi người có nhận ra không, tại sao vừa mở miệng đã bị mắng? Đó là vì đi hai con đường. Mọi người thực sự nên đọc kỹ Kinh Dịch, như vậy mới có cách hiểu được, hóa ra mình có suy nghĩ như vậy.

Người Nhật chỉ có một, không có hai, nên tinh thần đồng đội của họ cao nhất. Tinh thần đồng đội của người Nhật được hình thành từ nhỏ. Cách người Nhật ăn cơm hộp khác với người Trung Quốc, vì tư duy khác nhau. Bữa trưa ở tiểu học Nhật Bản, họ đẩy cơm hộp ra, mỗi người một phần, bên trong hoàn toàn giống nhau. Khi tôi đến Nhật Bản, tôi phát hiện có một nữ sinh, không biết tại sao có nhiều thứ không ăn, cô ấy bỏ những thứ không ăn ra trước, cuối cùng mới ăn, nên ăn rất chậm.

Trường học Nhật Bản quy định, nếu chỉ một học sinh trong lớp không ăn hết, cả lớp sẽ không được ra ngoài chơi. Những nam sinh đã ăn xong chạy đến trước mặt nữ sinh đó: "Làm ơn, nhanh lên, chỉ còn một chút thời gian chơi thôi." Cô bé nhắm mắt ăn mãi, đến cuối cùng còn lại một miếng cà rốt, thực sự không muốn ăn nữa. Cả lớp khẩn khoản cầu xin, cuối cùng cô miễn cưỡng ăn hết, sau đó tất cả cùng chạy ra ngoài. Người Nhật được rèn luyện như vậy từ nhỏ. Nhật Bản rất lạnh, nhưng quy định học sinh tiểu học phải mặc quần đùi. Khi mặc quần đùi, đến ngã tư đèn giao thông, vì lạnh, không ai đứng yên được, tất cả đều ngồi xuống,

hoàn toàn không cần ra lệnh. Sau đó đèn xanh bật lên, mọi người đều đứng dậy, người ngoài nhìn thấy rất ngăn nắp, thực ra là do lạnh nên run rẩy liên tục.

Tôi nghĩ người Nhật rất biết tận dụng hoàn cảnh, tạo ra tình huống buộc bạn phải làm theo, từ đó hình thành thói quen. Mọi người thử nghĩ xem, nếu chúng ta cũng quy định như vậy, rằng cả lớp, chỉ cần một người không ăn hết thì không được ra ngoài. Thì phụ huynh sẽ là người đầu tiên đến phản đối: "Con gái tôi bị dị ứng với cà rốt, ông có biết không? Nhà trường thật vô lương tâm, lại đặt ra quy định như vậy." Thành thật mà nói, nếu phụ huynh không thể hợp tác đầy đủ với nhà trường, trẻ em sẽ bị hủy hoại, đây cũng là một vấn đề.

Hôm nay tôi nói rất rõ ràng, mười người có mười ý kiến khác nhau, hoặc là bạn không giao cho họ, hoặc nếu giao cho họ, bạn phải tin tưởng họ, cho họ quyền hạn tương xứng, nếu không họ không thể làm được. Hiện nay nhiều giáo viên tiểu học hoàn toàn không quản học sinh, vì không thể quản. Trường trung học cơ sở quy định học sinh không được hút thuốc, có một học sinh cứ hút liên tục, giáo viên gọi điện cho bố em, nói con ông cứ hút thuốc ở trường, nhà trường không biết làm thế nào với em, ông có thể đến một chuyến không.

Người cha này đến, trước tiên lấy thuốc lá ra, mời thầy giáo một điếu, thầy giáo nói không hút, sau đó ông ta đưa cho con trai mình một điếu. Vậy thầy giáo phải làm sao? Cho nên, nếu giả định một tập thể không thể quy về một thì không thể làm được việc gì.

Vậy nếu chỉ có một, không có hai không có ba, có phải tốt hơn không? Mọi người có thể tìm hiểu từ những thay đổi trong vài chục năm gần đây, chỉ có một trong ngắn hạn tất nhiên là hiệu quả, nhưng ảnh hưởng sau đó cũng rất lớn.

> Lý thuyết thay đổi theo thời gian, cần điều chỉnh phù hợp

Tại sao bây giờ cả thế giới dần dần bắt đầu coi trọng Trung Quốc? Chính vì chỉ có Trung Quốc mới có cách. Mỹ sau cuộc khủng hoảng tài chính, đã bắt đầu xem xét làm thế nào để thay đổi nước Mỹ. Câu trả lời chỉ có một, đó là biến Mỹ thành Trung Quốc, Mỹ mới có hy vọng. Tất nhiên, nếu nói thẳng câu này ra, sẽ bị người Mỹ chửi chết. Người đó rất nổi tiếng, cuối cùng đã sửa lời nói, chỉ thay đổi một ngày là đủ. Bởi vì bạn chỉ cần thay đổi một ngày, có thể thay đổi toàn bộ, nếu không sẽ không bao giờ có cách.

Mọi người nhìn Obama, đến giờ vẫn không thể thay đổi được. Khi chế độ quá chặt chẽ, ai muốn thay đổi cũng không thể. Chỉ có dân tộc Trung Hoa chúng ta có thể không thay đổi chế độ, nhưng muốn đổi là đổi. Chỉ cần hô một tiếng, là đã thay đổi. Chúng ta chưa bao giờ sửa đổi chế độ, nhưng người Trung Quốc luôn có cách, không thay đổi gì cả mà vẫn thay đổi được. Ví dụ muốn xây một con đường cao tốc, hoàn thành

trong một năm. Làm sao để hoàn thành? Trước tiên xem đi qua mấy tỉnh, gọi những người phụ trách của các tỉnh đó đến, vẽ bản đồ, đoạn này cho anh, đoạn kia cho người khác, hoàn thành trong một năm. Nếu cấp dưới hỏi tiền đâu, ông ta sẽ cười, tôi cho anh cơ hội, anh còn đòi tiền tôi? Sau đó cấp dưới nói hiểu rồi hiểu rồi, và làm ngay.

Trên toàn thế giới chỉ có người Trung Quốc làm được, chỉ cần hô một tiếng là xong. Nhưng mọi người có nhận ra không, đó là thời, là mệnh. Trong thời đại này trên toàn thế giới, hiệu quả của người Trung Quốc là cao nhất. Vì vậy mọi người cần biết rằng, Kinh Dịch dạy chúng ta không có tốt xấu, không có đúng sai, không có phải trái, chỉ có hợp lý hay không hợp lý. Phù hợp với thời thế gọi là hợp lý, không phù hợp với thời thế gọi là không hợp lý. Thực tế, hiện nay chúng ta đang bị tư duy trói buộc, nên rất mệt mỏi.

Con người nên sống nhẹ nhàng vui vẻ, chứ không phải càng sống càng mệt. Càng sống càng mệt chính là phương pháp sai lầm, đây là đạo lý rất đơn giản.

Nói đến đây, tôi hy vọng mọi người làm ba việc.

Thứ nhất, cái rối nhất chính là cái đầu này, cần phải sắp xếp lại cho tốt. Ngăn kéo trong nhà, bạn có lẽ kiểm tra và sắp xếp lại một lần mỗi năm. Cái đầu của bạn cũng giống như ngăn kéo vậy, nhưng cả đời bạn chưa từng sắp xếp lại, mọi thứ lộn xộn đều ở trong đó. Bạn cần mở ngăn kéo đầu óc ra, lấy tất cả những quan niệm trước đây, kiểm tra từng cái một, xem có hợp lý không, hợp lý thì giữ lại, không hợp lý thì vứt đi. Dành chút thời gian, sắp xếp lại quan niệm của mình cho tốt. Con người là động vật của quan niệm, đằng sau hành vi là một quan niệm, có quan niệm như thế nào, sẽ sinh ra hành vi như thế đó, từ đó thể hiện thái độ tương ứng.

Nhưng rất ít người làm như vậy. Tôi mong cả nhà đều làm như vậy, bởi vì chúng ta cần gia đình hòa thuận thì mọi việc đều suôn sẻ. Gia đình hòa thuận có một nền tảng chung, đó là mọi người phải có cùng quan điểm. Nhà người khác thế nào, đó là việc của họ, hàng xóm muốn thế nào, đó là việc của họ, chúng ta cần làm tốt gia đình mình, đó gọi là đồng thuận.

Hiện nay mọi người hoàn toàn không có sự đồng thuận, mỗi người đi một hướng, chỉ có một con thuyền, người thì muốn đi về phía đông, người thì muốn đi về phía tây, người lái cũng không biết phải lái thế nào. Chúng ta cần phải sắp xếp lại quan niệm một chút, quan niệm có thể linh hoạt, nhưng không thể không có điểm chung, nói theo cách hiện đại, là nhất định phải có sự giao thoa. Nếu các thành viên trong gia đình hoàn toàn không có điểm giao thoa, thì làm sao làm người đứng đầu gia đình được? Đây là việc đầu tiên cần làm, là sắp xếp lại những quan niệm mâu thuẫn lộn xộn của mình trong nhiều năm qua.

Thứ hai, cần phải nhạt hóa đúng sai, thiện ác, tốt xấu. Một người quá cố chấp về đúng sai thường hay gây rắc rối, bởi vì hầu như không có ai mà quan niệm đúng sai có thể chịu được sự thử thách. Chúng ta hiện nay

thường quá hẹp hòi, nói cái này đúng, cái kia sai, thực ra không nên như vậy. Khi con tôi còn nhỏ, tôi đã nói với chúng rằng, đúng sai tùy thuộc vào giai đoạn tuổi khác nhau mà có tiêu chuẩn khác nhau. Vì vậy đừng dùng tiêu chuẩn cố định để phán đoán, bởi vì tiêu chuẩn là thay đổi, không phải cố định. Rõ ràng là đúng, nó có thể trở thành sai; rõ ràng là sai, đột nhiên lại trở thành đúng, bởi vì âm sẽ biến thành dương, dương sẽ biến thành âm. Vì vậy tôi luôn nói với con, bây giờ con còn nhỏ, đừng dùng phương pháp cố định, hãy nghe lời nhiều hơn. Nhưng một ngày nào đó khi con dần lớn lên, con không thể cứ nghe lời người khác, mà phải dựa vào chính mình. Như vậy là đúng, chúng ta cần thực hiện điều chỉnh theo từng giai đoạn, trước là trước, hiện tại là hiện tại, tương lai sẽ thay đổi thế nào, chúng ta phải có cái nhìn mang tính dự báo.

Con người không thể hoàn toàn dựa theo kinh nghiệm quá khứ, bởi vì thời gian luôn thay đổi. Khi thời gian thay đổi, hợp lý hay không hợp lý cũng sẽ thay đổi theo. Hai chữ quan trọng nhất trong Kinh Dịch, đó là "thời trung". Ý nghĩa của thời trung, chính là không lúc nào không hợp lý. Lý đi theo thời, nên gọi là tùy thời.

Thời gian luôn thay đổi, con người cần thực hiện những điều chỉnh theo từng giai đoạn.

Thứ ba, mỗi người đều phải tự nhủ rằng, tình trạng hiện tại là quan trọng nhất, phải đối mặt với nó, không thể trốn tránh. Con người không có cách nào trốn tránh thực tại, bởi vì nó đang hiện diện trước mắt. Nếu bạn muốn tiến về phía trước, nó sẽ liên quan mật thiết đến bạn. Một người không thể nói môi trường thế nào, tôi không quan tâm, tôi thích đi thế nào thì đi thế đó, điều đó là không thể. Vậy phải làm sao? Trước hết không thể hoàn toàn chiều theo thực tại, thứ hai không thể hoàn toàn không nhìn vào thực tại. Hai điều này cần cân bằng, bởi vì âm dương phải cân bằng.

Dần dần, chúng ta sẽ đi ra một con đường hợp lý, con đường này gọi là trung đạo. Người thường hiểu lầm trung đạo là con đường ở giữa, thực ra không phải, căn bản không có cái gọi là con đường ở giữa. Chúng ta thường nói người Trung Quốc không đi vào cực đoan, câu nói này cũng không phải do Kinh Dịch nói. Kinh Dịch bảo chúng ta, nên cực đoan thì cực đoan, không nên cực đoan thì đừng cực đoan, như vậy mới gọi là trung đạo.

Mạnh Tử nói: "Tuy thiên vạn nhân, ngô vãng hĩ." Dù bên đó có hàng ngàn vạn người đang chờ đợi để xử lý tôi, tôi nên đi thì vẫn đi, sợ gì? Nhưng khi tôi không nên đắc tội với người khác, thì đừng đắc tội với họ. Không việc không gây sự, có việc không sợ sự, như vậy là đúng. Âm dương có một điểm cân bằng, chúng ta dần dần bắt đầu làm từ trong gia đình, sau đó có thể dung hội quán thông các vấn đề thực tế. Ví dụ, có nhiều người quan tâm liệu Đài Loan của Trung Quốc có chìm xuống đáy biển hay không, bất kể bạn nói có hay không, mọi người đều không thể chấp nhận. Sau khi hiểu tư duy của Kinh Dịch, bạn sẽ có một cảm nhận rất quan trọng, đó là những gì chúng ta hiện nay cho là đúng, cơ bản đều là sai; những gì hiện nay cho là không đúng, ngược lại lại là đúng. Nhân loại đi đến hiện tại, đã gần như đi vào ngõ cụt, nếu không quay đầu lại, sẽ không kịp nữa.

Trời không nói lời nào, nhưng trời sẽ cảnh báo. Hiện nay, trời liên tục đưa ra cảnh báo, nhưng con người chẳng bao giờ để ý. Chúng ta thường nói về sự đảo lộn của trời đất, hiện nay Bắc cực và Nam cực sắp bắt đầu đảo chiều. Ở châu Âu, Mỹ, nhiều con chim đột nhiên chết, và đều là cùng một loài. Có người nghi ngờ là do con người đầu độc, tôi không nghĩ vậy, bởi vì nếu có người đầu độc, sẽ không chỉ có một loài chim chết, các loài chim khác cũng sẽ chết. Chim bay trên không trung, nhưng trên không không có phương hướng, chim cũng không biết đường, nhưng mỗi lần đều có thể đến đích, dựa vào sự dẫn dắt của từ trường. Hiện nay từ trường rối loạn, dẫn chúng đến sai chỗ, cứ bay mãi, bay đến khi kiệt sức thì chết.

Nói lại lần nữa, trời không mở miệng nói, nhưng sẽ cảnh báo thông qua các hiện tượng tự nhiên, chính là để bảo con người hãy tự suy xét lại, vì các bạn đã đi sai đường. Nếu con người đi đúng đường, tự nhiên cần gì phải đùa cợt với chúng ta như thế này thế kia? Con người đi sai đường, tự nhiên rất vất vả. Tôi dùng hai chữ "vất vả" là có lý do, giống như cha mẹ muốn con cái tốt, nhưng bản thân rất vất vả. Nếu vất vả, người khổ sở là cha mẹ, nếu con cái không hợp tác, thì càng thảm hơn.

Hiện nay, nước là vấn đề rất lớn, dường như trời đang đùa cợt với con người, thực ra không phải vậy. Bảy mươi phần trăm trái đất là nước, nhưng phần lớn đều không uống được. Tại sao lại như vậy? Trời chính là muốn đặt ra nhiều giới hạn cho con người. Thử nghĩ, nếu tất cả nước đều có thể uống được, con người sẽ càng không bị ràng buộc, càng thêm phóng túng. Những gì trời ban cho con người đều là tài nguyên có hạn, tuổi thọ của bạn có hạn, phạm vi công việc của bạn có hạn, những việc bạn có thể làm có hạn, tài nguyên bạn có thể sử dụng cũng có hạn, đóng góp lớn nhất của bạn trong đời này cũng có giới hạn.

Vì vậy, bạn không thể để bản thân phình to quá mức, như thể có thể kiểm soát mọi thứ, điều đó là không thể. Biết mình biết người, mới có cách sống yên ổn những ngày còn lại. Nói thật, cả đời đi đến đây, nếu những ngày sau không sống tốt, thì dù những ngày trước có tốt cũng vô ích.

Chúng ta không nói về thuyết tận thế của tôn giáo, mà nói về thuyết diệt vong của nhân loại do khoa học đưa ra, hai điều này khác nhau. Tại sao nhân loại sẽ diệt vong? Bốn chữ, gọi là tự làm tự chịu, hoàn toàn là tự làm tự chịu. Và để thay đổi, chỉ có thể dựa vào chính con người. Vậy, chủ yếu dựa vào ai để thay đổi? Dựa vào bạn và tôi, rất khó, vì sự thay đổi này rất hạn chế. Chỉ có thể dựa vào những người đang cầm quyền để thay đổi. Thực ra, những việc người cầm quyền đang làm hiện nay đều là những việc vụn vặt, điều đó vô ích. Điều họ cần làm là dẫn dắt chúng ta đến một tương lai an toàn, hiệu quả và thuận tiện, như vậy mới đúng. Hiện tại thì không, họ chuyên làm những việc không phải của mình, ngược lại quên đi công việc của chính mình, đây là điều rất phiền phức.

Chúng ta hãy cùng nhau, bởi vì đây là tương lai chung của chúng ta. Lần đọc Kinh Dịch này không phải để vui, mà là thực tế đặt ra ở đây, làm thế nào để nhân loại tự cứu mình, chúng ta phải đồng lòng vượt qua cửa ải này.

Chương 26: Tư duy Kinh Dịch trong văn hóa Trung Hoa

> Kinh Dịch chỉ nói về tư duy

Kinh Dịch không phải là một cuốn sách nói về kiến thức, nếu là vậy, chúng ta đã vứt bỏ nó từ lâu rồi. Bởi vì tuổi thọ của kiến thức rất ngắn, khoảng hai ba mươi năm là đã thay đổi hoàn toàn.

Mọi người thử nghĩ xem, tại sao trong di truyền của chúng ta không có hạng mục kiến thức? Bởi vì nếu kiến thức có thể di truyền, thì loài người sẽ rất khổ sở. Bạn sống ở kiếp này, biết cái này biết cái kia, nhưng khi đầu thai vào kiếp sau, có thể những thứ đó đều không còn nữa, lại có những thứ mới xuất hiện. Vì vậy trời đất đối xử tốt với loài người, vì kiến thức chúng ta học được trong kiếp này không di truyền được. Vậy cái gì có thể di truyền? Đó là trí tuệ. Trí tuệ có thể di truyền, kiến thức không thể di truyền, trí tuệ là bất biến, còn kiến thức sẽ thay đổi sau một thời gian.

Ngày nay nhiều người đều nói về trí tuệ, vậy trí tuệ là gì? Thực ra không cần nói quá bí ẩn, cái gọi là trí tuệ, chính là tư duy. Tư duy là một khuôn mẫu của suy nghĩ. Bạn suy nghĩ như thế nào, đó chính là tư duy của bạn, và tư duy của bạn đại diện cho trí tuệ của bạn. Ví dụ cùng nhìn thấy hoa giả, cảm nhận và quan điểm của mọi người đều khác nhau. Có người nói dù sao cũng là giả, không có gì đáng bàn; có người nói tuy là giả, nhưng ít nhất nó tồn tại lâu hơn hoa thật.

Xin hỏi mọi người, nếu tư duy của loài người đều giống nhau, tốt hay không? Câu trả lời là tuyệt đối không tốt. Tôi rất ít khi dùng từ "tuyệt đối", nhưng khi cần thì vẫn dùng. Cùng là hoa, có người cho rằng màu trắng đẹp, có người cho rằng màu tím quý phái, có người cho rằng màu vàng rực rỡ... Mỗi người có con mắt riêng, mới có đủ loại hoa đủ màu sắc.

Nếu mỗi người đều nói màu đỏ đẹp, còn các màu khác không đẹp, thì thế giới sẽ chỉ còn một loại hoa - hoa đỏ, các loại hoa khác sẽ biến mất.

Tương tự, văn hóa không thể hợp nhất, cũng không thể duy trì tính đồng nhất. Nếu nhân loại chỉ có một nền văn hóa, chắc chắn sẽ bị hủy diệt. Kinh Dịch, cũng như các nhà khoa học sinh học hiện đại đều cho chúng ta biết rằng, sinh vật cần đa dạng hóa mới có thể sinh sôi không ngừng. Nếu cuối cùng các loài chỉ còn một, thì loài duy nhất đó cũng không thể tồn tại. Vì vậy, hiện nay nhiều người có quan niệm sai lầm, cho rằng làng toàn cầu nghĩa là văn hóa hợp nhất, mọi người đều giống nhau, thực tế không phải vậy. Làng toàn cầu nhất định phải có một tiền đề, gọi là tìm điểm chung, giữ điểm khác biệt. Tìm điểm chung không sai, nhưng phải giữ sự khác biệt. Mọi người có nhận thấy không, từ khi tiếng nói toàn cầu hóa xuất hiện, cả thế giới đều đang làm một việc, đó là sự đấu tranh quyết liệt giữa bản địa hóa và toàn cầu hóa. Các bộ trưởng các nước mỗi khi họp, bên ngoài chắc chắn có một nhóm người phản đối mạnh mẽ toàn cầu hóa.

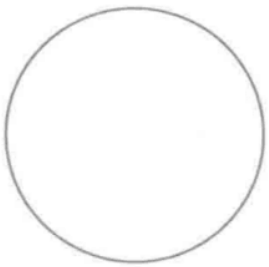
Tại sao phản đối? Bởi vì toàn cầu hóa bất lợi cho các nền văn hóa yếu nhỏ, chúng sẽ bị các nền văn hóa mạnh lấn át, và như vậy những nền văn hóa này sẽ biến mất.

Cuộc đấu tranh lớn nhất của nhân loại hiện nay là sự đấu tranh giữa bản địa hóa và toàn cầu hóa, để giải quyết vấn đề này, chỉ có thể dùng phương pháp của Kinh Dịch, đó là tìm điểm chung, giữ điểm khác biệt. Vì vậy, Tôn Trung Sơn mới nói "Thế giới đại đồng", ông dựa vào Lễ Vận Đại Đồng Thiên. Sau "đại đồng" chắc chắn có hai chữ gọi là "tiểu dị". Mọi người sẽ nhận thấy người Trung Quốc khi nói chuyện chỉ nói một nửa, để lại một nửa, điều này đều có thể tìm thấy lời giải thích trong Kinh Dịch.

Không có tiểu dị thì đại đồng là gì? Đại đồng là hai quẻ trong Kinh Dịch, một quẻ gọi là Đại Hữu, quẻ kia gọi là Đồng Nhân, kết hợp chúng lại với nhau, gọi là đại đồng.

Chúng ta hiện đang họp, chủ tịch phát biểu, luôn là "Các đồng nghiệp, xin chào mọi người", liệu có thực sự tốt không? Bạn phải cẩn thận. Khi họ nói "Các đồng nghiệp, xin chào mọi người", còn có một câu nữa, có những người hoàn toàn không phải là đồng nghiệp của tôi, suốt ngày muốn hãm hại tôi, bạn phải hiểu rõ hai tầng ý nghĩa này.

Thế giới không thể đồng nhất, nhưng lại có một loại người rất đồng nhất. Cách tư duy của họ, cách suy nghĩ của họ được gọi là đồng nhất. Những người này ở châu Âu là người Đức, ở châu Á là người Nhật (Hình 7-1). Người Nhật rất thật thà, lá cờ của họ có một vòng tròn ở giữa, bên trong không có hai thứ khác nhau, những người này được gọi là "không có đầu óc". Bất kỳ ai từng làm việc với người Nhật đều biết người Nhật "không có đầu óc". Tinh thần đồng đội của họ rất cao, cực kỳ nhất quán, chỉ biết nói một câu: vâng, vâng, vâng. Người Nhật rất đơn giản, miễn là bạn là tiền bối của tôi, những gì bạn nói đều đúng.



日本人的思维

图7-1

Tư duy của người Nhật

Hình 7-1

Có lần tôi gặp một nhóm người Nhật ở châu Âu, tôi hỏi: "Các bạn đều cùng độ tuổi, ai là tiền bối?" Mọi người nói: "Anh ấy, anh ấy, anh ấy." Tôi nói: "Anh là tiền bối, vậy anh lớn hơn họ bao nhiêu?" Anh ấy nói:

"Chỉ một chút thôi." Ở Nhật, chỉ cần bạn vào công ty sớm hơn một năm, bạn là tiền bối, mọi người đều nghe theo bạn. Người Nhật hoàn toàn theo thứ tự thâm niên, ai có thâm niên cao hơn, người ta sẽ nghe theo người đó, họ khác với người Mỹ, chính là vì cách suy nghĩ khác nhau.

Vì vậy, mọi người nên biết, cái gì gọi là quản lý kiểu Mỹ, cái gì gọi là quản lý kiểu Nhật. Quản lý kiểu Mỹ không nói về thâm niên, chỉ nói về năng lực, ai có năng lực tốt, ai tiến bộ nhanh. Người Nhật nói về thâm niên, ai vào trước, người đó được thăng tiến trước.

Vì vậy, ở Nhật Bản, khi một người trở thành giám đốc công ty, tất cả những người cùng tuổi với họ đều nghỉ hưu, đó là điểm đáng nể của họ. Chúng tôi năm người cùng vào công ty, khi đến lượt một trong năm người chúng tôi trở thành giám đốc, bốn người còn lại đều nghỉ hưu. Tôi đã đi tìm hiểu tại sao lại như vậy, họ nói rất đơn giản, để người làm giám đốc dễ làm việc, nếu bốn người còn lại vẫn ở đó, anh ta sẽ khó làm việc. Điểm này, người Trung Quốc không làm được. Thành thật mà nói, tư duy không phải là thứ bạn muốn học là học được, bởi vì Kinh Dịch đã trở thành gen văn hóa của người Trung Quốc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Người Nhật là người lớn tuổi nhất quyết định, bạn có thâm niên cao hơn tôi, tôi sẽ nghe theo bạn, họ rất đơn giản, không có gì phức tạp. Nhưng hiện nay chúng ta thường dùng nhất là phương pháp nhị phân, tiếng Anh gọi là "clear cut", chia đôi một cách dứt khoát, đại diện cho việc phân biệt rõ ràng đúng sai. Hiện nay chúng ta đều thích phân biệt đúng sai rõ ràng, thường nói "đúng là đúng, sai là sai, không được mơ hồ", thực ra những người như vậy rất tệ, gọi là đầu óc cứng nhắc. Nền giáo dục của chúng ta đang biến những bộ óc vốn linh hoạt trở nên cứng nhắc, và thường thì người có học vấn càng cao, đầu óc càng cứng nhắc.

Thành thật mà nói, con người không có khả năng phân biệt đúng sai rõ ràng, đừng tự lừa dối mình. Vô tam bất thành lễ (không có ba thì không thành lễ), tôi nói ba câu, mọi người sẽ hiểu rõ.

Câu thứ nhất, nhận thức của chúng ta rất hạn chế. Dù bạn có vài bằng tiến sĩ, nhận thức vẫn rất hạn chế. Người hiểu thiên văn không hiểu địa lý, người hiểu địa lý không hiểu nghệ thuật, ngay cả khi hiểu nghệ thuật, thể thao vẫn không hiểu. Không có nhận thức nào là vô hạn, tất nhiên cũng có người hiểu biết rộng, nhưng rất hiếm.

Câu thứ hai, khả năng lựa chọn của chúng ta rất yếu.

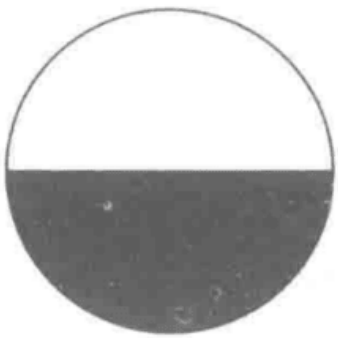
Cả đời này bạn chỉ cần chọn một, nhưng kết quả là chọn bảy chọn tám đều không chọn đúng. Câu nói chúng ta thường nói nhất là "giá mà biết sớm".

"Giá mà biết sớm thì đã không làm như vậy", chính vì không biết, chọn sai, nên mới nói giá mà biết sớm thì đã thế này thế kia. Nhưng có ích gì đâu?

Câu thứ ba, khả năng phán đoán của chúng ta rất kém. Không phân biệt được đúng sai và phân biệt rõ đúng sai, đều là biểu hiện của khả năng phán đoán kém.

Một người nhận thức có hạn, lại không biết cách lựa chọn, cũng không biết phán đoán, dựa vào đâu để nói ai đúng ai sai? Đây là điểm rất tệ của nền giáo dục hiện nay.

Người Mỹ phân biệt đúng sai rất rõ ràng (hình 7-2), họ nói theo luật. Nếu A lớn hơn B, thì B sẽ biến mất, tất cả trở thành A; nếu B lớn hơn A, A sẽ biến mất, tất cả trở thành B. Đây gọi là thiểu số phục tùng đa số. Người Mỹ là thiểu số phục tùng đa số. Khi họ thông qua một đạo luật nào đó, ví dụ như lái xe phải thắt dây an toàn, người dân cũng phản đối, nhưng một khi luật được thông qua, mọi người đều sẽ làm theo. Bởi vì tư duy của họ là như vậy, nên có thể thực hiện pháp trị. Khi định ra luật gì, mọi người đều đấu tranh, cuối cùng sẽ có một quyết định, một khi đã quyết định, tất cả mọi người đều sẽ tuân theo.



美国人的思维

图7-2

Hình 7-2

Tư duy của người Trung Quốc là như thế này (hình 7-3), rất phức tạp. Vì vậy, quản lý người Trung Quốc khó hơn bất cứ điều gì, bởi vì tư duy của họ rất linh hoạt. Kiểu tư duy này của người Trung Quốc gọi là "nhất phân vi tam" (một chia làm ba), chúng ta sẽ xem âm dương hai thứ thành ba, từ đây mọi người có thể hiểu "nhị sinh tam" rõ ràng hơn.



中国人的思维

图7-3

Người phương Tây là "nhất phân vi nhị" (một chia làm hai), họ sẽ chọn một trong hai câu trả lời. Ví dụ, bạn hỏi người Mỹ ngày mai có đi họp không, họ chỉ có hai câu trả lời, một là có, thì sẽ đi; một là không, thì sẽ không đi.

Nếu bạn hỏi người Trung Quốc cùng một câu hỏi, họ sẽ không nói có, cũng không nói không, mà là "hãy đợi đến lúc đó rồi tính". Vì vậy có một cuốn sách nói rằng tại sao người Trung Quốc không tức giận, câu trả lời rất đơn giản, vì "chết vì tức giận là đáng đời, ai quan tâm đến bạn chứ".

Sau bốn mươi năm nghiên cứu, tôi phát hiện ra rằng cách tư duy này của người Trung Quốc tốt nhất là không nên bỏ đi, càng không nên thay đổi. Bỏ đi thì quá đáng tiếc; thay đổi thì chúng ta sẽ gặp rắc rối. Điều tuyệt vời nhất trên đời chính là lối tư duy này của người Trung Quốc, vậy bạn còn muốn thay đổi gì nữa?

Dù bạn nói gì, tôi đều tin, hoặc dù bạn nói gì, tôi đều không tin, hai điều này là như nhau, gọi là phương pháp phân chia một (hình 7-4①). Người Mỹ khi nghe một câu nói, họ bắt đầu nghiên cứu, phán đoán, sau khi suy nghĩ, nếu thấy đúng thì nói đúng, thấy sai thì nói sai, đây gọi là phương pháp phân chia hai (hình 7-4②). Thực ra phương pháp phân chia hai là tệ nhất, vì đúng có thể trở thành sai, sai có thể trở thành đúng, khi thời thế thay đổi, nó sẽ không còn hiệu quả. Vì vậy khi tình hình thay đổi, người Mỹ sẽ bối rối, không biết cách ứng phó. Điểm yếu nhất của người Mỹ chính là khả năng thích ứng.



①一分法　②二分法　③三分法

图7-4

Người Trung Quốc không tin tất cả những gì bạn nói, cũng không phủ nhận tất cả, đây gọi là phương pháp phân chia ba (hình 7-4③). Bạn nói gì là việc của bạn, tôi nghĩ gì là việc của tôi. Lần này tôi cho là đúng, lần sau có thể cho là sai, vì không nhất định. Vốn dĩ mọi thứ đều thay đổi, đúng sai rất khó nói. Phương pháp phân chia ba là phức tạp nhất, nhưng cũng linh hoạt nhất và phù hợp nhất với thực tế.

"Thời dã, mệnh dã" (thời vậy, mệnh vậy), khi nào nên nói lời gì, khi nào nên đưa ra quyết định gì. Dù rõ ràng là đúng, nhưng nếu thời điểm không đúng, thì vẫn là sai. Vì vậy, việc người Trung Quốc không thể hoàn toàn thực hiện pháp trị là có lý do.

Ví dụ khi bạn đi nộp đơn, họ nói không hợp pháp. Một số người nghe thấy không hợp pháp thì bỏ đi, đó là người Mỹ, người Trung Quốc thì không. Khi họ nói không hợp pháp, bạn sẽ quay lại, khi tất cả mọi người đã rút lui, chỉ còn lại một mình bạn, thì lại trở nên hợp pháp. Đây gọi là kiếm lời đến chết, họ dùng từ "không được, không được" để đẩy lùi nhiều người, cuối cùng chỉ còn lại một người, thì tại chỗ trở nên hợp pháp.

Luật pháp của chúng ta vốn rất linh hoạt, thêm vào đó người thực thi cũng rất linh hoạt, và khi tất cả đều linh hoạt, thực ra cũng không phải là điều tốt. Mọi người đừng vội, người Trung Quốc đã đi một con đường còn tốt hơn cả pháp trị, chỉ là chúng ta chưa hiểu thấu đáo mà thôi. Nho gia nói về lễ trị, lễ thực chất là cái lý của đạo lý, nhưng Nho gia dùng chữ lễ trong lễ nghĩa liêm sỉ. Nhiều người nói Pháp gia và Nho gia khác nhau, thực tế Pháp gia chính là Nho gia, Nho gia chính là Pháp gia, không có gì khác biệt.

Tại sao người Trung Quốc lại như vậy? Nghĩa là khi bạn thấy nó giống nhau, nó sẽ giống nhau; khi bạn thấy nó khác nhau, nó sẽ khác nhau. Một việc, khi người Trung Quốc muốn ủng hộ bạn, họ có thể đưa ra trăm lý do để ủng hộ bạn; nhưng khi phản đối bạn, họ cũng có thể đưa ra trăm lý do để phản đối bạn, sự thật là như vậy. Cùng một việc, hai bên nhìn nhận, nói ra đều rất có lý, bởi vì đạo lý vốn là thay đổi.

Vì vậy khi gặp sếp, bạn chẳng có cách nào cả, lý lẽ của bạn rất hay, nhưng sếp sẽ nói tại sao bây giờ mới nói lý lẽ hay như vậy, lẽ ra phải nói sớm, thật là vô lương tâm. Nếu bạn nói sớm, sếp cũng sẽ bảo, cần gì bạn nói, tôi cũng biết. Tiếng Trung nói thế nào cũng đúng, bởi vì đạo lý vốn là tròn. Sếp thích bạn, bạn làm gì cũng đúng; sếp không thích bạn, bạn làm thế nào cũng sai.

Xin hỏi mọi người, khi sếp ra họp mà có một hạt cơm ở khóe miệng, bạn có dám nói không? Nếu bạn nói "Sếp ơi, có hạt cơm ở khóe miệng của sếp", sau khi ông ấy gạt đi, trong lòng sẽ nghĩ: "Thằng này, mấy hôm trước tôi chỉ nhẹ nhàng mắng vài câu, giờ đã trả thù rồi, làm tôi mất mặt trước đám đông". Ông ấy sẽ không nghĩ bạn tốt với ông ta. Nhưng nếu tình cờ ông ấy thấy bạn thuận mắt, ông ấy sẽ nghĩ may mà bạn đã nói, không thì xấu hổ chết. Đây là sự thật. Người thương muốn mình sống, kẻ ghét muốn mình chết, tất cả đều có lý.

Ví dụ khác, công ty bị cháy, bạn dùng nhiều nước dập tắt, có công lao không? Người Trung Quốc với mọi chuyện chỉ có một câu trả lời, đó là "khó nói lắm". Nếu sếp thích bạn, sẽ nói, ngọn lửa nhỏ có thể thiêu rụi cả rừng, may mà bạn dập kịp thời, nếu không cả nhà xưởng đã cháy rụi, ghi công lớn. Nếu sếp không thích bạn, sẽ nói chút lửa đó, nhổ nước bọt cũng tắt, bạn lại làm quá lên, sàn nhà hỏng ai đền? Mọi người thấy đấy, nói thế nào cũng đúng. Chúng ta thực sự cần hiểu rõ điều này.

Tiếng Trung không có subject (chủ ngữ), không có predicate (vị ngữ), không có tense (thì), có người nói chỉ ngôn ngữ chưa trưởng thành mới như vậy. Thực ra những người này đã nghĩ sai, chính ngôn ngữ trưởng thành mới không cần ngữ pháp.

Tôi xin lấy ví dụ này nhiều lần, người Mỹ chỉ cần nói yes (đúng), thì đó là khẳng định; chỉ cần nói no (không), thì đó là phủ định. Vì vậy khi họ nói yes (đúng), tiếp theo chắc chắn là "I think so (tôi cũng nghĩ vậy)"; nói no (không), tiếp theo cũng chắc chắn là "I don't think so (tôi không nghĩ vậy)". Họ không thể linh hoạt, rất cứng nhắc, bởi vì ngôn ngữ của họ là chết.

Người Trung Quốc thì khác, ban đầu nói "phải", nhưng khi thấy nét mặt bạn không ổn, lập tức đổi thành "không phải". Họ có thể chuyển đổi bất cứ lúc nào. Đây là cách tư duy của chúng ta. Ví dụ, có người hỏi bạn thầy Vương giảng bài thế nào, bạn nói ông ấy giảng tốt, nhưng khi thấy nét mặt người đối diện không ổn, bạn lập tức nói: "Tuy nhiên, ông ấy nói cả buổi mà tôi không hiểu ông ấy đang nói gì". Đây chính là điều Khổng Tử dạy chúng ta: quan sát sắc mặt người khác, khi nói chuyện phải nhìn vào mắt đối phương, nếu thấy không ổn thì nhanh chóng chuyển hướng. Mọi người thử nghĩ xem, người Trung Quốc có phải như vậy không?

Người phương Tây khi nghe một câu nói, họ sẽ đánh giá đúng sai dựa trên chính câu nói đó, đúng là đúng, sai là sai, rất rõ ràng. Người Trung Quốc khi nghe một câu nói, trước tiên sẽ hỏi ai nói. Nếu là người kia nói thì đúng; nếu là bạn nói thì không đúng. Đây mới là người Trung Quốc tiêu chuẩn, biết theo chiều gió, ứng biến theo tình huống, nếu không sẽ đi vào ngõ cụt. Gần đây nhiều người nói: "Ôi, tôi rơi vào tình cảnh này chỉ vì nói thật", khiến mọi người đều sợ hãi, không dám nói gì. Nhưng nếu chức vụ của bạn lớn như vậy, bạn dám nói "không có gì để báo cáo" không? Nếu chức nhỏ thì còn được, người ta cũng không làm gì được bạn. Chức lớn mà còn nói "không có gì để báo cáo" thì nhanh chóng bị thay thế thôi.

Trong xã hội Trung Quốc, nếu nói quá rõ ràng, quá minh bạch, đó là con đường cụt, bởi vì luôn có những khúc quanh. Ví dụ, khi xảy ra lũ bùn đá, đó là chuyện lớn hay chuyện nhỏ? Nếu bạn nói là chuyện lớn, họ sẽ nói: "Ngay cả việc đó mà cũng coi là chuyện lớn, bạn thiếu bản lĩnh như vậy thì sau này làm sao?" Nếu bạn nói là chuyện nhỏ, họ sẽ nói: "Cái này mà gọi là chuyện nhỏ, vậy cái gì mới là chuyện lớn?"

Những ví dụ như vậy thực sự quá nhiều. Trước đây tôi dạy ở Đại học Giao thông, thị trưởng Tân Trúc là cựu sinh viên của trường, ông ấy mời tôi đến giảng bài, tôi nói nên làm thế này thế kia, ông ấy lập tức dặn dò

cấp dưới: "Giáo sư Tăng nói rất đúng, hãy làm ngay."

Cấp dưới nói: 'Có thể làm được, nhưng không có ngân sách.' Vị thị trưởng đáp: 'Không có ngân sách, những việc cần làm vẫn phải làm.' Đây mới đúng là người Trung Quốc tiêu chuẩn.

Thực tế, người Trung Quốc chẳng bao giờ tin vào những điều này, khi bạn muốn làm việc gì đó, họ sẽ nói không có ngân sách. Ngân sách ở đâu? Ngân sách nằm trong túi bạn, nếu muốn thì lấy ra, sẽ có ngân sách; không muốn thì không lấy ra, sẽ không có ngân sách. Như vậy mọi người sẽ biết, khi chúng ta bầu cử đều nói phải đưa ra "chính kiến", tức là chính kiến của bạn ở đâu, có chính lệnh gì, có chính sách gì, thực ra tất cả những thứ đó đều là lừa gạt. Bạn tập hợp mọi người lại, nói về chính kiến của mình là gì, chẳng ai nghe. Người Trung Quốc không nghe chính kiến, tại sao? Câu trả lời chỉ có một, dù sao thì lời nói của bất kỳ ai cũng không tính, còn nghe làm gì, chỉ tổ mất thời gian.

> Thời vị khác nhau, tùy cơ ứng biến

Người Trung Quốc ở nước ngoài là một chuyện, về nước lại là chuyện khác. Bạn ra nước ngoài xem người Trung Quốc, ai nấy xếp hàng ngay ngắn, bạn đi thăm họ, nói bạn cũng biết xếp hàng, họ nói tôi sao lại không biết, ở trong nước chỉ là không muốn xếp thôi, đơn giản vậy thôi. Một khi về nước, là không xếp; một khi ra nước ngoài, ngay ngắn xếp hàng. Nhưng cùng là xếp hàng ngay ngắn, chúng tôi cũng có nhiều kiểu, người Mỹ mỗi lần đều nhìn không hiểu. Cùng vào một lúc, chưa đầy năm phút, người Trung Quốc đều chạy lên phía trước, người Mỹ vẫn ở phía sau. Bạn nói đây gọi là đầu cơ trục lợi, tôi không tin lời này.

Xin hỏi mọi người, cái gì gọi là đầu cơ trục lợi, cái gì gọi là ứng biến theo hoàn cảnh? Hai cái này giống hệt nhau, nên người Trung Quốc rất đơn giản, điều tôi làm, gọi là ứng biến theo hoàn cảnh; điều người khác làm, tất cả đều là đầu cơ trục lợi.

Mọi người cần chấp nhận thực tế này, vì bạn không thể thay đổi nó. Chúng ta ở đâu cũng có quy định, việc gì cũng có chế độ. Ví dụ khi mua vé, trẻ em cao quá một mức nhất định phải mua vé nguyên giá, thấp hơn mức đó có thể mua nửa vé, rõ ràng minh bạch. Không muốn mua vé nguyên giá cho con, liền cãi nhau với nhân viên bán vé, nhân viên nói: "Trẻ con không hiểu chuyện, ông cũng không hiểu à? Cao như thế phải mua vé nguyên giá, còn lải nhải gì nữa?" Có người kéo áo anh ta và nói: "Đó là cháu của anh đấy, anh không đeo kính à? Sao không nhận ra?" Nhân viên bán vé nhìn kỹ, phát hiện đúng là cháu mình, liền nói: "Sao không biết cúi xuống, đứng thẳng cao như thế làm gì?" Anh ta lập tức thay đổi thái độ.

Thực ra, người Trung Quốc chỉ cần không liên quan đến lợi ích của mình, thì nhân nghĩa đạo đức nói rõ ràng minh bạch; một khi liên quan đến lợi ích của mình, đuôi cáo liền lộ ra hoàn toàn. Mọi người đừng ai cười ai, đều giống nhau cả, vì âm sẽ biến thành dương, dương sẽ biến thành âm. Người ngoan ngoãn nhất ở

trường, ra ngoài lại trở nên tệ nhất; người nghịch ngợm phá phách ở trường, ra ngoài lại trở nên tốt nhất. Những ví dụ như vậy quá nhiều. Tại sao? Người nghịch ngợm phá phách ở trường, khi ra xã hội sẽ biết rằng, về lâu dài nghịch ngợm phá phách không có lợi, chi bằng ngoan ngoãn đúng mực. Nhưng người ngoan ngoãn đúng mực ở trường, khi ra xã hội, có thể thường xuyên bị thiệt thòi, đến mức mất niềm tin vào bản thân. Một người thật thà, cuối cùng chính vì thật thà mà bị thiệt quá nhiều, mới mất niềm tin vào hai chữ thật thà, trở nên không thật thà hơn bất cứ ai. Vì vậy Khổng Tử dạy chúng ta, nếu muốn thật thà, phải làm cho mình có niềm tin vào sự thật thà, không bị thiệt thòi.

Thực ra, toàn bộ triết học Trung Hoa tóm lại chỉ có bốn chữ, gọi là "minh triết bảo thân" (sáng suốt khéo giữ mình).

Nhưng nhiều người khi nghe đến "minh triết bảo thân" liền phản đối, cho rằng đó là tiêu cực, là trốn tránh. Rất đơn giản, nếu bạn không thể bảo vệ chính mình, thì còn có thể làm gì? Còn có thể bảo vệ ai? **Kinh Dịch ở nhiều chỗ đề cập đến "minh triết bảo thân", tức là một người vào thời điểm nào, ở vị trí nào, làm thế nào mới đạt được trung. Nói đơn giản là ba chữ: thời, vị, trung.** Tất cả đều là xem xét tình huống của chính bạn, thực hiện điều chỉnh phù hợp, sau đó thử xem, nếu không đúng thì lập tức điều chỉnh lại.

Vì vậy, chúng ta có ba câu, mọi người hãy lĩnh hội kỹ. Câu thứ nhất, rất khó nói. Câu thứ hai, tùy cơ ứng biến. Câu thứ ba, bình thường phải rộng kết thiện duyên. Nếu không, đến lúc đó sẽ không có ai cứu bạn. Dù là trong cuộc sống hàng ngày hay trong công việc, có thể giúp người thì nên giúp, bởi vì bạn không bao giờ biết mình khi nào sẽ gặp phải chuyện gì, và có thể những người bạn đã từng giúp đỡ, vừa hay có thể giúp lại bạn.

Nói đến đây, mọi người đã hiểu tại sao người Trung Quốc cổ đại lại đưa Phật gia vào. Ở đây tôi dùng từ Phật gia, không dùng Phật giáo, mọi người cần chú ý. Chính là để cuối cùng trở thành Nho Đạo Thích tam gia, khiến tất cả đều trở thành nội hàm quan trọng của văn hóa Trung Hoa. Lấy học sinh làm ví dụ, trước khi thi đều là Nho gia, chuẩn bị đầy đủ, lần này nhất định phải đỗ. Chắc không có ai trước khi thi lại hy vọng mình không đỗ. Nhưng khi vào phòng thi, nhìn đề, thật tệ, những gì tôi biết, thầy không ra; những gì tôi không biết, thầy lại ra. Lúc này Đạo gia xuất hiện, cái tôi biết, viết ít một chút; cái không biết, viết nhiều một chút. Giờ người trẻ không biết thì nộp giấy trắng, thầy rất tức giận: nửa câu cũng không viết, làm sao cho bạn điểm?

Đạo lý này, trước đây chúng ta đều hiểu, cái biết thì viết ít một chút, vì viết nhiều cũng vô ích.

Không phải vậy, viết chi chít, mà còn phải viết rõ ràng ngăn nắp, thầy nhìn vào, không có công lao cũng có khổ lao, không thể cho 10 điểm, thì cho 7 điểm. Như vậy 7 điểm đã có được, và cuối cùng điểm số còn rất cao. Người trẻ bây giờ biết thì viết liên tục, nhiều nhất là 10 điểm; không biết thì một chữ cũng không viết, 0

điểm. Đây có phải là đầu óc cứng nhắc không? Vì vậy, người hiện đại ngày càng thông minh hay ngày càng kém thông minh, mọi người tự suy nghĩ.

Một người tuyệt đối không thể đầu cơ trục lợi, vì đó là con đường cùng, nhưng nhất định phải linh hoạt ứng biến, nếu không cũng là con đường cùng. Đây chính là "nhất âm nhất dương chi vị đạo" (một âm một dương gọi là đạo). Làm sao tìm được điểm cân bằng, khó là khó ở chỗ này. Chúng ta trước khi thi, nhất định là Nho gia; trong lúc thi, là Đạo gia; thi xong, lại biến thành Phật gia. Bởi vì kết quả đã định, 0 điểm thì 0 điểm, cũng không thể thay đổi được, nên chúng ta không cảm thấy sao cả. Dân tộc Trung Hoa là dân tộc không tự sát, chính là vì cuối cùng đều là A Di Đà Phật. Đã làm rồi, cũng không thể thay đổi, thì hãy chấp nhận sự thật này, A Di Đà Phật.

> Ba phần suy nghĩ, hai phần quyết đoán, một phần thực hiện

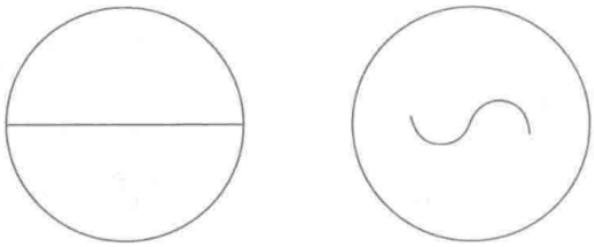
Kinh Dịch cho chúng ta rất nhiều thứ, bây giờ chúng ta giả sử, nếu bạn là hoàng đế, tự mình đi chinh chiến, tất cả quan lại đều thể hiện rất tốt, bạn trở về sẽ làm thế nào? Sau hai ba tháng, ai là quân tử ai là tiểu nhân, bạn đều biết rõ. Đặc biệt là quân tử cho rằng mình chỉ cần thể hiện hợp lý là được, nên dù bạn có mặt hay không, họ đều thể hiện như nhau. Nhưng tiểu nhân thì khác, hiếm khi hoàng đế đích thân xuất hiện, cơ hội khó có, nên họ thể hiện tốt hơn tất cả mọi người. Nếu bạn trở về, phân biệt phải trái rõ ràng, cho rằng hắn là tiểu nhân, thể hiện có tốt đến đâu cũng là đang lừa bạn, rồi giết hắn, thì bạn đã xong, sau này khi dẫn quân ra trận, không ai chịu làm việc nghiêm túc, vì làm tốt, bạn sẽ coi họ là tiểu nhân, thế chẳng phải tệ lắm sao? Nếu bạn trở về, không quan tâm là tiểu nhân hay quân tử, có công thì thưởng, tất cả đều thăng quan, bạn cũng xong.

Kinh Dịch đưa ra cho chúng ta câu trả lời rất cao minh: bạn thấy người đó là tiểu nhân, nhưng đừng nói ra, nếu không sau này sẽ không thể lãnh đạo được người khác. Phải làm thế nào? Thăng chức cho quân tử, thưởng tiền hậu hĩnh cho tiểu nhân. Rất cao minh. Bởi vì thăng chức là chuyện cả đời, liên quan đến nhiều người, quân tử được thăng chức sẽ mang lại phúc cho dân chúng, tiểu nhân được thăng chức chỉ làm hại thêm nhiều người. Còn thưởng tiền cho họ, nhiều lắm cũng chỉ là nhà nước tốn một chút tiền mà thôi.

Có thể thấy, nhìn bề ngoài thì có vẻ công bằng, nhưng thực tế lại không công bằng. Hãy nhớ rằng, công bằng chính là không công bằng, không công bằng mới là công bằng thực sự. Vốn dĩ đã là hai loại người, một là quân tử, hai là tiểu nhân, nhưng khi bạn làm hoàng đế, bạn không thể nói ra, nếu không sau này sẽ không thể lãnh đạo được người khác. Tương tự, người có chức vụ càng cao càng không thể nói ra lời trong lòng, còn nhân viên cấp dưới muốn nói gì thì nói, không sao cả, vì chẳng ai quan tâm đến họ. Những người dám nói, nói rất rõ ràng, đều không ai quan tâm, nói đến chết cũng vô ích. Mọi người có thể từ từ quan sát, người Trung Quốc càng làm quan to, miệng càng kín, nếu không, vừa mở miệng là gặp rắc rối. Nhiều người

khi không nói gì, dường như không tồn tại, nhưng vừa mở miệng, mọi người phát hiện ra hóa ra họ vẫn còn đó, thì họ sẽ không còn nữa. Đây là sự thật.

Mọi người có nhận ra không, thực ra tư duy tam phân bao gồm cả tư duy nhất phân và nhị phân. Người Mỹ muốn học người Trung Quốc, rất khó, vì đầu óc họ không đủ dài, cũng không thể uốn cong được. (Hình 7-5) Nên nói thật, dù người Mỹ có học tiếng Trung đến mức nào, cuối cùng vẫn không thể hiểu rõ. Họ không hiểu bạn đang nói gì, vì người Trung Quốc nói chuyện thường không đầu không đuôi.



美国人学中国人

图7-5

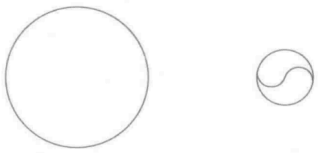
Người Mỹ học người Trung Quốc

Hình 7-5

Nếu bạn đến Mỹ xem thế hệ thứ hai của người Trung Quốc, còn thú vị hơn nữa.

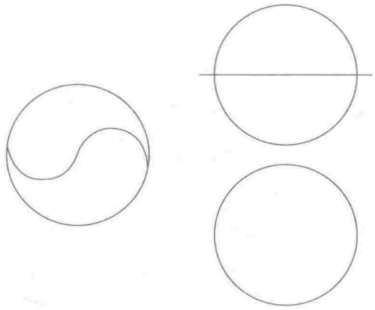
Một người bạn của tôi có con đang học ngành y. Khi chúng tôi đang ăn cơm, con anh ấy vội vã đến và nói rằng đã "mổ người" ở trường nên mới đến muộn. Chúng tôi nghe xong đều hiểu ý cậu ấy là đang nói về việc giải phẫu, cách dùng từ không phù hợp, nhưng biết làm sao được?

Người Nhật thích học theo người Trung Quốc, điều đó rất đơn giản, vì tổng số họ chỉ có ngần ấy, nên buộc phải thu nhỏ lại. (Hình 7-6) Vì vậy, mọi thứ của Trung Quốc khi đến Nhật Bản đều trở nên nhỏ hơn. Nhưng người Trung Quốc muốn học theo người Mỹ thì quá đơn giản, chỉ cần kéo dài đường giữa là được. Người Mỹ muốn học theo người Nhật còn đơn giản hơn, chỉ cần xoay hai vòng là xong. (Hình 7-7)



日本人学中国人

图7-6



中国人学美国人和日本人

图7-7

Thực tế, tư duy của người Trung Quốc có tính bao dung mạnh nhất thế giới, và lần này chúng ta cần phát huy điều đó. Bởi vì sau toàn cầu hóa, cần phải có một nền văn hóa có thể chứa đựng tất cả các nền văn hóa khác trong đó. Và chỉ có Kinh Dịch của chúng ta mới làm được điều này.

Làm thế nào? Dùng phương pháp tam phân để suy nghĩ, dùng phương pháp nhị phân để quyết định, và dùng phương pháp nhất phân để thực hiện, mọi vấn đề đều được giải quyết. Đây mới thực sự là tư duy của Kinh Dịch. Khi đối mặt với một vấn đề, chúng ta cần xem xét nhiều phương diện, cân nhắc cả hai mặt, lắng nghe từ tám phương, tất cả đều cần thời gian, nên không thể vội vàng, đặc biệt là việc gấp, càng phải xử lý từ từ. Nhưng khi đã quyết định rồi thì phải dứt khoát. Nói đến đây, mọi người hẳn đã biết vấn đề của chúng ta hiện nay nằm ở đâu, đó là dùng phương pháp nhị phân để quyết định, rồi sau đó mọi thứ trở nên lộn xộn, bởi vì đó là sai lầm.

Khi làm sếp, trước khi đưa ra quyết định, tôi rất dân chủ, hoàn toàn lắng nghe ý kiến của mọi người, đúng sai không quan trọng. Nhưng một khi đã quyết định rồi, tôi rất chuyên chế, lúc đó không còn gì để nói về dân chủ nữa. Hiện nay chúng ta hoàn toàn ngược lại, trước khi quyết định, mọi người không nói gì, đều đợi bạn lên tiếng, nhưng một khi đã quyết định rồi, mọi người lại nhao nhao lên. Như vậy không bao giờ có thể làm việc được.

Người Trung Quốc làm mọi việc đều theo một câu gọi là "nhất kiêm lưỡng cố". Câu này không thể dịch sang tiếng Anh được, vì họ hoàn toàn không có tư duy này, nghe cũng không hiểu. Người Trung Quốc luôn luôn "nhất kiêm lưỡng cố". Bạn bảo tôi dân chủ, tôi rất dân chủ; bạn bảo tôi chuyên chế, tôi rất chuyên chế. Thứ tự là quan trọng nhất. Vì vậy trong "Đại học" có câu "tri sở tiên hậu (biết trước sau), tắc cận đạo hĩ". Nếu làm sai thứ tự trước sau, thì xong đời. Trước khi quyết định, tôi lắng nghe ý kiến của mọi người, có thể nói bất cứ

điều gì, tôi tuyệt đối không loại trừ, nhưng một khi đã quyết định rồi, bất kỳ ai cũng không được nói nữa, cứ theo quyết định mà thực hiện, lúc này đừng đề xuất thêm thứ này thứ kia với tôi. Chúng ta vẫn luôn làm như vậy, chỉ là sau này đều chọn phương pháp nhị phân, thực sự rất tệ.

Tôi dạy học ở Giao Thông Đại học, nói thật, sinh viên Giao Thông đều rất thông minh. Khi thi, tôi chia làm hai lần, đầu tiên là thi ngay khi mới lên lớp, sau đó thi lần cuối, lấy hai lần để so sánh. Buổi học đầu tiên tôi sẽ phát một tờ giấy trắng cho tất cả sinh viên, tôi nói tôi ra ba câu hỏi, mọi người hãy trả lời thật tốt. Thứ nhất, học kỳ này bạn định lấy bao nhiêu điểm, bạn tự nói. Bạn viết bao nhiêu, tôi sẽ cho bạn bấy nhiêu. Thứ hai, dựa vào đâu mà bạn lấy được nhiều điểm như vậy, bạn tự nói. Bạn nói được, tôi sẽ cho bạn; nói không được, đừng trách người khác. Thứ ba, bạn thực sự muốn học gì. Như vậy, sinh viên không có cách nào đối phó với tôi, nếu không, họ sẽ phàn nàn rằng những gì nên dạy thì bạn không dạy, những gì không nên dạy thì bạn lại dạy hết.

Với ba câu hỏi này, họ mất hai tiếng đồng hồ, ban đầu viết sáu mươi điểm, sau đó không được, bảy mươi lăm điểm, cũng không được, sửa đi sửa lại mà vẫn chưa quyết định xong.

Trong kỳ thi giữa kỳ, tôi cũng phát cho mỗi người một tờ giấy trắng và ra ba câu hỏi. Câu thứ nhất, trong nửa học kỳ vừa qua, bạn cho rằng ba vấn đề quan trọng nhất là gì, viết tùy ý. Câu thứ hai, hãy giải đáp ba câu hỏi vừa viết, tự ra đề tự trả lời. Câu thứ ba, hãy cho điểm và nộp lại cho tôi.

Vậy nên, thế nào gọi là vô vi, rõ ràng như ban ngày. Tôi vô vi, còn họ bận rộn đến chết. Tôi ra đề như vậy, nhưng vẫn có thể cho điểm không, học sinh không phục thì đến tìm tôi. Họ nói đã làm theo yêu cầu, sao vẫn bị điểm không. Tôi nói, ba câu hỏi đó đều là những điều tôi chưa dạy, chứng tỏ em chưa từng đến lớp, đương nhiên là điểm không. Học sinh không còn gì để nói, và tâm phục khẩu phục.

Còn những người được năm mươi điểm thì tức giận hơn, hỏi tôi tại sao cho năm mươi điểm. Tôi nói, ba câu hỏi đó đều là những điều tôi đã giảng, không sai, nhưng đều là nội dung được giảng trong cùng một tuần, chứng tỏ những tuần khác em đều không đến. Họ nói có đến. Tôi nói, vậy em nên lo cho bản thân, phân tán nội dung ra một chút, sao lại toàn ra nội dung được giảng trong một tuần. Họ cũng không còn gì để nói.

Hơn nữa, khi tôi bảo học sinh nộp bài, đều sắp xếp theo số báo danh. Vì vậy dù học sinh của tôi rất nhiều, nhưng việc ghi chép rất nhanh, vì họ đã tự sắp xếp gọn gàng và đã tự chấm điểm.

Có một lần, tôi hỏi họ: "Nếu em học giỏi, các bạn đều hỏi em làm thế nào mà học giỏi vậy, em sẽ trả lời thế nào?" Có học sinh rất nghiêm túc, nói: "Em sẽ nói với họ rằng, chăm chú nghe giảng trên lớp, sau giờ học đến thư viện tìm tài liệu tham khảo, chuẩn bị đầy đủ trước khi thi, thì thành tích mới tốt được."

Tôi đã nói: "Mối quan hệ giao tiếp của em rất kém." Em ấy hỏi: "Thầy làm sao biết được?" Tôi đáp: "Câu trả lời của em đã thể hiện rằng mối quan hệ giao tiếp của anh rất kém." Người Trung Quốc rất ghét nghe những lời thật như vậy. Khi người khác hỏi bạn "Làm thế nào mà thành tích của bạn tốt vậy?", nếu bạn lập tức kể lể thế này thế kia, trong lòng họ sẽ nghĩ: Khen bạn một chút thôi mà bạn đã tưởng thật, còn nói luyên thuyên, thực ra thành tích của bạn có gì đáng kể đâu? Thế là bạn đã thất bại.

Khoảng nửa học kỳ sau, tôi lại hỏi cùng một câu hỏi, vì chỉ có thế mới biết anh ấy có tiến bộ không. "Khi người ta nói thành tích của em rất tốt, anh trả lời thế nào?" Em ấy đã thay đổi, nói rằng do may mắn. Tôi nói: "Mối quan hệ giao tiếp của em đã cải thiện rồi." Có một người suy nghĩ hoàn toàn khác, anh ta nói: "Thưa thầy, như vậy không đúng, chúng ta đang lừa người." Tôi đáp: "Ai biết em đang lừa người? Em nói do may mắn, không ai tin đâu. May mắn gì chứ? Em chăm chú nghe giảng trên lớp, tìm tài liệu sau giờ học, chuẩn bị kỹ trước khi thi, nên mới có thành tích tốt. Em không nói, nhưng mọi người đều biết." Người Trung Quốc là vậy, bạn không nói, họ đều biết; bạn nói ra, họ đều không tin.

Tôi xin nhắc nhở mọi người, khi nói chuyện với người Trung Quốc, tốt nhất là để họ nói, còn bạn đừng nói. Tiếng Mân Nam có hai câu rất hay, để họ nói, xem họ nói thế nào.

Câu thứ nhất, để họ nói. Tại sao? Vì lời họ nói mới có giá trị, lời bạn nói không có giá trị, vì vậy người biết nói chuyện là người để đối phương nói, bản thân không nói, bạn nói cũng vô ích, họ căn bản sẽ không nghe. Câu thứ hai, xem họ nói thế nào. Lời nói của người Trung Quốc là để xem, không phải để nghe. Làm sao xem lời nói? Xem họ nói thế nào, xem họ đang nói gì, đó là điều lợi hại nhất.

Mọi người hãy từ từ cảm nhận từ đây.

Hiện nay, chúng ta nói nhiều về phẩm giá. Phẩm giá là gì? Chính là tính tự chủ. **Một người không có tính tự chủ thì không có phẩm giá, vì vậy người Trung Quốc luôn nói tôi quyết định, anh quyết định, đạo lý nằm ở đó. Khi giao tiếp với người Trung Quốc, chỉ có một cách, gọi là biết tính toán**. Xã hội Trung Quốc là nơi mọi người thiết kế qua lại, thiết kế đến khi mọi người đều vui vẻ, thoải mái, bởi vì chúng ta là dân tộc theo nguyên lý "nhất âm nhất dương chi vị đạo". Ví dụ bạn là người quản lý, giao việc cho anh ta làm, anh ta sẽ tức giận: sao cứ tìm tôi gây phiền phức, sao không tìm người khác? Nhưng nếu không nhờ anh ta làm mà giao cho người khác, anh ta cũng tức giận: coi thường tôi, cho rằng tôi không biết làm à? Đó chính là "nhất âm nhất dương chi vị đạo".

Người phương Tây giao việc cho ai thì người đó làm, nhưng người Trung Quốc thì không thể như vậy. Khi còn trẻ tôi đã hiểu những đạo lý này, nên luôn làm quản lý rất nhẹ nhàng. Cấp trên giao cho tôi một việc, trong lòng tôi biết giao cho ai là phù hợp, nhưng không nói ra, vì nói ra anh ta sẽ chống đối. Mọi người đặt mình vào vị trí người khác sẽ hiểu, nếu cấp trên giao cho bạn công việc mới, bạn có nhận không? Không. Nếu một ngày nào đó bạn đến nói với cấp trên: "Sếp ơi, có công việc mới nào cho tôi làm không?", mọi

người sẽ sợ, cho rằng bạn không có ý tốt. Có thể thấy, bạn có lòng thành rất tốt, nhưng đôi khi cũng rất tệ; bạn không có lòng thành, thì còn tệ hơn. Người Trung Quốc trong lòng hiểu rõ, nhưng không thể nói ra.

Tôi muốn giao việc cho lão Trương, sẽ mời anh ta đến và nói: "Tôi biết anh rất bận, nhưng công việc này tôi đã suy nghĩ nửa ngày, không biết giao cho ai làm thì tốt. Tôi không yêu cầu anh làm, chỉ nhờ anh giúp tôi một việc, nghĩ giúp tôi nên giao cho ai thì tốt nhất." 80-90%, anh ta sẽ nói 'Thôi để tôi làm'. Tôi hỏi: 'Vậy anh có đủ thời gian không?' Anh ta đáp: 'Cũng ổn thôi.' Tôi nói: 'Anh đừng quá mệt nhé.' Thế là anh ta nhận việc. Một, hai, ba, vấn đề được giải quyết. Câu đầu tiên, bạn giúp tôi nghĩ xem ai nên làm công việc này, câu trả lời của anh ấy thường là để tôi làm cho rồi. Câu thứ hai, anh bận rộn vậy, có làm xuể không, anh ấy nói cũng ổn. Câu thứ ba, đừng quá mệt, nếu không tôi sẽ không yên tâm, thế là anh ấy nhận việc. Đơn giản, rõ ràng. Còn bây giờ mọi người thường nói công việc này nhất định anh phải làm, anh ấy sẽ hỏi tại sao phải là tôi, tôi đã đủ bận rộn rồi, nếu bắt tôi làm thì tôi sẽ đổi một việc khác với anh... cứ thế không dứt, và cuối cùng mọi người đều không vui.

Người Trung Quốc là vậy, nếu bạn nói quá thẳng, họ sẽ bắt đầu nghi ngờ bạn. Từ lâu, chúng ta đã hiểu sai về chữ "trực" (thẳng) mà Khổng Tử nói, thực ra đường cong giữa hai điểm mới là ngắn nhất, chứ không phải đường thẳng. Tất cả học vấn đều nằm trên đường Thái Cực, đường Thái Cực này rất tinh diệu, nhưng chúng ta đã đọc sách sai. Làm người phải thành thật, làm người phải thực tế, những câu này chúng ta đều giải thích sai.

Lời của Khổng Tử, hiện nay cả thế giới đang thảo luận, ví dụ "phụ vị tử ẩn, tử vị phụ ẩn", nếu cha bạn trộm một con cừu của người khác, cảnh sát đến nhà bạn hỏi, bạn sẽ trả lời thế nào? Khổng Tử nói, bạn phải nói với cảnh sát rằng, cha tôi không phải là người như vậy, ông ấy tuyệt đối không trộm cừu. Hiện nay cả thế giới đang thảo luận vấn đề này, nói Khổng Tử dạy nói dối, rõ ràng là cha bạn trộm, tại sao lại nói cha không trộm. Khổng Tử nói, cha làm sai, con phải che giấu cho cha; con làm sai, cha phải che giấu cho con. Là một người cha, khi con bạn chạy trốn về nhà, có người đuổi theo nói con bạn trộm đồ, nếu bạn nói đúng vậy, con bạn sẽ căm ghét bạn và nói 'Tất cả là do cha tôi dạy', như vậy chẳng phải bạn càng khổ sao? Vì vậy người cha nên nói, “con tôi không phải là người như vậy, ông hãy về làm rõ rồi quay lại.” Sau khi họ đi, bạn đóng cửa lại, bắt đầu mắng: "Chuyện gì vậy? Lại đi ăn trộm đồ của người khác." Người Trung Quốc luôn là người hai mặt, bên này nói một đằng, bên kia nói một nẻo, đây gọi là nhất âm nhất dương.

Nếu bố bạn ăn trộm con cừu của người khác, bạn có chủ động đến đồn công an tố cáo không? Nếu vậy thì từ nay đừng làm nữ giới a. Ngay cả bố mình mà còn bán đứng thì ai còn tin tưởng bạn được? Thực ra câu trả lời của Khổng Tử rất đơn giản, bố bạn ăn trộm cừu của người ta, sớm muộn người khác cũng biết, không cần đến con trai đứng ra, vì hàng xóm sẽ đi tố cáo, bạn vội vàng làm gì? Đây là đạo lý rất đơn giản.

Tôi học ngành kỹ thuật, được đào tạo tư duy khoa học hệ thống khá toàn diện, nên mới có thể sắp xếp thứ có vẻ lộn xộn như Kinh Dịch. Thực ra Kinh Dịch rất có logic, nhưng trước đây toàn là người học văn, cứ mãi

nghiên cứu về mặt văn tự, cuối cùng không bao giờ nghiên cứu ra được. Tất nhiên, không phải nói học văn là không tốt. Kinh Dịch dạy chúng ta, mập mờ không phải là hồ đồ, hai khái niệm này hoàn toàn khác nhau. Khó được hồ đồ, nhưng không thể thực sự hồ đồ. Mọi người nên cảm nhận từ đây.

Chương 27: Trí tuệ Kinh Dịch của dân tộc Trung Hoa

Chia làm ba, đơn giản và hiệu quả

Mọi người hãy nhìn vào hình dưới đây (hình 8-1), cái đầu tiên gọi là chia làm hai, nó không thể thu hồi lại, đó là phương pháp nhị phân. Phương pháp nhị phân là một trong những tư duy đáng sợ nhất của loài người, bởi vì hoặc là cái này hoặc là cái kia. Tất cả các dân tộc phương Đông, nếu thực hiện chính trị hai đảng, chắc chắn sẽ thất bại. Phương pháp nhị phân phân biệt rõ ràng đúng sai, không có gì để thương lượng, nhưng về cơ bản chúng ta không có khả năng này, đừng tự lừa dối mình. Cái thứ hai gọi là chia làm ba, điều tuyệt vời nhất của người Trung Quốc là biết cách nhìn một thứ thành ba thứ. Rõ ràng là hai, làm sao lại thành ba? Rất đơn giản, mở rộng phần ở giữa một chút, nó sẽ trở thành ba.

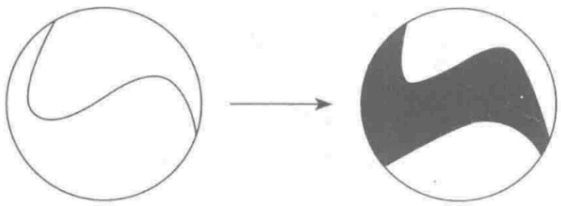


图8-1

Mọi người có nhận ra không, khoa học càng phát triển, vùng xám càng lớn. Trước đây vùng xám không lớn như vậy, bây giờ vùng xám ngày càng lớn hơn, ở đây chúng ta gọi nó là vận động ở giữa. Lần bỏ phiếu này, bạn sẽ bỏ phiếu cho ai, vẫn chưa biết. Những người nói rằng họ chưa biết chính là những người đã biết, nhưng không nói cho bạn biết. Những người nói rằng họ không theo đảng phái nào chính là có đảng phái. Hiểu người Trung Quốc theo cách này sẽ rất thoải mái.

Chia làm ba, gọi là phương pháp tam phân. Lý do "Tam Quốc Diễn Nghĩa" được nhiều người yêu thích là vì nó có ba nước, nếu chỉ có hai, sẽ không có gì đáng xem. Đây là điều tuyệt vời nhất của người Trung Quốc, gọi là nhị hợp nhất, nhưng điều này không phải là phân biệt rõ ràng đúng sai, cũng không phải là không phân biệt đúng sai.

Hãy nhớ, người Trung Quốc ghét nhất những người không phân biệt đúng sai, không thích nhất những người phân biệt rõ ràng đúng sai. Chúng ta là dân tộc duy nhất trên thế giới, gọi là đúng sai khó phân biệt. Như vậy mọi người mới hiểu, tại sao người Trung Quốc trả lời tất cả các câu hỏi đều có một câu trả lời: rất khó nói. Vốn dĩ rất khó nói, không có điều gì dễ nói cả.

Phân biệt đúng sai vốn khó khăn, nên mọi người cần thận trọng khi phán đoán đúng sai. Chúng ta nhiều nhất chỉ có thể thận trọng phán đoán đúng sai, không thể phân biệt rõ ràng đúng sai. Hơn nữa, trường hợp phân chia nhị phân rất hiếm, phần lớn đều là âm trong có dương, dương trong có âm, người đúng cũng có

chút sai, người sai cũng có chút đúng, đó mới là sự thật. Tiếng Mân Nam có hai chữ dùng rất hay, gọi là "gia giảm" (thêm bớt). Bạn có sai không? Gia giảm. Bạn đúng không? Cũng là gia giảm. Hai chữ gia giảm này rất lợi hại, bạn không thể tìm được người hoàn toàn đúng, cũng không tìm được người hoàn toàn sai. Một bàn tay không thể vỗ thành tiếng, chính là nói về điều này.

Ví dụ, giáo viên coi thi, học sinh gian lận, lỗi của ai? Đều có lỗi. Nếu giáo viên rất nghiêm khắc, ai dám gian lận? Người Trung Quốc ghét nhất không phải loại giáo viên coi thi nghiêm khắc, mà là loại này: họ đến ngồi đó đọc báo, như thể không quản lý các bạn, các bạn có thể gian lận. Nhưng một khi bạn gian lận, họ lập tức bắt bạn. Bởi vì tờ báo của họ có một lỗ, ai gian lận đều thấy rõ ràng. Những giáo viên như vậy, bạn sẽ ghét họ cả đời. Nếu bạn tỏ rõ sự nghiêm khắc, chúng tôi sẽ không gian lận; nếu bạn muốn lỏng lẻo, thì hãy lỏng lẻo đến cùng. Nhưng bạn lại giả vờ lỏng lẻo, tạo cơ hội cho chúng tôi gian lận, rồi bắt chúng tôi, loại giáo viên coi thi này đáng ghét nhất. Mọi người từ đây dần dần hiểu được cách suy nghĩ của người Trung Quốc.

Người Nhật phân chia một phần (hình 8-2), tinh thần đồng đội của họ cao nhất, tính phục tùng mạnh nhất, nhưng một khi quyết định sai lầm thì thảm khốc nhất. Vì vậy người Nhật sợ nhất là quyết định sai lầm, họ cho rằng quyết định sai lầm còn đáng sợ hơn tham nhũng. Người Trung Quốc không như vậy, chúng ta cho rằng quyết định là quyết định, thực hiện là thực hiện, hoàn toàn là hai việc khác nhau. Bạn quyết định sai lầm, tôi vẫn có thể không làm.

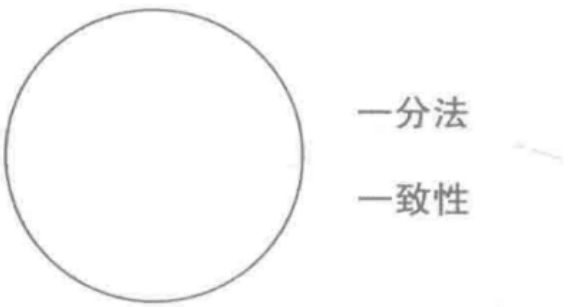


图8-2

Có rất nhiều lời khuyên đối với người Trung Quốc thì không có tác dụng, ví dụ như câu "quyết định sai lầm còn đáng sợ hơn tham nhũng, hối lộ", kiểu nói này không đứng vững trong xã hội Trung Quốc. Tất cả người Trung Quốc đều như vậy, bạn nói là nói, tôi nghe là nghe, tôi không tin bạn, vì nghe cũng chết, không nghe cũng chết.

Ví dụ, bạn làm sai việc này, sếp hỏi tại sao bạn làm như vậy, bạn nói tôi làm theo quy định của anh. Sếp sẽ nói, nếu cứ nghe theo mọi quy định của tôi thì bạn chỉ là kẻ nô bộc, biết không đúng thì phải nói. Ông ta sẽ đưa ra hàng loạt lý do. Nếu bạn không nghe, thì còn tệ hơn, sếp sẽ nói, tôi nói rõ ràng như vậy mà bạn không nghe, vậy tôi nói để làm gì? Nghe cũng chết, không nghe cũng chết; làm cũng chết, không làm cũng

chết; làm nhanh cũng chết, làm chậm cũng chết, đó mới chính là xã hội Trung Quốc. Hiện nay nhiều người trẻ nghe điều này liền thấy đau đầu, cảm thấy thà chết đi còn hơn, thì thực sự là không cứu được.

Nghe đến đây, mọi người nên dần hiểu tại sao chúng ta đều nói sinh ra ở Trung Quốc rất quý. Làm người, nhất định phải làm người Trung Quốc. Làm người Trung Quốc rất khó, chỉ cần hơi không đúng là gây ra vấn đề lớn. Nhưng chỉ có như vậy, bạn mới có cơ hội rèn luyện. Nếu làm người Mỹ, cả đời trôi qua trong chớp mắt, không có thu hoạch gì. Người Trung Quốc khác, vì không lâu sau, họ sẽ làm cho bạn rơi vào tình trạng hỗn loạn, thực ra như vậy bạn mới có nhiều cơ hội tu dưỡng.

Điều bạn nên biết ơn nhất, chính là trong đời này gặp được những ông sếp khó đối phó, đây là phúc lớn. Nếu sếp của bạn đều yêu thương, quan tâm, nghĩ cho bạn, thì bạn chẳng có gì cả, hoàn toàn lãng phí thời gian. Chính vì gặp phải những ông sếp khó đối phó, khiến bạn đêm không ngủ được, bạn mới có cơ hội tu dưỡng.

Có thể thấy, suy nghĩ của nhiều người hoàn toàn sai lầm. Nếu chỉ biết yêu thương cha mẹ, thầy cô, sếp của mình thì cuộc đời này sẽ trôi qua vô ích. Giống như một tô mì nước trong vắt, chẳng có gì cả. Người thời nay chỉ có trải nghiệm mà không có sự rèn luyện, đó là điều đáng tiếc nhất. Bất cứ thứ gì không qua rèn giũa đều không thể trở nên hữu dụng.

Gia đình tôi như thế này. Mỗi tối lúc 7 giờ, bố tôi lấy tách trà ngồi trên ghế, dùng nắp tách gõ nhẹ vào tách, cả nhà bắt đầu căng thẳng. Ai có lỗi thì nhanh chóng tự thú, thành khẩn khai báo sẽ được khoan hồng. Nếu bạn làm điều gì không đúng, hãy bắt đầu kiểm điểm, kiểm điểm xong thì đi ngủ. Bố tôi không làm gì cả, ông chỉ đúng giờ gõ tách trà, nếu bạn không ra trình diện, cả đêm sẽ không được ngủ, ông có đủ kiên nhẫn để làm điều đó. Bạn chỉ có thể ngoan ngoãn đi kiểm điểm, nếu không sẽ không được ngủ. Phương pháp này của ông rất hiệu quả, lại còn đơn giản.

Ban đầu tại sao Lưu Bang có thể đánh bại Hạng Vũ trong tình thế không có lợi thế, chính là nhờ ông đã "ước pháp tam chương". Ước pháp tam chương đơn giản, rõ ràng, hiệu quả, bạn buộc phải làm theo. Nói nhiều mà không bao giờ thực hiện được thì có ích gì?

Thế nào gọi là "tam"? “Nhất phân vi nhị, nhị hợp vi nhất, hữu tiến hữu thoái”, đó gọi là tam. (Hình 8-3) Tiếng Mân Nam gọi là "hữu trừu thoái", rất thú vị. Người Trung Quốc thường nói không giữ lời, vì sự việc luôn thay đổi, làm sao lời nói có thể tính số được?



图8-3

Tam hữu tiến hữu thoái

Hình 8-3

Vì vậy, chúng ta cần có sự phối hợp giữa ba tầng Thiên-Địa-Nhân. Nhất phân vi tam là điều vui sướng nhất. Mọi người hãy lắng lòng nghe âm của "nhất nhị tam", sự khác biệt của chúng ở đâu. Nhất, quá ít; nhị, vẫn chưa đủ; tam, linh hoạt nhất, huyền diệu nhất, khiến người ta sinh lòng vui thích. Ví dụ, một ngày ăn 3 bữa cũng có lý do của nó.

Nếu bạn đã từng đến chùa, bạn sẽ thấy có một con khỉ bị phạt đứng. Tại sao vậy? Trời sai con khỉ đó xuống truyền thông điệp cho loài người rằng: "Một ngày chải đầu ba lần, ăn một bữa", nhưng con khỉ đã truyền sai thành "Một ngày chải đầu một lần, ăn ba bữa", khiến loài người trở nên hỗn loạn. Hãy suy nghĩ về ý nghĩa sâu xa của điều này, nếu chúng ta mỗi ngày chỉ ăn một bữa, vừa đỡ tốn công vừa tiết kiệm tiền, nhưng chải đầu nhiều lần hơn, đầu óc sẽ minh mẫn hơn. Hiện nay không phải vậy, chúng ta mỗi ngày chỉ chải đầu một lần, ăn ba bữa, thật vất vả. Vì vậy con khỉ đó vẫn luôn bị phạt đứng ở đó.

Người Trung Quốc chúng tôi đều "tam tỉnh ngô thân", "tam tư nhi hành" (nghĩ ba lần rồi mới làm), "tam quốc đỉnh lập", "tam nhân thành chúng", "Mạnh mẫu tam thiên", làm người phải "tam bất hủ", và làm việc xấu cần "tam chỉ thủ", tất cả đều là số ba. Kinh Dịch vẽ đến ba nét thành quẻ, ảnh hưởng rất lớn đến chúng ta. Mọi người hãy suy nghĩ kỹ, tất cả đều có đạo lý.

> Gần đúng là trí tuệ cao nhất

Trước đây chúng ta đã nói, cái mà người Trung Quốc gọi là “thần” là phần biến hóa âm dương ở giữa hình dưới đây (Hình 8-4). Thực ra nhìn qua, bạn sẽ thấy tất cả mọi thứ đều gần giống nhau, sự biến đổi rất nhỏ, nhưng có ảnh hưởng rất lớn. Quan niệm "gần đúng" của người Trung Quốc xuất phát từ đây, và "gần đúng" là trí tuệ cao nhất của loài người, nhưng đã bị một cuốn sách xóa bỏ hoàn toàn, cuốn sách đó gọi là (???)

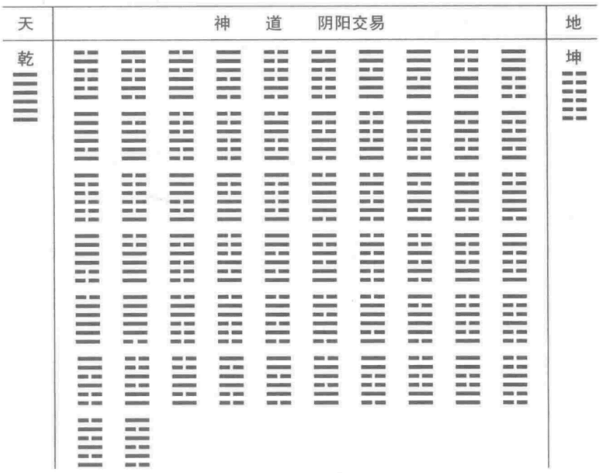


图8-4

Người học khoa học đều biết, quản lý chất lượng có giới hạn trên và dưới, tất cả sản phẩm tốt đều gần giống nhau, ngày nay gọi là dung sai. (Hình 8-5) Ví dụ, tất cả các bóng đèn đều gần giống nhau, tuy không hoàn toàn giống nhau, nhưng miễn là trong phạm vi dung sai, chúng ta đều có thể chấp nhận. Thực tế, "gần đúng" nghĩa là không được khác biệt quá nhiều, nhưng cuốn sách đó giải thích rằng "gần đúng" là khác biệt quá nhiều. Cái tốt đẹp đã bị Phương Tây hoàn toàn bóp méo, thật tệ hại.



图8-5

Chênh lệch quá nhiều

Giới hạn trên

(Gần đúng) (Dung sai)

Giới hạn dưới

Chênh lệch quá nhiều

Hình 8-5

Ví dụ, bạn muốn nhận từ tôi năm nghìn đồng, tôi đưa bạn năm nghìn đồng, bạn đếm thì đúng năm nghìn đồng, bạn sẽ nói "gần đúng". Bạn muốn từ tôi năm nghìn đồng, tôi đưa bạn ba nghìn năm, bạn có nói "gần đúng" không? Chắc chắn bạn sẽ nói "sao chênh lệch nhiều thế". Đây đều là những việc chúng ta thường

gặp trong cuộc sống hàng ngày. Khi một người nói "gần đúng", ý nghĩa là vừa đúng. Chúng ta cần hiểu người Trung Quốc qua biểu hiện trong cuộc sống hàng ngày, đừng để những thứ bị bóp méo làm hỏng chúng ta.

Tôi học kỹ thuật, biết bào gỗ. Ví dụ, khi bạn bào rất tốt, người khác sẽ nói: "Sao công phu của bạn giỏi thế?" Bạn trả lời thế nào? "Cũng gần đúng thôi." Một người viết thư pháp rất đẹp, người ta sẽ nói bức này còn gần đúng. "Còn gần đúng" có nghĩa là rất tốt. Bởi vì người Trung Quốc chịu ảnh hưởng của Kinh Dịch, không nói mình viết rất tốt, mà chỉ nói gần đúng thôi.

Người Trung Quốc không để mình đạt điểm tuyệt đối, vì "thiên đạo kỵ mãn (đạo trời ghét sự đầy đủ), nhân đạo kỵ toàn". Việc của trời là, nếu nước của bạn quá nhiều, trời sẽ lấy một phần cho người khác; núi của bạn quá cao, trời sẽ làm nó sụp xuống một chút; túi bạn trống rỗng, trời sẽ làm cho tiền của người khác bay đến chỗ bạn một ít. Thiên đạo kỵ đầy, nên đầy thì tổn, khiêm thì ích.

"Gần đúng" phải xuất phát từ tính tự chủ, việc gần đúng hay chênh lệch quá nhiều do mỗi người tự quyết định. Mọi người dần dần sẽ phát hiện, văn hóa Trung Hoa không tạo áp lực cho bất kỳ ai. Chúng ta hiện nay học theo phương Tây nên mới tăng thêm nhiều áp lực, vốn dĩ chẳng có chút áp lực nào.

Nhiều người nước ngoài không hiểu người Trung Quốc. Khi tôi ở nước ngoài, họ thường hỏi tôi nhiều câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên: "Các bạn không có Chủ nhật, không có thứ Bảy, làm việc bảy ngày trong một tuần, đúng không?" Tôi nói: "Đúng vậy." Họ hỏi: "Như vậy không mệt sao?" Tôi đáp: "Cũng bình thường thôi." Họ nói: "Làm gì có chuyện như vậy, chúng tôi làm việc năm ngày một tuần đã mệt chết được, các bạn làm việc bảy ngày mà không mệt, chắc chắn là lười biếng." Tôi nói: "Chúng tôi làm việc rất nghiêm túc." Họ nói: "Điều đó càng không thể."

Tôi bèn nói với họ, người Trung Quốc bất kể lúc nào cũng rất nghiêm túc, nhưng lúc nào cũng có thể lười một chút. Lười một chút là được rồi, nghiêm túc quá làm gì. Nghĩ như vậy, thực ra chúng tôi rất linh hoạt. Khi bạn giới hạn thời gian, tinh thần họ sẽ căng thẳng lên. Hiện nay chúng ta không hiểu đạo lý này.

Khi tôi làm quản lý, rất dễ chung sống với nhân viên, bởi vì tôi cho họ sự linh hoạt rất lớn. Khi tôi yêu cầu họ viết một báo cáo, tôi sẽ nói với họ báo cáo này để ai xem, viết bao nhiêu chữ, viết xong đặt lên bàn tôi là được, không cần tìm tôi. Một, hai, ba, là hoàn thành. Bây giờ thì không, quản lý bảo nhân viên viết báo cáo, anh ta về viết một nghìn ba trăm chữ, bạn tức chết, nói viết nhiều như vậy làm gì. Sau đó lần sau anh ta biết rồi, viết ba trăm chữ, bạn lại tức chết, nói viết ba trăm chữ tôi làm sao đi nói với người ta. Đây là lỗi của ai? Nhân viên thường làm xong nhiều việc rồi đi tìm quản lý, nhưng hoàn toàn không tìm được. Tôi nói với nhân viên của tôi rất đơn giản, tôi không có ở đó, đặt lên bàn là được rồi.

Hiện nay chúng ta đều không nắm bắt được trọng điểm, làm cho cả hai bên đều rất mệt. Bạn phải nói ra điểm quan trọng!

Rõ ràng, không phải nghĩ đến là làm, không nghĩ đến thì không làm, điều đó là không được. Chúng ta nhất định phải phù hợp với bản tính con người, khi có năng lượng thì làm nhiều một chút, mệt rồi thì nghỉ ngơi một lúc, đều không sao cả. Nhưng quản lý hiện đại không cho phép như vậy, dù mệt mỏi cũng phải cố gắng, tinh thần dù tốt đến mấy đến giờ tan làm là phải tan làm, khiến con người trở nên như cái máy. Tôi nói một câu, quản lý hiện đại chính là đem những việc vốn do con người làm giao cho máy móc, còn việc của máy móc lại giao cho con người làm. Mọi người hãy suy ngẫm xem có phải vậy không.

Ví dụ, trước đây khi chúng ta gọi điện đến một nơi nào đó, sẽ có nhân viên tổng đài cho chúng ta biết người đó có ở đó không, hoặc chúng ta có việc gì, họ sẽ đưa ra câu trả lời. Bây giờ bạn gọi vào, toàn là máy móc điều khiển, giọng nói tự động bắt đầu: "Tiếng Anh nhấn 1, tiếng Pháp nhấn 2, tiếng Đức nhấn 3, tiếng Trung nhấn 0", khiến bạn choáng váng. Bạn nhấn 0, nó lại bắt đầu: "001 phòng Chủ tịch, 002 phòng Tổng giám đốc", nghe đến mức cả người bạn sắp sụp đổ, cuối cùng khi kết nối được thì lại bảo hiện đang bận. Đó chính là cục Viễn thông không có ý tốt, dù sao họ vẫn thu tiền, không gọi được là việc của bạn, bạn gọi nhiều lần, họ còn thu được nhiều tiền hơn. Điện thoại vốn là để cho người ta gọi được, bây giờ lại bằng mọi cách khiến người ta không gọi được.

Xin hỏi mọi người, điện thoại là để bạn gọi đi, hay để người khác gọi đến? Tất nhiên là để người khác gọi được vào. Tại sao bây giờ không dùng người trực điện thoại mà dùng máy, chính là vì con người hay làm bừa. Bạn có điện thoại, không có việc gì cũng gọi liên tục, khiến người khác không gọi vào được, điện thoại như vậy có tác dụng gì? Vì thế bạn phải nói với đồng nghiệp rằng, điện thoại là để bạn gọi đi không sai, nhưng quan trọng hơn là để người khác gọi vào.

Nếu bạn muốn gọi điện thoại ra ngoài, hãy nói ngắn gọn, điều này không phải vì công ty keo kiệt. Nếu bạn nói như vậy, người ta sẽ hiểu. Nếu bạn nói hãy gọi ít điện thoại, họ sẽ nghĩ cước điện thoại đâu có đắt lắm, sao lại keo kiệt vậy, và bạn sẽ thất bại.

Nói đến đây, mọi người nên hiểu rõ, Kinh Dịch dạy chúng ta, nên làm thế nào thì làm thế đó. Nếu cần gọi, dù phải gọi một tiếng đồng hồ cũng phải gọi; nếu cần nói ngắn gọn, chuyện chỉ cần ba câu là xong thì đừng nói đến năm câu. Trong đó không có quy luật cố định, nhưng hiện nay máy móc đều được cài đặt cố định, không cho phép nói quá ba phút, việc của bạn chưa xong, nó đã cúp máy. Hiện nay nhiều thứ được thiết lập rất thiếu tính người, và con người ngày ngày nhìn, ngày ngày dùng, cũng dần trở nên thiếu tính người.

Tính tự chủ phù hợp với bản chất con người, tính bị động không phù hợp với bản chất con người, vì vậy **những người chỉ biết ra lệnh đều không phải là người quản lý tốt, bởi vì bạn khiến cấp dưới mất đi**

tính tự chủ. Quản lý hiện đại khiến con người mất đi nhân cách, chỉ còn lại vị trí đáng thương. Nó không quan tâm bạn là ai, chỉ quan tâm bạn làm gì, thế là xong. Mọi người thử nghĩ xem, con người bây giờ còn nhân cách gì? Ví dụ như nhiều công ty gửi thư cho bạn, trên đó viết "quân" nào đó, tôi chỉ cần nhận được thư gọi tôi là "quân", tôi sẽ vứt đi hết, thậm chí không thèm đọc. Bạn dựa vào đâu mà gọi tôi là "quân", bạn ngay cả từ "tiên sinh" cũng không biết xưng hô, tôi cần gì phải để ý đến bạn. Xưng hô còn không biết, thì còn làm được gì nữa?

Khi tôi còn trẻ, tôi đã dạy nhiều lớp, dạy nhiều sinh viên. Nhưng tôi phát hiện ra rằng nhiều đạo lý tôi giảng không được truyền lại, thật uổng công. Tôi dạy cho y tá, nói rằng các bạn đều là chuyên gia, nhưng hoàn toàn không hiểu thế nào là tính người, trong mắt các bạn chỉ có bệnh nhân, không có con người.

Ví dụ, hôm nay bác Vương cần tiêm thuốc, bạn sẽ gọi từ bên ngoài rất sớm: "Bác Vương, đến lượt bác tiêm thuốc rồi." Bác Vương sẽ bắt đầu căng thẳng ở bên trong, chưa tiêm mà đã cảm thấy như sắp chết. Đó là vì bạn đang coi bác ấy là bệnh nhân, không phải là con người.

Vậy nên làm thế nào? Bạn nên vào trong và nói: "Bác Vương, bác sĩ nói bệnh của bác đã khỏi rồi, không cần tiêm thuốc nữa, nhưng ông ấy cũng dặn rằng, nếu bác muốn khỏe hơn nữa, thì tiêm thêm một mũi nữa nhé." Bác ấy sẽ vui vẻ để bạn tiêm, chỉ khác nhau một chút thôi. Tại sao bạn không làm như vậy? Thực ra rất ít bệnh nhân chết vì bệnh, mà đều bị bác sĩ kết hợp với y tá làm cho chết. Là bác sĩ, trong đầu toàn nghĩ đến bệnh nhân mà không có sự tồn tại của con người, điều đó là không được. Bạn phải tôn trọng họ là một con người, chứ không phải tôn trọng họ có chức vụ gì.

Hiện nay chúng ta lại làm ngược lại, nếu họ là tổng giám đốc, bạn cung kính; nếu họ là nhân viên vệ sinh, bạn lại coi thường.

Thực ra tôi thường nói câu này, tổng giám đốc một khi về hưu sẽ trở thành "tổng không ai quan tâm". Người Trung Quốc hiểu rõ nhất điều này, bây giờ bạn ở vị trí này, là tổng giám đốc; một khi thôi chức, tất cả mọi người nhìn thấy bạn đều giả vờ không thấy, có thể tránh thì tránh, "tổng không ai quan tâm". Vì vậy, để xem một người có thực sự giỏi hay không, hãy đợi sau khi họ về hưu, xem cách họ tương tác với đồng nghiệp cũ như thế nào.

Tôi rất ngưỡng mộ một vị tổng giám đốc nhà máy của Đài Đường, mười năm sau khi ông ấy về hưu, tôi có cơ hội đi cùng ông ấy trở lại đơn vị cũ, rất nhiều người từ xa đã chạy lại và nói: "Tổng giám đốc, ông đến rồi, thật tuyệt quá." Tôi nói ông làm người rất thành công, nếu không thì người ta nhìn thấy ông từ xa đã bỏ đi rồi, ai mà quan tâm đến ông. Khi còn đương chức, người ta không biết bạn tốt hay xấu, nhưng sau khi về hưu, cách người khác đối xử với bạn thế nào, điều đó rất rõ ràng.

Kinh Dịch nói rất rõ ràng, dù bạn ở vị trí nào, cũng phải nhớ rằng mình vốn là một con người, tuy hiện tại đang ở vị trí này, nhưng bất cứ lúc nào cũng có thể thay đổi, đừng quá kiêu ngạo.

Tạm được, là cách tốt nhất để giảm bớt áp lực. Con người hiện đại có nhiều áp lực, tại sao? Chính là vì có quá nhiều quy định cứng nhắc từ bên ngoài.

Những điều tôi sắp nói dưới đây là đặc trưng của văn hóa Trung Hoa chúng ta, nhưng hiện nay tất cả đều bị bôi nhọ, bị bóp méo.

Thứ nhất, "tàm tạm" không phải là "cẩu thả". Người Trung Quốc nói "tàm tạm" là với ý nghĩa tốt. "Bức tranh bạn vẽ đẹp quá!" "Không đâu, chỉ tàm tạm thôi." "Bạn làm việc giỏi quá." "Không đâu, chỉ tàm tạm." Khi người Trung Quốc chủ động nói "tàm tạm", đó là ý tốt, không có ác ý, nhưng "cẩu thả" thì là ác ý. "Sao bạn cẩu thả thế" không phải là lời hay ho gì. "Tàm tạm" thì tốt, nhưng không thể "cẩu thả", hai điều này phải tách biệt.

Thứ hai, "hồ đồ" không phải là "mơ hồ". Người hồ đồ rất đáng yêu, nhưng hoàn toàn không mơ hồ.

Thứ ba, "tạm được", không phải là "kém quá".

Thứ tư, tự chủ mới có phẩm giá. Mọi người hãy suy nghĩ kỹ, khi một người dùng phương pháp nhị phân, chính là làm cho người khác mất đi phẩm giá.

Thứ năm, tự động mới phù hợp với bản chất con người.

Hiện nay, chúng ta đều thích nói chuyện rõ ràng, thực ra điều này cũng không đúng. Nói quá rõ ràng, không ai vui vẻ cả.

Khi tôi còn nhỏ, mỗi lần đi học về, bố tôi đều hỏi hôm nay có kiểm tra không, được bao nhiêu điểm, tôi nghĩ hầu hết các bậc phụ huynh đều như vậy. Tôi dần dần tìm ra cách, khi tôi thi tốt, về nhà tôi không nói trước, vì dù sao bố cũng sẽ hỏi, tôi vội gì chứ? Nếu vừa về đã nói "Hôm nay con thi tốt lắm", bố sẽ rất không vui: "Thi tốt thì sao, thi tốt là đương nhiên."

Nếu tôi thi không tốt, tôi sẽ nói trước: "Bố ơi, hôm nay thầy giáo cho thi." Bố tôi hỏi: "Thi thế nào?" Tôi nói: "Cả lớp đều không đạt." Tôi đã tiêm phòng trước. Bố tôi nói: "Sao cả lớp lại không đạt được?" Tôi nói: "Thầy giáo cũng thấy rất lạ, chưa từng có chuyện này." Bố tôi hỏi: "Vậy con được bao nhiêu điểm?" Tôi đưa cho ông xem, hôm đó tôi chỉ được năm mươi điểm, nhưng bố tôi nói với mẹ tôi: "Con trai bà được tám mươi điểm đấy. Vì cả lớp không đạt, nên năm mươi điểm chính là tám mươi điểm." Ông ấy rất vui.

Điều cần nói trước nhất định phải nói trước, điều cần nói sau thì không thể nói trước. "Tri sở tiên hậu (biết trước sau), tắc cận đạo hĩ", chỉ khác nhau ở chỗ đó thôi. Khi bạn làm sai chuyện gì ở bên ngoài, về nhà, phải phân biệt nên nói hay không nên nói. Thứ nhất, nếu có khách, bạn tuyệt đối không được nói, nếu không thì là tự tìm cái chết. Bố bạn sẽ nghĩ, trước mặt khách mà con nói vậy, bắt cha phải nói sao đây. Đối với người Trung Quốc, có khách hay không có khách là hai tình huống hoàn toàn khác nhau. Thứ hai, hãy xem sắc mặt của bố thế nào. Khi bố đang không vui, bạn cũng đừng nói, có thể nói với mẹ trước. Tại sao phải có mẹ? Chính là vì khi không thể làm phiền bố, bạn có thể tìm đến mẹ.

Khi tôi dạy học ở Giao Thông Đại học, tôi cũng thường hỏi sinh viên: "Chủ nhật về nhà, bố bạn bảo dọn cống rãnh, bạn sẽ trả lời thế nào?" Họ đều nói: "Con sẽ nói với bố là có nhiều bài tập, không có thời gian." Tôi nói: "Bố bạn sẽ mắng bạn một trận, bài vở nhiều thì đừng về nhà, về chấm tí xì dầu rồi đi, về làm gì?" Họ hỏi: "Sao thầy biết?" Tôi đáp: "Chắc chắn là như vậy."

Khi tôi học đại học, về nhà, lúc đó chúng tôi đều sống trong những ngôi nhà kiểu Nhật, bố tôi nói: "Con hãy dọn cống rãnh đi." Tôi nói: "Vâng" Rồi bắt đầu làm bài tập. Bố tôi nói: "Bảo con đi dọn cống rãnh, sao lại làm bài tập?" Tôi đáp: "Con làm xong bài tập rồi mới đi dọn cống, tay sẽ không bị bẩn." Bố tôi nói: "Vậy cũng được, nhưng con cần làm trong bao lâu?" Tôi đáp: "Rất nhanh thôi, khoảng bốn tiếng là xong." Bố tôi ngạc nhiên: "Nhiều bài tập vậy sao?" Tôi nói: "Không còn cách nào khác, thầy cô nghiêm lắm, mỗi ngày đều phải làm bốn tiếng." Bố tôi bảo: "Vậy con cứ làm bài tập đi, bố sẽ đi dọn." Ông dọn rất vui vẻ và nói: "Con trai tôi thật tuyệt vời, ngày nào cũng có nhiều bài tập như vậy mà vẫn chạy về thăm tôi." Sự khác biệt chỉ nằm ở đây thôi, đó chính là biết cách thiết kế.

Từ giờ hãy nhớ, nói thẳng cũng chết mà không nói cũng chết, nhưng biết thiết kế thì đều không chết. Phía sau còn một câu quan trọng hơn, làm một người Trung Quốc phải hiểu tính dân tộc của người Trung Quốc, khi cần được người khác thiết kế thì hãy vui vẻ để người ta thiết kế, đừng lúc nào cũng chỉ biết thiết kế người khác mà không chịu được khi bị người khác thiết kế. Người hiện đại thường nghĩ: tôi thiết kế bạn thì được, nhưng bạn thiết kế tôi thì miễn bàn. Người ta thiết kế bạn là đang tôn trọng bạn, hiểu vậy mới đúng. Khi một người nói chuyện với bạn mà ấp úng không nói thẳng, bạn nên biết rằng họ đang tôn trọng bạn. Nhưng hiện nay điều này đã bị gán mác xấu, cho rằng họ không thật thà, họ đang lừa dối bạn.

Mọi người hãy nghĩ xem, khi chúng ta không nói lời thật lòng, động cơ là gì? Người Trung Quốc rất hiếm khi cố tình lừa dối người khác. Ví dụ, vợ đi chợ mua một đống đồ về, thấy sắc mặt chồng không vui, cô ấy lập tức nói hôm nay may mắn lắm, đồ đều giảm giá còn 50%. Thực ra là giảm 10%. Cô ấy đang giữ thể diện cho chồng, chứ không phải lừa anh ta. Vì vậy, khi người khác không nói thật với bạn, bạn nên hiểu rằng động cơ của họ phần lớn là đang tôn trọng bạn, giữ thể diện cho bạn, đừng tự mình hiểu sai. Hiện nay có người cho rằng chỉ cần không thật thà là lừa dối, đó chính là tư duy cứng nhắc.

> " Trì kinh đạt biến, quyền bất ly kinh" (giữ kinh đạt biến, quyền không rời kinh) "

Xin hỏi mọi người, người Trung Quốc đã thay đổi chưa? Nếu người Trung Quốc đã thay đổi thì nói những điều này không có ích gì. Người Trung Quốc là những người duy nhất trên thế giới, một mặt luôn thay đổi, mặt khác lại không bao giờ thay đổi, đây là điều tuyệt vời nhất của chúng ta. Người phương Tây hoặc là cứ thay đổi mãi, thay đổi đến cuối cùng thì biến mất; hoặc không thay đổi gì cả, cuối cùng cũng biến mất. Những ai không biết thay đổi, lúc nào cũng một kiểu, sẽ không thể thích nghi với môi trường, cuối cùng bị đào thải. Những ai cứ thay đổi mãi, thay đổi đến cuối cùng không còn gốc rễ, cũng bị đào thải. Điều tuyệt vời nhất của người Trung Quốc chính là bốn chữ, gọi là "trì kinh đạt biến". "Kinh" có nghĩa là thường hằng, "biến" là ý nghĩa của quyền biến. Kinh là không thay đổi, quyền thì biến đổi, nhưng không rời xa kinh, nên gọi là "quyền bất ly kinh". "Ly kinh", nói theo cách hiện đại, gọi là quá đáng. Bạn thay đổi quá đáng thì sẽ không có kết quả. Kinh Dịch dạy chúng ta, một mặt phải thay đổi, một mặt không thể thay đổi. Điều không thay đổi là quy luật tự nhiên của vũ trụ, điều có thể thay đổi là phương pháp, tình thế.

Nói thẳng ra, về phần hữu hình, người Trung Quốc biết thay đổi hơn bất kỳ ai. Chúng ta là dân tộc rất theo kịp thời trang, ví dụ bất kỳ thành phố nào, mỗi năm xây nhà đều dùng vật liệu xây dựng khác nhau. Không ai nói tôi muốn xây một ngôi nhà giống hệt ngôi nhà ông nội tôi đã ở. Chúng ta đều hỏi nhà thiết kế có vật liệu xây dựng mới nào có thể sử dụng. Quần áo của chúng ta luôn thay đổi, kiểu tóc luôn thay đổi. Tất cả những phần nhìn thấy được này, chúng ta luôn thay đổi. Tại sao? Bởi vì chúng đều là những thứ không bền vững. Người Trung Quốc hiểu rất rõ, tất cả những gì hữu hình, nhìn thấy được, không có gì tồn tại lâu dài; tất cả những gì vô hình, không nhìn thấy được, lại có thể truyền lại mãi mãi. Vì vậy, phần vô hình, chúng ta chưa bao giờ thay đổi.

Ví dụ, lòng hiếu thảo với cha mẹ của chúng ta có thay đổi không? Có lẽ là không. Hiện nay, nhiều người nước ngoài rất hăng hái nhận nuôi trẻ em Trung Quốc, thậm chí một số người đã có con riêng. Tôi từng đến thăm một người nước ngoài ở Quảng Châu và hỏi tại sao anh ta đã có con rồi mà vẫn muốn nhận nuôi con người khác. Anh ta trả lời rằng vì có quá ít con nên muốn nhận nuôi thêm vài đứa nữa. Có thể thấy, chúng ta thường nghĩ người nước ngoài không thích sinh con, nhưng thực ra đó là một sai lầm lớn.

Chúng ta thường nghĩ người Mỹ rất tốt và yêu thương con cái, nhưng không dạy dỗ chúng, điều này cũng sai. Câu nói phổ biến nhất của các bà mẹ Mỹ chính là "đừng làm điều đó". Tôi thường nghe thấy trẻ em Mỹ bị mẹ mắng đừng làm cái này, đừng làm cái kia, giống hệt như người Trung Quốc. Trên thế giới không có người mẹ nào không quan tâm đến con cái, mọi người đừng nghe nhầm những lời đó.

Người Mỹ rất muốn sinh con, nhưng hiện đại hóa khiến họ không sinh được. Hiện nay, tinh trùng của nam giới ngày càng ít, tình trạng vô sinh ở nữ giới ngày càng nghiêm trọng. Nếu nam giới và nữ giới không sinh được con, loài người sẽ tuyệt chủng. Dù thời tiết có tốt, nước có tốt cũng vô ích, hiện nay là muốn sinh

nhưng không sinh được, tại sao? Bởi vì chỉ cần bạn suốt ngày đối diện với máy tính, tinh trùng sẽ giảm đi rất nhiều, hơn nữa ngồi lười biếng, tinh trùng không di chuyển, không thể "tự cường bất tức" (tự cường không ngừng)". Trứng của phụ nữ cần phải "hậu đức tải vật" (đức dày chở vật)", nhưng không đầy đủ thì làm sao "hậu đức tải vật" được? Tinh trùng của nam giới mỗi lần xuất ra rất nhiều, cạnh tranh hết sức, chỉ để chọn ra cái tốt nhất, và trứng có một cách rất hay, đó là khi một tinh trùng tự cường bất tức nhất đi vào, nó sẽ đóng lại, những cái khác đều không thể vào được.

Mọi người nên nghiên cứu kỹ quẻ Kiền và quẻ Khôn. Quẻ Kiền có nghĩa là đàn ông phải thường xuyên thay đổi, phải có tính linh hoạt lớn, bởi vì đàn ông phải đối phó với những thay đổi từ bên ngoài.

Nhưng phụ nữ thì khác, Khôn nguyên chỉ có ba chữ, gọi là "lợi vĩnh trinh", nghĩa là mãi mãi đi theo Càn nguyên mà mình đã chọn thì mới có lợi.

Nói cách khác, đất chỉ làm một việc duy nhất, đó là không để trời bay đi. Một khi trời bay đi, đất hoàn toàn vô dụng, vì sẽ không có mưa rơi xuống nữa. Nghiên cứu khoa học hiện đại phát hiện nhiều hành tinh giống Trái Đất, nhưng không thể ở được, chính là vì trên đó không có nước. Tại sao không có nước? Vì nó không có bầu trời. Trời không làm gì cả, nhưng có trời thì có nước. Trên trời có mặt trời, có thể hút không khí từ mặt đất lên, rồi biến thành nước rơi xuống, nó chỉ làm công việc đó. Đất không nói gì, chỉ cần giữ chặt bầu trời là được. Chồng là người hay chạy đi, vợ phải giữ chặt anh ấy, đó là chức năng lớn nhất của người vợ. Nếu để chồng chạy mất thì còn gì để nói nữa? Đạo lý đơn giản như vậy.

Xin hỏi mọi người, tại sao nam một bên, nữ một bên, đạo lý là gì? Rất đơn giản, là vì an toàn. Ví dụ như ngồi thiền, nam nữ cùng ngồi thiền, thì thiên hạ đại loạn, vì bạn sẽ nói đó là chuyện xảy ra trong tình huống ngồi thiền, tôi không chịu trách nhiệm, thế thì không được. Vì vậy ngồi thiền nhất định là nam một nơi, nữ một nơi, đều vì an toàn, thuận tiện, hiệu quả. Mọi người đừng nghĩ quá nhiều chuyện khác, đây mới gọi là chính bản thanh nguyên. Lần này chúng ta giảng Kinh Dịch, chính là để chính bản thanh nguyên, khôi phục bộ mặt thật của Kinh Dịch, vì nó đã bị bôi nhọ trong thời gian dài.

Nhiều người nói: "Ôi, anh là người giảng Kinh Dịch, xem tướng số cho con tôi đi." Tôi nói: "Được, nhưng tôi phải hỏi trước mục đích xem tướng số của anh là gì." Họ nói: "Xem tướng số còn có mục đích gì nữa?" Tôi nói: "Có."

Bạn muốn tôi đoán đúng hay đoán sai? Nếu bạn muốn đoán đúng, đừng tìm tôi, vì tôi xem bói không chính xác. Bởi vì xem bói chỉ có ích khi nó không chính xác. Nếu tôi nói bạn sẽ trở thành người ăn xin trong tương lai, và tôi đoán đúng, vậy bạn sẽ trở thành người ăn xin thật sao? Nếu người ta xem bói cho bạn và nói bạn sẽ trở thành người ăn xin, nhưng bạn quyết tâm không làm người ăn xin, đó mới là lúc xem bói có ích. Người thực sự đi xem bói là người không nghe theo lời đoán, để có thể tạo ra sự nghiệp mới; nếu nghe theo thì xong đời.

Còn một điều nữa, chúng ta thường thấy có người dự đoán cổ phiếu nào sẽ tăng, cổ phiếu nào sẽ giảm. Đúng hay không? Câu trả lời rất đơn giản: nếu mọi người đều nghe theo họ, họ sẽ đúng; nếu mọi người không nghe theo, họ sẽ sai. Bởi vì khi họ nói cổ phiếu này sẽ tăng, mọi người đều nghe theo và mua vào, thì nó sẽ tăng. Nếu mọi người không hẹn mà cùng không mua những cổ phiếu mà họ nói sẽ tăng, thì nó sẽ giảm.

Đạo lý đều thông nhau. Khi bạn đi thờ cúng thần, chính bạn mới là người cho thần năng lượng, không phải thần cho bạn năng lượng. Thần có thể cho bạn năng lượng gì? Họ được làm từ đất sét hoặc gỗ, tự lo cho mình còn khó, làm sao lo được cho bạn? Rõ ràng chúng ta đã hoàn toàn hiểu sai. Càng nhiều người thờ cúng, càng nhiều năng lượng được trao, hương khói càng thịnh vượng, thần càng linh thiêng. Một ngôi đền chỉ cần hương khói không thịnh vượng là xong, vì ngay cả bản thân nó cũng không thể bảo vệ được. Đền Nhạc Phi là một ví dụ tốt. Ban đầu chúng ta thờ Nhạc Phi, nhưng lại ít thờ Quan Công. Nhưng từ thời nhà Thanh, mọi thứ đã hoàn toàn thay đổi. Bởi vì Nhạc Phi chuyên đánh người Kim, mà người Kim là tổ tiên của người Mãn Thanh. Sau khi nhà Thanh được thành lập, họ cho rằng nếu người Hán cứ tiếp tục thờ Nhạc Phi, họ sẽ gặp rắc rối. Vì vậy, họ đã dùng Quan Công thay thế Nhạc Phi, một nước đi rất thông minh. Khi Quan Công lên, ít người thờ Nhạc Phi, và đền Nhạc Phi suy tàn.

Từ bây giờ, khi mọi người đi thờ cúng thần linh, nên nói "Thần linh, con đến để trao năng lượng cho ngài", như vậy mới đúng. Nếu nói "Thần linh, xin ban năng lượng cho con, phù hộ cho con", trong lòng thần sẽ nghĩ rằng ta đã rất nghèo rồi, làm gì có năng lượng để cho ngươi? Tư duy của người hiện đại hoàn toàn sai lầm. Càng nhiều người thờ cúng thần linh, thần linh càng linh thiêng, bởi vì mọi người đã cho thần nhiều năng lượng, thần mới có thể phân phát cho người khác. Tuy nhiên, "nhất âm nhất dương chi vị đạo" (một âm một dương gọi là đạo), nơi nào có thần thì nơi đó có ma, thần ma là một thể. Khi bạn đi thờ cúng thần linh mà làm cho thần không vui, thần sẽ bỏ đi. Thần linh vừa bỏ đi, ma liền xuất hiện. Vì vậy, nhiều người đến chùa miếu, ban đầu là có lòng thờ thần, cuối cùng lại thờ ma, bởi vì thần đã bị chọc giận bỏ đi.

Người hiện đại ngay cả quy tắc cũng không hiểu, khi bạn vào chùa miếu, không được đi vào từ cửa giữa, bởi vì cửa giữa là không được đi qua. Bạn phải đi vào từ cửa bên phải, sau đó thắp hương, hương thường được đặt ở bên phải, thắp hương xong, rồi đi ra từ cửa bên trái. Hãy nhớ kỹ, trước khi thờ thần phải thờ trời trước. Nếu bạn không thờ trời mà đi cầu thần, thần sẽ rất lúng túng. Bởi vì bạn đi cầu thần, thần có thể giúp bạn hay không, hoàn toàn phụ thuộc vào sắc mặt của trời. Khổng Tử nói "hoạch tội ư thiên, vô sở đảo dã" (mắc tội với trời, không đâu cầu đảo được), một người đắc tội với trời, cầu thần linh cũng vô ích. Mắt của thần linh nhìn vào trời, bạn thờ trời rồi mới đi cầu thần linh, thần linh mới biết cách đối phó. Tai thần linh nghe bạn nói, mắt nhìn trời, nếu sắc mặt trời tốt, thần có thể giúp bạn; nếu sắc mặt trời không tốt, thần cũng chẳng có cách nào.

Chúng ta có một hệ thống hoàn chỉnh, ví dụ như tả Thanh Long, hữu Bạch Hổ, tất cả đều có lý do. Thực ra tất cả mọi người đều đi bên phải, không phải chỉ có người phương Tây mới đi bên phải.

Vậy, xin hỏi mọi người, tại sao con người phải đi bên phải? Đó là vì trái tim con người nằm ở bên trái. Nếu trái tim con người nằm ở bên phải, thì chúng ta sẽ đi bên trái. Có thể thấy, điều này hoàn toàn tự nhiên, không phải do con người tạo ra. Hãy nghĩ xem, trái tim ở bên trái, bạn dùng tay trái cầm khiên, tay phải cầm dao, mới có thể vừa phòng thủ vừa tấn công. Vậy bạn đi bên nào? Tất nhiên là đi bên phải.

Nam tả nữ hữu là đạo lý gì? Giả sử bạn đang đi trên đường, bạn để vợ mình đi bên vỉa hè hay bên đường? Nếu một cặp vợ chồng đi trên đường, chồng đi bên đường, vợ đi bên vỉa hè, điều đó thể hiện người chồng này rất yêu thương vợ mình. Nếu chồng đi bên vỉa hè, vợ đi bên đường, thì người vợ luôn trong tình trạng nguy hiểm, vậy người này là người chồng gì? Giải thích như vậy thì hoàn toàn thông suốt, nam tả nữ hữu là đạo lý tự nhiên, vì cô ấy ở bên phải bạn, bạn tiện chăm sóc hơn.

Khi chúng ta đi đường, nhất định phải để sếp đi chính giữa, người làm quản lý đừng bao giờ tranh vị trí giữa. Bởi vì người Trung Quốc đều biết vị trí giữa là lớn nhất, đây cũng là đạo lý mà Kinh Dịch dạy chúng ta. Ví dụ khi chụp ảnh, nhất định phải để sếp ngồi giữa. Bất kỳ sếp nào khi chụp ảnh tập thể công ty, đều sẽ xem mình có ngồi giữa không, nếu không, họ sẽ nói để chụp lại sau, vì họ chưa được ngồi giữa. Vì vậy, người phụ trách hành chính giỏi nhất định sẽ để trống vị trí giữa, thậm chí còn đánh dấu để sếp không ngồi sai chỗ. Và vị trí này nhất định là số lẻ, không phải số chẵn. Như vậy mọi người đã biết, tại sao người sống đều phải là số lẻ, không thể là số chẵn, bởi vì số chẵn không có vị trí giữa, chỉ có số lẻ mới có vị trí giữa.

Ví dụ. Có một lần ở Nam Kinh, một nhóm người định ám sát Tưởng Trung Chính. Tưởng Trung Chính cũng là người mạng lớn, ngày hôm đó ông nổi giận dữ dội, cuối cùng không đi chụp ảnh nữa. Nhưng bên ngoài đã chuẩn bị xong, không chụp không được, mọi người đành đẩy một người khác ngồi vào vị trí giữa. Người đó chính là Uông Tinh Vệ. Kết quả là khi anh ta vừa ngồi vào vị trí giữa, "bùm", một phát súng bắn tới. Vợ của Uông Tinh Vệ đã nói với Tưởng Trung Chính rằng, làm người không nên như vậy, nếu muốn hại ông ấy thì cứ hại, sao lại bày kế như thế. Tất nhiên Uông Tinh Vệ cũng mạng lớn, không chết. Tay xạ thủ bắn tỉa đã nhắm vào vị trí từ xa, anh ta không biết ai là Tưởng Trung Chính, chỉ biết người ngồi giữa là mục tiêu. Vì vậy bạn mới hiểu tại sao người Trung Quốc khi đi trên đường, ba người đều chạy sang hai bên, không ai muốn đi giữa. Đứng giữa là chết sớm nhất, đây là điều rất rõ ràng. Nếu bạn nói tôi sẽ đi giữa, được thôi, nhưng bữa trưa bạn phải trả tiền. Ngồi muốn ngồi giữa, đi muốn đi giữa, ăn cơm còn phải dựa vào người khác, chẳng phải là trò cười sao?

Kinh Dịch coi vị trí ở giữa là tốt, bất kỳ ba hào nào, hào ở giữa thường là tốt. Nếu có sáu hào, thì hào giữa của thượng quái và hào giữa của hạ quái cũng thường là tốt. Khi đọc Kinh Dịch, bạn sẽ đọc thấy "cương trung", cũng sẽ đọc thấy "nhu trung", đó là nói về hào dương ở giữa và hào âm ở giữa.

Người Trung Quốc chịu ảnh hưởng của Kinh Dịch, rất thích tự động. Thực ra, tất cả mọi thứ trong vũ trụ đều là tự động, gió tự động thổi đến, lửa tự động bùng cháy, nước tự động chảy, cỏ tự động mọc... Chúng ta rất không thích bị động, và nên làm thế nào thì làm thế đó, nhưng nhất định phải phù hợp với tự nhiên. Hãy nhớ, người Trung Quốc không bàn về quyền lợi và nghĩa vụ, bởi vì trong vũ trụ không có thứ gì bàn về quyền lợi và nghĩa vụ, chúng ta chỉ nói về trách nhiệm phải làm, và vốn dĩ nên như vậy, nên cũng không cần phải khích lệ.

Hiện nay chúng ta học theo phương Tây, nhất định phải khích lệ, thế là hỏng. Vốn dĩ việc người ta phải làm, họ không chịu làm tốt, cứ đợi bạn khích lệ, không có khích lệ thì không làm. Như chúng ta đều lớn lên dưới những lời mắng của cha mẹ, cũng không cảm thấy nhân cách có điểm gì xấu. Trước đây cha ôm con gái là chuyện rất tự nhiên, bây giờ cũng không dám ôm nữa, một khi ôm, con gái lớn lên viết hồi ký, nói từ nhỏ bị cha xâm hại tình dục, chẳng phải vô cớ gặp họa sao? Người cha nào chưa từng ôm con gái, nhưng khi con gái lớn lên, cô ấy sẽ cấu kết với người khác, đặc biệt là luật sư, để kiện cha mình, nếu thắng, mỗi người chia một nửa. Làm người đến mức này, thật sự rất đáng tiếc.

Tôi có một người bạn cùng lớp trung học, làm nha sĩ ở Mỹ, nhưng từ rất sớm đã không làm nữa. Tôi hỏi anh ấy tại sao, anh ấy nói tiền kiếm được đều bị luật sư lấy mất. Bởi vì luật sư sẽ tìm bệnh nhân của bạn, kiện bác sĩ chẩn đoán sai, tất cả chi phí kiện tụng do luật sư chi trả, nếu tòa án phán họ thắng, mỗi người chia một nửa, nếu phán họ thua, tất cả do luật sư chi trả, tại sao họ không kiện chứ? Vì vậy người Mỹ sợ nhất chính là luật sư.

Tôi kể một câu chuyện cười, để mọi người tham khảo. Có một con sông, trên đó có một cây cầu, một ngày nọ, có một con cá sấu trên cầu, mọi người đều không dám qua cầu. Mọi người nhìn đi nhìn lại đều không có cách nào, có một người nói: "Để tôi thử xem." Chỉ thấy anh ta nói vài câu với con cá sấu, cá sấu liền bỏ chạy. Mọi người nói: "Anh là anh hùng, thật giỏi." Anh ta nói: "Tôi không phải anh hùng, chỉ là luật sư thôi." Mọi người rất ngạc nhiên, tại sao cá sấu lại sợ luật sư? Vị luật sư này nói: "Tôi chỉ nói với cá sấu rằng, nếu không đi ngay, tôi sẽ bắt đầu tính phí. Cá sấu vừa nghe, liền vội vàng bỏ chạy."

Luật sư ở Mỹ phần lớn là người Do Thái. Thực ra Mỹ không phải do người da trắng mà là do người Do Thái kiểm soát. Sinh viên luật từ hai trường đại học đã kiểm soát toàn bộ nước Mỹ, một là khoa Luật Harvard, hai là khoa Luật Stanford. Việc vào đại học ở Mỹ khó khăn hơn nhiều so với ở nước ta. Thứ nhất, bạn muốn nộp đơn vào trường nào thì nhất định phải đến tận nơi trường đó, nếu không họ sẽ không xem xét. Có thể thấy, nhiều thông tin chúng ta nghe được ngày nay hoàn toàn sai, nếu một người nộp đơn vào một trăm trường thì phải đến cả một trăm trường đó. Thứ hai, Mỹ sẽ cho bạn nộp đơn vào một trường trước cuối tháng 12 hàng năm, nếu trường đồng ý, họ sẽ ký hợp đồng với bạn, sau đó dù Harvard có nhận bạn, bạn cũng không thể đi, đó là chuyện rất phiền phức. Để vào đại học phải mất cả năm, không bao giờ dứt.

Hiện nay, chúng ta luôn chỉ trích rằng ở nước ta thế này thế kia không tốt, nào là gian lận, nào là không công bằng. Tôi dạy đại học nhiều năm như vậy, có thể đảm bảo với mọi người rằng, ngoại trừ kỳ thi tuyển sinh, không có gì là công bằng cả. Phỏng vấn miệng còn đơn giản hơn, bạn tên gì, bố bạn là ai, họ đều trả lời được, một trăm điểm. Nhưng đến lượt bạn, giáo viên lại hỏi trên trời có bao nhiêu ngôi sao, bạn không trả lời được, thì không thể qua. Vậy trách ai đây? Chỉ cần có yếu tố linh hoạt, trong xã hội Trung Quốc đều không công bằng. Tất cả chúng ta đều đi qua con đường này, cũng chẳng có vấn đề gì. Bây giờ người trẻ cố gắng học những thứ phương Tây, tôi thấy rất lạ. Tại sao tôi đã lớn tuổi như vậy mà vẫn phải ra nói chuyện, chính là đạo lý này.

Chương 28: Khôi phục diện mạo thật của Kinh Dịch

> Bói toán chỉ là tiểu dụng của Kinh Dịch

Kinh Dịch rất vinh hạnh vì nó có thể dùng để bốc phệ; Kinh Dịch cũng rất bất hạnh, cũng vì nó có thể bói quẻ. Đó gọi là "nhất âm nhất dương chi vị đạo" (một âm một dương gọi là đạo). Thành cũng Tiêu Hà, bại cũng Tiêu Hà. Người hại bạn, tương lai bạn sẽ phát hiện, họ chính là ân nhân của bạn; người ban ơn cho bạn, có một ngày bạn sẽ cảm thấy, chính mình đang bị họ hại đến thê thảm. Tư duy của Kinh Dịch cho chúng ta biết, không có gì hoàn hảo, có tốt ắt có xấu. Khi bạn đạt được một số thứ, bạn cũng đánh mất rất nhiều thứ.

Khuyết điểm lớn nhất của người thường là chỉ tin vào mắt mình, nói rằng tôi tận mắt nhìn thấy. Những gì bạn tận mắt nhìn thấy, có tác dụng gì? Thực ra là bạn đã nhìn sai. Mắt là thứ dễ lừa bạn nhất, tai cũng thường xuyên cho bạn thông tin sai lệch, vì vậy mọi người đừng quá tin vào ngũ quan của mình. **Bói toán là để kích hoạt giác quan thứ sáu của con người, và giác quan thứ sáu không bao giờ lừa bạn, nhưng chúng ta lại ít tin vào nó nhất. Đây là điểm kỳ lạ của con người. Ngũ quan của bạn thường xuyên lừa bạn, nhưng bạn lại tin tưởng nó vô cùng**. Mâu thuẫn của con người nằm ở đó. Với người tốt với bạn, bạn thấy họ đầy bụng lửa giận, ngược lại, với người lạ lại cung kính.

Khi tôi còn trẻ, tôi rất không thích người khác nói xấu tôi, nhưng sau đó tôi đã hoàn toàn thay đổi. Nói cho cùng, chỉ một câu nói đã thay đổi tôi. Một ngày nọ, tôi đột nhiên hiểu ra, những người dám trực tiếp làm bạn khó coi, trực tiếp khiến bạn không thể xuống đài, chính là Quan Thế Âm Bồ Tát, không phải ai khác.

Người khác còn không kịp lấy lòng bạn, tại sao lại muốn đắc tội với bạn? Người nói lời hay trước mặt bạn thì chiếm hết lợi thế; nhưng với người nói thật với bạn, bạn lại không có thái độ tốt, đây là điều ai cũng biết, nhưng chúng ta vẫn không hiểu nổi. Ngoại trừ Quan Thế Âm Bồ Tát, không ai muốn làm bạn mất mặt, không ai muốn khiến bạn cảm thấy họ rất khó chịu. Vì trách nhiệm của họ, buộc phải nói lời thật, nhưng lời thật thì bạn lại không nghe được.

Khi con người sinh ra, có một bộ phận ngay lập tức bắt đầu thoái hóa, đó là tai. Ví dụ, biểu hiện đầu tiên khi người già là tai không còn tốt, không thể nghe được gì. Khi con người vừa chào đời, trời đã sắp đặt cho tai bắt đầu thoái hóa, như để cảnh báo mọi người rằng càng lớn tuổi, càng không nghe được lời khuyên. Nói cách khác, càng lớn tuổi, càng cứng đầu. Tôi đã qua nhiều cây cầu hơn số đường bạn đã đi, bạn biết không? Nhưng có tác dụng gì? Mọi thứ đều không ngừng thay đổi, bạn tin vào kinh nghiệm của mình để làm gì? Kinh nghiệm đó không quan trọng sao? Tất nhiên không phải vậy, kinh nghiệm rất quan trọng.

Tôi nói đoạn này là muốn nói với mọi người rằng, mọi việc trên đời luôn luôn dao động không ngừng. Nếu bạn cố định nó là sai, bởi vì bản chất của nó vốn là dao động không ngừng. Khi lái xe, bạn sẽ thấy cần gạt

nước dừng lại chỉ là tạm thời, chuyển động mới là bình thường. Nếu cần gạt nước của xe bạn không thể chuyển động, bạn biết nó đã hỏng. Chúng ta thường nói, người Trung Quốc tệ nhất, chân đạp hai thuyền, dao động không ngừng, nói rồi như chưa nói gì. Thực ra, vốn dĩ nên như vậy, vì đó mới là bình thường.

Kinh Dịch có thể dùng để bói quẻ. Trong đền chùa người ta dùng cách ném xúc xắc để bói quẻ. Câu "nhất sinh nhị, nhị sinh tam" của Đạo gia dễ hiểu nhất từ đây.

Hai cái hợp lại thành một, thực ra chính là Thái Cực. Trong Thái Cực có hai cái, nếu không thì làm sao có chuyện một phân thành hai? Nếu Thái Cực là một, không thể phân chia, thì Thái Cực cũng chẳng có tác dụng gì.

Một chính là hai, hai chính là một. Nhưng toán học hiện đại lại bảo chúng ta, một chính là một, hai chính là hai. Đó gọi là đầu óc cứng nhắc. Nhìn từ một góc độ nào đó, loài người ngày càng thoái hóa. Người Trung Quốc chúng ta từ sau triều Hán ngày càng tệ đi, chứ không phải ngày càng tốt lên. Nhìn bề ngoài thì loài người không ngừng tiến hóa, nhưng thực tế lại hoàn toàn ngược lại, bởi vì chúng ta có quá nhiều hiểu lầm.

Thái Cực sinh Lưỡng Nghi. Lưỡng Nghi có ba loại biến hóa khác nhau. Loại thứ nhất, cả hai đều là dương, gọi là "cái bôi". "Cái" có nghĩa là không đồng ý. Loại thứ hai, cả hai đều là âm, gọi là "tiếu bôi". Tức là Bồ Tát mỉm cười, bạn không có lòng thành, tôi không cho bạn ý kiến. Vì vậy nếu mỗi lần đều là "cái", Bồ Tát sẽ bảo bạn, đừng động não suy nghĩ chuyện này nữa. Mỗi lần đều là "tiếu bôi", Bồ Tát sẽ mỉm cười, bạn đến đây để đùa với tôi sao? Loại thứ ba, một âm một dương, đó chính là "thánh bôi". Nó chỉ có ba loại biến hóa này, không thể biến ra loại thứ tư. Nhưng ba loại biến hóa này lại chính là bốn loại, tại sao? Bởi vì một âm một dương, cái nào ở dưới cái nào ở trên, cái nào trước cái nào sau, sẽ khác nhau, thế là biến thành bốn. Vì vậy một chính là hai, hai chính là ba, ba chính là bốn, bốn chính là ba. Số vốn là biến hóa, đây cũng là điều khiến người nước ngoài rất bực mình.

Muốn hiểu về những thứ cổ đại, nhất định phải bắt đầu từ những vật cụ thể do người Trung Quốc làm ra, sau đó mới hiểu được những điều trừu tượng. Điều tuyệt vời nhất của người Trung Quốc chính là Đạo và khí cụ hợp nhất làm một. Kẻ thù lớn nhất của loài người chính là bản thân mình, suốt ngày tự đùa cợt chính mình.

Tất nhiên, trời cũng chỉ mỉm cười mà thôi. Phần lớn con người đều rất ngu muội, tôi nói một câu mọi người đừng giận, từ khi có điện thoại di động, nhân loại đã phân thành hai cực, hoặc là người điên, hoặc là người ngây dại. Thế nào là người điên? Là người vừa đi trên đường vừa gọi điện thoại, cười hì hì, trước đây chỉ có người điên mới như vậy. Thế nào là người ngây dại? Cả ngày cúi đầu nhìn điện thoại, chơi điện thoại, lâu dần sẽ trở nên đờ đẫn.

Con người nên khéo sử dụng công cụ, chứ không phải bị công cụ điều khiển. Tôi là người thường cầm micro, nhưng khi không đến lượt mình nói, dù bạn đưa micro cho tôi, tôi cũng không nói. Công tắc linh hoạt mới gọi là công tắc. Con người bây giờ giống như công tắc bị hỏng. Ví dụ, nhiều người dùng micro lâu rồi, thì xong đời, ăn cơm cũng nói, đi đường cũng nói, loại người đó gọi là không nói sẽ chết, chính là người điên. Tôi đã từng gặp người như vậy, chỉ cần anh ta có mặt, tôi rất vui vẻ, vì anh ta nói từ đầu đến cuối, tôi không cần phải nói gì. Tôi còn gặp trường hợp tuyệt hơn, là khi chúng tôi kết thúc, anh ta đứng đó, nói có một việc muốn hỏi tôi, tôi không thể từ chối, nên vừa đi vừa nói, nói đến khi tiễn tôi lên xe, vẫn là anh ta đang nói. Còn về việc anh ta muốn hỏi tôi điều gì, thực sự không biết. Nhưng tôi rất cảm ơn người như vậy, vì anh ta biết tôi rất mệt, nên để tôi không phải nói chuyện.

Chúng ta thường nói "đương cục giả mê". Con người hoàn toàn không hiểu bản thân mình, nên mới phải bốc quẻ. Chúng ta nhìn việc của người khác rất rõ ràng. Gã này thật buồn cười, gã kia thật khó hiểu, gã này thật ngu ngốc, rõ ràng như ban ngày. Nhưng khi nhìn chính mình, lại mơ hồ. Hãy nhớ, mắt người hướng ra ngoài, không bao giờ nhìn rõ bản thân, nên mới phải dùng quẻ để hiển thị ra, quẻ chính là hiển thị tình trạng của bạn, hóa ra bạn lúc này ở đây là như thế này.

Thành thật mà nói, nhiều điều phương Tây đang nói hiện nay thực chất là những thứ của chúng ta. Chỉ vì những người làm công tác dịch thuật, do tu dưỡng không đủ, không hiểu thấu đáo, nên dịch rất lộn xộn. Cái mà họ gọi là "situation" chính là "tình cảnh" mà chúng ta nói đến. Tình cảnh luôn thay đổi, nên người Trung Quốc nói "lúc này khác, lúc kia khác". Chỉ cần thời gian thay đổi, toàn bộ quan niệm của con người phải điều chỉnh theo. Không thể nói trước đây như thế nào thì bây giờ vẫn như thế. Hiện tại là hiện tại, quá khứ là quá khứ. Tất cả đều do thời quyết định, chúng ta đã nhiều lần nói, quan niệm tuyệt vời nhất của Khổng Tử chính là "thời dã, mệnh dã" (thời vậy, mệnh vậy). Thời đến mà bạn không biết, đó là mệnh; bạn biết rồi, nhưng thời chưa đến, cũng là mệnh.

Trước đây có một người, võ nghệ rất cao cường. Tại sao lại cao cường như vậy? Vì Hung Nô liên tục xâm lược chúng ta, anh ta muốn vì nước tranh vinh nên luyện võ. Nhưng khi anh ta luyện đến mức võ nghệ cao cường thì Hung Nô không đánh chúng ta nữa. Có phải vì Hung Nô biết xuất hiện một cao thủ như vậy nên không đánh? Không ai biết. Hung Nô không đánh, chúng ta cũng không thể bảo anh ta đi chỉ huy quân đội đánh người ta. Vì vậy cấp trên đã hứa với anh ta, khi Hung Nô đến đánh chúng ta, sẽ tìm anh ta ngay lập tức. Đến khi Hung Nô đến đánh, cấp trên lập tức cử người đi tìm anh ta, nhưng anh ta đang nằm trên giường, chỉ còn hơi thở cuối cùng. Cả đời không gặp thời, trách ai được? Thực ra cũng chẳng có gì đáng oán hận.

Thành thật mà nói, khi mọi người hiểu thông Kinh Dịch, sẽ biết cuối cùng chỉ là câu nói của Khổng Tử mà thôi, gọi là "tận nhân sự, thính thiên mệnh" (làm hết sức người, nghe theo mệnh trời). Một người muốn đọc hiểu lời của thánh nhân, không có sự tu dưỡng về Kinh Dịch, thì chỉ biết thuộc lòng, chỉ biết làm bài thi. Kinh

Dịch dạy chúng ta, bạn chỉ lo liệu mình nên hay không nên làm, nên làm thì cứ làm, còn kết quả sẽ ra sao, chỉ có một câu trả lời, đó là trời mới biết.

Như vậy bạn sẽ không còn oán hận gì nữa. Bạn đã làm những việc cần làm, tâm an lý đắc, có gì đáng để oán hận? Khi bạn chết, không nợ ai điều gì, đó là chết tốt. Hiện nay không phải vậy, trước tiên chiếm đoạt một mảng, sau đó từ từ sám hối. Rất nhiều người trong chùa đến đó để sám hối. Ban đầu lấy những thứ không nên lấy, bạn nghĩ không sao, nhưng bạn không ngờ rằng, lấy lần đầu rồi muốn lấy lần thứ hai, càng lấy càng muốn lấy, đến khi cuối cùng bạn hối hận thì đã không thể quay lại, đã quá muộn để trả, mang theo một đống nợ mà ra đi, thật sự rất tệ.

Thực ra những điều tôn giáo nói, còn xa mới bằng được sự tinh tế, thấu đáo của Kinh Dịch. Vấn đề lớn nhất của tôn giáo là dùng chín mươi chín câu đúng để bao bọc một câu không đúng duy nhất. Câu không đúng đó chính là thuốc độc. Nếu họ không nói chín mươi chín câu đúng, bạn có tin không? Vì vậy nhiều người nói, tôi phải là kẻ ngốc mới bị lừa, cuối cùng chứng minh họ đúng là kẻ ngốc. Bởi vì họ không biết rằng, người ta dùng chín mươi chín câu hoàn toàn đúng để làm bạn rung động, và câu duy nhất không đáng tin cậy, không thể tin được được bao bọc trong chín mươi chín câu đúng đó chính là "tin ta sẽ được sống đời đời". Câu này từ khi có loài người đến nay, chưa có ai thực hiện được, nhưng cho đến nay mọi người vẫn tin.

Mỗi tôn giáo đều dùng chín mươi chín câu hoa mỹ, khiến bạn nghe xong rơi nước mắt, để bao bọc câu nói dối lớn nhất cuối cùng. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni ngồi đó, không nói một lời, mắt cũng không nhìn người, chính là đang nói với mọi người rằng, các người phải dựa vào chính mình, đừng dựa vào người khác, nếu không kẻ xui xẻo chính là các người. Nhưng mọi người vĩnh viễn không hiểu ý của Ngài.

Mỗi lần nhìn thấy Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, tôi đều hiểu rằng, khi bạn đến lễ Phật, thực chất là bạn đang lễ chính mình. **Việc bạn thực hiện nghi lễ chỉ là để khơi dậy giác quan thứ sáu của bạn**, chẳng liên quan gì đến Phật cả, bởi mỗi người đều phải tự chịu trách nhiệm về hành động của mình. Khi bạn thấu hiểu điều này, dù tin theo tôn giáo nào cũng đều an toàn, không có gì bí ẩn cả. Vũ trụ vốn rất minh bạch, chưa từng che giấu bất cứ điều gì, chỉ là con người không hiểu được mà thôi, và đó là lỗi của chính mình.

Ban đầu, loài người chỉ có âm thanh mà không có chữ viết, tất cả chữ viết đều bắt nguồn từ âm thanh, và lúc đầu chỉ có từ đơn âm, không có từ ghép. Những từ ghép như bốc phệ, hiếu thuận, nhân ái đều là do người đời sau tạo ra. Trước đây, bốc là bốc, phệ là phệ, chúng là hai việc khác nhau. Bốc là dùng lửa để nướng mai rùa, mai rùa sẽ nứt ra. Tiếng nứt nứt nứt gọi là bốc bốc bốc. Sau khi nứt ra, sẽ có những vết nứt khác nhau, rồi người ta giải thích ý nghĩa của những vết nứt đó. Thực ra mọi người cũng không nên quá tin, vì đó đều là lời của người bói quẻ, và họ muốn nói thế nào thì nói, bạn không kiểm soát được. Cho đến bây giờ vẫn vậy, đồng cốt nói một câu, người chủ trì nói mười câu. Đồng cốt cảm thấy buồn cười, tôi chỉ nói một câu thôi, mà anh lại nói cho tôi mười câu, vậy chín câu kia tính vào tài khoản của ai? Dĩ nhiên là tính vào tài khoản của anh. Như vậy mọi người mới hiểu tại sao những người làm đồng cốt phần lớn là người không

có kiến thức, phần lớn là những người hỏi ba thì không biết một, vì những người này mới đáng tin cậy. Nếu tìm hai tiến sĩ đến bói toán, họ sẽ nói toàn lời của họ, chứ không phải lời của thần, nhưng lúc đó dù họ nói gì, mọi người cũng sẽ cảm thấy đúng.

Hãy nhớ, trong thiên hạ có nhân ắt có quả, nhưng một nhân có thể tạo ra nhiều quả, không phải một nhân chỉ có một quả.

Nếu một nguyên nhân chỉ có một kết quả, thì con người cũng không cần phải nỗ lực nữa. Khoa học hiện đại dần chứng minh rằng, người có ngoại hình đoan chính, thanh tú thường có chỉ số thông minh cao hơn. Vậy bạn có cho rằng con người sinh ra đã bình đẳng không? Nhưng dù thế nào thì mọi người cũng nên nhớ rằng, chúng sinh là bình đẳng, nhưng điều này không có nghĩa là bạn sinh ra đã bình đẳng, mà là bạn có thể thay đổi bản thân, đó mới là bình đẳng. Nếu bạn không thể kiểm soát được điều gì, bạn vẫn có thể kiểm soát đạo đức tu dưỡng của mình, đó là bình đẳng. Bạn muốn làm người tốt, không ai có thể ngăn cản bạn, đó cũng là bình đẳng. Bình đẳng là có giới hạn, có điều kiện, chứ không phải vô hạn, vô điều kiện.

Kinh Dịch dạy chúng ta rằng, bất kỳ điều gì cũng đều có điều kiện. Vì vậy, những gì chúng ta đang nói về tự do, bình đẳng, nhân quyền đều sai. Tất nhiên, thay đổi quan điểm của mọi người rất khó, bởi vì chúng đã ăn sâu bám rễ. Thực ra, tôi có thể nói rõ bằng một câu, nếu tự do thì không thể bình đẳng, nếu bình đẳng thì không có tự do. Nhưng hiện nay chúng ta luôn miệng nói tự do, bình đẳng, thật là trò cười. Ví dụ, Mỹ rất tự do, nhưng hoàn toàn không bình đẳng. Người giàu có thể sở hữu tất cả, ai bình đẳng với bạn? Tôi có tiền thì có thể khác với bạn, đó là tự do của họ. Thực ra chúng ta không cần nói về phương Tây, chỉ nói về chính chúng ta, từ sau triều Hán, chúng ta đã đi lùi, vì chúng ta đã nhìn sai quá nhiều điều.

Tiếp tục phần trên, bốc là gì? Khi bói, người ta dùng mai rùa. Nhưng dần dần mọi người cảm thấy, một sinh vật sống lâu như rùa bị đem đi nướng, dường như không đúng lắm, hơn nữa mai rùa cũng ngày càng hiếm. Vì vậy, mọi người bắt đầu dùng xương bả vai bò để bói. Nhưng chúng ta là xã hội nông nghiệp, lấy nông làm gốc, bò dùng để cày cấy, làm sao có thể đem đi nướng? Vì vậy Chu Văn Vương mới nói không dùng mai rùa, cũng không dùng xương bò, chúng ta dùng cỏ thi để bói.

Chức năng thì giống nhau, chỉ khác nhau ở vật được sử dụng.

> Kinh Dịch phát triển qua sáu giai đoạn

Sự phát triển của Kinh Dịch có thể chia thành sáu giai đoạn. Mọi người có nhận ra không, lại là con số sáu, một con số rất thú vị.

Giai đoạn thứ nhất, gọi là Phục Hy phù hiệu dịch. Thời Phục Hy chưa có chữ viết, lúc đó chỉ là một loạt các ký hiệu. Mọi người có thể tưởng tượng, sau khi Phục Hy vẽ nên một nét mở đầu, cả cộng đồng đều tham gia, mọi người về nhà vẽ không ngừng, cuối cùng mới xác lập được hệ thống quẻ ba nét. Ba là một con số rất tuyệt vời. Thực ra, bất kỳ việc gì của nhân loại, nếu chỉ có một số ít người làm thì không thể thành, nhất định phải là mọi người cùng làm, cùng tìm tòi, cùng tham gia.

Giai đoạn thứ hai, gọi là Chu Văn Vương bốc thi dịch. Sau khi có những ký hiệu trước đó, nhiều người đã lấy chúng để làm gì? Mượn ý thần linh.

Tôi tin rằng nhiều người đã từng chơi một trò gọi là "Tổng thống nói". Trò chơi này có một quy tắc đơn giản, những gì tôi nói đều không tính, những gì tổng thống nói mới tính. Vì vậy, nếu bạn nói "mọi người hãy giơ tay phải lên", ai giơ lên là sai, vì lời bạn nói không tính. Bây giờ "tổng thống nói, mọi người hãy giơ tay phải lên", mọi người giơ lên là đúng, "tổng thống nói hãy hạ tay xuống", mọi người sẽ hạ xuống, sau khi tổng thống nói vài lần, đột nhiên bảo "mọi người đứng lên", tất cả mọi người đều đứng lên. Tôi kể điều này để nói rằng, lý do con người có thần quyền là vì một số người thông minh lợi dụng tâm lý tò mò, sùng bái mù quáng của mọi người đối với thần linh do không hiểu rõ, để đạt được một số mục đích. Vì vậy họ nói, chúng ta hãy cùng nghe theo thần, nhưng thần không nói được, nên để tôi nói thay, đây là một sự lừa dối lớn nhất.

Nhưng không có cách nào khác, đây là quá trình tất yếu của loài người.

Vào thời nhà Thương, xã hội đã phát triển đến mức rất mê tín, điều này cũng là hiện tượng tất yếu. Vì vậy, Chu Văn Vương đã muốn phá bỏ sự mê tín này của nhà Thương. Vậy, khi mọi người rất mê tín, bạn muốn phá bỏ nó, có mấy cách? Thực ra mọi thứ đều chỉ có ba cách. Khi người ta đặt ra vấn đề, bạn lập tức biết có ba câu trả lời, nếu nói bốn, năm, bảy, điều đó chứng tỏ bạn không giỏi. Nếu chỉ nói hai, cũng chứng tỏ bạn không giỏi. Một là bạn không quy nạp được trọng điểm, một là bạn không nắm được trọng điểm, tổng cộng chỉ có ba.

Chu Văn Vương hiểu rất rõ, nếu trực tiếp đề xuất việc bãi bỏ mê tín, đó là sách lược tồi nhất. Dân chúng vốn như vậy, khi bạn bảo họ phải bỏ cái gì đó, phản ứng đầu tiên của họ là chống đối. Chúng ta gọi đó là phản ứng tức thì. Nếu bạn là dân thường, bạn tin lời quan phủ nói hay không tin? Cơ bản là không tin.

Ví dụ như lời sếp nói, phản ứng đầu tiên của nhân viên là không tin. Bởi vì họ biết rằng lời sếp nói là vì lợi ích của chính sếp, chẳng lẽ là vì lợi ích của họ sao? Nên họ không tin. Tôi nghĩ điều này rất tự nhiên. Sau này khi suy nghĩ, chúng ta nên tham khảo sự tiến hóa tự nhiên, quy luật tự nhiên, nghĩ như vậy sẽ rất hợp lý. Chỉ cần chính phủ nói gì, chúng ta đều bắt đầu nghi ngờ họ muốn làm gì, mục đích là gì. Vì vậy, trong tiếng Hà Lạc của chúng ta đã phát triển một câu nói rất khôn ngoan, gọi là "đừng làm kinh động họ". Nếu không,

bạn sẽ không làm được việc đó. Tại sao những người nói thẳng thường không đạt được mục đích, chính là đạo lý này.

Khi bạn đến nhà người khác thăm hỏi, phản ứng đầu tiên của họ chắc chắn là "vô sự bất đăng tam bảo điện", nên có thể sẽ hỏi, có việc gì quan trọng không? Nếu bạn đi thẳng vào vấn đề, nói rằng hôm nay tôi đến để nhờ bạn ba việc, thì họ sẽ hoàn toàn đóng cửa lại, bởi vì họ muốn bảo vệ bản thân.

Người Trung Quốc chúng ta thường nói, không có chuyện gì đâu, tôi tình cờ đi ngang qua đây, nghĩ là đã lâu không gặp bạn nên ghé vào ngồi một lát. Lúc đó tâm trạng của họ đã thư giãn, cuối cùng mới nói cho tôi mượn hai mươi nghìn, nếu không thì không thể vượt qua được. Họ đã hoàn toàn không còn sức đề kháng, đành phải cho bạn mượn hai mươi nghìn. Làm sao có thể vào thẳng vấn đề ngay được? Hiện nay chúng ta chịu ảnh hưởng của phương Tây, trở nên rất ngu muội. Những điều tốt đẹp bị gạt sang một bên, chỉ chuyên học những thứ lung tung, học rồi thì có ích gì? Người Trung Quốc biết rằng từ không thể biến thành có, chính là nhìn tình huống cho đúng, tâm lý đã được xây dựng tốt với bạn, khiến bạn không thể kháng cự, việc sẽ được giải quyết tốt đẹp.

Chu Văn Vương cho rằng, thứ nhất, nếu ông muốn bãi bỏ mê tín thì cách mạng không thể thành công, vì người dân tuyệt đối sẽ không ủng hộ ông. Thứ hai, nếu ông không đề cập đến những điều này, sẽ không có sức mạnh hỗ trợ. Vì vậy, ông đã dùng thần đạo thiết giáo. Thực ra, một người muốn cải thiện, muốn cải cách, có ba bước. Tôi không phản đối cải cách. **Hãy nhớ rằng, người học Kinh Dịch không phản đối bất cứ điều gì, nhưng cũng không tán thành bất cứ điều gì, tất cả đều là tùy cơ ứng biến.** Miễn là phương pháp của bạn đúng, bạn có thể làm; nếu phương pháp của bạn sai, dù tốt đến đâu cũng vô dụng. Một câu nói đã nói rõ tất cả. Hiện nay nhiều người trẻ có tâm hướng cải cách, đây là điều tốt, nhưng phương pháp hoàn toàn sai.

Muốn cải cách, trước tiên, phải hiểu hiện trạng, nếu không làm sao cải cách? Quá nhiều người theo chủ nghĩa lý tưởng, không hiểu hiện trạng mà đã vội vàng cải cách bừa bãi, đương nhiên không thể có kết quả tốt. Chu Văn Vương rất hiểu tình hình lúc bấy giờ, nên ông đã dùng thần đạo thiết giáo. Tiếp theo, phải thích nghi một chút. Sau khi thích nghi, mới biết là tốt hay không tốt. Thông thường, sau khi thích nghi, người ta thường a dua theo, quên mất nhiệm vụ của mình.

Cải cách thường chết ở đây mà thôi. Cuối cùng, sau khi thích nghi, đừng quên nên tiếp tục cải thiện. Mọi người chỉ cần làm theo các bước một, hai, ba, đảm bảo không có trở ngại gì.

Người phương Tây không như vậy, ví dụ khi họ muốn đánh bạn, trước tiên họ bắt đầu làm đủ kiểu tư thế. Người Trung Quốc nhìn thấy, cảm thấy rất buồn cười, bạn chưa đánh đã hết sức rồi. Người Trung Quốc không như vậy, chúng ta thường miệng nói "chúng ta là bạn tốt, tôi sẽ không đánh bạn", rồi bất ngờ kéo ngã đối phương. Có người nói người Trung Quốc rất xảo quyệt, có gì là xảo quyệt đâu? Bạn không biết tôi

sắp đánh bạn sao? Vậy thì quá ngốc rồi. Chúng ta hiện nay hoàn toàn không hiểu bản thân mình, mới có nhiều phản ứng kỳ lạ như vậy. Đặc biệt là những người đọc sách, hiểu biết nửa vời nhưng cố gắng giải thích những việc này, đó là có lỗi với tổ tiên.

Thần đạo thiết giáo là một chiến lược của Chu Văn Vương, mục đích của ông là muốn cải thiện. Điểm này chỉ có Khổng Tử hiểu được. Vì vậy, giai đoạn phát triển thứ ba của Kinh Dịch, gọi là Khổng Tử nhân văn dịch.

Bởi vì thời cơ đã đến, một lúc đã quét sạch mê tín. Nhưng quét sạch mê tín không có nghĩa là Khổng Tử phản đối bói toán. Quá nhiều người trích dẫn sai lệch nói Khổng Tử phản đối bói toán, thực ra không phải vậy. Một người nếu không hiểu bói toán, thì không có tư cách phản đối bói toán. Một câu nói đã giải thích rõ ràng. Bạn ngay cả điều này cũng không hiểu, dựa vào đâu mà phản đối? Một người chưa từng thấy ma, dựa vào đâu để phản đối ma? Bạn còn chưa từng thấy.

Trước đây có một người, anh ta cho rằng không có ma, nên muốn viết một bài văn để bày tỏ ý kiến của mình. Mài mực rồi cầm bút bắt đầu viết, vừa mới viết xong ba chữ "Vô quỷ luận", ma liền xuất hiện và khóc mãi. Anh ta hỏi: "Ngươi khóc gì vậy?" Ma nói: "Bài văn của anh mà viết xong, tôi ngay cả làm ma cũng không được nữa, làm sao không khóc được?" Người này bắt đầu đau đầu.

Nếu ông ấy tiếp tục viết "Vô Quỷ Luận", đó sẽ là lời nói trái với lòng mình, rõ ràng đã thấy mà còn nói là không có. Nếu lập tức nói có, chẳng phải tự đánh vào miệng mình sao? Nếu ông ấy học Kinh Dịch bạch thoại, sẽ dễ viết hơn. Quỷ là thứ mà sự tồn tại của nó rất khó nói. Nếu thấy, bạn tin, nó sẽ tồn tại; nếu không thấy, bạn không tin, nó cũng tồn tại. Vốn dĩ là như vậy.

Nói ra như chưa nói gì, mới gọi là chân lý. Bởi vì bản chất của nó vốn là một âm một dương phân chia. Có người cả đời chưa từng thấy quỷ, vì dương khí rất mạnh, quỷ thấy họ đều trốn đi. Quỷ rất linh hoạt, tôi không nên cho bạn thấy mà lại cố tình cho bạn thấy, vậy còn gọi là gì nữa? Như vậy mới đúng. Có người lý sự nói rằng, Thượng đế hiển linh cho tôi thấy, tôi sẽ tin Cơ đốc giáo. Ngài không hiển linh, làm sao tôi tin được? Thượng đế cũng thấy buồn cười, con người này, nếu ta hiển linh cho ngươi thấy, chẳng phải cả ngày đều phải hiển linh sao? Đây gọi là chết không đối chứng. Hiện nay chúng ta đều tin vào thực chứng, nhưng thực ra có quá nhiều thứ không thể thực chứng được.

Khổng Tử nhân văn Dịch, vậy nhân văn là gì? Trước tiên chúng ta phải hiểu rõ hai chữ "đại nhân". Hai chữ này trong tiếng Mân Nam gọi là chuyển đại nhân. Chuyển đại nhân là gì? Chúng ta thường nói, sống đến bảy tám mươi tuổi giống như trẻ con. Bảy tám mươi tuổi mà giống trẻ con, có thể thấy trẻ con không thể lớn được. Đại nhân là người thực sự trưởng thành, và để trưởng thành có một số điều kiện.

Thứ nhất, phải hợp đức với thiên địa. **Tại sao có người thần thông như vậy, vì họ hợp đức với thiên địa**, họ biết thiên địa có đức hiếu sinh, dù thế nào cũng phải làm theo hướng tốt, tuyệt đối không khởi tâm

động niệm làm việc xấu.

Thứ hai, hãy hòa hợp với thời gian của mặt trời và mặt trăng. Khi mặt trời mọc, bạn nên dương; khi mặt trăng xuất hiện, bạn nên âm. Hiện nay, đặc biệt là người trẻ, hoàn toàn không thể làm được điều này. Mặt trời đã mọc, họ lại bắt đầu đi ngủ; mặt trăng đã lên, họ lại bắt đầu bận rộn. Khi mặt trăng xuất hiện, đó là lúc bạn nên nghỉ ngơi, nhưng kết quả là bạn làm cho mọi thứ trở nên hỗn loạn. Hòa hợp với thời gian của mặt trời và mặt trăng, người hiện đại hoàn toàn không làm được.

Thứ ba, hãy hòa hợp với trình tự của bốn mùa. Xuân hạ thu đông, mùa xuân cần dưỡng sinh, mùa hè cần dưỡng trưởng, mùa thu cần dưỡng thu, mùa đông cần dưỡng tàng. Có thể thấy, khi chúng ta nói về dưỡng sinh, thực ra chỉ nói đến một phần tư. Mùa đông dưỡng tàng rất quan trọng, bởi vì nếu mùa đông không dưỡng tốt, đến mùa xuân sẽ không sinh ra được. Bốn mùa xuân hạ thu đông có chức năng khác nhau, con người cần có sự điều chỉnh khác nhau, chứ không phải chỉ nói một câu dưỡng sinh là đủ. Về sinh trưởng thu tàng, tôi xin đưa ra một ví dụ. Nhiều người kiếm được một số tiền, nhưng đến mùa đông lại không giữ được, đến mùa xuân năm sau, họ muốn làm việc gì đó nhưng ngay cả vốn cơ bản cũng không có. Tại sao? Vì mùa đông quá lạnh, lại không có việc gì làm, họ bắt đầu đánh bạc, tất cả tiền đều thua hết. Kết quả là khi mùa xuân đến, một đồng cũng không có, ngay cả hạt giống cũng không mua nổi, còn làm được gì nữa? Mọi người nhất định phải hiểu rõ thế nào là xuân sinh hạ trưởng; thu thu đông tàng, nếu đến mùa thu mà không có thu hoạch, điều đó có nghĩa là cả năm bạn đã bận rộn vô ích. Mùa thu, thu hoạch được, mùa đông, phải giữ được, sang năm mới có vốn, mới có thể làm được nhiều việc hơn.

Thứ tư, hãy hòa hợp với cát hung của quỷ thần. Người lớn không sợ quỷ thần, bởi vì người mà quỷ muốn bắt, chính là người nó muốn bắt; người mà thần muốn phù hộ, chính là người thần muốn giúp đỡ.

Thần quỷ, tôi gọi là thiên binh thiên tướng, họ đến để giúp đỡ bạn. Đánh trận dựa vào ai? Không phải dựa vào tướng giỏi đánh trận, mà là dựa vào phúc tướng. Bạn giỏi đánh trận thì có tác dụng gì? Đi giết vài trăm vài nghìn người, đó là đánh trận hay là tạo nghiệp? Nếu phúc tướng vừa đến, đối phương liền bắt đầu đau bụng, không thể chiến đấu, sau đó anh ta nhẹ nhàng vui vẻ giành chiến thắng, đây mới gọi là phúc tướng. Nói cách khác, không đánh mà khuất phục được quân địch, mới gọi là phúc tướng. Trong lịch sử trước đây có những người như vậy, khi tình hình hỗn loạn không thể kiểm soát, không ai giải quyết được, bỗng nhiên xuất hiện một vị lão tiên sinh, tất cả mọi người đều ngừng đánh nhau. Đó mới gọi là phúc tướng. Người giỏi đánh trận có tác dụng gì? Chẳng có chút phúc khí nào.

Hiện nay những người muốn làm hiệu trưởng, tôi đều bảo họ, hãy chọn những người có dái tai to, rất có phúc khí làm cố vấn viên, những người như vậy làm cố vấn viên, học sinh sẽ không gây rối. Nếu chọn một người rất năng lực làm cố vấn viên, tức là đã chuẩn bị đối phó với học sinh quậy phá, nếu không thì tìm người năng lực để làm gì? Học sinh cũng không thể phụ lòng anh ta, vì anh ta quá năng lực, nên sẽ thể hiện cho anh ta thấy, thỉnh thoảng sẽ có chuyện rắc rối. Có thể thấy, hiện nay chúng ta đều nói phải chọn người

năng lực, thì xã hội sẽ không được yên ổn. Bạn chọn một người không có chuyện gì là tốt nhất, tại sao phải chọn người càng làm càng nhiều chuyện? Hiện nay chúng ta đều rất tin vào điều người Mỹ nói, cần năng lực làm gốc, bạn làm không tốt, tôi sẽ bảo bạn từ chức. Những lời như thế đều là chuyện cười.

Quỷ thần đến để giúp đỡ bạn, bạn chính là phúc tướng; quỷ thần đến để quấy rối bạn, bạn phải tự phản tỉnh, là bản thân bạn sai ở đâu, chứ không phải quỷ thần sai. Quỷ thần không bao giờ sai, nên khi bạn nói bạn lại gây rối, họ sẽ thấy buồn cười trong lòng, tôi không gây rối, bạn có phản tỉnh không? Tôi đã gây rối mà bạn không phản tỉnh, tôi đành phải gây rối nhiều hơn.

Cách suy nghĩ như vậy là đúng.

Đại nhân như thế nào? "Tiên thiên nhi thiên phất vi." Bất kể thiên ý ra sao, bạn cứ làm trước, và trời sẽ đi theo bạn, không trái với bạn. Điều này thật phi thường. Thực ra, một người cần phải làm được điều này: lời tôi nói mới có giá trị, chứ không phải dự đoán có giá trị. Có thể thay đổi dự đoán mới gọi là đại nhân. Nếu dự đoán quyết định tất cả, thì đó vẫn là thần linh làm chủ. "Hậu thiên nhi phụng thiên thời." Nếu bạn chậm hơn, thì phải đi theo trời. Có lúc trời theo bạn, có lúc bạn theo trời, đó mới gọi là đại nhân. Ngay cả trời còn phải theo bạn, huống chi là người, huống chi là quỷ thần. Như vậy, bạn còn sợ gì nữa?

Chúng ta đều biết, trước đây không có quỷ thần, quỷ thần là do người sau này tạo ra. Nhưng sau khi con người tạo ra, quỷ thần đã tồn tại, đây là rắc rối do chính con người tạo ra. Trong tiếng Mân Nam có một câu rất chính xác: "tất cả đều do bạn tự nghĩ ra". **Suy nghĩ của một người có thể thay đổi môi trường bên ngoài, đó gọi là "tâm tưởng sự thành" (tâm tưởng sẽ thành hiện thực)"**. Bạn cho rằng môi trường kinh tế ngày càng xấu đi, nó sẽ ngày càng xấu đi; bạn cho rằng môi trường kinh tế sẽ ngày càng tốt lên, nó sẽ ngày càng tốt lên. Thực ra điều này rất đơn giản, giống như các cuộc thăm dò dư luận chúng ta đang làm. "Bạn nghĩ gì về môi trường kinh tế năm tới?" Nếu đa số người đều nói tốt, quả thật nó sẽ tốt. Nhưng hiện nay chúng ta đều đảo ngược điều này. Hãy nhớ rằng, người Trung Quốc không phải là người bị môi trường dắt mũi, chưa bao giờ như vậy.

Xin hỏi mọi người, tại sao hiện nay thế giới thay đổi ngày càng nhanh? Nguyên nhân là vì tâm bạn thay đổi ngày càng nhanh. Ví dụ, nhiều cô gái đến tiệm làm đẹp, vừa ngồi xuống, người ta hỏi cô ấy muốn làm tóc thế nào, cô ấy lại trả lời tùy ý bạn, nếu bạn có ý tưởng sáng tạo thì càng tốt.

Bị người khác lợi dụng, lại còn chủ động đưa tiền, loại người này là ngốc nhất thiên hạ. Ví dụ nữa, mọi người chụp ảnh đều thích làm dấu hiệu chữ V, ngay cả bộ trưởng chụp ảnh cũng làm vậy, thì cả nước đã hết thuốc chữa. Tôi đã nói nhiều lần, chỉ cần bạn làm dấu hiệu chữ V, trời đã biết, cả đời bạn sẽ không thành công. Ý định của bạn là muốn thành công, nhưng trời nghe được là bạn chưa thành công, vậy nên theo ý nguyện của bạn, sẽ không cho bạn thành công. Mọi người hoàn toàn không hiểu thiên ý, không hiểu cách

tiếp nhận thông tin của thế giới tâm linh. Chúng ta thường nói “tâm tưởng sự thành”, còn có câu khác gọi là sự với nguyện trái. Đây chính là "nhất âm nhất dương chi vị đạo".

Giai đoạn thứ tư, gọi là Lưỡng Hán tượng số dịch. Xin hỏi mọi người, tại sao thời Lưỡng Hán lại trở thành như vậy? Chính là do Khổng Tử gây ra. Tôi nói câu này, tuyệt đối không có ý bất kính với thánh nhân, mọi người đừng hiểu lầm. Khi Khổng Tử đã giảng hết tất cả luân lý đạo đức, những người đọc sách đời sau không còn việc gì để làm. Bởi vì dù họ có giảng thế nào cũng không bằng Khổng Tử. Nhưng những người này lại muốn nổi tiếng, nên đã tạo ra tượng số. Có thể nói, đây là do Khổng Tử ép buộc mà ra. Người tốt ép người xấu xuất hiện, người xấu ép người tốt xuất hiện, dĩ nhiên tốt nhất là không có gì cả, mọi người sống bình an.

Tôi phải nói rõ với mọi người, Kinh Dịch không có thiên can địa chi, Kinh Dịch không nói về ngũ hành, thậm chí ban đầu Kinh Dịch cũng không nói về âm dương, những điều này đều được thêm vào dần dần về sau. Nhưng vì Kinh Dịch có tính bao dung rất mạnh, nên dù bạn thêm gì vào cũng có thể giải thích được. Tất nhiên điều này cũng khiến Kinh Dịch ngày càng phức tạp, và còn có thể dùng để bói toán tai ương, quyết đoán hung cát, thực ra điều này chúng ta đã nói qua rồi, đó là những tầng lớp ngày càng thấp.

Khi đến một ngày bạn phải bói một quẻ trước khi làm bất cứ việc gì, thì bạn đã đánh mất tính tự chủ của mình.

Việc bói toán có linh nghiệm không? Mọi người nghĩ kỹ sẽ thấy rõ, từ xưa đến nay những người làm nghề bói toán đều như vậy, khi họ bói trúng một quẻ rất linh nghiệm, họ sẽ kể mãi về quẻ đó, và mọi người sẽ cảm thấy rất linh. Nhưng điều bạn không biết là hàng chục quẻ sai họ chẳng bao giờ nhắc đến. **Bất kỳ ai bói quẻ đều có lúc linh, lúc không, bởi vì Kinh Dịch là để mưu lợi cho người quân tử, không bao giờ mưu lợi cho kẻ tiểu nhân, nên nói thật sẽ khiến người ta phật lòng**. Nếu bạn nói rằng vì bạn là tiểu nhân nên không linh, còn tôi là quân tử nên linh nghiệm, thì ai cũng không chịu nổi.

Ví dụ, ngày xưa khi hạn hán, vua phải đi cầu mưa. Thông thường, đêm trước đó vua không ngủ được. Tại sao? Bởi vì nếu vua cầu được mưa, mọi người sẽ nói vị vua này đức hạnh tốt. Nếu không có mưa, mọi người sẽ nói cả nhà vua đức hạnh không tốt, nếu không thì tại sao cầu rồi mà vẫn không có mưa? Hiểu được điều này, mọi người sẽ biết rằng, nếu chúng ta tìm một người đi cầu mưa, bạn có dám đi không? Không dám, vì thế cứ đẩy qua đẩy lại cuối cùng chỉ có vua đi. Không còn cách nào khác, khi bạn làm vua, tất cả mọi người đều nhìn vào bạn, vào thời điểm quan trọng này bạn không xuất hiện sao được. Vì vậy phải ăn chay, kiêng chuyện phòng the, tắm gội, thay áo mới để thể hiện lòng thành kính. Cả thiên hạ đang nhìn tôi, cầu không được mưa thì về không còn mặt mũi nào, nên nhà vua chắc chắn rất thành tâm, và trời sẽ cảm động mà cho mưa xuống, khi về mọi người đều khen ngợi. Đơn giản vậy thôi. Mọi người nên biết, những thiết kế thời cổ đại rất nghiêm ngặt, chính là để cho vua biết rằng, bản thân mình có đức hạnh hay không sẽ bị thử thách sau một thời gian, nên phải làm tốt, đơn giản vậy thôi.

Mọi người đừng giải thích từ những góc độ lộn xộn.

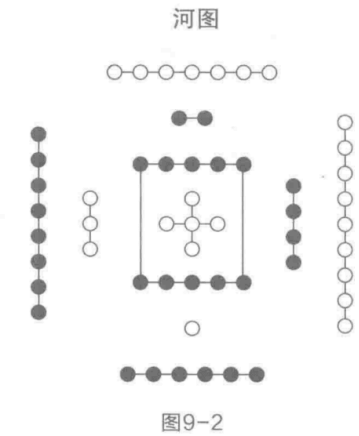
Giai đoạn thứ năm, gọi là Tiên thiên dịch thời Tống Nguyên Minh. Sau thời Tống, trong thời kỳ Nguyên Minh, Kinh Dịch lại khôi phục trở về Tiên thiên dịch. Họ cho rằng những điều này trong Kinh Dịch đều là do người đời sau thêm vào, rồi họ nói, nhân sự chính là vật lý, vật lý chính là thiên đạo, lịch sử là tuần hoàn, nhưng mỗi lần đều không hoàn toàn giống nhau, câu này rất quan trọng. Mọi người dần dần nghe ra, lời nói Trung Quốc nhất định phải nói hai câu, nói một câu là xong. Lịch sử lặp lại, nhưng mỗi lần đều có điểm khác nhau, như vậy mới đúng.

Giai đoạn thứ sáu, gọi là Hiện đại dịch. Nói cách khác, hiện nay chúng ta đang ở giai đoạn phát triển thứ sáu của Kinh Dịch. Lần này Kinh Dịch xuất hiện với diện mạo hoàn toàn khác. Chúng ta không đi theo con đường trước đây, bởi vì hiện nay có quá nhiều điều khác với trước kia.

> Hiểu Kinh Dịch qua Hà Đồ

Tại sao chúng ta gọi Kinh Dịch là học thuyết thiên nhân? Thực ra điều này có liên quan rất lớn đến truyền thuyết về Hà Đồ Lạc Thư. Hệ Từ Thượng Truyện nói: "Hà xuất đồ, Lạc xuất thư, thánh nhân tắc chi." Sông Hoàng Hà xuất hiện long đồ, sông Lạc xuất hiện quy thư. Thánh nhân nhìn thấy, bèn noi theo quy tắc của nó.

Theo truyền thuyết, Phục Hy dưới sự gợi ý của Hà Đồ (hình 9-2), kết hợp với việc quan sát các hiện tượng tự nhiên, cuối cùng đã lĩnh hội, thấu hiểu rằng: thiên nhiên vạn biến, nhưng đều có bản chất chung và tuân theo quy luật chung. Phục Hy là con người, nhờ vào "thiên thùy tượng" (trời hiển thị hình tượng) của Hà Đồ, hiểu thấu đáo bí ẩn của vũ trụ nhân sinh, mới vẽ một nét khai thiên.



Hình 9-2 - Hà Đồ

Hà Đồ được tạo thành từ các chấm trắng và chấm đen, chấm trắng đại diện cho dương, chấm đen biểu thị âm. Chấm trắng có tất cả năm nhóm, lần lượt là "một, ba, năm, bảy, chín", đều là số lẻ.

Trời là dương, nên chấm trắng chính là số thiên, số dương, số lẻ, cộng lại tổng cộng hai mươi lăm, phù hợp với thuyết "thiên số nhị thập hữu ngũ" được nói trong Hệ Từ Thượng Truyện. Còn chấm đen cũng có năm nhóm, lần lượt là "hai, bốn, sáu, tám, mười", đều là số chẵn. Đất là âm, nên chấm đen là số địa, số âm, số chẵn, cộng lại ba mươi, gọi là "địa số tam thập". Thiên địa chi số năm mươi lăm, ở đây cũng được chứng minh rõ ràng.

Chúng ta hãy xem tổng thể Hà Đồ, một với sáu là một cặp, hai với bảy là một cặp, ba với tám là một cặp, bốn với chín là một cặp, năm với mười là một cặp. Và một với sáu chênh lệch năm, hai với bảy chênh lệch năm, ba với tám chênh lệch năm, bốn với chín vẫn chênh lệch năm, năm với mười đương nhiên cũng chênh lệch năm. Mỗi nơi âm dương chênh lệch đều là số năm, nên năm được đặt ở giữa, năm trở thành cốt lõi của toàn bộ Hà Đồ, cũng là cốt lõi của Kinh Dịch. Bởi vì một người đưa một bàn tay ra có năm ngón tay, nhiều nhất chỉ có thể dùng năm ngón tay, nhưng năm ngón tay có thể nắm bắt toàn thể, do đó con người mới là linh vật trong vạn vật.

Thông qua tượng của Hà Đồ, chúng ta thấy được số. Nhưng số lại từ đâu mà có? Trong Hà Đồ Ca nói: "Thiên nhất sinh thủy, địa lục thành chi (đất sáu hoàn thành)." Điều này khiến chúng ta hoang mang, tại sao thiên nhất lại sinh ra nước? Địa lục làm sao có thể “thành chi”? Hóa ra tượng cũng không phải là thứ ban đầu, số cũng không phải là thứ ban đầu, thứ ban đầu là khí. Ví dụ như người vừa sinh ra, một hơi thở không đến là xong, không còn gì cả. Người sống cũng vậy, sống chỉ là một hơi thở mà thôi. Vì vậy tại sao người Trung Quốc cuối cùng đều nói phải tranh khí (cố gắng), phải tranh khí. Bởi vì khí đến đâu thì số đến đó, khí đến đâu, khí số vừa thành, thì tượng sẽ xuất hiện.

Chúng ta thường nói về khí tượng vạn thiên, điều này có nghĩa là gì? Đó là để nói với chúng ta rằng khí luôn biến đổi không ngừng. Vì vậy Khổng Tử đã nói rất rõ ràng: Trên trời thành tượng, dưới đất thành hình, sự biến hóa từ đó mà thấy được. Khí ở trên trời gọi là tượng, ở dưới đất gọi là hình. Hình thiên về mặt vật chất, còn tượng thiên về mặt tinh thần, nó là thứ thuộc về năng lượng. Chúng ta nhìn lên bầu trời, ngoài khí tượng ra còn có gì khác không? Không có gì cả. Nếu trên trời có vật chất, chắc chắn tất cả sẽ rơi xuống, có thể còn gây thương tích cho con người. Còn dưới đất hầu như đều là vật chất, nếu biến thành khí, sẽ bay lên không trung.

Vật chất trên mặt đất sẽ biến thành khí, rồi bay lên trời thành tượng, tượng lại đi xuống... Như vậy tạo thành sự tuần hoàn qua lại giữa trời đất, con người mới có thể tồn tại. Chúng ta đều biết "thiên thùy tượng" (trời rủ xuống điềm) luôn luôn hiện hữu, nhưng cụ thể nhất là gì? Đó chính là Hà Đồ Lạc Thư. Hà Đồ từ đâu đến chúng ta không biết, rồng ngựa có thật hay không cũng không rõ, dù sao chúng ta coi đó là “thiên thùy tượng” là được, “thiên thùy tượng” chính là trời hiển thị Hà Đồ Lạc Thư cho loài người. Nó thể hiện không

phải là chữ viết, thời đó làm gì có chữ viết? Có chữ viết con người cũng không hiểu được, nó chỉ là một con số.

Số từ đâu mà có? Tại sao lại có số? Số đến từ khí, nên gọi là khí số. Thời Tam Quốc, Khổng Minh đã nghĩ đủ cách để hỏa thiêu Thượng Phương Cốc, cuối cùng dụ được cha con Tư Mã Ý vào Thượng Phương Cốc, Tư Mã Ý đều biết là xong rồi, hôm nay cả nhà sẽ chết ở đây. Nhưng trong chốc lát, trời đổ mưa lớn, lượng mưa nhiều đến nỗi dập tắt tất cả lửa trong nháy mắt. Gia Cát Lượng nói "Hán thất khí số dĩ tận", chính là đang nói về khí số.

Không có khí, làm sao có số? Không có số, làm sao có tượng? Vì vậy tất cả những điều này đều liên kết với nhau.

Khí có âm có dương, đây là điều chúng ta gọi là lưỡng nghi. Những điều chúng ta nói hàng ngày, thực tế đều là những nội dung trong Kinh Dịch. Lưỡng nghi này, nếu âm và dương tách rời nhau, thì âm trở về âm, dương trở về dương, không có tác dụng gì nữa, vì vậy lưỡng nghi cần phải hóa hợp. Thái cực sinh lưỡng nghi được gọi là một phân thành hai, lưỡng nghi hóa hợp là hai hợp thành một, hai quá trình này phải diễn ra đồng thời. Lưỡng nghi hóa hợp sẽ biến thành ngũ hành kim mộc thủy hỏa thổ.

Ngũ hành là gì? Hành nghĩa là khí đang lưu hành, không có khí làm sao có thể hành được? Khí đại diện cho sức mạnh vận hành của vạn sự vạn vật giữa trời đất. Và sức mạnh này có phương hướng: mọi người thấy đó! Phương hướng của nước là đi xuống, nên nước đại diện cho sức mạnh của khí chảy xuống; lửa là hướng lên, nên lửa đại diện cho sức mạnh vận hành của khí bốc lên, đi lên; cành lá cây cối phát tán ra tám phương; kim là từ tám phương tụ lại một điểm. Một cái hướng vào trong, một cái hướng ra ngoài, một cái hướng lên, một cái hướng xuống, như vậy đã có bốn. Còn một cái nữa là thổ - cân bằng và không nghiêng lệch, tất cả những sức mạnh vận hành ổn định đều gọi là thổ. Vì vậy người Trung Quốc tự hào nhất là chúng ta là trung thổ, chúng ta là trung nguyên. Điều này chúng ta cần dần dần tìm hiểu. Sự vận hành của khí không thể không có phương hướng, có phương hướng rồi, dù đi đông nam tây bắc trung, hay là trên dưới trái phải giữa, đều là năm, nên gọi là ngũ hành. **Đừng giải thích ngũ hành là năm yếu tố cơ bản cấu thành, cũng đừng giải thích là năm vật chất cơ bản cấu thành, nó là phương hướng vận hành của khí.** Vì vậy vạn vật trong vũ trụ, ban đầu đều từ khí hóa mà ra. Khí hóa là gì? Đó là quá trình vật chất biến thành năng lượng.

Khí hóa bao gồm những gì? Bao gồm chất hữu hình và năng vô hình, tức là vật chất và năng lượng, chúng tồn tại đồng thời.

Phương Tây mãi đến Einstein mới hiểu rõ: vật chất và năng lượng có thể chuyển hóa lẫn nhau. Thực ra, Kinh Dịch của chúng ta từ lâu đã nói về sự biến đổi giữa âm dương, âm cực sẽ thành dương, dương cực sẽ thành âm. Âm đại diện cho gì? Đại diện cho vật chất. Dương đại diện cho gì? Đại diện cho năng lượng. Một sinh

một tử, một động một tĩnh, tất cả đều tương đối, vì vậy chúng ta chủ trương không quá coi trọng sự tương sinh tương khắc của ngũ hành. Tại sao không quá coi trọng? Bởi vì nó không thể cố định, nó là một quá trình sinh hóa. Ví dụ, thổ có liên quan đến tất cả mọi thứ. Không có thổ, nước có thể thành hình không? Chúng ta nhìn thấy một dòng sông, một cái ao nhỏ, một bình nước, đều biết rằng cần có đất mới có thể tạo thành hình dạng. Lửa đốt cháy vật gì đó sẽ biến thành đất, kim loại được chôn trong đất, cây cối cũng mọc lên từ đất. Giữa chúng có mối quan hệ sinh hóa, không nên quá nhấn mạnh vào tương sinh tương khắc, như vậy sẽ tốt hơn.

Vậy đông nam tây bắc trung được phối hợp như thế nào? Chúng ta có thể xem xét, "thiên nhất sinh thủy", tại sao cần "địa lục thành chi"? Mọi người thường nói một từ gọi là khí chất, ví dụ như một người nào đó có khí chất tốt. Thực ra thiên nhất chính là khí, địa lục chính là chất, như vậy mọi người dần dần sẽ hiểu. Khí là từ mặt đất bốc lên. Mặt trời biến nước dưới đất thành hơi nước, sau đó làm cho nó bốc lên; càng lên cao càng lạnh, âm cực thành dương, rồi biến thành nước, cuối cùng rơi xuống... cứ thế tuần hoàn, vô tận. Như vậy, tất cả các khái niệm đối ngẫu của người Trung Quốc đều xuất hiện. Dương khí sẽ bốc lên, âm khí sẽ đi xuống, vì vậy "thiên nhất sinh thủy", nên thủy thuộc phương bắc; "địa nhị sinh hỏa", nên hỏa thuộc phương nam; "thiên tam sinh mộc", mộc thuộc phương đông, phương đông là nơi mặt trời mọc, mặt trời chiếu đến, cây cối mới có thể phát triển thuận lợi.

Có nước, có đất, nếu không có mặt trời thì cây cối cũng khó sống. Phương Tây nhiều mưa, những nơi nhiều mưa thường sản sinh vàng. Trung ương gọi là Trung thổ, vì vậy chúng ta đều rất tự hào: Trung thổ quý giá, được sinh ra ở Trung thổ thật là điều khó có! (Hình 9-3) Là một người Trung Quốc nên cảm thấy rất tự hào, bởi vì tất cả những yếu tố tốt đều thuộc về chúng ta.

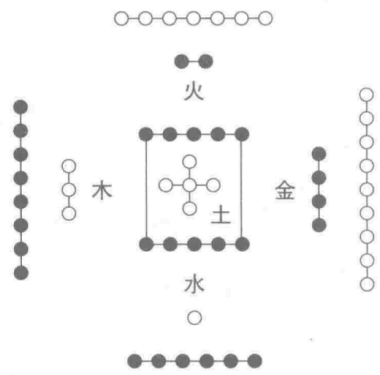


图9-3

Nói đến khí chất của con người, khí chính là dương, là tinh thần, chất chính là thân thể, là âm. Thân thể khỏe mạnh thì tinh thần tự nhiên tốt; người có tinh thần tốt, phần lớn thân thể cũng không tệ. Từ đây chúng ta biết được, hóa ra chỉ với vài điểm đơn giản như vậy, đã có thể giúp chúng ta nhận được nhiều gợi mở: người đọc sách, không phải dựa vào ghi nhớ, cũng không hoàn toàn dựa vào hiểu biết; phải lĩnh hội thật tốt, phải dùng tâm để lĩnh hội, nếu không thì làm sao đọc thông được?

Về trời đất, thiên nam địa bắc chúng ta đều rất quen thuộc. Sau khi xác định nam, bắc, thì đông, tây lập tức rõ ràng. Nếu trời ở dưới, đất sẽ lên trên, đông sẽ sang bên phải, tây tất nhiên sẽ sang bên trái. Tại sao quốc tế đều nói kim chỉ bắc, chỉ có chúng ta nói kim chỉ nam? Nguyên nhân chính là ở đây, Hoàng Đế năm xưa đã dùng kim chỉ nam. Chỉ có trung, dù thế nào, nó cũng không thay đổi. Vì vậy, trung ương thổ này cuối cùng trở thành một phần không thay đổi trong Kinh Dịch, gọi là bất dịch. Vạn biến bất ly kỳ "trung", chính là đất này không thể thay đổi.

Từ Hà Đồ chúng ta có thể thấy (Hình 9-4), phương đông là mộc, phương tây là kim, hầu hết mọi vật đều mang tính mộc và tính kim, kết hợp lại thành đồ vật gọi là "đông tây". Còn nam là hỏa, bắc là thủy, thủy và hỏa không thể kết hợp với nhau. Dùng lửa để đun nước thì được, nhưng muốn kết hợp lửa và nước thành một vật thì e rằng rất khó, nên không thành đông tây.

Do đó, chúng ta chỉ có thể gọi đồ vật là "đông tây" mà không thể gọi là "nam bắc", điều này cũng xuất phát từ nguyên lý này. Nếu chúng ta nói với người khác: "Hãy đưa cho tôi cái 'nam bắc' đó", người khác sẽ không hiểu.



五行方位图

图9-4

Nam

Hỏa

Đông Mộc — Thổ — Kim Tây

Thủy

Bắc

Biểu đồ vị trí Ngũ hành

Hình 9-4

Từ Hà Đồ để hiểu lý, khí, tượng, số của Kinh Dịch, chúng ta có thể thu được nhiều điều. Nhưng chúng ta chỉ cần giới thiệu sơ lược về điều này là đủ, cuối cùng vẫn phải bắt đầu từ dịch lý. Mọi người hiểu đạo lý của Kinh Dịch thì sẽ không bị mê hoặc bởi tượng, số, không bị chìm đắm trong đó mà không thoát ra được.

Tại sao Lạc Thư cũng là thiên tượng nhưng lại khác với Hà Đồ

Ngày nay chúng ta rất tự nhiên khi nói đến hai chữ "đồ thư", thực ra đồ là hình ảnh/tượng, thư là văn vẻ. Tất nhiên, chữ "văn" ban đầu có thêm bộ mịch, vì lúc đó nó chỉ hoa văn, chứ không phải chỉ văn tự. Hà Đồ dùng chữ đồ, Lạc Thư dùng chữ thư, nên gọi là Hà Đồ Lạc Thư.

Sử sách ghi lại "thần quy phụ thư" (rùa thần mang thư), tại sao con rùa thần này không ở sông Hoàng Hà mà lại ở sông Lạc? Nếu tất cả đều ở sông Hoàng Hà, người ta sẽ cảm thấy: mọi thứ đều cố định, không có sự thay đổi. Để cho chúng ta biết rằng vừa có bất dịch, vừa phải nghĩ đến biến dịch; vừa có cố định, vừa phải nghĩ đến không định; có biến thì sẽ có bất biến, có bất biến thì sẽ có biến... Vì vậy, rùa thần không chọn sông Hoàng Hà mà chọn sông Lạc, và không còn là long mã đã xuất hiện ở sông Hoàng Hà. Nếu lại là một con long mã xuất hiện, người ta sẽ không chú ý, nên lần này dùng thần quy. Long mã dùng thân thể mang đồ, nếu đặt đồ trên đầu thì không đủ không gian, người ta cũng không thể chú ý. Còn rùa thì khác, vì không thể khắc gì lên thân rùa, nên chỉ có thể có hoa văn trên mai rùa, người ta gọi nó là Lạc Thư.

Tại sao không gọi là Lạc Đồ? Chính là để chúng ta cảm nhận được từ đây rằng, cần có sự khác biệt, cần có sự biến đổi, cần có điểm không giống nhau.

Như vậy chúng ta dần dần hiểu được: Hà Đồ là kinh, Lạc Thư là quyền; Hà Đồ là tiên thiên, Lạc Thư là hậu thiên; Hà Đồ là thể, Lạc Thư là dụng. Hà Đồ có bài ca của Hà Đồ, còn Lạc Thư thì sao? Tất nhiên cũng có, nhưng không giống nhau. Tuy nhiên Lạc Thư không nói về thiên địa, bởi vì thiên địa đã hình thành, không cần phải nói lại nữa. Bây giờ chính là con rùa thần này, cho chúng ta thấy những con số sau đây (hình 9-5): "Đới Cửu, lý Nhất; tả Tam, hữu Thất; Nhị-Tứ vi kiên; Lục- Bát vi túc; Ngũ cư trung vị". Có nghĩa là: Trên đội 9, dưới đạp 1; bên trái 3, bên phải 7; 2 vai là 2 và 4; 2 chân là 6 và 8; còn 5 nằm chính giữa.

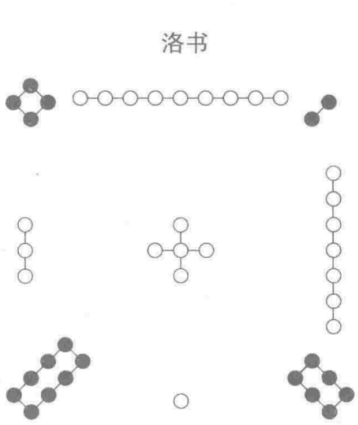


图9-5

Lạc Thư

[Hình 9-5]

Chúng ta hãy xem câu đầu tiên, "đội" có nghĩa là đội mũ, có thể thấy là ở phía trên. Phía trên là số chín, nhưng không có chữ số chín, mà là chín chấm trắng. Tại sao lại dùng chấm trắng? Bởi vì nó là dương số, là thiên số, là số lẻ, nên dùng chấm trắng. Nếu ngay cả điều này mà thay đổi thì loài người sẽ rối loạn. Có thể thấy rằng cái nên thay đổi mới được thay đổi, cái không nên thay đổi thì tuyệt đối không thể thay đổi. "Đới" là phía trên đội số chín, dùng chín chấm trắng để biểu thị. "Lý" là chân đạp, chỉ phía dưới. Phía dưới là số một, dùng một chấm trắng, bởi vì nó cũng là thiên số, cũng là số lẻ, cũng là dương số. Trên dưới đều là dương số, trái ba, phải bảy cũng là dương số. Đạo lý trong đó cần chúng ta từ từ thể hội.

Hai bốn là vai, hai vai gánh là hai và bốn, tức là âm. Vì vậy số hai dùng hai chấm đen để biểu thị, số bốn dùng bốn chấm đen để biểu thị. Sáu tám là chân, hai bên dưới một bên là sáu, một bên là tám, cũng đều là chấm đen. Câu cuối cùng giống hệt với Hà Đồ, nói rằng năm ở trung ương, trung ương không thể thay đổi.

Vậy số mười đã đi đâu? Chỉ có một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám, chín, còn mười thì biến mất, đây là sự khác biệt quan trọng hơn. Cùng là "thiên thùy tượng" (trời hiện điềm), nhưng Hà Đồ có mười số, trong khi Lạc Thư chỉ có chín số, đạo lý này là gì?

Chúng ta hãy xem xét Đại Vũ thời xưa, tại sao ông ấy chia thiên hạ thành cửu châu? Trước đây chúng ta đều nói thiên hạ cửu châu, có lẽ là từ một đến chín mà ra, và Lạc Thư đã chia thiên hạ thành chín phần. Trên lưng con rùa là chín con số xếp đặt, có đen có trắng, nhìn có vẻ lộn xộn, nhưng thực ra rất có trật tự.

Hà Đồ cho chúng ta biết từ một đến mười, ví dụ như hai bàn tay là từ một đến mười. Nhưng Lạc Thư cho chúng ta biết, thực ra chín số đã có thể sử dụng rất tốt, bởi vì "bát cửu bất ly thập" (tám chín không rời mười). Những điều này đều có mối quan hệ mật thiết với tính cách dân tộc của chúng ta.

Về tượng của Lạc Thư, so với Hà Đồ thì không có gì khác biệt, dù sao cũng chỉ là chấm trắng hoặc chấm đen. Và những chấm trắng đều là số lẻ, đều là số dương, chúng ta gọi là thiên số. Vậy tại sao trong bài ca Hà Đồ phân biệt số thiên, số địa, còn trong Lạc Thư lại không phân biệt số thiên, số địa mà chỉ có con số? Đây là vấn đề rất đơn giản, vì Hà Đồ đã giải thích rõ ràng rồi, Lạc Thư lặp lại thì không cần thiết. Trong Lạc Thư, một, ba, năm, bảy, chín, người ta nghĩ ngay đến thiên số. Trong Lạc Thư, hai, bốn, sáu, tám, đó là âm số, là địa số.

Cách sắp xếp các chấm đen trắng trong Lạc Thư cũng khác với Hà Đồ. Hà Đồ là âm dương một cặp, mười con số chia thành năm cặp. Lạc Thư không như vậy, các con số trong Lạc Thư phân tán. Các con số phân tán có lý do không? Tất nhiên là có lý do. Trong Lạc Thư là một hình chữ thập, đường chéo lại là hình chữ thập nghiêng.

Điều này cho chúng ta biết, có bốn chính, có bốn góc, tổng cộng tám góc. Như vậy, Bát quái dần dần xuất hiện, hình dạng của Bát quái từ đây rất dễ nhận ra. Bốn chính đều là dương, nếu không làm sao gọi là chính

được? Bốn góc đều là chẵn, và "góc" (隅) trông rất giống "chẵn" (偶). Chúng ta dần dần sẽ biết, giữa nhiều chữ Hán có mối liên hệ với nhau. Tại sao "góc" (隅) và "chẵn" (偶) lại giống nhau? Chính vì chúng đều là âm. Bốn góc xiên là âm, vì nó đã bị cắt bớt. Bốn góc dương là chính, vì nó hoàn chỉnh. Chúng ta nhìn đi nhìn lại, sẽ có nhiều tưởng tượng, ví dụ hiện tượng phân bố điểm đen trắng khác nhau, cho chúng ta biết dữ liệu thay đổi, chứ không cố định. Bất kỳ việc gì một khi đã cố định, sẽ không có thay đổi nữa, và điều đó rất phiền phức. Như vậy chúng ta mới biết, người Trung Quốc là người thay đổi liên tục, là một loại người rất hay thay đổi. Nhưng chúng ta phải thêm một câu, điều tuyệt vời nhất của người Trung Quốc là thay đổi đến mức người khác không nhận ra. Người khác thấy chúng ta đã thay đổi, nhưng chúng ta lại cố chấp nói rằng mình không thay đổi, mình chưa thay đổi. Như vậy, có thể hiểu sâu hơn tại sao Khổng Tử không bảo chúng ta đừng lừa dối người khác, mà chỉ nói với chúng ta đừng lừa dối chính mình. Đó gọi là "vật tự khi", tức là đừng lừa dối chính mình.

Một, ba, năm, bảy, chín là số lẻ, là số dương, là số trời, Hà Đồ và Lạc Thư giống nhau. Nếu ngay cả điều này cũng thay đổi, thì sẽ tệ, loài người không biết phải làm sao. Hai, bốn, sáu, tám là số âm, là số chẵn, cũng giống hệt Hà Đồ, chỉ là thiếu số mười.

So với Hà Đồ, đặc điểm quan trọng nhất của Lạc Thư chính là năm chữ: "kiến ngũ bất kiến thập". Hoặc có thể nói "hiện ngũ bất hiện thập" cũng được, đưa số năm ra, giấu số mười đi.

Điều này có ảnh hưởng quá lớn đối với chúng ta. Lạc Thư chú trọng vào sự biến hóa của âm dương, điểm này chúng ta cần đặc biệt cẩn thận. Các số đối nhau đều là mười, số bốn và số sáu ở hai góc chéo cộng lại là mười, số tám và số hai ở hai góc chéo cộng lại cũng là mười. Có thể thấy nó giấu số mười ở bốn góc, vì vậy nó không phải ngẫu nhiên, cũng không phải không cần thiết, mà là được giấu ở đó.

Điều kỳ diệu hơn là tổng các con số cộng lại đều là mười. Phương Bắc số một cộng với phương Nam số chín là mười, phương Đông số ba cộng với phương Tây số bảy là mười. Có thể thấy cộng theo chiều dọc là mười, cộng theo chiều ngang cũng là mười, số mười ẩn trong bốn phương tám hướng, chỉ có số năm ở giữa là đứng vững không lay chuyển. Điều này dạy chúng ta làm bất cứ việc gì cũng phải có cái biến, có cái không biến; đồng thời phải nắm chắc cái không biến, mới có thể an tâm để có sự biến đổi. Số năm đứng ở trung tâm là không thể thay đổi, người Trung Quốc luôn muốn củng cố trung tâm lãnh đạo chính là ý này. Khi trung tâm lãnh đạo không ổn định, mọi thứ sẽ kết thúc. Số năm là thể, sau này chúng ta gọi nó là Kinh. Tại sao người Trung Quốc rất coi trọng kinh điển? Chính là từ số năm này mà ra. Số mười là dụng, là biến. Vì vậy dùng năm để chứa mười, chính là "trì kinh đạt biến", điều này ảnh hưởng đến chúng ta thực sự quá sâu xa. Người thời nay của chúng ta thiếu sự tu dưỡng như vậy, động một tí là đòi cái mới cái biến, thực ra đó là việc vô cùng nguy hiểm, bởi vì biến đến cuối cùng sẽ không còn gốc rễ. Số năm là gốc, làm sao có thể thay đổi? Tại sao số năm là gốc? Bởi vì năm là Thổ. Tại sao Thổ là gốc? Bởi vì kim mộc thủy hỏa rời khỏi thổ đều không thể tồn tại. Nếu nước không có đất, nước sẽ chảy hết, chính vì có đất mới giữ được nước, nước mới

có thể được sử dụng; lửa nếu không có đất, sẽ bốc lên trên, cuối cùng cũng biến mất; kim không có thổ không thể cất giữ; mộc không có thổ không thể phát triển, không thể sum suê.

Vì vậy Thổ quan trọng nhất, là cốt lõi nhất, là điều không thể thay đổi.

Sự vận hành của khí trong Lạc Thư, so với Hà Đồ có sự khác biệt rất lớn. Từ một đến ba là sự vận hành của dương khí, theo chiều kim đồng hồ, từ bảy đến chín thì ngược lại, hai cái này không thể nối với nhau. Theo lý thuyết, phải là một ba năm, sau đó là chín bảy, thì mới đúng là con đường thuận của dương. Nhưng hiện tại có một cái là nghịch. Điều này cho chúng ta biết, một người tốt nhất là từ nhỏ đã đi đúng đường, nhưng đây là điều không thể. Mọi người thử nghĩ xem, nếu mỗi người khi sinh ra, không cần giáo dục, không cần học tập, tự mình dần dần đi vào con đường đúng đắn, thì con người sẽ hoàn toàn giống như động vật. Đó là hành động theo bản năng, không có ý chí tự do, không có tính tự chủ, hoàn toàn không thể nói đến sự sáng tạo, vậy vũ trụ làm sao tiến bộ được?

Bây giờ chúng ta biết rằng, dương đi theo chiều kim đồng hồ. Con người chỉ cần sống, nên đi theo con đường dương thuận, như vậy tất nhiên là tốt nhất. Nhưng nếu đi ngược lại, liệu có phải không sống nữa không? Nếu đi ngược, thì đi lại một lần theo chiều thuận là được, có liên quan gì đâu? Vì vậy chúng ta dần dần biết rằng, một người muốn thành công, có thể thuận thủ thuận thủ, cũng có thể nghịch thủ thuận thủ.

Còn về âm từ bốn đến hai, tám đến sáu, thì khác với hướng của Hà Đồ. Bây giờ chúng ta đã rõ: Hà Đồ là Thái Cực sinh Lưỡng Nghi, tức là sinh ra âm dương hai loại khí, âm khí là nghịch, dương khí là thuận; nhưng Lạc Thư cho chúng ta biết, Lưỡng Nghi còn có thể biến thành Tứ Tượng. Hướng đi của khí trong Lạc Thư xuất hiện bốn hệ thống: một đến ba, bảy đến chín, bốn đến hai, tám đến sáu, bốn hệ thống này không giống nhau.

Chúng ta hãy xem tiếp về lý của Lạc Thư.

Khi so sánh Hà Đồ và Lạc Thư (hình 9-6), ta phát hiện vị trí một-ba-năm không thay đổi. Tại sao lại như vậy? Bởi vì một là nước, và nguồn nước này không thể thay đổi.

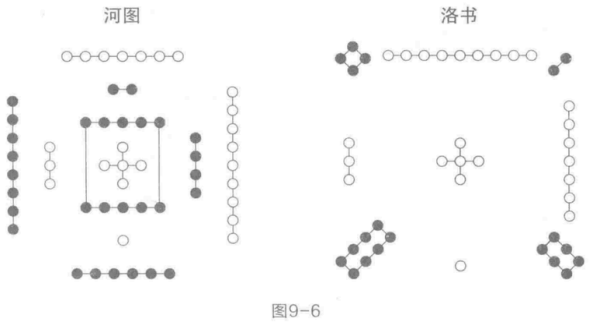


图9-6

Dù con người có thay đổi thế nào, cũng không thể sống mà không uống nước. Không có nước, con người không thể sống được. Có thể thấy số một này không thể di chuyển, vì một chính là Thái Cực, đương nhiên không thể thay đổi. Một là khí dương, là chính khí, là trời, con người không thể đi ngược lại trời mà phải thuận theo thiên lý.

Ba là mộc. Tại sao ba lại là mộc? Vì nó thuộc phương Đông. Phương Đông là nơi mặt trời mọc, và cây cối cần nhất là quá trình quang hợp từ ánh sáng mặt trời, vì quang hợp giúp cây cối sinh sôi không ngừng. Tại sao phương Đông và phương Tây lại khác nhau? Vì sinh khí của chúng khác nhau. Ba là mộc, cây cối đại diện cho nơi có sinh khí. Từ xa xưa, con người luôn tìm đến một (nước), tìm đến ba (cây), đây gọi là "theo nước cỏ mà cư trú". Vì vậy, một và ba không thay đổi. Năm càng không thể thay đổi, vì năm là thổ, là mảnh đất chúng ta đứng, là nền tảng cho sự tồn tại của chúng ta. Sự kiện vị trí một-ba-năm không thay đổi một lần nữa cho chúng ta biết, trước tiên phải có điều không thay đổi, sau đó những thứ khác mới có thể an tâm mà thay đổi.

Năm ở giữa là gốc rễ, chúng ta gọi gốc rễ này là kinh. Còn mười không phải là không có, mười chỉ ẩn mà không hiện, tiềm ẩn trong mọi ngóc ngách, bốn phương tám hướng đều có mười. Điều này thể hiện khi đã có năm, chúng ta có thể an tâm thay đổi, thay đổi đến mức có tất cả mọi thứ. Chúng ta không thể cứ bám chặt vào số năm này, nếu không sẽ không thể biến hóa, cũng không có sáng tạo, cuộc sống của chúng ta không có thay đổi, tất nhiên sẽ không có tiến bộ.

Có thể thấy trời muốn con người tiến bộ, muốn con người thay đổi. Nhưng phải nhớ kỹ, nhất định phải "trì kinh đạt biến", tuyệt đối không được "ly kinh phản đạo". Nói theo cách hiện đại để mọi người hiểu rõ hơn: nguyên tắc sống không thể thay đổi, nhưng cách thức sống có thể thay đổi.

Với những kiến thức nền tảng trên, chúng ta xem Kinh Dịch sẽ dễ dàng hơn nhiều. Những khái niệm như dương cửu, âm lục, âm trung hữu dương, dương trung hữu âm, âm cực thành dương, dương cực thành âm (dương cực thành âm), cùng với sự biến đổi giao dịch giữa âm dương, tất cả đều trở nên rất rõ ràng. Vì vậy, thực tế từ một nét mở đầu trời đất, cho đến khi hoàn thành 64 quẻ, tất cả mọi việc trong thiên hạ đều nằm trong tượng, số, khí, lý mà Hà Đồ Lạc Thư đã thể hiện cho chúng ta.

Chương 29: Giải mã bí ẩn về bốc phệ trong Kinh Dịch

> Bói toán có những điều kiện giới hạn nhất định.

Khi tôi ở Mỹ, có một người bạn Mỹ hỏi tôi: "Anh biết bói không?" Tôi nói: "Không nhất định biết, nhưng nếu bạn muốn tôi bói, tôi sẽ bói cho bạn xem." Sau đó anh ta nói: "Anh bói xem ngày mai trời nắng hay mưa." Trong lòng anh ta nghĩ ngày mai sẽ có câu trả lời ngay, xem tôi chạy đi đâu. Tôi hiểu rõ ý nghĩ của anh ta, nên nói: "Anh gọi điện hỏi đài khí tượng là biết." Tôi không phải đang đẩy trách nhiệm, mà là việc bói toán có những điều kiện giới hạn của nó, có điều có thể bói, có điều không thể bói. Tại sao phải có giới hạn? Bởi vì tâm thành thì linh, bạn không thể đùa giỡn với nó, nếu không nó cũng sẽ đùa giỡn với bạn, và nó còn linh hoạt hơn bạn nhiều. Cái gọi là tâm thành thì linh chính là bạn phải coi nó là việc nghiêm túc để làm, phải rất cung kính, không thể nói rằng cách này bạn chưa từng thử, lần này thử xem sao. Vì vậy, bói toán có năm điều kiện lớn mà mọi người cần chú ý.

Thứ nhất, khi thông tin không đủ, có thể bói toán. Nói cách khác, khi thông tin rất đầy đủ, không thể bói toán. Thời tiết tốt hay không, gọi điện hỏi cục khí tượng là biết. Nhưng mọi người cần hiểu rằng, cục khí tượng thường đo không chính xác, càng vào thời điểm quan trọng càng đo không chính xác, và vật lý học cũng có một "nguyên lý bất định". Máy móc ngày càng tiến bộ, nhân viên ngày càng chuyên nghiệp, phương pháp ngày càng tỉ mỉ, tại sao lại đo không chính xác? Một câu nói đã giải thích rõ, vì khi đo thì rất chính xác, nhưng sau khi đo xong nó lại thay đổi. Tôi đo ra ngày mai trời nắng to, nhưng trời không nhất định nghe lời tôi. Thực ra trời bây giờ cũng rất bận, các tình huống đều đang xảy ra, vốn là trời nắng, chốc lát lại biến thành mưa. Vì vậy, là sau khi đo lại thay đổi, chứ không phải đo không chính xác.

Người xưa đo chính xác, người bây giờ không dễ đo chính xác, vì người xưa sau khi nghe sẽ tin và phối hợp, nên rất chính xác. Người hiện đại là bạn nói đông, họ nhất định đi tây, không tin vào cách của bạn, tự nhiên sẽ không chính xác. Xin hỏi mọi người, đã vậy đo không chính xác, còn cần đo không? Câu trả lời rất kỳ lạ, chính vì đo không chính xác, nên mới cần đo. Nếu đo không chính xác, tôi không đo nữa, quan niệm như vậy là sai lầm.

Tôi cũng đã từng đi xem bói. Vì tôi muốn thử xem mới biết được thầy bói có bản lĩnh đến đâu. Nếu tôi vừa ngồi xuống, thầy bói đã bắt đầu nói về sức khỏe là quan trọng nhất, ở độ tuổi này không nên quá lo lắng, con cháu tự có phúc của con cháu, thì tôi biết người này là "tiên nửa đường", vì những điều họ nói đều là kiến thức thông thường. Giống như khi tôi đi massage, người massage nói xương bả vai tôi bị tổn thương do lao động, tôi không đáp lại lời nào, nếu không anh ta sẽ không chịu nổi. Một người sống đến tuổi tôi mà xương không bị tổn thương do lao động, đó là yêu quái, đâu phải là người, nên những gì anh ta nói đều là lời vô ích.

Tôi cũng từng gặp một thầy bói, ông ta hỏi tôi bố tôi thế nào, tôi nói đã qua đời ba năm rồi, sau đó ông ta nói: "Đúng vậy, lẽ ra ông ấy phải ra đi từ năm năm trước, nhưng vì các con hiếu thảo nên sống thêm được hai năm." Tôi biết ngay ông ta nói toàn chuyện ma quỷ, đều là dò hỏi thông tin từ bạn, rồi dựa vào đó nói những điều mơ hồ, hai mặt.

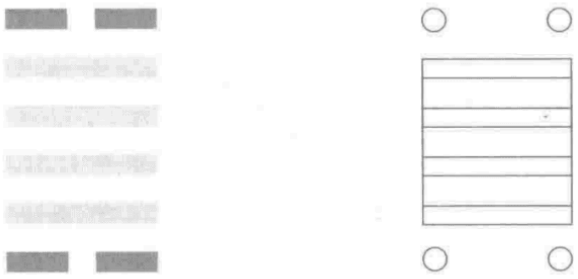
Vậy, dùng phương pháp nào để chứng minh thầy bói là thật hay giả? Rất đơn giản, nếu họ thật sự có tài, hãy mua vài cổ phiếu, có thể đóng quầy đi nghỉ mát, sống những ngày tháng tốt đẹp, còn vất vả làm gì? Nhưng đa số người đều tin vào những lời họ nói, cảm thấy họ thực sự rất giỏi. Mọi người thử nghĩ xem, vài người bước vào, ông ta mời mọi người ngồi xuống. Sau khi ngồi xuống, ông ta nói: "Mấy vị tướng mạo đường hoàng đều rất tốt, nhưng người này là lãnh đạo." Làm sao ông ta biết được? Rất đơn giản, khi ông ta mời các bạn ngồi, các bạn nhường qua nhường lại, đã cho ông ta biết ai là lãnh đạo rồi. Chiêu này ai cũng biết dùng, nhưng bạn lại mắc bẫy, còn cho rằng ông ta rất thần. Thầy bói nói một câu, hiện tại bạn rất tốt, nhưng sẽ gặp tiểu nhân, phải cẩn thận.

Sau khi bạn trở về, từ tối nghĩ đến sáng vẫn không nghĩ ra tiểu nhân là ai, người đó đã ngủ rồi, còn bạn vẫn đang suy nghĩ. Tất nhiên, tôi không phản đối những chuyện này, vì đó đều là tự làm tự chịu.

Tôi có một vị trưởng bối, tuổi đã khá cao. Ông rất giỏi Tử Vi Đẩu Số, và rất linh nghiệm. Tôi đã hỏi ông về nguyên tắc của việc xem bói, ông nói: "Xem bói tất nhiên có nguyên tắc, nếu không thì mắt tôi đã mù từ lâu rồi, vì có nguyên tắc nên đến giờ mắt tôi vẫn còn nhìn thấy." Tôi nói: "Vậy tốt, có những nguyên tắc gì?" Ông nói: "Thứ nhất, người già không xem. Một người sống đến tuổi này mà vẫn không biết mình là người thế nào, còn phải hỏi, thì thật sự là sống uổng phí. Sau này chỉ có một con đường chết, hoàn toàn không cần xem. Thứ hai, trẻ con không xem. Bởi vì tương lai sẽ thay đổi, con gái lớn mười tám biến, con trai lớn không có mười tám biến cũng có mười sáu biến. Thứ ba, người vào với vẻ mặt bình thản không xem. Vì họ không vướng bận gì, ung dung tự tại, đến xem bói thực ra chỉ muốn thử tôi, tôi biết không cần xem. Uống trà là được, những thứ khác không hỏi. Thứ tư, người vào với vẻ mặt buồn rầu không xem. Vì tôi lập tức biết, người lớn tuổi chắc chắn là lo lắng cho con cái, người trẻ tuổi chắc chắn là có vấn đề tình cảm, hầu hết đều đúng." Người Trung Quốc rất giỏi dẫn dụ người khác nói, một khi dẫn dụ thì cả chuỗi câu chuyện sẽ tuôn ra, rồi bắt đầu phân tích thế này thế kia. Ông ấy không như vậy, lời ông nói đều hai mặt, nên việc làm ăn không tốt, nhiều người đến một lần rồi không đến nữa.

Trong Kinh Dịch, những quẻ có tên nghe rất hay, hào từ thường là hung; những quẻ có tên nghe không hay, hào từ phần lớn đều rất tốt. Nhiều người khi bói được quẻ Đại Quá, liền cho rằng rất không tốt. Thực ra Đại Quá có gì không tốt? Nó nói với bạn rằng việc bạn sắp làm rất lớn, bạn cần có quyết tâm. Hoặc thành công, hoặc thành nhân, đó gọi là Đại Quá. Quẻ Đại Quá rất đơn giản, ở giữa có bốn hào dương, trên dưới đều là hai hào âm (Hình 10-1). Tượng của quẻ này rất giống một cỗ quan tài, bên trong có một người nằm cứng

đờ, trên dưới bị đóng bốn cái đinh. (Hình 10-2) Quan tài chính là từ tượng của quẻ Đại Quá mà ra, ý nghĩa là phạm phải lỗi lớn, đã thành nhân.



大过卦

图10-1

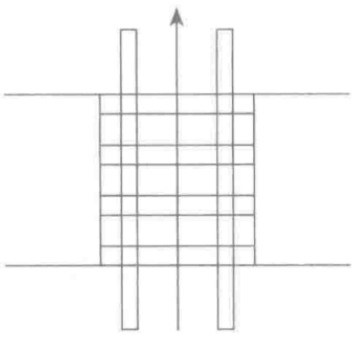
棺材的象

图10-2

Quẻ Đại Quá - Tượng quan tài

Hình 10-1 Hình 10-2

Nhưng nếu chỉ có một con đường thành nhân, thì ai cũng không dám phạm Đại Quá, và trên thế giới cũng sẽ không có nhà cách mạng. Vì vậy, chúng ta cũng có thể vẽ một đường ở mỗi bên, bên ngoài đường là hai bờ sông, ở giữa là cây cầu được tạo thành từ nhiều tấm ván, sau đó hai bên được cố định trên bờ, người ta có thể đi qua, đó lại là một tương lai mới. (Hình 10-3) Luôn có hai cách giải thích khác nhau, đừng luôn nhìn từ một góc độ, nếu không sẽ rất tệ.



桥的象

图10-3

Tượng cây cầu

Hình 10-3

Hai hào dương ở cùng nhau, mọi người sẽ cảm thấy quá cứng, bất cứ việc gì quá cứng đều không tốt, vì vậy nhanh chóng dùng hai hào âm để bổ sung, nhưng như vậy lại quá yếu mềm, sau đó lại thêm một hào dương, một hào âm, quẻ này chính là quẻ Tiết (Hình 10-4).

Quẻ Tiết là quẻ thứ sáu mươi trong Kinh Dịch, nói với chúng ta rằng nếu sống đến sáu mươi tuổi, thì phải bắt đầu tiết chế bản thân, bởi vì đã không còn trẻ nữa. Mọi người nhìn tượng của quẻ Tiết, nó tương đương với cơ thể chúng ta. Sơ cửu là chân chúng ta, phải cứng cáp. Cửu nhị (hào nhị dương) là đùi chúng ta, phải có sức mạnh. Lục tam là bụng chúng ta, phải mềm. Lục tứ là tâm khảm chúng ta, phải mềm. Cửu ngũ (hào ngũ dương) là cổ chúng ta, phải cứng. Thượng lục là đầu chúng ta, phải lắc lư không định. Nếu một người điều chỉnh cơ thể thành như vậy, sẽ trở nên phi thường.

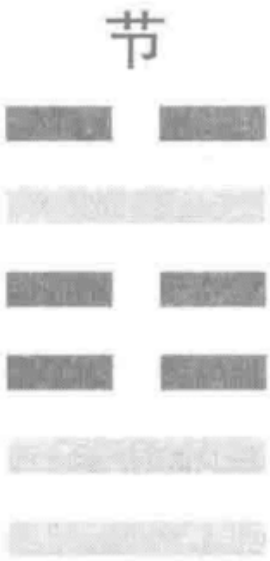


图10-4

Hình 10-4

Thực tế, mỗi quẻ đều có nhiều cách giải thích khác nhau. Kinh Dịch vốn rất trừu tượng, nhưng cũng rất linh hoạt, mọi người tự mình tưởng tượng. Hầu hết những người giảng Kinh Dịch đều đang nói về những hiểu biết của chính họ, chứ không phải nói về những gì của Phục Hy. Bởi vì Phục Hy không nói bất cứ điều gì, ông chỉ vẽ vài hình mà thôi, nhưng bị nhiều người giảng đi giảng lại, rồi đổ hết lên đầu ông.

Một người chưa đủ trải nghiệm, tốt nhất là ít nói về Kinh Dịch, nếu chỉ biết bám vào văn tự để bàn luận, thì văn tự sẽ trở thành chướng ngại. Ví dụ như "Đế xuất hồ Chấn" (vua ra từ quẻ Chấn), nhiều người giải thích rằng trước đây Thượng đế chính là sấm sét, hoàn toàn là chuyện cười. Việc giải thích dựa trên văn tự là điều vô cùng nguy hiểm, văn tự chỉ là một đại diện mà thôi, mục đích của nó là để bạn lĩnh ngộ, nếu không lĩnh ngộ được thì nên ít nói. Nhiều người nghe đến quẻ Vô Vọng, liền nói đó là tai họa không lường trước được, thật kinh khủng. Thực ra quẻ Vô Vọng là quẻ tốt, Vô Vọng nghĩa là không có vọng niệm, nó bảo bạn rằng khi không có vọng niệm thì không cần sợ bất cứ điều gì. Cuộc đời con người chỉ cần cầu không có vọng niệm mà thôi, nhưng người thường không làm được.

Tại sao ngồi thiền rất khó? Chính vì khi chúng ta vừa ngồi xuống, liền bắt đầu nghĩ đông nghĩ tây, hoàn toàn không kiểm soát được. Vất vả lắm mới tĩnh lặng được, lập tức lại muốn đi vệ sinh, thế là đi luôn. Đối với tình huống này, tiếng Mân Nam nói rất sinh động: "Người lười nhiều phân nước tiểu". Bạn chính là lười, nên mới lúc thì tiểu tiện, lúc thì đại tiện. Nhiều người tùy tiện sửa kinh điển, tùy tiện thêm thắt, mới làm cho mọi thứ rối tung lên. Nếu bạn thực sự có bản lĩnh, thêm vào cũng không sao, vấn đề là bạn không có, cứ nghịch đông nghịch tây, một cuốn kinh điển tốt đẹp cũng bị làm hỏng.

Thứ hai, khi không có chủ kiến, có thể bói toán. Khi thông tin không đủ, nhưng bạn rất có chủ kiến, cũng không nên đi bói toán, bởi vì giác quan thứ sáu của bạn rất nhạy bén, bói nó làm gì? Khi năm giác quan của con người không rõ ràng, giác quan thứ sáu sẽ xuất hiện.

Giác quan thứ sáu không bao giờ lừa dối chúng ta, nhưng chúng ta lại không tin vào nó, đây là điều rất kỳ lạ. Thực tế, giác quan thứ sáu chính là linh cảm, và linh cảm thì khó nắm bắt.

Nói thẳng ra, giác quan thứ sáu của phụ nữ tốt hơn nam giới, trong khi khả năng định hướng của nam giới lại tốt hơn phụ nữ. Khi lái xe nên đi hướng nào, đừng hỏi vợ, nếu phải hỏi, cô ấy nói đông thì bạn hãy đi về hướng tây. Nhưng nếu bạn muốn biết người bạn đang tìm có ở đó không mà bạn không thể phán đoán, hãy hỏi vợ, nếu cô ấy nói có, thì phần lớn là có, nếu cô ấy nói không, thì bạn đừng đi nữa. Có những việc hỏi đàn ông thì tốt hơn, có những việc hỏi phụ nữ thì tốt hơn, mọi người đừng nhầm lẫn. Người hiện đại nhiều khi đi sai hướng, nên hỏi thì không hỏi, không nên hỏi thì cứ hỏi mãi, nên tin thì không tin, không nên tin thì lại tin mù quáng, điều này rất không tốt.

Thứ ba, khi do dự, khó quyết định, bạn có thể bói toán. Nếu thiếu thông tin và bạn không có chủ kiến, đành phải bói toán. Nếu bạn có chủ kiến nhưng vẫn do dự, khó quyết định, cũng có thể bói toán.

Thứ tư, khi bói toán, phải có câu hỏi cụ thể. Bạn không thể hỏi tương lai của mình sẽ thế nào, vì tương lai rất dài, biến đổi rất lớn, không ai biết sẽ ra sao. Bạn cũng không thể hỏi một người nào đó tốt hay không, vì có lúc tốt có lúc không tốt, bạn bắt nó trả lời thế nào? Những câu hỏi mơ hồ, không cụ thể như vậy, đừng nên hỏi.

Vì vậy, câu hỏi của bạn phải rất rõ ràng. Ví dụ, cơ hội thành công trong lần đầu tư này của tôi là bao nhiêu? Không thể hỏi đầu tư có tốt không. Hơn nữa, nhất định phải hỏi về thành công, bởi vì Kinh Dịch là để hỏi điều tốt, không hỏi điều xấu. Bạn cũng không thể hỏi những câu như "khi nào người hàng xóm sẽ chết", bởi vì Kinh Dịch không mưu tính cho kẻ tiểu nhân.

Thực ra, việc bói quẻ chỉ có thể hỏi về công việc, hỏi về việc lớn, nếu hỏi việc nhỏ, nó thường không cho bạn biết, bởi vì việc nhỏ bạn phải tự làm, nó cần gì phải bảo bạn làm gì?

Thứ năm, khi bói toán, phải thành tâm thành ý, đối với kết quả bói toán nên giữ thái độ thận trọng. Hoặc là không bói, hoặc đã bói thì phải tin. Không thể bói một quẻ rồi nói không tính, lại bói quẻ khác, hoặc tùy tiện chọn đại một quẻ, đó là đang đùa giỡn. Hãy nhớ, bản thân việc bói toán không phải là mê tín, nhưng người bói toán thường mê tín.

> Bói toán là quá trình biến đổi của con số

Phương thức bói toán mà chúng ta nói đều là sự biến đổi của con số. Có hai phương thức bói toán phổ biến: một là Đại Diễn chi số (số của phép diễn lớn), một là đồng tiền.

Chúng ta hãy xem Đại Diễn chi số trước. Trong Hệ Từ Truyện chương 9 viết rất rõ ràng: Đại Diễn chi số là năm mươi. Khi chúng ta bói quẻ, trước đây dùng năm mươi cọng cỏ thi. Nhưng vì tính quý hiếm và khó tìm của cỏ thi, nên chúng ta không thể nhổ hết chúng một lúc, như vậy sau này sẽ không còn. Vì vậy hiện nay chúng ta không dùng năm mươi cọng cỏ thi, mà dùng năm mươi đôi đũa, năm mươi cành cây, năm mươi đồng tiền, năm mươi cái nút, miễn là năm mươi vật giống nhau đều có thể dùng để bói quẻ, và cũng không có gì khác biệt.

Tại sao nói "Đại Diễn chi số năm mươi"? Diễn có nghĩa là diễn dịch, suy diễn. Về con số năm mươi có nhiều cách giải thích, có người nói thế này, có người nói thế kia, mọi người đều có thể tham khảo. Bây giờ, chúng ta hãy xem thứ tự của lục thập tứ quái trong Kinh Dịch, quẻ thứ năm mươi là gì? Quẻ thứ năm mươi chính là quẻ Đỉnh. Ý nghĩa của quẻ Đỉnh là: tôi bây giờ muốn bói một việc, cầu xin bất kỳ vị thần minh nào cũng đều đỉnh lực tương trợ!

"Kỳ dụng tứ thập hữu cửu" (số dùng là bốn mươi chín), tức là trong năm mươi cọng cỏ thi dùng bốn mươi chín cọng, có một cọng không dùng.

Đây là đạo lý gì? Điều này dễ hiểu hơn. Bởi vì nếu dùng năm mươi cọng, chia đôi thì mỗi bên có hai mươi lăm, như vậy chẳng phải là tệ sao? Cả hai bên đều là số lẻ. Nếu bỏ đi một cọng, còn lại bốn mươi chín cọng, dù chia thế nào thì một bên sẽ là số lẻ, một bên là số chẵn, như vậy sẽ phân biệt được âm dương. Hơn nữa, quẻ thứ bốn mươi chín trong Kinh Dịch chính là quẻ Cách, ý nghĩa của quẻ Cách là phải có sự biến cách, muốn cách cũ đổi mới, bỏ cũ đón mới, nên mới cầu xin thần linh ban sức mạnh giúp đỡ. Thông qua cách biểu đạt như vậy, người bói toán có thể tập trung tâm ý lại với nhau, phát ra sức mạnh của lòng thành tín. Giải thích như vậy không đơn giản sao? Còn cọng thạch thảo không dùng đó được xem là Thái Cực, Thái Cực bất động.

Sau đó là "phân nhi vi nhị dĩ tượng lưỡng", lấy một cọng ra và nói: Xin hãy ban sức mạnh giúp đỡ! Tôi bây giờ muốn có một phen hành động, cách cũ đổi mới, xin hãy cho tôi biết tình hình thế nào. Tiếp theo chia

bốn mươi chín cọng làm hai. Phân làm hai chính là Thái Cực sinh Lưỡng Nghi, phân âm phân dương.

"Quải nhất dĩ tượng tam", tức là lấy ra một cọng từ một bên, móc vào giữa ngón áp út và ngón út của tay kia, thì biến thành tam tài, đại diện cho thiên địa nhân (trời, đất, người) tam tài, hoàn toàn phù hợp với đạo lý của Kinh Dịch. Quải nhất dĩ tượng tam, là lấy bên trái hay bên phải? Nhìn từ chính diện hay phản diện, trái phải vừa khéo ngược nhau, nên lấy thế nào cũng có lý. Ví dụ chúng ta đến chùa miếu, nên đi bên nào? Chúng ta thường nói tả Thanh Long, hữu Bạch Hổ, rốt cuộc là lấy hướng ngồi hay hướng đối diện để xác định? Thật khó mà làm rõ. Phương hướng mà chúng ta nói trước đây, có lẽ đều được xác định theo hướng ngồi, đều lấy nó làm chủ, không phải lấy ta làm chủ. Lưỡng Nghi ở bên trái tượng trưng cho trời, ở bên phải tượng trưng cho đất, tức là từ số thẻ bên trái lấy ra một thẻ tượng trưng cho người, móc vào giữa các ngón tay bên phải, để tượng trưng cho thiên địa nhân tam tài.

Lấy cỏ thi bên trái, cầm trong tay trái, dùng tay phải đếm bốn bốn. Nghĩa là lấy bốn làm một đơn vị đếm, "đếm" có nghĩa là "đếm", một lần đếm là bốn que, tượng trưng cho bốn mùa xuân, hạ, thu, đông trong năm. Đếm đến cuối cùng, xem số que còn lại, hoặc một, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, đều là số lẻ, và đặt số que lẻ này giữa ngón thứ ba và thứ tư của tay trái. Đây chính là ý nghĩa của việc đặt để tượng trưng cho tháng nhuận. Những que đã được đếm bốn bốn thì đặt trở lại bên trái.

Tiếp theo lấy que bên phải cầm trong tay phải, và dùng tay trái đếm bốn bốn. Đây cũng là đếm bốn, để tượng trưng cho bốn mùa. Đếm đến cuối cùng, xem số que còn lại, hoặc một, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, đều tính là số lẻ, và đặt số que lẻ này giữa ngón thứ hai và thứ ba của tay trái. Đây chính là năm năm lại có một tháng nhuận, nên đặt lại rồi mới treo. Những que đã được đếm bốn bốn thì đặt trở lại bên phải. Thao tác cỏ thi đến đây là biến thứ nhất.

Kiểm tra số que còn lại ở tay trái giữa ngón ba và bốn, cũng như số que đặt giữa ngón hai và ba của tay trái, nếu bên trái còn một que, thì bên phải ắt còn ba que, trái hai thì phải cũng hai, trái ba thì phải ắt một, trái bốn thì phải cũng bốn. Tổng cộng số que còn lại bên trái và phải, cùng với một que ở giữa ngón út của tay phải, chính là số que của một treo hai đặt, không phải là năm que, thì là chín que. Liền đặt năm que hoặc chín que này sang một chỗ khác, biến thứ nhất hoàn thành.

Lại gộp cỏ thi đã đếm ở hai bên trái phải lại, kiểm tra số lượng, hoặc là bốn mươi bốn, hoặc là bốn mươi que, rồi lại chia hai, treo một, đếm bốn, trả lại, như biến thứ nhất vậy. Cuối cùng kiểm tra số que còn lại ở hai bên, trái một thì phải ắt hai, trái hai thì phải ắt một, trái ba thì phải ắt bốn, trái bốn thì phải ắt ba. Tổng cộng số que còn lại bên trái và phải, cùng với một que treo ở ngón út tay phải, chính là số que của một treo hai đặt, không phải là bốn que, thì là tám que. Liền đặt bốn que hoặc tám que này sang một chỗ khác, đây là biến thứ hai.

Sau đó, gộp các cọng cỏ thi đã thao tác từ bên trái và bên phải lại với nhau, kiểm tra số lượng, có thể là 40 que, 36 que, hoặc 32 que, rồi chia làm hai, treo một, thao tác bốn, trả lại như ở lần biến thứ hai. Cuối cùng, kiểm tra số que còn lại ở bên trái và bên phải, giống như lần biến thứ hai, sau đó gộp số que còn lại với số que đã treo, đặt riêng ra một chỗ, đây là lần biến thứ ba.

Ba lần biến tạo thành một hào, tính toán số que treo và số que đã thao tác trong ba lần biến, từ đó biết được hào nào sẽ xuất hiện. Nếu tổng số que treo trong ba lần biến là 13 que, lấy 49 que trừ đi, ta biết tổng số que đã thao tác trong ba lần biến là 36 que, chia cho 4 (vì khi thao tác cỏ thi, ta đếm theo bốn bốn, nên ở đây chia cho 4), thì 36 chia 4 được 9, đó là hào dương. Nếu tổng số que treo trong ba lần biến là 25 que, thì biết tổng số que đã thao tác là 24 que, chia cho 4 được 6, đó là hào âm. Nếu tổng số que treo trong ba lần biến là 21 que, thì biết tổng số que đã thao tác là 28 que, chia cho 4 được 7, đó là thiếu dương. Nếu tổng số que treo trong ba lần biến là 17 que, thì biết tổng số que đã thao tác là 32 que, chia cho 4 được 8, đó là thiếu âm.

Như vậy, sau ba lần biến sẽ tạo thành hào đầu tiên, và ta vẽ hào đầu tiên ra. Sau đó không cần phải lấy lại 49 cọng cỏ thi, mà tiếp tục chia hai, treo một, thao tác bốn, trả lại, rồi trải qua ba lần biến để tạo thành hào thứ hai. Các lần biến sau đều làm như vậy. Một quẻ có sáu hào, phải trải qua 18 lần biến để tạo thành một quẻ. Khi vẽ quẻ, ta vẽ từ dưới lên trên. Chín lần biến đầu tiên tạo thành ba hào, xuất hiện một quẻ ba vạch ở bên trong, tức là hào đầu, hào hai và hào ba, gọi là nội quái. Chín lần biến sau lại tạo ra một quẻ ba vạch ở bên ngoài, tức là hào bốn, hào năm và hào trên cùng, gọi là ngoại quái. Có được nội quái là tiểu thành, có được ngoại quái là đại thành. Cả 64 quẻ đều như vậy.

Phương pháp bói toán bằng đồng tiền tương đối dễ thao tác hơn. Chúng ta sử dụng mặt trước và mặt sau của đồng tiền, không phải nói rằng nó chỉ có mặt trước và mặt sau, mà là chúng ta sử dụng mặt trước và mặt sau của nó.

Giả sử mặt chính là ba, mặt phụ là hai. Lấy ba đồng tiền cùng một lúc, tổng cộng có bốn kiểu kết hợp: ba mặt đều là mặt chính, cộng lại là chín; ba mặt đều là mặt phụ, cộng lại là sáu; hai mặt chính một mặt phụ, cộng lại là tám; một mặt chính hai mặt phụ, cộng lại là bảy. Tổng cộng chỉ có bốn kiểu biến hóa, vì vậy tại sao Thái Cực sinh Lưỡng Nghi, Lưỡng Nghi sinh Tứ Tượng, chính là vì tổng cộng chỉ có bốn kiểu kết hợp, không thể sinh ra kiểu thứ năm. Có thể thấy, một đồng tiền, hai mặt chính phụ, ba đồng sử dụng cùng lúc có bốn kiểu kết hợp, một hai ba bốn suy diễn ra sáu bảy tám chín, toàn bộ quá trình bói toán hoàn toàn là sự biến hóa của con số.

Vì vậy, mọi người muốn hỏi bất cứ điều gì, có thể đặt ba đồng tiền lên tay, cung kính hỏi: "Việc này tôi nên làm hay không nên làm?" Đừng bao giờ hỏi công việc này thế nào, vì không dễ trả lời những câu hỏi như vậy. Kinh Dịch dạy chúng ta mọi thứ phải nghĩ theo hướng tích cực, không nghĩ theo hướng tiêu cực. Nhiều người tranh luận rốt cuộc là thành công là gốc của thất bại, hay thất bại là gốc của thành công, thực ra hai

câu này là như nhau, thành công chính là gốc của thất bại, thất bại chính là gốc của thành công, cả hai đều đúng. Nhưng chúng ta thường nói thất bại là mẹ thành công, hiểu như vậy thì biết Kinh Dịch là gì. Kinh Dịch là phù dương ức âm, nó mong muốn chúng ta suy nghĩ theo hướng dương, mang lại cho chúng ta sự khích lệ lớn nhất.

Ba đồng tiền gieo một lần, một con số sẽ xuất hiện, nếu là bảy hoặc chín, thì là hào dương; nếu là sáu hoặc tám, thì là hào âm. (Hình 10-5) Sau đó cứ thế gieo sáu lần, sáu hào sẽ xuất hiện. Hãy nhớ, khi vẽ quẻ, phải vẽ từ dưới lên trên, không phải từ trên xuống dưới. Nhiều người nhìn vào việc của người Trung Quốc đều nói là người ở trên quyết định, thực ra không đúng, người ở dưới mới là người quyết định.

Bởi vì "thiên thính tự ngã dân thính", nhà chính trị phải lắng nghe ý kiến nhân dân, nếu không phù hợp với ý dân, dù nói gì cũng chỉ là nói suông, những đạo lý này đều xuất phát từ Kinh Dịch.

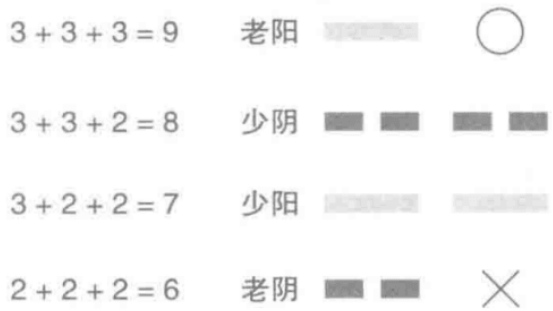


图10-5

3 + 3 + 3 = 9 thái dương

3 + 3 + 2 = 8 thiếu âm

3 + 2 + 2 = 7 thiếu dương

2 + 2+ 2 = 6 thái âm

Hình 10-5

Mọi người hãy xem quẻ Tiết mà chúng ta đã nói trước đây (Hình 10-6). Chúng ta dùng chín và sáu để đại diện cho dương và âm, âm là sáu, dương là chín. Vì vậy, hào thứ nhất là dương, gọi là Sơ Cửu; hào thứ hai là dương, gọi là Cửu Nhị; hào thứ ba là âm, gọi là Lục Tam; hào thứ tư là âm, gọi là Lục Tứ; hào thứ năm là dương, gọi là Cửu Ngũ; hào thứ sáu là âm, gọi là Thượng Lục. Lần này kết quả từ ba đồng xu là 7-7-8-8-7-8, kết quả có cả âm và dương, nhưng ghi chú bên trái chỉ có âm dương. Mọi người cần hiểu rõ, nếu chỉ có 7 và 8, điều đó có nghĩa là vấn đề này khá đơn giản, không có biến đổi, bạn làm theo chỉ dẫn của quẻ, kết quả sẽ gần như chắc chắn.

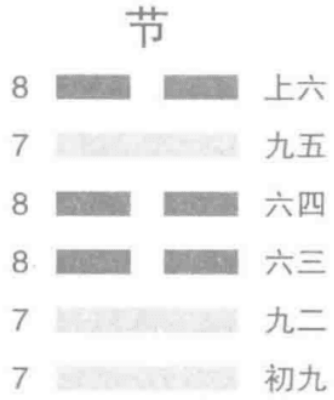


图10-6

Hình 10-6

Nếu cũng là quẻ Tiết, nhưng kết quả bói ra là 9-7-8-6-7-6, điều này cho thấy có quẻ biến. Dựa theo nguyên tắc 7-8 không biến, 6-9 biến, dương biến âm, âm biến dương, quẻ thu được gọi là biến quái. 9-7-8-6-7-6, quẻ biến là quẻ Tụng, gọi là Tiết chi Tụng (Hình 10-7).

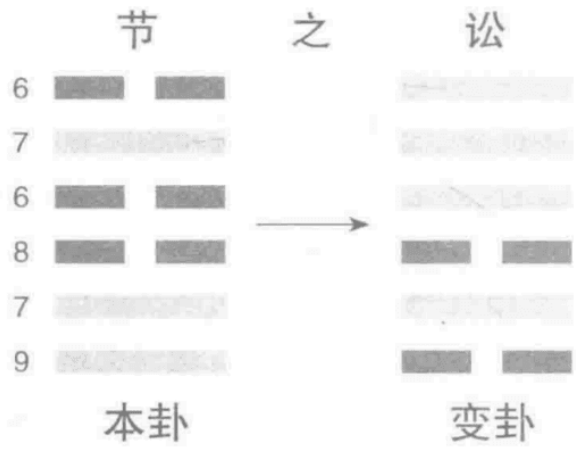


图10-7

Hình 10-7

Nhiều người khi thấy quẻ Tụng thường hỏi tốt hay không, từ bây giờ đừng có quan niệm tốt xấu, vì thực sự không có tốt xấu. Quẻ Tụng nói về việc kiện tụng, nó cho chúng ta biết rằng kiện tụng thắng cũng là thua, thua cũng là thắng, cuối cùng chỉ có luật sư là kiếm được tiền. Nói thật, luật sư cũng không quan tâm thắng thua, vì thắng cũng kiếm được tiền mà thua cũng kiếm được tiền. Thẩm phán nhìn thấy, luật sư này lại đến, mấy lần trước đều thắng, lần này để anh ta thua một lần.

Vì vậy tại sao lại xuất hiện tình trạng phán quyết sơ thẩm và phúc thẩm khác nhau rất nhiều? Mọi người nhìn vào sẽ biết đó là hiện tượng rất bình thường.

Quẻ Tụng cho chúng ta lời nhắc nhở quan trọng nhất là gì? Mọi người hãy nghĩ xem, là người có tiền có thế kiện người không tiền không thế, hay người không tiền không thế kiện người có tiền có thế? Nghĩ một chút là hiểu ngay. Người có tiền có thế cần gì phải đi kiện người không tiền không thế? Thường là người không tiền không thế đi kiện, vừa mở miệng đã nói "Đại nhân, oan uổng quá!", thì chắc chắn sẽ thua. Nếu bạn nghĩ như vậy, sẽ biết không nên tranh tụng. Quẻ Tụng cho chúng ta biết, hòa giải là ưu tiên hàng đầu. Vì vậy, thẩm phán giỏi sẽ nói với bạn: "Đây là chuyện nhỏ, đừng kiện nữa, ra ngoài nói chuyện, hòa giải ngoài tòa đi."

Nếu một ngày bạn vào tòa án, trước tiên hãy xem tuổi của thẩm phán lớn hay nhỏ, nếu nhỏ thì bạn xui rồi: phải biết rằng, thẩm phán xét xử có độ linh hoạt rất lớn, ví dụ vụ án này luật quy định từ hai đến tám năm, gặp thẩm phán trẻ có thể phán tám năm, gặp thẩm phán lớn tuổi có thể chỉ phán hai năm, vì họ biết trước đây mình thường xuyên phán sai kết quả như thế nào. Vì vậy thẩm phán càng lớn tuổi, phán quyết càng nhẹ, thẩm phán càng trẻ không biết trời cao đất dày, đều phán rất nặng. Sau này ra tòa thấy thẩm phán còn trẻ, bạn nhanh chóng giả vờ ngất xỉu rồi đi cấp cứu. Cuối cùng xin không xét xử ở đây, nếu không bạn còn cách nào khác? Cuộc đời vốn là như vậy, có quá nhiều biến số, chúng ta phải tự nắm bắt. Người Trung Quốc thường nói, lại biến quái rồi, nghĩa là bất cứ chuyện gì cũng có thể thay đổi bất cứ lúc nào.

Cũng ba đồng xu, xác suất ra bảy tám cao hơn, xác suất ra sáu chín thấp hơn. Nói thẳng ra, cuộc đời vốn là sự thay đổi của xác suất.

Chính vì có sự biến đổi của xác suất, chúng ta mới có tính tự chủ, mới có thể tự mình vận hành, mới có thể thay đổi vận mệnh của mình. Nếu tất cả đều đã định sẵn, thì hoàn toàn không cần phải bói toán nữa.

Giả sử chúng ta bói ra được dãy số 878887, đó là quẻ Mông (Hình 10-8). Lý do tôi đặc biệt nói về quẻ Mông, là vì khi con người đến làm người đều có một kế hoạch, gọi là thiên mệnh.

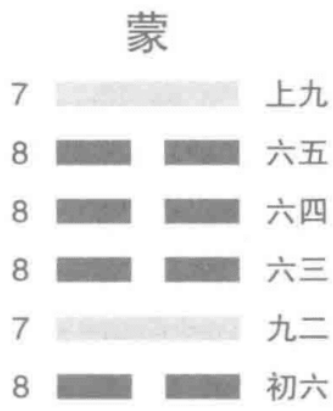


图10-8

Con người mang theo thiên mệnh đến đầu thai. Cái gọi là thiên mệnh, chính là kế hoạch cuộc đời mang theo từ tiên thiên. Hiện nay chúng ta đều nói về kế hoạch cuộc đời hậu thiên, nhưng thực ra **nếu kế hoạch cuộc đời hậu thiên của một người trái ngược với kế hoạch cuộc đời tiên thiên, thì dù làm bao nhiêu cũng chỉ là công dã tràng.** Nếu kế hoạch cuộc đời hậu thiên phù hợp với kế hoạch cuộc đời tiên thiên, thì mọi việc sẽ thuận lợi, vì vốn dĩ bạn phải làm việc đó. Nhưng khi con người sinh ra, sau khi bị ép qua đường sinh, đã quên sạch kế hoạch cuộc đời tiên thiên, vì thế mới khóc. Trung ấm thân chính là mô hình của kiếp này, bạn muốn chọn ai làm cha mẹ, muốn trưởng thành như thế nào, muốn làm việc gì, trước khi sinh ra đều tự biết, nhưng sau khi sinh ra lại quên sạch, nên mới cần "khai mông" (giáo hóa).

Mỗi người chúng ta đều cần "khai mông" (giáo hóa), "khai mông" không phải là nói cho bạn biết điều gì, mà là khơi dậy những thứ bạn đã có, tức là những thứ tiên thiên. **Cái gọi là tiềm lực, chính là những thứ mang theo từ tiên thiên. Thông qua giáo hóa, để bạn dần biết rằng mình vốn phải làm điều này.** Chữ đầu tiên trong quẻ Mông là "hanh". Một người biết mình rất mông muội, biết mình rất vô tri, thì đó rất hanh thông. Nếu cảm thấy mình cái gì cũng biết, không cần người khác nói nữa, thì hoàn toàn không thể hanh thông.

Khi con người vừa sinh ra, vốn dĩ là thông suốt (hanh), nhưng sau đó càng ngày càng không thông suốt, chỉ vì "tôi đã biết rồi, bạn không cần nói nữa", kết quả là chẳng biết gì cả.

Lấy một ví dụ, khi người ta hỏi bạn có biết chuyện gần đây của anh Trương Tam không, bạn sẽ trả lời thế nào? Nếu bạn nói biết rồi, thì người ta sẽ không kể cho bạn nghe nữa, vì bạn đã biết rồi thì họ nói làm gì? Thế là bạn chẳng thu được gì. Nếu bạn nói không biết, họ cũng sẽ không kể cho bạn, bởi vì bạn không biết mà họ kể cho bạn, thì những gì bạn biết đều là do họ nói, không có lợi. Mọi người có nhận ra không, người Trung Quốc nói đúng không được, nói sai cũng không được; nói biết không được, nói không biết cũng không được. Người Trung Quốc thường nói kiểu thứ ba: chưa nghe nói. Chưa nghe nói không phải là tôi không biết, mà chỉ là chưa nghe nói mà thôi. Đối phương nghe bạn chưa nghe nói, họ sẽ kể cho bạn tuần trước thế nào, hôm qua thế nào, sáng nay thế nào, kể một đống. Sau đó bạn mới nói, không phải vậy, tôi biết còn nhiều hơn bạn. Chúng ta vẫn thường như vậy, tôi hỏi bạn, bạn nói chưa nghe nói, tôi mới kể cho bạn. Bạn không nói làm sao tôi biết là bạn biết hay tôi biết, giờ bạn nói xong, tôi mới biết hóa ra tôi biết nhiều hơn bạn, đây là kiểu chuẩn của người Trung Quốc. Người hiện đại không hiểu được cách này, không hiểu được bộ máy này, cho rằng nó lỗi thời, là gánh nặng, thậm chí luôn cảm thấy người Trung Quốc lộn xộn, thật là khó hiểu. Nói thật, ai cũng không biết ai biết, bởi vì sự thật luôn thay đổi.

Trong quái từ của quẻ Mông, mấy câu này rất quan trọng: "Phi ngã cầu đồng mông, đồng mông cầu ngã." Người này không biết, tôi làm cho anh ta biết, không cần thiết. Hãy nhớ, mối lo lớn nhất của con người là thích làm thầy người khác. Tôi bảo bạn phải làm thế nào, đều là nói vô ích. Khi một người không muốn biết,

bạn đừng nói với họ điều gì, lải nhải làm gì? Tôi chưa bao giờ tự xưng mình là thầy, bởi vì thầy là do người khác gọi bạn, không phải do bạn tự nói.

Nhưng hiện nay có quá nhiều người đang nói về việc làm thầy giáo như thế nào, trong lòng tôi nghĩ, bạn là thầy giáo gì chứ?

Tôi không bao giờ chủ động nói ai đó là học trò của mình, và cả đời này cũng sẽ không nói những lời như vậy, bởi vì tôi biết, nếu tôi nói ai đó là học trò của tôi, thì tôi sẽ gặp rắc rối. Một ngày nào đó người ta sẽ hỏi họ: "Giáo sư Tăng nói anh là học trò của ông ấy", họ sẽ trả lời thế nào? Chắc chắn sẽ nói không có ấn tượng gì, bởi vì có một âm thì có một dương. Có người hỏi tôi: "Ông là thầy của anh ấy à?" Tôi sẽ nói: "Đâu có, chúng tôi là bạn cũ." Người này về sẽ nói: "Giáo sư Tăng nói ông ấy là bạn cũ của anh." Anh ta sẽ nói: "Bạn cũ gì, ông ấy là thầy của tôi." Thế là anh ta đã thừa nhận tôi là thầy rồi. Nhiều người ngay cả điều này cũng không hiểu, còn đọc Kinh Dịch làm gì? Binh pháp nói "thanh đông kích tây" chính là đạo lý này. "Đạo giả, nghịch chi phản", đạo là con đường ngược lại, có lúc đi thuận, có lúc đi ngược, tùy tình hình mà thay đổi.

"Phỉ ngã cầu đồng mông", "phỉ" chính là phi, tôi không thể chủ động đi dạy bất kỳ ai. "Đồng mông cầu ngã", tôi thấy bạn thành tâm thành ý đến thỉnh giáo, tôi mới xem xét có nên nói cho bạn biết hay không, nói đến mức độ nào. "Sơ thị cáo", lần đầu tiên bạn đến hỏi, tôi sẽ nói cho bạn biết. "Tái tam độc, độc tắc bất cáo", bạn hỏi đi hỏi lại, tôi biết bạn hoàn toàn không tin tưởng, đó là xúc phạm, thì tôi sẽ không nói cho bạn biết nữa. "Lợi trinh", có lợi cho việc đúng đắn, đối với việc không đúng đắn thì không có lợi.

Hiện nay nhiều người từ Mỹ trở về đều bảo con cái phải dũng cảm giơ tay, dũng cảm đặt câu hỏi, cho rằng người Trung Quốc không dám hỏi. Thực ra những người này hoàn toàn không hiểu giáo dục là gì. Nhan Hồi là học trò được Khổng Tử thương yêu nhất, cậu ấy cùng cha mình đồng thời đến làm học trò của Khổng Tử, bạn có thể thấy Nhan Hồi trẻ đến mức nào.

Tăng Tử cũng là học trò của Khổng Tử cùng thời với cha mình, từ đó có thể biết Tăng Tử còn rất trẻ. Một ngày nọ, Khổng Tử nói "Ngô đạo nhất dĩ quán chi", không ai dám hỏi. Sau khi Khổng Tử rời đi, mọi người bắt đầu thảo luận về ý nghĩa của "nhất dĩ quán chi". Lúc đó Tăng Tử còn quá trẻ, nên đã nói "trung thứ nhi dĩ". Câu nói này truyền đến tai Khổng Tử, Khổng Tử cảm thấy buồn cười, "nhất dĩ quán chi" mà chỉ là "trung thứ nhi dĩ", lời này rất bất kính, nên Khổng Tử mới nói "Tăng dã lỗ", Tăng Tham là người rất chậm hiểu. Nhiều người đọc sách không thông, cũng cho rằng "nhất dĩ quán chi" chính là "trung thứ nhi dĩ", thực ra không phải vậy.

Khi Nhan Hồi mới bái Khổng Tử làm thầy, vì nghe cha mình nói Khổng Tử rất giỏi, nên gặp vấn đề gì cũng hỏi, cứ hỏi mãi, hỏi đến khi Khổng Tử nổi giận: "Con cứ hỏi hoài, sao không tự mình suy nghĩ!" Điều này khiến Nhan Hồi cảm thấy rất xấu hổ, về nhà gầy hẳn, cả tuần không dám nói chuyện, luôn tự xét mình sai ở đâu. Sau đó anh đã hiểu ra, Khổng Tử không phải không muốn người khác hỏi, mà là không muốn hỏi ngay

lập tức. Lời Khổng Tử nói, sau khi nghe xong phải về suy nghĩ, nếu không hiểu thì nên bàn bạc với người cùng lứa tuổi, hoặc hỏi xem, nếu người ta hiểu, bạn đã có câu trả lời, nếu mọi người đều không hiểu, bạn phải tôn trọng người lớn tuổi hơn, nhờ họ đi hỏi thầy, vì bạn còn trẻ không tiện hỏi, như vậy mới đúng. Hơn nữa, không nên hỏi tất cả mọi thứ, phải biết cử nhất phản tam. Vì vậy, đừng chỉ nói Khổng Tử hữu giáo vô loại (có dạy dỗ, không phân biệt), đó chỉ là một mặt. Một mặt Khổng Tử hữu giáo vô loại, không có giới hạn nào, bạn có tâm học ông đều dạy. Mặt khác, bạn phải biết cử nhất phản tam, nếu không cứ hỏi mãi là đang xúc phạm ông, ông sẽ không muốn loại học trò này.

Đó là lý do tại sao người Trung Quốc thường không đặt câu hỏi công khai mà thường hỏi riêng tư. Bởi vì khi bạn giơ tay hỏi, mọi người sẽ cười bạn, cho rằng "ngay cả điều này mà cũng không hiểu, cũng phải hỏi". Nếu bạn hỏi họ: "Bạn có hiểu không?", họ sẽ nói: "Tôi cũng không hiểu." "Không hiểu sao lại cười?" "Cười những người hiểu đấy." "Bạn không hiểu mà không hỏi thì sẽ mãi không hiểu." "Đâu có chuyện đó, tôi chỉ cần hỏi người bên cạnh là được, cần gì phải giơ tay làm mất mặt?" Đúng là như vậy. Mỗi khi gặp tình huống này, tôi đều cảm thấy tiếc nuối, chúng ta đều bị thầy cô làm cho hiểu sai. Thầy cô có bằng tiến sĩ, có hào quang, giảng bài rành mạch, bạn tin ngay, cuối cùng chỉ tự làm khổ mình.

Khổng Tử nói: "Duy nữ tử dữ tiểu nhân vi nan dưỡng dã" (Chỉ có đàn bà và kẻ tiểu nhân là khó nuôi dạy), đó chỉ là lời cảm thán do một sự việc đặc biệt, không phải là lý thuyết chung. Nếu bạn coi đó là lý thuyết chung, thì Khổng Tử không còn là Khổng Tử nữa. Đôi khi Khổng Tử cũng đùa, ví dụ có lần ông nói: "Ta thấy đạo không thể thực hiện được, chi bằng kiếm một chiếc thuyền nhỏ ra biển thảnh thơi cho xong." Ngay lập tức có người nói: "Thưa thầy, con sẽ đi cùng thầy." Người đó chính là Tử Lộ, rất nóng vội. Vì thế Khổng Tử nói, Tử Lộ là người có dũng mà không có mưu, tương lai sẽ chết không đẹp. Ngay cả những lời như vậy mà anh ta cũng tin. Làm sao ta có thể từ bỏ lý tưởng, lấy một chiếc thuyền nhỏ đi thảnh thơi được? Ngay cả nếu có làm vậy, ta cũng không nói ra, mà sẽ âm thầm làm thôi. Đó mới là Khổng Tử.

Hãy nhớ, "tái tam độc". Khi chúng ta đi hỏi người khác, dù bạn có chấp nhận hay không, hãy lập tức tìm hiểu, thích nghi, sau đó thử xem, nếu có vấn đề thì quay lại phản hồi, qua lại hai ba lần như vậy bạn sẽ thông suốt.

Có nên đặt câu hỏi không? Nói nên thì cứng đầu, nói không nên cũng cứng đầu.

Nói thật, đôi khi cần phải hỏi. Ví dụ, khi tổng giám đốc vừa từ một nơi đặc biệt trở về, ông ấy rất muốn có cơ hội khoe khoang một chút, nếu bạn không phối hợp, ông ấy sẽ ghét bạn: "Bình thường tôi đối xử với bạn tốt như vậy, mà bạn không hiểu điều nhỏ nhặt này". Vì thế, bạn nên đứng lên và nói: "Thưa tổng giám đốc, ông đã đi nhiều nơi, nhưng lần này đến một nơi rất đặc biệt mà chúng tôi chưa từng đến, ông có thể dành chút thời gian chia sẻ với chúng tôi không?" Ông ấy sẽ vui không tả xiết, rồi tìm cơ hội thăng chức cho bạn ba bậc. Đây có phải là nịnh bợ không? Tất nhiên không, đây là cho ông ấy cơ hội. Nếu tổng giám đốc kể chuyện cười, bạn lại nói ngay "Đổi chuyện khác đi, cái này chúng tôi đã nghe ba lần rồi", thì tổng giám đốc

sẽ ghét bạn, chắc chắn sẽ tìm cơ hội hạ bạn ba bậc. Vì vậy, mọi người cần hiểu rõ, việc một người được thăng hay bị giáng chức không liên quan đến sự việc lúc đó, mà là do nhân đã gieo từ trước. Nguyên nhân hiếm khi là nguyên nhân gần, nguyên nhân gần chỉ là ngòi nổ, đó là chuyện rất nhỏ, điều thực sự quan trọng nằm ở đằng kia, không phải ở đây.

> Thái độ bói toán mà người hiện đại nên có

Thái độ của người hiện đại đối với bói toán bị phân cực, một loại lấy câu nói của Khổng Tử "Tử bất ngữ quái lực loạn thần" (Khổng Tử không nói chuyện quái dị, bạo lực, phản loạn, quỷ thần) làm cớ, không dám tiếp xúc. Một loại khác là miệng nói lòng nghĩ khác, trong lòng rõ ràng rất thích nhưng miệng lại không dám thừa nhận. Cả hai đều là kẻ giả nhân giả nghĩa. Thực ra, chúng ta chỉ cần khôi phục tư duy tam phân pháp là hiểu được.

Khổng Tử nói "bất chiêm nhi dĩ hĩ" (không bói mà thôi) là có điều kiện. Nói thật, giới học giả của chúng ta thường trích dẫn sai ý, điều này rất có lỗi với thánh nhân. Khổng Tử không phản đối bói toán, ông chỉ không tán thành việc bói toán hung cát cho người thiếu kiên tâm.

Trong "Luận Ngữ - Tử Lộ Thiên" có đoạn như sau: "Tử viết: Nam nhân hữu ngôn viết: 'Nhân nhi vô hằng, bất khả dĩ tác vu y.' Thiện phù! Bất hằng kỳ đức, hoặc thừa chi tu. Tử viết: Bất chiêm nhi dĩ hĩ." Khổng Tử nói rằng người phương Nam có câu: một người nếu không có lòng kiên trì, thì ngay cả tư cách làm thầy thuốc cũng không có. Bởi vì bệnh nhân cần phải qua quá trình điều trị, không phải bệnh sẽ khỏi ngay lập tức.

Thực ra, với bất kỳ bệnh nào, cho nó bảy ngày thời gian là tốt nhất, nhưng hiện nay ai cũng muốn khỏi bệnh ngay lập tức. Tôi nói với mọi người, những bác sĩ nào nói chữa bệnh là khỏi ngay, bạn nên tránh xa họ, vì họ chắc chắn sẽ cho bạn thuốc đặc trị. Nếu không thì làm sao khỏi ngay được? Cái gọi là thuốc đặc trị nghĩa là đặc biệt hiệu quả, nhưng còn câu nói tiếp theo: dùng lâu sẽ không còn hiệu quả nữa, vì toàn thân đã bị căng thẳng, không còn sức đề kháng nào. Bác sĩ thực sự giỏi sẽ chữa từ từ, trong vòng một tuần giúp bạn khỏi bệnh, đây cũng là đạo lý "thất nhật lai phục" (bảy ngày trở lại) trong Kinh Dịch. Con người cần khỏi bệnh từ từ, bồi dưỡng sức đề kháng của mình, nếu không, chỉ dựa vào thuốc đặc trị, cuối cùng sẽ không còn sức đề kháng nào.

Nhưng người hiện đại đều nghĩ rằng đi khám ba bốn lần quá phiền phức, thà đi khám một lần là khỏi. Thực ra điều này hoàn toàn sai lầm. Hãy nhớ rằng, một người nếu không có lòng kiên trì, làm việc gì cũng không hiệu quả.

Trong quẻ Hằng của Kinh Dịch cũng có câu: "Bất hằng kỳ đức, hoặc thừa chi tu." (Hình 10-9) Một người nếu không có lòng kiên trì, thường sẽ bị nhục nhã. Khổng Tử nói "Bất chiêm nhi dĩ hĩ" là nhắm vào những người

không có lòng kiên trì, không phải tất cả mọi người. Tôi không thể cắt xén ý nghĩa, rồi nói Khổng Tử phản đối việc bói toán, điều đó là không đúng. Tất nhiên, chúng ta còn có một câu nói: "Thiện Dịch giả bất bốc" (người giỏi Dịch không bói), câu này do Tuân Tử nói.

Ý của ông ấy không phải là: bói toán, mà là nói khi bạn đã rất tinh thông Kinh Dịch, thì không cần phải bói nữa, vì bạn chỉ cần bấm đốt ngón tay tính là đã biết. Thực ra từ "một âm một dương gọi là đạo", mọi người cũng nên biết, "người giỏi Dịch không cần bói" có nghĩa là người chưa đạt đến mức "giỏi Dịch" thì vẫn cần phải bói.

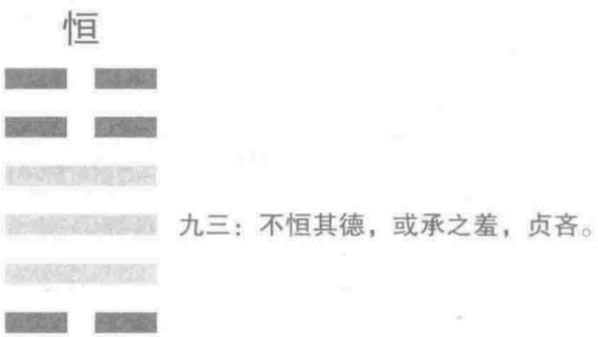


图10-9

Hình 10-9 : Quẻ Hằng

Cửu tam: "Bất hằng kỳ đức, hoặc thừa chi tu, trinh lận".

Bói toán là có lý, nhưng không thể hoàn toàn tin tưởng, vì có khi đúng, có khi không đúng. Ngày nay chúng ta dùng khái niệm toán học để xem xét thì rất dễ hiểu, đó gọi là xác suất. Có thể có xác suất 30%, cũng có thể có xác suất 70%. Vì vậy nếu muốn bói, cần phải suy nghĩ kỹ lưỡng trước, đại khái có một câu trả lời rồi, mới có thể dựa vào câu trả lời đó mà bói, kết quả bói ra sẽ dẫn dắt bạn suy nghĩ về những vấn đề này. Thêm một quẻ, là cho bạn thêm một hướng suy nghĩ. Vì vậy, sau khi xem nhiều quẻ, bạn sẽ xem xét vấn đề một cách chu đáo hơn, đó mới là mục đích của việc bói toán.

Một người cần thường xuyên nhắc nhở bản thân dùng lý trí để chỉ đạo tình cảm, chứ không để cảm xúc chi phối lý trí. Ai cũng có cảm xúc, nhưng không thể cảm xúc hóa, một khi đã cảm xúc hóa, cuối cùng người xui xẻo chỉ có chính mình. Chỉ cần phần lớn hành vi đều dùng lý trí để chỉ đạo tình cảm, người đó đã rất giỏi, xác suất mắc sai lầm sẽ rất nhỏ.

Kinh Dịch dạy chúng ta, bất cứ việc gì cũng đều có điều kiện. Để đạt được một mục đích, sẽ có vài con đường có thể đi, nhưng mỗi con đường đều có điều kiện, không phải nói con đường bạn chọn nhất định dễ đi, trên đời tuyệt đối không có chuyện đó. Bởi vì theo quan niệm của Kinh Dịch, bất kỳ con đường nào cũng có thuận có nghịch - trong thuận có thuận có nghịch, trong nghịch cũng có thuận có nghịch.

Dùng quan niệm âm dương để nhìn nhận, trong Thái Cực có âm dương, trong dương lại có âm dương, trong âm cũng có âm dương, âm dương đồng thời tồn tại, thời thời khắc khắc biến đổi.

Từ bây giờ, khi mọi người nghe một câu nói, hãy nghĩ đến ý nghĩa ở mặt đối lập của câu nói đó, kết hợp cả hai mặt lại, sẽ đạt được cái trung. Vì vậy, khi một người nói với bạn không có vấn đề gì, bạn phải biết rằng, vẫn còn rất nhiều vấn đề, sau đó tiếp tục tìm hiểu sâu, theo dõi, mới thực sự không có vấn đề, nếu không sẽ có thể biến thành vấn đề lớn. Khi một người nói với bạn có rất nhiều vấn đề, bạn nên biết rằng, chỉ cần giải quyết, một ngày nào đó vấn đề sẽ trở nên rất ít, và cuối cùng sẽ không còn vấn đề nữa. Đó mới gọi là Kinh Dịch.

Lấy một ví dụ. Tôi quen một người, cô ấy đã lấy được bằng tiến sĩ, một ngày cô ấy nói với tôi: "Ôi, thầy Tăng, có một người xem bói rất linh. Ông ấy nói tôi sẽ tìm thấy một hòn đảo và sẽ sống ở đó. Quả nhiên tôi đã đi nhiều nơi, cuối cùng tìm thấy một hòn đảo và sống ở đó." Tôi nói với cô ấy: "Không phải ông ta xem linh, mà là cô đã nỗ lực phối hợp, nên ông ta mới linh." Mọi người nghĩ xem có phải vậy không? Bạn đến hòn đảo, rồi quyết định ở lại, là do bạn vốn đã định ở lại, thì có gì là linh?

Có một năm, bạn thân của tôi chủ động nói tôi phải cẩn thận, vì tháng 10 năm đó tôi sẽ gặp tai họa đổ máu. Miệng tôi nói "cảm ơn", nhưng trong lòng bắt đầu nghĩ, năm nay dù thế nào cũng không để xảy ra tai họa đổ máu. Có hiệu quả không? Thực tế là chúng ta thường đoán được, nhưng tránh không khỏi. Có một người đoán mình sẽ gặp tai họa đổ máu, anh ta ở trong nhà suốt tháng đó, thậm chí không ra khỏi phòng ngủ. Anh ta nghĩ, tôi ở trong nhà cả ngày, bạn có thể làm gì tôi? Kết quả vẫn xảy ra tai họa đổ máu, vì có người bên ngoài bắn ná, trúng ngay tấm gương bên cạnh đầu giường anh ta, gương vỡ và làm anh ta bị thương.

Tính được, tránh không khỏi, nhưng có thể biến lớn thành nhỏ. Năm đó, bạn tôi nói tôi có tai họa về máu, và quả nhiên cuối cùng tôi đã bị xe đạp đâm. Tôi vừa hay đến Bắc Âu, ở Bắc Âu bạn không cần sợ ô tô, nhưng nhất định phải sợ xe đạp. Vì vậy chúng ta thường nói phải nhập gia tùy tục. Xe đạp ở châu Âu không bao giờ nhường người, chính phủ mua rất nhiều xe đạp cho người dân, họ đạp đến đâu thì dừng ở đó, vì thế người đi xe đạp rất nhiều, và họ đi rất ẩu. Hễ cấm một thứ gì đó, thứ đó nhất định sẽ gây ra tai họa; hễ chính phủ khuyến khích việc gì, việc đó nhất định sẽ tràn lan thành thảm họa. Có một điều tốt, không có hai điều tốt. Tôi bị xe đạp đâm, nhưng đã bị đâm rồi thì cũng không sao, vì đã hóa giải thành nhỏ rồi. Cuộc đời giống như cây tre, từng đốt từng đốt mà vượt qua, bạn mới có thể trưởng thành.

Tôi hy vọng mọi người hiểu rằng, dù bạn gặp quẻ gì, nó đều sẽ cho bạn một số cảnh báo. Một lần, tôi ở một viện nghiên cứu cho học sinh bói quẻ, có một nữ sinh rất trẻ, cô ấy cũng bói được quẻ Tụng. Mọi người đều cười cô ấy, nói: "Cô còn trẻ thế này thì kiện tụng với ai?" Cô ấy đương nhiên không nói được. Vì vậy tôi hỏi cô ấy: "Có lẽ cô không kiện tụng, quẻ này là cô bói cho người khác phải không?" Cô ấy nói là bói cho cha, ông ấy gần đây đang kiện tụng. Đây chính là do người khác luyện không đủ nên không nhìn rõ, tôi vừa

nhìn đã biết không phải là cô ấy, mà nhất định là người có liên quan đến cô ấy. Sau đó tôi hỏi cô ấy: "Kiện tụng được bao lâu rồi?" Cô ấy nói: "Mới bắt đầu." Tôi nói với cô ấy: "Về nói với cha cô, hòa giải ngoài tòa là thượng sách."

Có một nhà sản xuất vải, vải bán rất chạy, vì thế nhiều người bắt đầu làm giả. Xin hỏi mọi người, làm giả tốt hay không tốt? Nếu bạn nói không tốt, đó là chuyện cười; nếu bạn nói tốt, thì càng là chuyện cười.

Mọi người hãy suy nghĩ chậm rãi, tất cả những câu trả lời tốt hay không tốt đều là chuyện đùa, bởi vì đó chính là sự phân chia âm dương. Nếu vải của bạn không tốt, liệu người ta có làm hàng giả không? Chính vì vải bạn làm quá tốt nên mới khiến họ làm giả, đó mới là sự thật. Có người làm giả, thói quen này không thể để kéo dài. Ông chủ cử nhân viên kinh doanh đi bắt, bắt về rồi, ông có đi kiện những kẻ làm giả không? Không, vì ông biết kiện cũng vô ích, càng kiện thì hàng giả càng nhiều. Phải làm sao? Ông chủ cửa hàng vải này đã tìm một người có uy tín đứng ra điều đình, nói rằng các anh làm giả kiếm cũng đủ rồi, đừng làm giả nữa, hoặc các anh đi làm giả hàng của người khác. Mọi người đều nói tốt tốt tốt, và làm theo. Có thể thấy, đôi khi hòa giải ngoài tòa còn có lợi hơn phán quyết của tòa án. Với những vụ dân sự như thế này, tòa án có thể kéo dài năm sáu năm, trong năm sáu năm đó biến động thế nào không ai biết được, có thể cửa hàng của bạn đã phá sản, kẻ làm giả vẫn còn đó, vậy bạn kiện họ để làm gì? Nhiều người nói ông chủ làm vậy quá yếu đuối, người nói như vậy thực sự hoàn toàn không hiểu đạo lý.

Những điều chúng tôi nói, mọi người hãy biết một mà suy ra ba, có thể dùng làm tham khảo, nhưng đừng hoàn toàn tin tưởng, như vậy là tốt.

Trước đây chúng ta đã đề cập đến câu "bất chiêm nhi dĩ hĩ" của Khổng Tử, thực ra, khi Khổng Tử nói câu này có ba nguyên tắc.

Thứ nhất, nếu tin vào bói toán, sẽ vi phạm lập trường luân lý. Bởi vì con người nên dựa vào lương tâm, không nên hỏi kết quả rồi mới làm việc. Gặp việc gì cũng bói toán, chính là tin vào kết quả mà vi phạm lương tâm. Việc vốn nên làm, nhưng bói toán thấy kết quả không tốt, liền không làm nữa, người như vậy còn có lương tâm không? Hoàn toàn tin vào bói toán sẽ đi ngược lại lập trường luân lý của mình, đây là chủ trương thứ nhất khi Khổng Tử nói câu này.

Thứ hai, con người nên chỉ quan tâm đến việc gieo trồng, không hỏi về kết quả thu hoạch. Khi bạn bói toán là bạn đang hỏi về kết quả: việc này kiếm được tiền thì tôi làm, không kiếm được tiền thì tôi không làm. Điều này về cơ bản là không đúng.

Ví dụ, kinh doanh là để phục vụ khách hàng, bạn miệng nói phục vụ khách hàng nhưng không kiếm được tiền thì không làm nữa, vậy có gọi là phục vụ không? Xe buýt công cộng của chúng ta có nhiều tuyến, có những tuyến sinh lời, có những tuyến lỗ vốn, vậy những tuyến chắc chắn lỗ vốn thì không vận hành nữa

sao? Không thể như vậy. Nên dùng những tuyến có lãi để bù đắp cho những tuyến lỗ vốn, đó mới gọi là đạo làm thương nhân.

Thứ ba, động cơ làm người làm việc của chúng ta phải rất trong sáng. Một việc, chưa làm, đã nghĩ đến việc bói toán. Động cơ của bạn đã không trong sáng rồi.

Vì vậy, từ bây giờ, tóm lại một câu: chỉ hỏi nên hay không nên làm, ít hỏi kết quả sẽ ra sao. Việc nên làm, dù có muôn vàn khó khăn, cũng phải tìm cách loại bỏ, dù cuối cùng có thể rất thảm hại, cũng phải kiên trì làm, bởi vì đó là trách nhiệm của bạn!

Mục lục

Bìa	1
- Mục lục -	2
Chương 19: Kinh Dịch và Cuộc sống	3
Chương 20: Kinh Dịch là nguồn gốc của tất cả các môn học.	6
Chương 21: Kinh Dịch là môn học “sinh sinh bất tức”	22
Chương 22: Khám phá và phác họa quẻ mệnh của chính mình	37
Chương 23: Vị hư, hào thực, chiếm lĩnh địa bàn	58
Chương 24: Bản chất của Kinh Dịch nằm ở học thuyết Âm Dương	70
Chương 25: Tác dụng liên kết của tượng số lý	82
Chương 26: Tư duy Kinh Dịch trong văn hóa Trung Hoa	99
Chương 27: Trí tuệ Kinh Dịch của dân tộc Trung Hoa	116
Chương 28: Khôi phục diện mạo thật của Kinh Dịch	133
Chương 29: Giải mã bí ẩn về bốc phệ trong Kinh Dịch	155